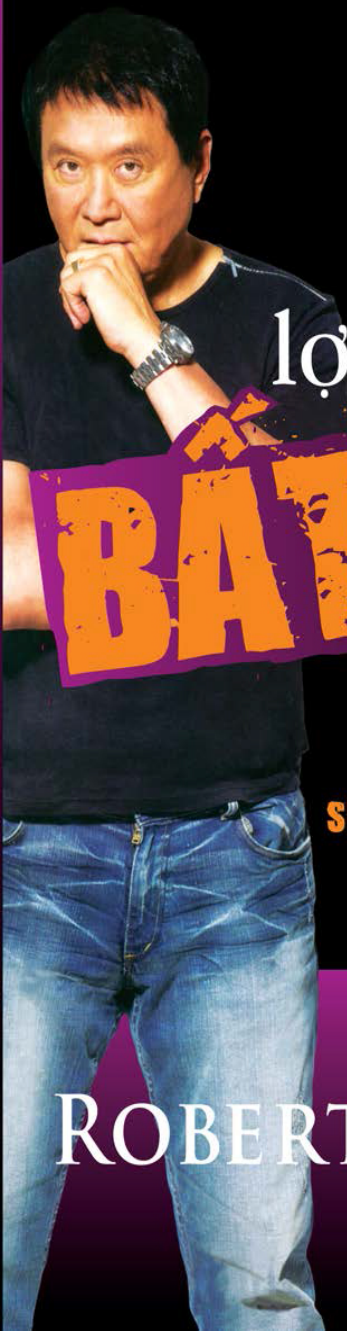


TÁC GIẢ CỦA BỘ SÁCH DẠY CON LÀM GIÀU



lợi thế

BẤT CÔNG

unfair advantage

SỨC MẠNH CỦA GIÁO DỤC TÀI CHÍNH

Kiến thức về đồng tiền mà trường học
sẽ **KHÔNG BAO GIỜ** dạy cho bạn

ROBERT T. KIYOSAKI



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

lợi thế
BAT CÔNG

UNFAIR ADVANTAGE.

Copyright © 2011 by CASHFLOW Technologies, Inc.

This edition published by arrangement with Rich Dad Operating Company, LLC.

Bản tiếng Việt © NXB Trẻ, 2014

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN DO THƯ VIỆN KHTH TP.HCM THỰC HIỆN
General Sciences Library Cataloging-in-Publication Data

Kiyosaki, Robert T

Lợi thế bất công / Robert T. Kiyosaki ; Thiên Kim dịch. - T.P. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2014.
370tr. ; 20cm.

Nguyên bản : Unfair advantage.

1. Tài chính. I. Thiên Kim. II. Ts: Unfair advantage.

332 -- dc 22

K62

ROBERT T. KiyOSAKI

lợi thế
BAT CÔNG
unfair advantage

SỨC MẠNH CỦA GIÁO DỤC TÀI CHÍNH

KIỆN THỨC VỀ ĐỒNG TIỀN MÀ TRƯỜNG HỌC
SẼ KHÔNG BAO GIỜ DẠY CHO BẠN

Thiên Kim dịch

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

*Quyển sách này dành tặng những ai tiến lên
và trở thành một phần của giải pháp*

MỤC LỤC

<i>Thông điệp từ Robert</i>	7
<i>Lời giới thiệu</i>	
Làm thế nào để bắt một con khi?	11
<i>Chương 1</i>	
Lợi Thế Bất Công #1: Kiến Thức	45
<i>Chương 2</i>	
Lợi Thế Bất Công #2: Thuế	97
<i>Chương 3</i>	
Lợi Thế Bất Công #3: Nợ	144
<i>Chương 4</i>	
Lợi Thế Bất Công #4: Rủi Ro	192
<i>Chương 5</i>	
Lợi Thế Bất Công #5: Sự Đền Bù	266
<i>Phần Kết:</i>	
Các Nhà Tư Bản	303
<i>Lời Bạt</i>	324
<i>Phần Đặc Biệt:</i>	330
Năm Cấp độ Nhà Đầu Tư	330
<i>Lời Cuối Về Giáo Dục</i>	366
<i>Về Tác Giả Robert Kiyosaki</i>	368

Thông điệp từ Robert

Không Có Gì Hay Cả

Tôi đã suy nghĩ rất kỹ về việc chia sẻ với bạn những thành công tài chính của chúng tôi, nhất là trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế này. Tôi biết hàng triệu người đã mất việc, mất nhà, mất công ty... Tôi cũng biết rằng khoe khoang về những thành công tài chính của mình không phải là hay dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Khoe khoang chẳng bao giờ là hay cả, nhất là về vấn đề tiền bạc.

Nhưng tôi vẫn quyết định viết về cách đầu tư trong cuộc sống thực. Tôi muốn bạn hiểu rằng chúng tôi đã được giáo dục tài chính như thế nào, chúng tôi sử dụng những kiến thức của mình ra sao, và tại sao đó lại là một lợi thế bất công, nhất là khi nền kinh tế đang suy thoái. Tôi viết không phải để khoe khoang. Tôi viết để khuyến khích mọi người học hỏi, nghiên cứu, tập luyện, và có thể sẽ giúp họ nhìn thế giới theo một cách khác. Thế giới này có rất nhiều tiền. Hàng nghìn tỷ đô-la đang chờ đợi người sở hữu, bởi vì chính phủ các nước đang in ra hàng nghìn tỷ tiền ảo, hay còn gọi là tiền pháp định. Chính phủ các nước không muốn nền kinh tế thế giới bị suy thoái, vì vậy nên càng ngày họ càng in thêm nhiều tiền.

Đó là lý do tại sao giá vàng và bạc tăng lên còn những người tiết kiệm tiền sẽ luôn thất bại.

Vấn đề là những đồng tiền ngớ ngẩn này chỉ nằm trong tay một số người. Vì vậy nên người giàu ngày càng giàu, người nghèo và trung lưu ngày càng nghèo, nền kinh tế tệ hại hơn và vấn đề trở nên nghiêm trọng hơn.

Tháng 9 năm 2010, tỷ lệ dân số nghèo ở Mỹ tăng lên gần 15%. Điều này có nghĩa là trong vòng chưa tới một năm, hơn 4 triệu người đã rớt từ trung lưu xuống nghèo, như tôi và Donald Trump tiên đoán trong cuốn sách *Tại sao chúng tôi muốn bạn giàu?*. Điều này rất nguy hiểm. Đó không phải là một dấu hiệu tốt.

Dù biết có thể mọi người sẽ nghĩ mình đang khoe khoang, nhưng tôi vẫn quyết định viết cuốn sách này, về cách đầu tư trong cuộc sống thực. Tôi tin rằng điều không hay là khi mình biết một điều gì đó mà không chia sẻ với người khác. Như thế là tham lam. Tôi viết vì tôi tin rằng chúng ta cần sự giáo dục tài chính đích thực trước khi nền kinh tế thế giới thật sự hồi phục. Cuối cùng, tôi viết bởi vì tôi tin rằng *dạy* người ta câu cá tốt hơn là đem cá *cho* họ.



Robert Kiyosaki

*Người cha giàu khuyên,
“Chọn thầy một cách khôn ngoan.”*

Lời giới thiệu

LÀM THẾ NÀO ĐỂ BẮT MỘT CON KHỈ?

Từ hàng ngàn năm nay, các thổ dân châu Phi và châu Á vẫn bắt khỉ bằng một kỹ thuật như sau: Người thợ săn tìm một cái cây có một hốc cây hoặc một lỗ nhỏ trên thân cây và đặt vào đó một ít trái cây hoặc một nhúm hạt. Một con khỉ tìm đến, thò tay vào lỗ để chộp trái cây hay nhúm hạt đó. Nhưng sau khi cầm được trái cây hoặc nhúm hạt thì nắm tay con khỉ trở nên quá lớn không thể rút ra khỏi cái lỗ và thế là nó bị kẹt tay vào cái cây. Thay vì thả trái cây hay nhúm hạt ra để thoát khỏi cái cây thì con khỉ lại quay vòng vòng, tìm cách kéo và giật tay ra, nhưng nó nhất định không chịu bỏ trái cây hay nhúm hạt. Người thổ dân quay lại, thoải mái giết hoặc bắt sống con khỉ.

Con người cũng tương tự như con khỉ. Thay vì bám víu vào trái cây hay nhúm hạt thì con người bám vào sự bảo đảm

việc làm, của cải sở hữu và tiền bạc. Do không được giáo dục về tài chính, cũng giống như con khỉ bị mắc bẫy, hầu hết mọi người sống cả đời làm nô lệ kiếm tiền cho các chủ doanh nghiệp và đóng thuế.

Khi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu bắt đầu vào năm 2007, nhiều người thậm chí còn bám chặt hơn vào việc làm, hy vọng mình không phải là một trong những người bị giảm biên chế. Hàng triệu người cố bám víu vào ngôi nhà của mình, mặc dù họ không trả nổi tiền nợ ngân hàng. Hầu hết mọi người giảm bớt chi phí, tiết kiệm nhiều hơn, mặc dù chính phủ liên bang đang in thêm hàng nghìn tỷ đô-la, hủy diệt sức mua của những đồng tiền tiết kiệm đó. Những người làm công ăn lương nhồi nhét thêm tiền vào các kế hoạch hưu trí, mặc dù thị trường chứng khoán sụp đổ, quét sạch mọi khoản lời trước đó của họ. Và các trường học tuyển sinh nhiều hơn, nhiều người quay lại đi học hơn, mặc dù tỷ lệ thất nghiệp đang tăng vọt.

Hầu Hết Mọi Người Không Biết Làm Gì

Năm 2010, hầu hết mọi người biết rằng đang có một cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Không may, hầu hết không biết nên làm gì với nó. Thay vì thả tay ra, hầu hết lại nắm chặt hơn và ngồi chờ cuộc khủng hoảng trôi qua, cầu mong các nhà lãnh đạo chính trị có thể giải quyết cuộc khủng hoảng toàn cầu này và những ngày hạnh phúc sẽ trở lại.

Một số người biết rằng họ phải thay đổi. Nhưng khi không được giáo dục tốt về tài chính, họ không biết phải làm gì hay phải thay đổi như thế nào.

Một Thập Niên Khủng Hoảng

Vấn đề là thập niên tới, từ năm 2010 đến 2020, sẽ là thập niên bất ổn nhất trong lịch sử thế giới.

Không may, những người bám víu vào những tàn tích của quá khứ – những tàn tích như sự bảo đảm việc làm, tiền tiết kiệm, một ngôi nhà, một kế hoạch hưu trí – sẽ là những người chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của cơn bão tài chính toàn cầu sắp đến. Tôi chắc chắn như thế vì năm lý do sau:

1. Thời đại Công nghiệp đã kết thúc

Thời đại Công nghiệp bắt đầu vào khoảng năm 1500 và kết thúc vào khoảng năm 2000.

Năm 1945, khi Chiến tranh Thế giới thứ II chấm dứt, Mỹ là cường quốc mạnh nhất thế giới, quốc gia lớn nhất trong số ít những đế quốc còn sót lại của Thời đại Công nghiệp.

Trong Thời đại Công nghiệp, nước nào có công nghệ công nghiệp tân tiến nhất, những nhà máy lớn nhất, những trường học tốt nhất và những vũ khí tối tân nhất là nước chỉ huy thế giới.

Trong Thời đại Công nghiệp, ngành công nghiệp xe hơi,

công nghiệp máy bay, công nghiệp truyền thanh truyền hình và công nghiệp vũ khí là những ngành thống trị thế giới kinh doanh.

Trong Thời đại Công nghiệp, một công nhân có thể tìm được một việc làm được trả lương hậu hĩ, được Công đoàn bảo vệ và được hưởng lương hưu đến hết đời.

Trong Thời đại Công nghiệp, giáo dục tài chính không quan trọng.

Năm 1989, mạng Internet toàn cầu ra đời. Thời đại Công nghiệp kết thúc và Thời đại Thông tin bắt đầu.

Trong thập niên tới, nhiều việc làm sẽ bị thay thế bởi công nghệ, nhiều nhà máy sẽ bị tháo dỡ, chuyển dịch và xây dựng lại ở các nước lương thấp. Mơ ước về một công việc được trả lương cao suốt đời và một khoảng lương hưu hậu hĩ chỉ còn là một ý tưởng viễn vông.

Ngày nay, Mỹ là đất nước nợ nần nhiều nhất trong lịch sử thế giới. Nước Mỹ không còn khả năng thanh toán cho những chương trình như bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế nữa.

Trong Thời đại Thông tin, thời đại mà sự ổn định việc làm và lương hưu không được bảo đảm, giáo dục tài chính là một điều hết sức quan trọng.

Không may, cũng giống như con khỉ bị kẹt nằm tay trong hốc cây, hàng triệu người lao động vẫn đang bám víu vào

những ý tưởng của Thời đại Công nghiệp như đi học để có thể tìm một việc làm ổn định với những lợi tức bảo hiểm y tế, về hưu sớm và được chính phủ hỗ trợ suốt đời.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ biết dạng giáo dục nào là tốt nhất để chuẩn bị cho mình trong Thời đại Thông tin.

2. Các quy luật đồng tiền thay đổi vào năm 1971.

Năm 1971, Tổng thống Nixon chấm dứt thời kỳ bản vị vàng, đưa đồng đô-la trở thành đồng tiền tự do, và các quy luật đồng tiền thay đổi.

Năm 1971, đồng đô-la không còn là tiền nữa mà trở thành một công cụ nợ. Sau năm 1971, những người tiết kiệm trở thành những kẻ thất bại.

Kể từ năm 1971, đồng đô-la Mỹ đã bị mất đến 95% sức mua. Nó sẽ không cần đến 40 năm nữa để mất luôn 5% còn lại.

Điều bi kịch là, cũng giống như con khỉ bị kẹt nắm tay trong hốc cây, hàng triệu người vẫn đang bám víu vào những khoản tiền tiết kiệm trong ngân hàng.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ biết tại sao tiết kiệm là một việc ngớ ngẩn và thay vì tiết kiệm tiền, bạn có thể làm những gì khác hơn.

Ngân hàng có thể in tiền, tại sao bạn lại không? Trong cuốn sách này, bạn sẽ biết mình có thể làm điều đó như

thế nào – chỉ là việc đó đòi hỏi bạn phải được giáo dục tài chính tốt.

3. Sau năm 1971, các khoản cứu trợ tài chính ngân hàng gia tăng.

Vào năm 2010, hầu hết mọi người đều nhận thấy có một sự hỗn loạn rối tung với hàng nghìn tỷ đô-la trong các khoản cứu trợ tài chính ngân hàng trên khắp thế giới.

Ngày nay, rất nhiều người giận dữ khi chính phủ các nước cứu trợ cho những chủ ngân hàng giàu có và bắt người dân nộp thuế bù vào các khoản cứu trợ này.

Không may, rất ít người nhận thấy những khoản cứu trợ này thật ra đã kéo dài nhiều năm và từ sau năm 1971 thì kích thước của chúng ngày càng gia tăng. Vào những năm 1980, các khoản cứu trợ ngân hàng chỉ tính bằng hàng triệu. Đến những năm 1990, chúng được tính bằng hàng tỷ. Sau năm 2007, chúng trở nên toàn cầu hóa và được đo bằng con số nghìn tỷ.

Không may, do thiếu giáo dục tài chính, hầu hết mọi người đều nghĩ rằng mắc nợ là xấu. Cũng giống như con khỉ, họ bám víu vào những đồng đô-la và cố gắng hết sức để thoát khỏi nợ nần.

Hầu hết những người không được giáo dục tài chính tốt đều nghĩ rằng nợ là xấu – nhưng nó chỉ xấu khi bạn không biết cách sử dụng nó để làm cho mình giàu hơn mà thôi.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ biết làm thế nào nợ có thể giúp các chủ ngân hàng, và những người được giáo dục tài chính tốt, trở nên rất giàu.

4. Lạm phát đang gia tăng.

Vào ngày 4 tháng 1 năm 2000, một ounce vàng trị giá 282\$.

Mười năm sau, vào ngày 30 tháng 12 năm 2010, một ounce vàng trị giá 1.405\$.

Trong thập niên trước, nếu được đo bằng bản vị vàng, đồng đô-la Mỹ mất đến 398% giá trị.

Vào ngày 4 tháng 1 năm 2000, dầu trị giá 25\$ một thùng.

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2010, dầu trị giá 91\$ một thùng.

Trong 10 năm, giá dầu đã tăng đến 264%. Nhưng chính phủ vẫn bảo rằng không có lạm phát.

Một người thông minh sẽ đặt câu hỏi:

- “Vào cuối thập niên tới, ngày 31 tháng 12 năm 2020, một ounce vàng sẽ trị giá bao nhiêu?”
- “Năm 2020, một gallon dầu sẽ trị giá bao nhiêu?”
- “Trong 10 năm nữa, lương thực thực phẩm sẽ trị giá bao nhiêu?”

Đó là những câu hỏi mà hầu hết những con khỉ sẽ không

hỏi. Thay vì thế, chúng quay lại trường, làm việc tích cực hơn, đóng thuế cao hơn, trả các chi phí vật giá cao hơn, cố gắng hết sức chỉ để sống dưới mức tiêu chuẩn, và tiết kiệm, tiết kiệm, tiết kiệm.

Như bạn có thể thấy, bạn nên đầu tư vàng vào năm 2000 khi vàng chỉ mới 273\$ một ounce. Trong cuốn sách này, bạn sẽ biết nên đầu tư vào cái gì trước khi sấm chớp giáng xuống thị trường.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ học cách tiên đoán tương lai và làm thế nào để giảm thiểu rủi ro trước những thay đổi sắp tới.

5. Tôi nhìn thấy nhiều người nghèo hơn.

Trong thập niên tới, những năm từ 2010 đến 2020, khoảng cách giữa cái có và cái không sẽ tăng lên. Nhiều người hiện nay đang thuộc tầng lớp trung lưu sẽ rơi xuống tầng lớp nghèo chỉ trong vòng 10 năm tới.

Nói cách khác, sẽ có nhiều người nghèo hơn, mặc dù họ đang sống ở những quốc gia giàu có hàng đầu thế giới như Mỹ, Anh, Pháp và Nhật.

Khi chính phủ các nước chọn biện pháp cứu trợ ngân hàng, họ đã quyết định lựa chọn người giàu, hy sinh người nghèo và những người trung lưu. Trong thập niên tới, người giàu sẽ ngày càng giàu hơn, trong khi người nghèo và trung lưu sẽ nghèo hơn do thuế và lạm phát.

Dưới đây là những sự kiện sẽ khiến thập niên tới trở nên khó khăn hơn với những người có kiến thức tài chính hạn chế:

- Những người thuộc thế hệ Baby Boomer (thế hệ bùng nổ dân số) sẽ về hưu. Chỉ riêng ở Mỹ đã có đến 78 triệu người thuộc thế hệ này. Trong đó ước tính có khoảng 52% không đủ tiền tiết kiệm hoặc đầu tư để có thể đủ sống khi về già. Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế đang túng quẫn. Việc tài trợ cho những chương trình này sẽ đòi hỏi phải thu thuế nhiều hơn từ những thế hệ sinh sau năm 1964.
- Số lượng việc làm giảm bớt. Các cơ quan nhà nước, trung ương và địa phương đang cạn tiền. Nhiều cơ quan thật sự đã phá sản.
- Từ năm 2007 đến 2010, hầu hết những người mất việc đều thuộc khu vực kinh tế tư nhân, những tập đoàn lớn và những doanh nghiệp nhỏ.
- Những người sắp mất việc tiếp theo sẽ thuộc khu vực nhà nước. Trong thập niên tới, hàng triệu việc làm ở các cơ quan chính phủ sẽ bị mất.

Điều đó đồng nghĩa với tăng thuế, giảm các dịch vụ, và tình trạng thất nghiệp sẽ nhiều hơn.

Ví dụ, vào tháng 1/2011, Camden, New Jersey, *thành phố nguy hiểm thứ hai ở Mỹ*, đã cắt giảm lực lượng cảnh sát

xuống còn 50%. Camden cũng giảm bớt số lượng lính cứu hỏa và các nhân viên chính phủ.

Ai muốn sống ở Camden khi tình hình tội phạm và những tổn thất do hỏa hoạn gia tăng? Việc giảm bớt các dịch vụ công sẽ có tác động như thế nào đến giá trị bất động sản?

Mặc dù thất nghiệp gia tăng và những công việc bảo đảm truyền thống không còn nữa, nhưng cũng giống như một con khỉ bám chặt vào trái cây hay nhúm hạt, mọi người đang quay lại trường học với hy vọng sẽ tìm được một việc làm mới, lương cao hơn, cùng với những phúc lợi và kế hoạch hưu trí.

Cuốn sách này trình bày một số ý tưởng mới về loại giáo dục nào sẽ giúp bạn chuẩn bị tốt hơn cho tương lai của mình.

Năm 2010, tổng nợ của Mỹ là 14 nghìn tỷ đô-la. Trên thực tế, theo Trung tâm Phân tích Chính sách Quốc gia, nếu tính luôn bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế thì Mỹ thiếu nợ đến 107 nghìn tỷ đô-la. Điều đó có nghĩa là Mỹ đã phá sản.

Về cơ bản, Mỹ có 3 lựa chọn. Đó là:

1. Tuyên bố phá sản. Điều đó sẽ thay đổi nền kinh tế thế giới.
2. Cắt giảm chi phí, tăng thuế, và trả nợ. Điều đó sẽ thay đổi nền kinh tế thế giới.
3. In thêm tiền, giết chết đồng đô-la, và trả nợ bằng loại tiền ảo này. Điều đó sẽ thay đổi nền kinh tế thế giới.

Một người bình thường, như một con khỉ bị kẹt nắm tay trong hốc cây, không hề biết chuyện gì đang xảy ra với đồng đô-la Mỹ hay với nền kinh tế thế giới. Tất cả những gì anh ta quan tâm là làm sao kiếm đủ tiền để thỏa mãn nhu cầu ăn ở.

Như một con khỉ bám chặt vào những gì mình có, một người bình thường tin rằng số tiền mà họ nắm trong tay mới là tiền thật. Một người bình thường tin rằng những vị quan chức mà họ bầu ra có thể giải quyết vấn đề khủng hoảng tài chính toàn cầu. Rất ít người nhận ra rằng vấn đề tài chính toàn cầu thật sự lớn hơn bất cứ một người lãnh đạo hay một đất nước nào.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ khám phá ra những quy luật đồng tiền trong Thời đại Thông tin khác biệt như thế nào, và làm thế nào để thích nghi với những quy luật đồng tiền mới toàn cầu.

Năm 1972, Tổng thống Nixon mở cửa với Trung Quốc. Ngày nay, Trung Quốc từ một đất nước rất nghèo đang vượt lên trở thành quốc gia siêu cường thứ nhì của thế giới.

Trong thập niên tới, Trung Quốc sẽ tiếp tục phát triển về mặt kinh tế nhưng cũng sẽ trở nên bất ổn hơn do họ phải đấu tranh với lạm phát, tranh giành ảnh hưởng chính trị thế giới, và thúc đẩy dự trữ tiền tệ quốc tế ngoài đồng đô-la. Ngoài ra, sự phát triển kinh tế cũng sẽ gây nên những vấn đề nội bộ, chẳng hạn như khoảng cách giữa người giàu và người nghèo tăng lên. Sự bất ổn của họ sẽ gây nên những đợt sóng tài chính và sự lên xuống thất thường của nền kinh tế toàn cầu.

Như một con khỉ, một người bình thường có thể nhìn thấy cái cây nhưng không thể thấy được cả khu rừng. Tuy nhiên, người Mỹ có lẽ còn tệ hơn thế nữa, vì họ sống trong một chậu cá kiểng – cả thế giới có thể nhìn thấy họ, nhưng họ không thể nhìn thấy thế giới bên ngoài chậu cá của mình.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ học cách suy nghĩ, cách hành động và cách kinh doanh toàn cầu. Ngày nay có cả một thế giới cơ hội – nhưng nó không dành cho những người chỉ nghĩ về cái cây mà họ đang bám vào.

Thập Niên Thú Vị Nhất Lịch Sử

Mười năm tới, thập niên từ năm 2010 đến 2020, sẽ là thập niên thú vị nhất trong lịch sử thế giới.

Mười năm tới sẽ đánh dấu sự kết thúc của Đế quốc Mỹ. Đồng đô-la Mỹ sẽ mất giá và một nền kinh tế thế giới hoàn toàn mới sẽ nổi lên. Thế giới không biên giới này, được củng cố bởi những công nghệ giá rẻ, sẽ giải phóng những thiên tài của thế giới và phơi bày sự thiếu hiểu biết trầm trọng đang kiểm soát nền kinh tế thế giới cũ.

Với những người linh động, biết thích nghi, có kiến thức và được chuẩn bị về tài chính, mười năm tới sẽ là thời gian tuyệt vời nhất.

Với những người mong chờ những ngày hạnh phúc của quá khứ quay lại, mười năm tới sẽ là thời gian khổ khổ nhất.

Cái Bẫy Trường Học

Chiếc chìa khóa mở cửa đến thế giới mới chính là giáo dục. Vấn đề là hệ thống trường học hiện tại đang bị kẹt cứng với những cái “lô-cốt” của Thời đại Công nghiệp.

Trong Thời đại Thông tin, nền giáo dục và sự học suốt đời của một người có vai trò quan trọng hơn bao giờ hết. Không may, nếu chỉ đến trường học thì không đủ để chuẩn bị về mặt tài chính cho một thế giới tiến hóa và mở rộng quá nhanh như thế. Nói đơn giản, trường học thay đổi quá chậm, trong khi thế giới thanh đổi quá nhanh.

Trong Thời đại Công nghiệp, tất cả những gì cần có để thành công là hai loại giáo dục sau:

- Giáo dục học đường: khả năng đọc, viết và giải toán cơ bản.
- Giáo dục chuyên môn: Đào tạo để kiếm tiền bằng cách trở thành một thành viên hữu ích cho xã hội. Ví dụ, bác sĩ học trường Y, luật sư học trường Luật, phi công học trường Hàng Không, v.v...

Trong Thời đại Thông tin, chúng ta cần ba loại giáo dục sau:

- Giáo dục học đường
- Giáo dục chuyên môn
- Giáo dục tài chính

Và như thế, một câu hỏi được đặt ra: Tại sao trường học không có giáo dục tài chính?

Câu trả lời: Người ta gài bẫy và đào tạo những con khỉ trong trường học.

Nếu một người có một kiến thức tài chính vững chắc, họ sẽ không bám chặt vào sự bảo đảm việc làm, tiền lương ổn định và phúc lợi hưu trí. Nếu một người hiểu biết luật thuế, họ sẽ không trả những khoản thuế không cần thiết. Nếu hiểu biết về hệ thống ngân hàng, họ sẽ không tiết kiệm tiền. Thay vì gọi ngôi nhà là một tài sản, họ sẽ biết rằng nó là một *tiêu sản*. Nếu hiểu biết về lạm phát, họ sẽ không cố gắng sống tiện tặn dè xẻn. Thay vì tìm cách thoát khỏi nợ nần, họ sẽ biết sử dụng nợ để làm giàu. Và họ sẽ không nhắm mắt đưa tiền cho các chủ ngân hàng, những nhà kế hoạch tài chính ở Phố Wall, hay những người môi giới bất động sản, với hy vọng có được một khoản tiền hưu an toàn.

Quan trọng nhất, họ sẽ đặt câu hỏi tại sao họ phải đến trường, những người dạy họ ở trường là ai, và những điều được dạy sẽ đưa họ đến đâu.

Giáo Dục Là Một Quá Trình

Năm 1973, tôi trở về nhà sau thời gian trong quân đội. Tôi còn đến một năm trong hợp đồng quân sự, và tôi tìm kiếm định hướng sắp tới cho cuộc đời mình.

Năm 1973, khi đó tôi 26 tuổi, tốt nghiệp đại học với hai

tấm bằng chuyên môn: một bằng thuyền phó hạng ba trên tàu chở dầu Standard Oil, và một bằng phi công, bay cho Thủy quân Lục chiến. Dù cả hai đều là những ngành chuyên môn lương cao và việc làm bảo đảm nhưng tôi không muốn lái tàu và cũng chẳng muốn bay.

Khi tôi hỏi ý kiến cha ruột, ông khuyên tôi nên đi theo con đường của ông, nghĩa là quay lại trường học, lấy bằng Thạc sĩ, lấy bằng Tiến sĩ, sau đó tìm một việc làm cho chính phủ.

Vấn đề là vào năm 1973, cha tôi 54 tuổi, cựu Thanh tra Giáo dục bang Hawaii, cựu ứng viên đảng Cộng hòa ứng cử Thống đốc Hawaii, và ông đang thất nghiệp.

Cha tôi thất nghiệp vì ông đã từ chức khỏi vị trí Thanh tra Giáo dục để theo đuổi một chiếc vé của đảng Cộng hòa chống lại sếp của ông, Thống đốc bang, một người theo đảng Dân chủ. Khi Thẩm phán Samuel King và cha tôi cùng thất bại trong cuộc tranh cử, vị thống đốc tuyên bố với cha tôi rằng cái giá phải trả cho sự bất trung của ông là ông sẽ không bao giờ được phép làm việc cho chính quyền bang nữa.

Cha tôi, dù học vấn rất cao, nhưng vẫn không thể tồn tại trong thế giới thực bên ngoài hệ thống giáo dục. Khi biết mình không thể tìm được một công việc được chính phủ trả lương nữa, ông bèn rút toàn bộ khoản tiết kiệm hưu trí, mở một quán kem và rồi mất hết tất cả khi quán kem phá sản.

Bằng nhiều cách, chính cha đã cho tôi một cái nhìn về tương lai, không phải cho thế hệ của ông, mà là cho thế hệ của tôi.

Khi cha khuyên tôi đi theo con đường mà ông đã đi, tôi biết mình phải làm gì. Sau khi chào tạm biệt cha, tôi lái xe đến Waikiki, đến văn phòng của *người cha giàu*, để hỏi xin lời khuyên của ông.

Giáo Dục Rất Quan Trọng

Cả hai người cha của tôi đều rất coi trọng giáo dục – nhưng không phải những loại giáo dục giống nhau.

Một trong những lợi thế bất công của tôi là tôi được biết những khác biệt giữa các loại giáo dục khác nhau. Dưới đây là ba khái niệm hữu ích khi xem xét những loại giáo dục khác nhau này:

1. Giáo dục là một quá trình.

Một người đến trường học để có thể làm một ngành nghề gì đó. Ví dụ, tôi đến trường hàng không học để trở thành phi công.

Vấn đề nằm ở chỗ: Giáo dục truyền thống là một quá trình để trở thành một người lao động làm công ăn lương. Đó là lý do vì sao hầu hết mọi người lại nói: “Đi học để kiếm việc làm”.

Những con khi không thắc mắc tại sao chúng lại kẹt bàn tay trong hốc cây. Hầu hết mọi người không thắc mắc tại sao phải đến trường học để trở thành một người làm công ăn lương.

Một người thông minh sẽ hỏi: “Nếu tôi không muốn trở thành một người làm công ăn lương thì sao?”

2. Có bốn lựa chọn trong giáo dục.

Người cha giàu đã giải thích cho tôi về Kim Tứ Đồ. Đó là phương pháp giáo dục của ông: cho phép tôi lựa chọn sự giáo dục mình muốn và lựa chọn xem mình muốn trở thành người như thế nào khi lớn lên.



L là nhóm người làm công ăn lương

T là nhóm người làm tư, kinh doanh nhỏ

C là nhóm chủ doanh nghiệp lớn (từ 500 nhân viên)

Đ là nhóm các nhà đầu tư

Giáo dục truyền thống chuẩn bị cho sinh viên trở thành những người thuộc nhóm L và T. Một số trường nhóm T ví dụ như trường luật, trường y, trường nha...

Điều thú vị là những sinh viên giỏi nhất ở trường luật và trường y lại là những người phải đóng thuế nhiều nhất – đó là bởi vì họ thuộc nhóm T. Với tôi, nếu là một sinh viên giỏi, tôi sẽ muốn biết làm thế nào để đóng thuế ít nhất. Đóng thuế cao là một trong những cái bẫy của nhóm T.

Khi một nhân viên nghỉ việc để bắt đầu công việc kinh

doanh của riêng mình, hầu hết mọi người đều rơi vào nhóm T, với một doanh nghiệp sản phẩm hay dịch vụ nhỏ có chuyên môn cao, chẳng hạn như tư vấn máy tính hoặc buôn bán bất động sản.

Như một con khỉ bị kẹt tay trong hốc cây, hầu hết mọi người chỉ biết về nhóm L và nhóm T mà thôi.

Một người thông minh về tài chính sẽ muốn biết mình cần học những gì để có thể hoạt động trong nhóm C và nhóm Đ. Nhóm C và nhóm Đ tạo ra những người giàu nhất thế giới, những người thu được nhiều tiền nhất và đóng thuế ít nhất.

Qua cuốn sách này, bạn sẽ có được một lợi thế bất công khi hiểu được những gì mà những người nhóm C và nhóm Đ biết nhưng những người nhóm L và nhóm T thì không.

3. Bạn có thể lựa chọn giữa giáo dục truyền thống và giáo dục phi truyền thống.

Cha ruột tôi chỉ xem trọng giáo dục truyền thống. Đó là lý do vì sao ông cho rằng điểm số và ngôi trường mà bạn tốt nghiệp là rất quan trọng. Ông tin rằng điểm cao và một ngôi trường tốt sẽ mang đến cho bạn một công việc tốt.

Người cha giàu xem trọng giáo dục phi truyền thống. Ông không quan tâm đến điểm số hay bạn đã học trường nào. Tất cả những gì ông quan tâm là bạn học được những kỹ

năng gì, bạn học từ những ai, và bạn được chuẩn bị như thế nào cho thế giới thực.

Người cha giàu không xem trọng một công việc được trả lương cao. Là một doanh nhân, điều ông quan tâm là ông có thể tạo ra bao nhiêu công việc lương cao như thế.

Đó là lý do vì sao vào năm 1973, khi còn đang ở trong quân đội, tôi đã đăng ký những lớp học phi truyền thống mà trong đó, tôi được học cách:

1. Sử dụng nợ để đầu tư
2. Phát triển kỹ năng bán hàng (bởi vì “bán hàng = thu nhập”)
3. Giảm số thuế phải đóng

Việc lựa chọn con đường giáo dục phi truyền thống vào năm 1973 đã đem đến cho tôi một lợi thế bất công lớn nhất trong đời mình.

Ngày nay, tôi vẫn tiếp tục tham gia những lớp giáo dục phi truyền thống đó.

Giáo dục phi truyền thống đã đem đến cho tôi một lợi thế bất công, thậm chí hơn cả những đứa trẻ thông minh được đi học ở những ngôi trường tốt, đạt điểm cao và trở thành những bác sĩ, luật sư được trả lương cao.

Hầu hết các con khi không phân biệt được giữa thức ăn và thức ăn trong bẫy. Đó là lý do vì sao chúng dễ dàng bị mắc bẫy.

Một sinh viên được giáo dục tài chính tốt sẽ biết rằng có ba loại thu nhập. Đó là:

1. Thu nhập kiếm được thông thường
2. Thu nhập đầu tư
3. Thu nhập thụ động

Hầu hết những người nhóm L và nhóm T được đào tạo để làm việc vì thu nhập kiếm được thông thường. Đó là lý do vì sao họ dễ dàng mắc bẫy, làm việc tích cực nhất và phải đóng thuế nhiều nhất.

Trong cuốn sách này bạn sẽ biết vì sao những người thông minh tài chính làm việc vì thu nhập đầu tư, thu nhập thụ động và các khoản thu nhập khác.

Sự Khác Biệt Giữa Người Và Khỉ

Việc so sánh một người với một con khỉ bị kẹt nắm tay trong hốc cây nghe có vẻ thật tàn nhẫn.

Tôi so sánh như thế không phải để cư xử tàn nhẫn, mà là để nhấn mạnh một điều. Bạn thấy đấy, thật tàn nhẫn khi để cho mọi người tiếp tục thiếu giáo dục tài chính, gây thơ làm việc tích cực, tiết kiệm tiền – dù họ cảm nhận được có cái gì đó không ổn nhưng họ không biết chính xác mình phải làm gì trong giai đoạn biến động tài chính này.

Có những điểm tương tự giữa người và khỉ. Ví dụ, một con

khí sẽ nắm chặt trái cây và nhúm hạt. Một người sẽ nắm chặt những tư tưởng cũ kỹ.

Hầu hết chúng ta đều biết quy luật vật lý này: Hai vật thể không thể cùng lúc ở cùng một chỗ. Ví dụ, bạn không thể đậu hai chiếc xe vào một nhà xe chỉ có đủ khoảng trống cho một chiếc xe. Điều đó cũng đúng với tư duy và ý tưởng.

Cũng như một con khỉ phải thả tay ra thì mới được tự do, con người phải bỏ đi những ý tưởng cũ thì mới được giải phóng.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ được biết nhiều tư tưởng khác thường về tiền và lý do vì sao người giàu ngày càng giàu hơn. Mục đích chính của cuốn sách là trình bày những ý tưởng khác thường này, thách thức những tư duy cũ kỹ mà có thể bạn đang nắm giữ. Và rồi quyền quyết định là ở bạn, tùy bạn có muốn bỏ đi những ý tưởng cũ để bắt đầu tiếp nhận những ý tưởng mới về tiền hay không.

Một số ví dụ những ý tưởng cũ về tiền:

1. “Tôi sẽ không bao giờ giàu được”.

Nếu suy nghĩ này không được thay thế thì nó sẽ trở thành thực tế của bạn. Cuốn sách này được viết nên để thay đổi suy nghĩ đó – nếu bạn muốn thay đổi.

2. “Người giàu là những kẻ tham lam”.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ thấy rằng nếu muốn giàu thì bạn phải rộng rãi. Bạn sẽ thấy rằng những người nhóm

L và nhóm T thường tham lam hơn những người nhóm C và nhóm Đ.

3. “Tôi muốn được hạnh phúc hơn là giàu có”.

Tại sao không phải cả hai? Suy nghĩ rằng bạn chỉ có thể có một trong hai là một suy nghĩ hạn hẹp.

4. “Thuế rất bất công”.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ thấy rằng thuế rất công bằng. Nó giúp cho những người có giáo dục tài chính giàu có hơn.

5. “Tôi phải làm việc tích cực”.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ biết tại sao những người làm việc tích cực nhất là những người đóng thuế nhiều nhất.

6. “Đầu tư là rủi ro”.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ hiểu tại sao đầu tư không phải là rủi ro. Quan trọng nhất, bạn sẽ biết tại sao những người không có giáo dục tài chính thường mua phải những khoản đầu tư rủi ro nhất.

7. “Hãy học thật giỏi”.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ biết tại sao bạn cần đặt câu hỏi xem mình đang học cái gì, người thầy của mình là ai, và sự học đó sẽ đưa mình đến đâu.

Ví dụ, tôi đăng ký học Thạc sĩ vào năm 1973. Tất cả các

giảng viên của tôi đều là những người lao động nhóm L. Sáu tháng sau, tôi nghỉ học vì tôi nhận ra rằng chương trình học 2 năm này đang “lập trình” cho tôi trở thành một người lao động được trả lương cao trong nhóm L.

Nếu bạn muốn phát triển trong nhóm C và nhóm Đ, bạn cần những giảng viên và những nhà tư vấn thuộc các nhóm này.

Ở trường hàng không, các giảng viên đầu tiên dạy tôi những bài học bay cơ bản. Các giảng viên ở cấp tiếp theo dạy tôi những bài học bay nâng cao, cho phép tôi tốt nghiệp trường bay. Những giảng viên tiếp theo nữa là các phi công chiến đấu. Họ là một cấp độ giảng viên hoàn toàn khác. Tôi đã biết lái máy bay như thế nào, nhưng các giảng viên phi công chiến đấu đã chuẩn bị cho tôi đối mặt với thế giới chiến tranh thật sự.

Giáo dục tài chính cũng giống như trường bay. Học bay không phải là một dự án tự học. Tốt nhất là bạn nên tìm những phi công giỏi nhất có thể để giáo dục và đào tạo cho sinh viên, tạo cơ hội cho họ xử lý và trải nghiệm tình huống trước khi họ đi lên cấp bậc cao hơn.

Một trong những vấn đề với giáo dục truyền thống là thiếu kinh nghiệm thực tế. Hầu hết sinh viên ra trường với những câu trả lời máy móc cho các vấn đề nhưng lại thiếu những kỹ năng cần thiết để sử dụng tốt các kiến thức đã học. Điều đó có nghĩa là những giảng viên quan trọng

nhất của họ là những người thầy hay những nhà tư vấn mà họ chỉ gặp sau khi đã tốt nghiệp.

Một bi kịch trong cuộc khủng hoảng tài chính là nhiều sinh viên tốt nghiệp ra trường không tìm được việc làm. Sự trải nghiệm thực tế trong thế giới thực này ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự học và phát triển suốt đời của một người, bởi vì chúng xác định cuối cùng người đó sẽ trở thành người như thế nào.

Một lý do vì sao rất nhiều sinh viên tốt nghiệp ra trường không tìm được việc làm là vì họ được đào tạo để trở thành người lao động. Họ thiếu những kỹ năng của cuộc sống thực để trở thành một doanh nhân.

Tệ hơn nữa, nhiều sinh viên tốt nghiệp với những món nợ ngập đầu do họ đã vay tiền chính phủ để đi học. Khi không tìm được việc làm, họ không thể trả được những khoản nợ này.

Nợ học phí không giống như nợ vay mua nhà. Nợ học phí không bao giờ được xóa bỏ. Nghĩa là nếu một người vay mua nhà không có tiền trả, họ có thể bán tháo ngôi nhà để trả nợ. Nhưng nếu một sinh viên không tìm được việc làm, lãi suất trên khoản nợ học phí sẽ tích lũy thành lãi suất chưa thanh toán. Trong vài năm, khoản nợ sẽ bùng nổ do lãi kép, và người sinh viên sẽ bị mắc bẫy như một con khỉ suốt đời.

8. “Tôi cần được bảo đảm việc làm”.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ hiểu những khác biệt giữa sự bảo đảm và tự do. Sự bảo đảm và tự do hoàn toàn trái ngược nhau. Bạn càng được bảo đảm thì bạn càng ít tự do. Đó là lý do tại sao những người ở trong những nhà tù an toàn nhất có tự do ít nhất.

Những con khỉ bị mắc bẫy vì chúng bám víu vào sự bảo đảm. Cuốn sách này dành cho những người muốn có cả tự do và bảo đảm.

9. “Tôi cần phải đầu tư dài hạn vào một danh mục đa dạng cổ phiếu, trái phiếu và quỹ tương hỗ”.

Có lẽ đây là lời khuyên tài chính tệ nhất. Hãy nhìn lại thập niên qua, được xem là một “thập niên thất bại” của những người đầu tư vào cổ phiếu, trái phiếu và quỹ tương hỗ.

Đầu năm 2000, chỉ số DJIA (chỉ số bình quân công nghiệp Dow Jones) là 11.357. Vào cuối năm 2010, chỉ số này là 11.577.

Chỉ tăng vài trăm điểm trong vòng 10 năm. Sự thất bại của những người dài hạn. Lãi suất 0,2% trong 10 năm thật sự là một trò đùa, một trò đùa bi kịch đối với những người làm theo lời khuyên tồi tệ này.

Như bạn đã biết, cũng trong 10 năm đó, vàng tăng từ 282\$ đến 1.405\$ – 398% trong 10 năm.

Nếu chỉ số DJIA cũng tăng cao như vàng thì vào năm 2010, con số này hẳn phải hơn 45.000.

Bất chấp những thống kê kinh khủng này, hàng triệu người vẫn làm theo lời khuyên cũ đó.

Bài học rút ra là bạn nên đầu tư vào vàng?

Chắc chắn không phải. Bài học rút ra là: Tốt nhất bạn nên tìm kiếm cho mình một chút giáo dục tài chính từ thế giới thực. Nếu bạn cũng như những người khác, không quan tâm đến việc giáo dục tài chính cho mình, thì hãy làm theo những gì mà các “chuyên gia” khuyên bạn nên làm, nghĩa là hãy phó mặc túi tiền của mình cho họ.

Hãy nhớ, vàng không phải là sự đầu tư tốt nếu bạn là một nhà đầu tư tồi. Và thật ra, nếu bạn là một nhà đầu tư tồi thì chẳng có gì tốt cả.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ thấy rằng khi được giáo dục tài chính càng nhiều thì bạn sẽ kiếm tiền càng nhiều, đóng thuế càng ít, và lợi nhuận mà bạn thu được càng cao trong khi rủi ro càng thấp.

Một ngày nọ, tôi hỏi *người cha giàu*: “Cha có nghĩ đầu tư vào bất động sản là tốt không?”

Ông đáp: “Cha không biết. Con có phải là một nhà đầu tư giỏi không?”

Tôi hỏi tiếp: “Thế cha có lời khuyên gì cho một nhà đầu tư trung bình?”

Ông đáp: “Đừng là một nhà đầu tư trung bình. Những nhà đầu tư trung bình chỉ làm cho những nhà đầu tư giỏi giàu hơn mà thôi”.

Cho dù bạn đầu tư vào cái gì – doanh nghiệp, bất động sản, tài sản giấy hay hàng hóa – tất cả đều không quan trọng bằng đầu tư vào chính bạn. Nếu bạn không giỏi, bạn có thể sẽ thất bại trong bất cứ khoản đầu tư nào.

Cuốn sách này nói về việc đầu tư vào giáo dục tài chính cho bản thân bạn.

10. “Ở trường tôi học không giỏi. Làm sao tôi có thể giàu được?”.

Bạn cần phải đi học để trở thành bác sĩ hay luật sư, nhưng bạn không cần đi học để làm giàu hay làm một doanh nhân. Một số người giàu nhất thế giới không hề tốt nghiệp đại học. Ví dụ như Henry Ford, nhà sáng lập Ford; Thomas Edison, nhà sáng lập General Electric; Bill Gates, nhà sáng lập Microsoft; Mark Zuckerberg, nhà sáng lập Facebook; Richard Branson, nhà sáng lập Virgin; Walt Disney, nhà sáng lập Disney World; và người hùng của tôi, Steve Jobs, nhà sáng lập Apple.

Ngày nay nhiều người bị mắc bẫy như một con khỉ bởi vì họ đi học và được đào tạo thành những người lao động trong nhóm L và nhóm T.

Cuốn sách này dành cho những người muốn biết cuộc

sống của nhóm C và nhóm Đ như thế nào, và họ cần loại giáo dục nào để bước vào thế giới đó.

Lời Cuối

Ngày 24/01/2011, chương trình *Today* đưa ra một lời khuyên của tổ chức *Consumer Reports* và Jean Chatsky, chuyên gia tài chính của họ. Vẫn là lời khuyên mà họ nhai đi nhai lại xưa nay:

1. Sống tiện tặn
2. Để dành ngân sách và mở một kế hoạch hưu trí 401(k)
3. Dành dụm (hay nói cách khác, tiết kiệm, tiết kiệm, tiết kiệm)
4. Trả hết nợ
5. Làm việc nhiều hơn, nghỉ ngơi sau

Tôi sẽ không bao giờ nghe theo lời khuyên này. Đó không chỉ là một lời khuyên tồi tệ mà còn rất nặng nề. Ai lại muốn sống một cuộc sống tiện tặn? Dù lời khuyên này nghe có vẻ khá hữu tình đạt lý, nhất là với những người không được giáo dục tài chính, nhưng với tôi, nó là một lời khuyên kinh khủng.

Trong cuốn sách này, bạn sẽ hiểu tại sao một kế hoạch hưu trí, chẳng hạn như kế hoạch 401(k), lại là cách đầu tư tồi tệ nhất. Năm 2009, tạp chí *Time* đăng một bài báo có tựa đề “Đã đến lúc cho kế hoạch 401(k) về hưu”, qua đó cho thấy

sự thất sủng của kế hoạch 401(k) do nó phá hoại quá nhiều tài sản của mọi người.

Trong thập niên tới, những năm 2010-2020, những người làm theo lời khuyên trong chương trình *Today* sẽ là những người bị tổn thương nhiều nhất. Họ sẽ bị quăng quật bởi sự lên xuống của nền kinh tế toàn cầu và sẽ bị nghiền nát dưới chế độ thuế. Họ sẽ thấy cuộc sống rất khó khăn do lạm phát tăng cao ngất trời. Đại đa số sẽ ngày càng nghèo hơn do những khoản đầu tư của họ trong thị trường chứng khoán bị thua lỗ khi thị trường sụp đổ.

Bi kịch nhất là những người làm theo lời khuyên cũ này sẽ bỏ lỡ những cơ hội lớn nhất trong lịch sử. Những tài sản khổng lồ sẽ phát sinh trong 10 năm tới, nhưng chúng không dành cho những người nghe theo lời khuyên lạc hậu đó. Họ sẽ chỉ có thể tuyệt vọng ngồi nhìn người giàu ngày càng giàu hơn, trong khi cuộc sống của họ ngày càng khó khăn hơn.

Trong Chương 1 của cuốn sách này, tôi sẽ giải thích chi tiết vì sao cuộc khủng hoảng bắt đầu vào năm 2007 lại là cơ hội tài chính tốt nhất trong cuộc đời tôi. Tôi mong đợi 10 năm tới thậm chí sẽ còn tốt hơn nữa.

Đến Lúc Phải Thả Tay Ra

Một con khỉ không thể được tự do trừ phi nó thả tay ra. Con người cũng vậy. Con người không thể được tự do nếu họ không chịu từ bỏ những ý tưởng cũ kỹ lạc hậu.

Một câu ngạn ngữ cũ từng nói: Điên rồ nghĩa là làm đi làm lại cùng một việc nhưng lại mong đợi một kết quả khác. Nhưng đó chính là điều mà nhiều người đang làm. Họ lắng nghe những chuyên gia lỗi thời phun ra những lời khuyên tài chính lạc hậu, những lời khuyên không còn hiệu quả nữa. Thế nhưng họ vẫn tiếp tục bám vào những ý tưởng cũ kỹ đó.

Tôi biết rất khó thay đổi những tư tưởng cũ. Người ta thường nói rằng: “Tre già khó uốn”. Với con người, rất khó thay đổi tư duy của một người bám chặt vào những ý tưởng cũ.

Cuốn sách này nói về những lợi thế bất công mà sự giáo dục tài chính vững chắc có thể mang đến cho mọi người, dù giàu hay nghèo, dù thông minh hay không, dù sống ở một cường quốc hay một nước đang phát triển. Với World Wide Web, bất cứ ai ở bất cứ đâu đều có thể có được sự giàu có trong nền kinh tế thế giới. Tất cả những gì họ phải làm là chấp nhận những ý tưởng mới, nghiêm túc trong việc giáo dục tài chính cho mình, và bắt tay vào hành động.

Hành động rất quan trọng bởi vì chúng ta học bằng sai lầm của mình. Suy nghĩ rằng phạm sai lầm là xấu chính là một suy nghĩ xấu. Nếu người ta không phạm sai lầm, họ sẽ không học được, đó là lý do vì sao cha ruột tôi phải sống trong cảnh nghèo khó. Thay vì nhìn nhận sự mất việc, sự thất bại trong bầu cử, sự thua lỗ trong kinh doanh của ông là những cơ hội trời ban, thì ông lại nhìn nhận chúng theo quan điểm của một giáo viên, ông trừng phạt bản thân vì đã phạm sai

lắm. Ông qua đời như một người nghèo, và vẫn không nhận ra rằng thất bại chính là cơ hội lớn nhất để ông học hỏi, rút kinh nghiệm và phát triển hơn.

Bạn thấy đấy, ở trường, người nào phạm lỗi nhiều nhất sẽ bị gọi là học trò dốt. Trong thế giới thực, người nào phạm lỗi nhiều nhất và biết học hỏi từ chúng, lại là những người thông minh.

Tôi rất vui khi nói rằng ngày nay, tôi làm ra nhiều tiền hơn hẳn những người bạn cùng lớp trước kia luôn đạt điểm A và trở thành bác sĩ hay luật sư. Tôi làm ra nhiều tiền đơn giản vì tôi sai phạm nhiều hơn và học được nhiều điều qua những sai phạm đó.

Tôi không nói rằng cuốn sách này là lời khuyên tốt nhất dành cho bạn. Như Warren Buffett từng nói: “May mắn thay, có rất nhiều con đường đến thiên đường tài chính”. Tôi đã tìm ra con đường của riêng mình để đi đến thiên đường tài chính. Bạn cũng phải tìm ra con đường cho riêng mình. Cuốn sách này là một cuốn sách hướng dẫn chứ không phải một câu trả lời, bởi vì thế giới thực không có câu trả lời đúng. Chỉ có những câu trả lời có hiệu quả với bạn hay không mà thôi.

Mục đích chính của cuốn sách này là giới thiệu với bạn những ý tưởng mới, những cách nhìn mới về chủ đề tiền bạc.

Rất nhiều điều tôi viết trong cuốn sách này có thể khiến bạn nghĩ rằng: “Một chuyện quá tốt như thế không thể xảy ra trong thực tế được”. Và chúng sẽ quá tốt đến mức không thể

xảy ra nếu một người bị hạn chế về giáo dục tài chính và kinh nghiệm cuộc sống. Nhưng chúng đã xảy ra với tôi và hoàn toàn có thể xảy ra với những người sẵn sàng dành thời gian cho việc giáo dục tài chính trong cuộc sống thực của mình.

Mọi thứ trong cuốn sách này đều nói về cuộc sống thực. Cuốn sách này toàn những suy nghĩ, hành động, và kinh nghiệm mà tôi sử dụng hàng ngày. Cuốn sách này nói về những lợi thế bất công mà bất cứ ai trong chúng ta cũng có thể có được nếu chúng ta sẵn sàng đầu tư cho giáo dục tài chính của mình và sẵn sàng học hỏi. Tôi đưa ra những lời khuyên này với ý định thách thức những tư tưởng cũ và mở cửa tư duy cho bạn đến những ý tưởng mới.

Hãy nhớ, bạn không thể đậu hai chiếc xe vào một nhà xe chỉ có đủ khoảng trống cho một chiếc.

Cũng như một con khỉ không thể tìm thấy tự do nếu nó không thả tay ra, một người không thể thay đổi nếu họ không chịu thả những ý tưởng cũ. Với những thách thức tài chính trước mắt, việc tiếp nhận những ý tưởng mới sẽ tốt hơn bám víu vào những ý tưởng cũ.

Vào thời điểm giao thoa giữa Thời đại Công Nghiệp và Thời đại Thông tin, một sự dịch chuyển tài sản khổng lồ đang diễn ra. Những người hôm qua rất giàu ngày mai có thể không còn giàu nữa. Nhiều người ngày nay đang ở tầng lớp trung lưu, ngày mai có thể trở thành nghèo. Chỉ vì hôm qua bạn là một sinh viên điểm A không có nghĩa là hôm nay bạn biết được nhiều điều.

Cuốn sách này nói về việc “thả ra” quá khứ và “nắm lại” một thế giới mới và đầy hy vọng của cơ hội, tài sản và sự giàu có.

Những Bài Học Ngày Chủ Nhật

Tôi không sùng đạo lắm, nhưng tôi học được những bài học rất quan trọng ở lớp học giáo lý ngày chủ nhật. Có hai bài học vẫn còn có thể áp dụng cho ngày nay, đó là:

1. “Người ôn nhu là người được ân huệ, vì họ sẽ kế thừa trái đất”.

Người ôn nhu không có nghĩa là người yếu đuối. Người ôn nhu là những người khiêm tốn vừa đủ để biết rằng họ cần giảm bớt tính kiêu căng và sẵn sàng học cái mới.

2. “Người của ta bị diệt vong do thiếu kiến thức”.

Cuộc khủng hoảng tài chính thật sự là cuộc khủng hoảng của một hệ thống giáo dục cũ kỹ, lỗi thời và không gắn kết với thế giới thực. Cuộc khủng hoảng tài chính sẽ không kết thúc cho đến khi các trường học thông báo với sinh viên về những sự thật đằng sau việc làm, thuế và đầu tư. Đã đến lúc trường học phải chấm dứt việc đào tạo sinh viên thành những con khỉ bị kẹt nắm tay vào hốc cây.

Nếu chúng ta không dạy mọi người về tiền bạc, sẽ có nhiều người giống như cha tôi, một người rất tốt, trung thực, học giỏi, làm việc chăm chỉ, nhưng lại chết trong cơn giận dữ

với những người giàu và mong đợi chính phủ quan tâm đến mình.

Đã đến lúc chúng ta phải thả tự do cho mọi người. Giáo dục tài chính có thể làm điều đó.

Chúc bạn may mắn khi đọc cuốn sách này. Mong rằng bạn sẽ có thêm nhiều kiến thức, bởi vì kiến thức mới là tiền thật sự.

Chương 1

LỢI THẾ BẤT CÔNG #1: KIẾN THỨC

Tôi Nên Làm Gì Khi Có Tiền?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi có 10.000\$. Tôi nên làm gì với nó? Tôi nên đầu tư vào cái gì?

Trả lời ngắn

Nếu bạn không biết nên làm gì với số tiền của mình thì tốt nhất là đừng nói với ai cả.

Giải thích

Nếu bạn không biết nên làm gì với số tiền của mình, sẽ có rất nhiều người khuyên bạn nên làm gì, chính xác là: “Hãy đưa tiền cho tôi, tôi sẽ giải quyết nó giúp bạn”.

Những người thất bại lớn nhất trong cuộc khủng hoảng tài chính vừa qua là những người đã đưa tiền cho các “chuyên gia” mà họ tin tưởng.

Trả lời dài

Trình độ giáo dục tài chính của bạn quyết định bạn sẽ đầu tư như thế nào và làm gì với số tiền đó.

Giải thích

Khi không được giáo dục tài chính, bạn sẽ gặp nhiều rủi ro hơn, phải đóng thuế cao hơn trong khi lợi nhuận thu được giảm xuống. Những người không được giáo dục tài chính thường đầu tư mua nhà ở, mua cổ phiếu, trái phiếu, quỹ tương hỗ, và gửi tiết kiệm ở ngân hàng. Đó là những khoản đầu tư nhiều rủi ro nhất.

Khi được giáo dục tài chính, bạn sẽ gặp ít rủi ro hơn, thu được nhiều lợi nhuận hơn trong khi vẫn phải đóng thuế. Nói cách khác, bạn có thể thu được nhiều tiền hơn với ít rủi ro hơn và chịu mức thuế thấp hơn. Vấn đề là bạn không thể làm theo những lời khuyên tài chính truyền thống hay đầu tư vào những khoản đầu tư truyền thống được.

Cuốn sách này nói về điều gì: Khi bạn được hưởng một sự *giáo dục tài chính chất lượng cao*, tiền sẽ chảy vào túi bạn nhiều hơn chảy ra. Bạn có thể đóng thuế 0 đồng và thu được hàng triệu đô-la với rủi ro rất thấp, bằng cách sử dụng tiền

của người khác, cho dù nền kinh tế tốt hay xấu. Đó là một lợi thế vô cùng bất công.

Bạn Tìm Kiếm Những Lời Khuyên Tài Chính Của Ai?

Năm 2007, thế giới bùng nổ trước một thuật ngữ mới: *subprime* (nợ dưới chuẩn^(*)). Khi thế giới tài chính bắt đầu rung chuyển, những người khổng lồ tài chính trước kia từng được kính trọng nay bắt đầu chao đảo. Một số sụp đổ thành những đồng gạch vụn.

Ngày 15 tháng 9 năm 2008, ngân hàng đầu tư Lehman Brothers tuyên bố phá sản, vụ phá sản lớn nhất trong lịch sử Mỹ.

Cũng năm 2008, Merrill Lynch, công ty môi giới chứng khoán lớn nhất nước Mỹ, bị phá sản và bị bán cho Ngân hàng Mỹ. Trớ trêu ở chỗ Merrill Lynch là công ty được hàng triệu người tin tưởng trao gửi tài sản, một công ty mà hàng triệu người tìm đến hỏi xin những lời khuyên tài chính.

* Một dạng cho vay thế chấp được thực hiện đối với người vay có xếp hạng tín dụng thấp. Do người vay có xếp hạng tín dụng dưới tiêu chuẩn, nên họ không được vay những khoản vay thông thường. Việc này cũng dễ hiểu bởi vì bên cho vay cho rằng bên đi vay có rủi ro vỡ nợ cao hơn mức trung bình. Những tổ chức cho vay thường yêu cầu mức lãi suất cao hơn thông thường để bù lại việc họ phải gánh rủi ro cao hơn. (Theo <http://saga.vn/dictview.aspx?id=9832>)

Năm 2011, Merrill khởi sắc trở lại. Trên website công ty, họ quảng cáo rằng hãy liên hệ với “một nhà tư vấn tài chính để giúp bạn xây dựng lại những tài sản của bạn ngay hôm nay”. Hãy lưu ý chữ “xây dựng lại”. Có thể một câu hỏi thông minh sẽ là: “Tại sao phải xây dựng lại?”. Nếu bạn đã thua lỗ mất tiền, tại sao bạn phải đưa thêm tiền cho họ?

AIG, Fannie Mae, và Freddie Mac hiện vẫn đang gặp rắc rối nghiêm trọng. Ngay cả Warren Buffett, được xem là nhà đầu tư khôn ngoan nhất và giàu nhất thế giới, cùng với công ty của ông, Berkshire Hathaway, cũng bị lỗ nặng trong cuộc khủng hoảng này. Trên thực tế, chính cơ quan đánh giá tín nhiệm Moody's, cơ quan do ông điều hành, đã đánh giá loại AAA cho các khoản nợ dưới chuẩn (*subprime*) và bán những khoản nợ độc hại này, hay còn gọi là chứng khoán phái sinh (*derivative*), cho chính phủ các nước, các quỹ hưu trí và các nhà đầu tư trên toàn thế giới. Việc bán một khoản nợ dưới chuẩn dưới lớp vỏ xếp loại AAA thật sự cũng là một trò lừa gạt. Công ty của Buffett là một trong những công cụ thúc đẩy cuộc khủng hoảng toàn cầu này, song thế giới vẫn tìm đến Warren để xin những lời khuyên đầu tư thông thái. Trên hết, những công ty mà ông điều hành (Wells Fargo, American Express, General Electric, và Goldman Sachs) thu được hàng tỷ đô-la cứu trợ tài chính sau cuộc khủng hoảng. Liệu có phải đó là bí mật thật sự của Warren để trở thành nhà đầu tư khôn ngoan nhất thế giới chăng?

Cũng trong cuộc khủng hoảng này, hàng triệu người bị

tích thu nhà để thế nợ. Hàng triệu người khác chuyển thắng thành bại khi giá trị ngôi nhà của họ trở nên thấp hơn số tiền nợ.

Năm 2010, Đại học Boston công bố báo cáo rằng quỹ hưu trí của Mỹ hiện đang thiếu đến 6,6 nghìn tỷ đô-la. Nghiên cứu của họ cho thấy việc kinh doanh thua lỗ của các quỹ hưu trí và giá trị nhà sụt giảm khiến người Mỹ không có đủ tiền về hưu. Nếu không đủ tiền về hưu, họ sẽ làm gì khi không còn có thể làm việc được nữa? Đẩy xe thuê và sống dưới gầm cầu ư? Chuyện gì xảy ra khi sức khỏe của họ sụt giảm? Ai sẽ chăm sóc cho họ?

Milliman, Inc., một công ty tư vấn ở Seattle, báo cáo rằng những kế hoạch hưu trí lợi tức xác định (*DB Plan*) của 100 tập đoàn lớn nhất đã bị lỗ đến 108 tỷ đô-la vào tháng 8 năm 2010. Đó là một khoản lỗ khổng lồ chỉ trong một tháng. Điều đó có nghĩa là những người Mỹ từng cảm thấy an toàn khi làm việc cho một công ty có quỹ hưu trí lợi tức xác định nay sẽ gặp rắc rối. Có thể họ sẽ không nhận được khoản tiền hưu bảo đảm cả đời như người ta đã hứa.

Hầu hết những người làm việc tại Mỹ đều có một kế hoạch hưu trí đóng góp xác định (*DC Plan*), chẳng hạn như kế hoạch 401(k). Kế hoạch đóng góp xác định nghĩa là khoản tiền họ nhận được khi về hưu sẽ tùy thuộc vào khoản tiền họ đóng góp vào quỹ hưu trí. Nếu quỹ hưu trí của họ không có gì thì họ sẽ không nhận được gì cả. Nếu quỹ lương bị cạn kiệt hoặc thua lỗ thì họ cũng sẽ không nhận được gì cả. Nếu thị

trường chúng khoán sụp đổ, những người có kế hoạch hưu trí đóng góp xác định sẽ gặp rắc rối lớn. Những ngày nghỉ hưu trong mơ của bạn có thể trở thành một cơn ác mộng.

CalPERS, Hệ thống Hưu trí Công chức California, là một cơ quan chính phủ California quản lý lương hưu và phúc lợi y tế cho hơn 1,6 triệu công chức, người nghỉ hưu và gia đình họ. Nói cách khác, có rất nhiều người phụ thuộc sự an toàn tài chính của họ vào CalPERS.

Không may, hệ thống này khét tiếng là một cơ quan phúc lợi hưu trí bị thua lỗ nhiều hơn tất cả các cơ quan khác cộng lại. Một số người cho rằng đó là cơ quan quản lý lương hưu tham nhũng và thiếu hiệu quả nhất nước Mỹ.

Năm 2010, Đại học Stanford công bố một báo cáo cảnh báo rằng CalPERS và CalSTRS, Đại học Hệ thống Hưu trí California, tổng cộng bị thiếu hụt đến 500 tỷ đô-la và dính líu đến những vụ đầu tư rủi ro quá mức.

Nửa nghìn tỷ đô-la là một sự thâm hụt đáng kể. Thế nhưng vẫn có những người hoang tưởng tìm kiếm việc làm và sự bảo đảm lương hưu bằng cách làm việc cho chính phủ.

Những Người Thông Minh Nhất Thế Giới

Bạn hiểu tôi muốn nói gì. Trừ phi bạn sống trong hang đá từ năm 2007, nếu không tôi tin rằng bạn biết câu chuyện này: câu chuyện về những bộ óc tài chính thông minh nhất

thế giới, những người chúng ta tìm đến để hỏi xin những lời khuyên tài chính thông thái, những người đàn ông và phụ nữ từng tốt nghiệp những ngôi trường nổi tiếng nhất thế giới, những người được cho là được hưởng sự giáo dục tài chính tốt nhất thế giới, chính họ đã gây ra cuộc khủng hoảng tài chính lớn nhất lịch sử thế giới, một cuộc khủng hoảng mà một số người gọi là Cuộc Suy Thoái Mới.

Câu hỏi đặt ra là: Nếu họ thông minh đến thế, nếu những người lãnh đạo các cơ quan tài chính của chúng ta được hưởng sự giáo dục tài chính tốt nhất mà tiền có thể mua được, thì tại sao thế giới lại rơi vào cuộc khủng hoảng tài chính này? Tại sao người giàu giàu hơn, người nghèo nghèo hơn, còn giai cấp trung lưu thì thu nhỏ? Tại sao thuế tăng và chính phủ các nước bị phá sản? Chuyện gì đã xảy ra với những công ăn việc làm? Tại sao lương giảm trong khi lạm phát tăng? Tại sao có quá nhiều người thuộc thế hệ Baby Boomer, những người nghe theo lời khuyên của những bộ óc được giáo dục tốt nhất trong thế giới đầu tư, nay lại lo lắng sợ không đủ tiền nghỉ hưu? Tại sao có quá nhiều người trẻ tuổi tốt nghiệp với những món nợ học phí khổng lồ lại không thể tìm được việc làm để trả nợ? Cuộc khủng hoảng sắp tới sẽ không phải trong lĩnh vực bất động sản nữa. Cuộc khủng hoảng nợ sắp tới sẽ xảy ra với các món nợ học phí.

Liệu có phải vấn đề nằm ở chất lượng giáo dục tài chính của các nhà lãnh đạo và sự thiếu giáo dục tài chính của đám đông mọi người?

Giáo Dục Tài Chính Là Gì?

Ngày nay, hàng triệu người cuối cùng cũng thừa nhận: “Chúng ta cần phải đưa giáo dục tài chính vào trường học”. Song nếu những bộ óc sáng chói nhất thế giới đã được sự giáo dục tài chính tốt nhất mà tiền có thể mua được, thì tại sao chúng ta vẫn rơi vào một cuộc khủng hoảng tài chính ô ạt như thế này?

Một câu hỏi tốt hơn là: Giáo dục tài chính là gì? Nếu các giáo viên ở trường không biết giáo dục tài chính là gì thì làm thế nào họ có thể dạy được? Làm thế nào những người tốt nghiệp những ngôi trường tốt nhất – Harvard, Yale, Princeton, Oxford, và Cambridge – lại có thể dẫn dắt chúng ta vào một cuộc khủng hoảng tài chính lớn nhất thế giới? Tại sao kế hoạch hưu trí của các giáo viên ở trường Đại học California lại gặp rắc rối? Liệu những người quản lý kế hoạch hưu trí đó có thật sự được giáo dục tài chính không? Liệu những đứa trẻ ở trường có được học giáo dục tài chính không? Liệu trường học có chuẩn bị cho học sinh về thế giới thực của đồng tiền hay không?

Trước khi giải thích giáo dục tài chính là gì, theo ý kiến tôi, tôi muốn nói rõ sự khác biệt giữa *giáo dục* và *huấn luyện*.

Năm 1969, tôi vào học trường bay của Hải quân Mỹ ở Pensacola, Florida. Sau ba năm học bay, tôi tham gia vào quân đội. Nhìn lại quá khứ và những điều đã trải nghiệm, tôi phải công nhận rằng mình là một phi công được *huấn luyện* tốt, nhưng tôi không phải là một phi công được *giáo dục* tốt.

Tôi nói rằng tôi đã được huấn luyện tốt bởi vì tôi được huấn luyện để lái một chiếc trực thăng chiến đấu. Tôi không được giáo dục vì sao người Mỹ lại tham gia vào cuộc chiến tại Việt Nam. Tôi không được giáo dục về địa chính trị kinh tế. Tôi không biết rằng Việt Nam đã trải qua những cuộc chiến tranh suốt hơn một ngàn năm. Pháp và Mỹ là những nước cuối cùng trong chuỗi dài các đế quốc muốn xâm chiếm Việt Nam. Tôi không biết rằng cuộc chiến mà tôi đang tham gia là vô nghĩa, là cuộc chiến tranh giành độc lập suốt một ngàn năm của đất nước này, cũng giống như cuộc Chiến tranh Cách mạng của Mỹ để giành độc lập từ Anh.

Ngoài ra, tôi không biết làm thế nào để thiết kế, xây dựng hay sửa chữa trực thăng. Tôi không được giáo dục về luyện kim, điện tử, nhiên liệu, hay các hệ thống vũ khí. Tôi không biết làm thế nào để khắc phục sự cố với chiếc trực thăng của mình. Tất cả những gì tôi được đào tạo là bay, bắn, và tuân lệnh. Nhấn đúng nút, người ta chết. Nhấn sai nút, tôi chết. Mãi cho đến cuối cuộc chiến, tôi vẫn là một phi công được *huấn luyện* tốt, nhưng không phải là một phi công được *giáo dục* tốt.

Day Trẻ Đi Vệ Sinh

Với bọn trẻ, người ta *huấn luyện* cho chúng đi vệ sinh. Họ không *giáo dục* bọn trẻ đi vệ sinh. Người ta huấn luyện chó. Người ta không giáo dục chó. Thuật ngữ “con chó Pavlov” ra đời nhấn mạnh sự khác biệt giữa giáo dục và huấn luyện. Nói

một cách đơn giản, khi chuông reo, con chó của Pavlov chảy nước bọt và đói bụng, ngay cả khi không có thức ăn ở gần đó.

Thuật ngữ “con chó Pavlov” xuất phát từ nhà vật lý người Nga nổi tiếng đoạt giải Nobel Ivan Pavlov (1849–1936), người được công nhận vì những nghiên cứu của ông trên hệ tiêu hóa chó. Ông nổi tiếng với những nghiên cứu về phản xạ có điều kiện. Thuật ngữ “con chó Pavlov” dùng để chỉ những người chỉ biết phản ứng một cách tự động thay vì sử dụng tư duy phân tích.

Các quảng cáo hiện đại rất thường áp dụng phản xạ có điều kiện. Vài năm trước, ở Việt Nam hầu mọi người còn nhớ Coca Cola có một câu quảng cáo bắt đầu bằng: “Coca Cola nhé?”, và một người khác sẽ nói tiếp: “À há!”. Hoặc Vinamilk có một quảng cáo các chú bò hát “sữa tươi nguyên chất trăm phần trăm” lặp đi lặp lại nhiều đến mức các em bé khi được hỏi: “Con bò kêu thế nào” liền trả lời “trăm phần trăm”. Các nhà quảng cáo huấn luyện chúng ta cũng giống như Pavlov huấn luyện những con chó. Ở Mỹ ngày nay, tập đoàn bảo hiểm Aflac sử dụng hình ảnh một chú vịt để chúng ta luôn nhớ đến họ. Bảo hiểm Geico thì dùng một chú tắc kè xanh. Ngành dịch vụ tài chính cũng tương tự như thế. Người ta làm việc vất vả để kiếm tiền, rồi sau đó, họ không suy nghĩ, gởi tiền vào ngân hàng và các quỹ hưu trí.

Rất nhiều nhà quản trị trường học tự hào công bố rằng trường của họ có giảng dạy về *giáo dục tài chính*. Trên thực tế, đó là *huấn luyện tài chính* chứ không phải giáo dục tài

chính. Cũng giống như Pavlov huấn luyện cho những con chó của ông chảy nước bọt ngay cả khi không có gì cho chúng chảy nước bọt, hàng triệu người có học vấn cao đã được *huấn luyện* thay vì *giáo dục* về chủ đề tiền bạc. Ví dụ, tôi sẽ cho bạn một bài kiểm tra để xem bạn có thể điền vào chỗ trống hay không.

- **Đi học, đạt điểm cao, và kiếm một.....**
- **Làm việc.....**
- **Tiết kiệm.....**
- **Mua một ngôi nhà bởi vì ngôi nhà là một.....**
- **Cắt giảm thẻ tín dụng. Thoát khỏi.....**
- **Sống.....**
- **Đầu tư..... hạn vào một danh mục đa..... gồm các....., trái phiếu, và quỹ.....**

Nhiều người có học vấn nghĩ rằng đó là giáo dục tài chính. Trên truyền hình, chúng ta thường thấy những người được gọi là các chuyên gia tài chính ra rả những lời khuyên: “Đi học. Kiếm việc làm. Tiết kiệm tiền. Cắt giảm thẻ tín dụng. Thoát khỏi nợ nần. Ngôi nhà là một tài sản. Sống tiện tiện. Đầu tư dài hạn vào một danh mục đa dạng các cổ phiếu, trái phiếu, và quỹ tương hỗ”. Đó không phải là giáo dục tài chính. Đó là huấn luyện tài chính, cùng một phương pháp huấn luyện mà Pavlov sử dụng với những con chó và các nhà quảng cáo sử dụng để bán nước ngọt, sữa và bảo hiểm.

Khi cuộc khủng hoảng năm 2007 xảy ra, nhiều người làm theo sự huấn luyện tài chính này tin rằng họ được giáo dục tài chính tốt và rồi mất hết tất cả: việc làm, nhà cửa, tiền hưu, tiền tiết kiệm. Nhiều cuộc hôn nhân tan vỡ.

Tệ hơn nữa, các trường học quảng cáo cho giáo dục tài chính tiếp tục đưa các nhà ngân hàng vào để cổ xúy cho sự khôn ngoan khi “tiết kiệm tiền”. Dưới danh nghĩa giáo dục tài chính, các trường học còn đưa các nhà kế hoạch tài chính vào để huấn luyện cho bạn tin rằng “đầu tư dài hạn vào một danh mục đa dạng các cổ phiếu, trái phiếu, và quỹ tương hỗ” là một việc thông minh. Không suy nghĩ, đưa tiền cho những người hoàn toàn xa lạ, đó không phải là kết quả của một sự giáo dục tài chính tốt. Đó là kết quả của sự huấn luyện chó.

Chắc chắn những nhà giáo dục này là những người có thiện chí, nhưng họ cũng bị huấn luyện những phản xạ có điều kiện, và chúng khiến họ mờ mắt trước một thực tế là chính những nhà ngân hàng và các nhà kế hoạch tài chính mà họ mời đến trường đang làm việc cho những tổ chức đã gây ra và thu lợi từ cuộc khủng hoảng tài chính này: những tập đoàn như Ngân hàng Mỹ, Merrill Lynch, Goldman Sachs, và Lehman Brothers (à quên, tập đoàn này đã phá sản rồi). Các công ty này tiếp tục thuê những sinh viên có thành tích xuất sắc nhất ở các trường học tốt nhất thế giới, huấn luyện cho họ điều hành công ty và rao bán các dịch vụ tài chính của công ty. Đó không phải là giáo dục tài chính. Đó là huấn luyện bán hàng.

Đưa Tiền Tôi Xem

Năm 1996, *Jerry McGuire*, một bộ phim do Renee Zellweger, Tom Cruise, và Cuba Gooding Jr. đóng được công chiếu. Trong bộ phim này có một câu nói nổi tiếng: “Đưa tiền tôi xem!” (“Show me the money”). Ngày nay, câu nói này trở thành một câu nói cửa miệng của nhiều người khi nói đến vấn đề tài chính. Vài ngày trước, tôi đi ngang một nhóm trẻ khoảng 10-12 tuổi đang tranh cãi về chuyện tiền bạc. Có vẻ như một cậu bé trong nhóm nợ tiền của một cậu bé khác. Tức giận và mệt mỏi với những lời xin lỗi, cậu bé “chủ nợ” giờ nắm đấm hét lên: “Khỏi nói nhiều, đưa tiền tao xem!”.

Những gì mà hầu hết mọi người nghĩ là giáo dục tài chính thật ra lại là “Gởi tiền cho tôi” chứ không phải là “Đưa tiền tôi xem”. Khi một người nói: “Tôi có 10.000\$. Tôi nên làm gì với nó?”, những nhà kế hoạch tài chính, những người được giáo dục tài chính rất ít nhưng được huấn luyện bán hàng rất nhiều, đã được huấn luyện để trả lời rằng: “Hãy đầu tư dài hạn vào một danh mục đa dạng cổ phiếu, trái phiếu, và quỹ tương hỗ”. Nói cách khác, câu đó có nghĩa là: “Hãy gởi tiền dài hạn cho tôi”. Ngày nay, những người làm theo câu thần chú này là những người thất bại thảm hại. Đó là cách mà Bernie Madoff đã khiến rất nhiều người giàu có học vấn cao gởi cho ông ta hàng tỷ đô-la, tạo nên một kế hoạch Ponzi lớn thứ nhì trong lịch sử Mỹ. (Kế hoạch Ponzi lớn nhất lịch sử Mỹ chính là bảo hiểm xã hội).

Thuật ngữ “kế hoạch Ponzi” được đặt theo tên Charles Ponzi (1882–1949), người được xem là kẻ lừa đảo siêu hạng nhất mọi thời đại. Kế hoạch Ponzi là một dạng lừa đảo đầu tư theo kiểu vay tiền người sau để trả nợ người trước. Người cho vay sau bị quyến dụ bởi hứa hẹn lãi suất cao và những điển hình từng nhận lãi suất cao của những người cho vay trước. Nếu suy nghĩ kỹ, hầu hết các thị trường, bất động sản, cổ phiếu, trái phiếu, và quỹ tương hỗ đều là kế hoạch Ponzi. Nếu không có những nhà đầu tư mới gởi tiền vào với hy vọng lãi suất cao thì toàn bộ kế hoạch sẽ sụp đổ.

Năm 2007, khi tin tức về cuộc khủng hoảng nợ dưới chuẩn lan truyền, các nhà đầu tư cũ và mới hốt hoảng tìm cách rút tiền ra. Những người gởi tiền tiết kiệm cũng muốn rút tiền, và nền kinh tế thế giới, một kế hoạch Ponzi khổng lồ, gần như phá sản. Khi người ta không gởi tiền nữa mà bắt đầu đòi “Đưa tiền cho tôi”, các thị trường toàn cầu sụp đổ. Hàng triệu người bị mất hàng tỷ đô-la.

Để cứu nền kinh tế thế giới, các ngân hàng trung ương và chính phủ các nước buộc phải vào cuộc, hứa hẹn với các nhà đầu tư và những người tiết kiệm rằng tiền của họ vẫn an toàn. Vấn đề là hàng triệu người đã bị phá sản và hàng triệu người nữa không còn tin tưởng vào chính phủ cũng như các hệ thống tài chính. Hệ thống tài chính toàn cầu là một kế hoạch Ponzi được chính phủ tài trợ. Nó có hiệu quả miễn là bạn và tôi tiếp tục gởi tiền cho những người mà chúng ta hy vọng là họ đáng tin tưởng. Hãy tưởng tượng chuyện gì sẽ xảy ra nếu thế hệ Mỹ trẻ bảo rằng: “Chúng tôi sẽ không đóng

tiền bảo hiểm xã hội nữa!”. Khi đó không chỉ nền kinh tế Mỹ bị hỗn loạn mà có lẽ cả nền kinh tế thế giới cũng sẽ sụp đổ.

Kế hoạch Ponzi toàn cầu có hiệu quả với những người được giáo dục tài chính và là bi kịch với những người không được giáo dục tài chính. Đó là lý do vì sao tôi viết sách về giáo dục tài chính. Kế hoạch Ponzi hợp pháp và được chính phủ tài trợ có hiệu quả đối với tôi, đó là lý do vì sao tôi không có việc làm, không tiết kiệm tiền, không gọi ngôi nhà là tài sản, không tìm cách thoát khỏi nợ nần, không sống tiện tặn, không đầu tư dài hạn vào một danh mục đa dạng cổ phiếu, trái phiếu và quỹ tương hỗ. Không may, hệ thống tài chính toàn cầu hiện đang bị suy thoái, và hàng triệu người làm theo lời khuyên này đang bị hủy diệt về mặt tài chính.

Năm Thành Phần Của Giáo Dục Tài Chính

Để việc giáo dục tài chính đơn giản hết mức có thể, tôi chia nó thành năm thành phần cơ bản. Đó là:

- Lịch sử
- Định nghĩa
- Thuế
- Nợ
- Hai mặt của một đồng xu

Trong suốt cuốn sách này, tôi sẽ thường xuyên nhắc đi nhắc lại về năm thành phần cơ bản của giáo dục tài chính và sẽ cố gắng hết sức để mọi thứ càng đơn giản càng tốt.

Càng Đơn Giản Càng Tốt

Lớn lên ở Hawaii, cách xa những thủ đô tài chính của thế giới, quá trình giáo dục tài chính của tôi bắt đầu khi tôi lên 9. *Người cha giàu*, cha của bạn thân tôi, bắt đầu dạy cho tôi và con trai ông về tiền bằng trò chơi *Cờ Tỷ Phú*. Những bài học của ông rất đơn giản.

Trong một buổi học, ông bảo chúng tôi: “Một trong những chiến lược tài chính tuyệt vời nhất của thế giới nằm trong trò chơi *Cờ Tỷ Phú*”.

Tôi và con trai ông tò mò hỏi: “Chiến lược đó là gì vậy cha?”

Ông mỉm cười: “Các con không thấy sao? Các con chơi trò này mấy năm rồi mà. Công thức chiến lược đó nằm ngay trước mắt các con”.

Vấn đề là chúng tôi không thể nhìn thấy nó. Cho dù chúng tôi có đi ngang ô “Bắt đầu” và nhận được 200\$ bao nhiêu lần đi nữa, chúng tôi vẫn không thấy những gì *người cha giàu* nhìn thấy.

Cuối cùng, ông nói: “Một trong những công thức tuyệt vời nhất của người giàu là: Bốn ngôi nhà màu xanh đổi một khách sạn màu đỏ”.

Cuối ngày hôm đó, ông lái xe chở tôi và con trai ông đi xem những *ngôi nhà màu xanh* thật sự của ông. Ông có nhiều ngôi nhà trên khoảng 20 hecta đất. “Một ngày nào đó”, ông nói, “cha sẽ có một khách sạn lớn màu đỏ”. Dừng lại một chút, ông nói tiếp: “Có rất nhiều công thức khác nhau. Đây là một công thức mà cha sẽ sử dụng suốt đời. Lúc nhỏ cha

không được giáo dục tốt, cha không được đi học như các con. Nhưng mặc dù không được đi học trường lớp chính thức, cha vẫn sẽ dành cả đời để học cách sử dụng công thức này”.

Ông đã làm đúng như thế. Thay vì đi học ở các trường học truyền thống, *người cha giàu* thường bay từ thị trấn nhỏ của chúng tôi, Hilo, Hawaii, tới thủ đô Honolulu trên một hòn đảo khác để tham dự các khóa học về kinh doanh, bán hàng và đầu tư. Mục tiêu của ông không phải là có một tấm bằng đại học để kiếm việc làm. Ông không muốn kiếm việc làm. Mục tiêu của ông là có một kiến thức tốt để tạo nền tảng cho kế hoạch làm giàu của ông.

Mười năm sau, khi tôi 19 tuổi, tôi đi học ở New York và trở về nhà trong một kỳ nghỉ Giáng sinh. Chúng tôi có một bữa tiệc năm mới tưng bừng tại căn áp mái ở một khách sạn màu đỏ thật sự của *người cha giàu* trên bờ biển Waikiki. Sau nửa đêm, khi tiệc tàn, tôi đứng trên ban-công tòa nhà, ngắm nhìn bãi biển Waikiki trước mặt, nhận ra rằng *người cha giàu* đã chơi *Cờ Tỷ Phú* trong cuộc sống thực. Ông đã làm theo kế hoạch của mình. Trong mười năm, tôi chứng kiến ông từ nghèo trở thành rất giàu. Vào cuối đời, ông có năm khách sạn màu đỏ trên những hòn đảo khác nhau cùng rất nhiều bất động sản, công ty và các loại tài sản khác.

Ngày nay, mỗi khi trở lại Hawaii, tôi thường lái xe ngang qua những tòa nhà vẫn là sở hữu và mang lại thu nhập cho gia đình ông, mặc dù *người cha giàu* không còn ở bên chúng tôi nữa. Ngay cả sau khi chết, ông vẫn là một người giàu có.

Có lẽ bạn cũng biết, làm giàu đã khó nhưng duy trì sự giàu có cũng khó không kém. Đó là lý do vì sao, trước khi trở nên giàu có, *người cha giàu* đã đi học các khóa học ở Honolulu về thuế vụ, thuế di sản và bảo vệ tài sản. Khi tôi hỏi tại sao, ông đáp: “Nếu làm việc vất vả để rồi phải nộp hết tiền cho ai đó hoặc cho chính phủ thì như thế không hợp lý. Nếu con không thông minh, sau khi con chết, chính phủ sẽ thu hầu hết những đồng tiền mà con vất vả mới kiếm được. Các nhà môi giới chứng khoán sẽ không trả tiền lại cho con nếu bị thua lỗ trong một cuộc suy thoái thị trường. Nếu con không thông minh, một tai nạn hoặc một căn bệnh nặng có thể khiến con gục ngã. Nếu con không thông minh, một vụ kiện cũng có thể khiến con mất hết tiền bạc. Trước khi kiếm tiền, con cần phải học cách bảo vệ nó”.

Người cha giàu chưa bao giờ học hết cấp 3, nhưng ông không bao giờ ngừng học.

Sau khi tôi kết hôn với Kim, mặc dù bận rộn với việc xây dựng doanh nghiệp và đầu tư, chúng tôi vẫn dành thời gian tham gia các khóa học kinh doanh và đầu tư khoảng ba hoặc bốn lần một năm. Nhờ tự kinh doanh và đầu tư nên chúng tôi có thể áp dụng những gì được học ngay lập tức. Chúng tôi cùng nhau tham gia các lớp học về quảng cáo, đầu tư vàng, kinh doanh quyền chọn, viết thư chào hàng, giao dịch ngoại thương, các hoạt động tài chính, bảo vệ tài sản... Cũng như *người cha giàu*, đó là cách mà tôi và Kim tự giáo dục và tiếp tục nâng cao kiến thức tài chính của mình. Nói cách khác, *người cha giàu* không dạy tôi một chủ đề cụ thể nào cả. Thay

vào đó, ông dạy chúng tôi cách học như thế nào và học cái gì. Ngày nay, cũng như *người cha giàu*, chúng tôi chăm chỉ học để có thể chơi *Cờ Tỷ Phú* trong cuộc sống thực.

Giá Trị Của Giáo Dục Tài Chính

Tôi và Kim kết hôn vào năm 1986. Cũng như nhiều cặp vợ chồng mới cưới khác, chúng tôi không có nhiều tiền. Ngoài ra, lúc đó tôi vẫn còn đang mắc nợ gần một triệu đô-la do công ty đầu tiên kinh doanh ví nylon bị thua lỗ.

Ngày 19 tháng 10 năm 1987, chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones giảm mức kỷ lục 508 điểm, 22%.

Năm 1988, George Herbert Walker Bush được bầu làm Tổng thống Mỹ. Cũng trong năm đó, lĩnh vực tiết kiệm và cho vay sụp đổ, theo sau là cuộc sụp đổ của thị trường bất động sản. Cũng giống như cuộc khủng hoảng nợ dưới chuẩn, sự hủy diệt lan tràn khắp nước Mỹ và cả thế giới. Hàng triệu người mất việc làm và nhà ở. Nền kinh tế hướng đến một cuộc suy thoái nghiêm trọng.

Năm 1989, khi tình hình khắp nơi đều bi quan, tôi bảo Kim: “Đã đến lúc bắt đầu đầu tư rồi”.

Là một cặp vợ chồng mới cưới, nợ nần ngập đầu, không có công việc làm truyền thống và mới bắt đầu xây dựng doanh nghiệp, việc tìm một nguồn vay tiền đầu tư dường như bất khả thi. Tệ hơn, lãi suất cho vay đầu tư lúc đó vào khoảng từ 9% đến 14%. Chúng tôi bị từ chối rất nhiều lần. Các ngân hàng không hiểu tại sao chúng tôi lại muốn đầu tư trong khi nền

kinh tế đang rơi vào tình trạng tồi tệ nhất trong nhiều thập niên qua. Hầu hết mọi người không thích giải thích của chúng tôi rằng chúng tôi đang chơi *Cờ Tỷ Phú* trong cuộc sống thực.

Mặc dù bị từ chối, Kim vẫn tiếp tục học hỏi, tham dự các khóa đào tạo, đọc sách và nghiên cứu hàng trăm bất động sản. Mục đích của cô là mua hai căn nhà mỗi năm trong vòng 10 năm, tổng cộng là 20 căn nhà. Ban đầu tiến trình diễn ra khá chậm, nhưng khi mọi thứ ổn định, cô đạt được mục tiêu 20 căn nhà chỉ trong 18 tháng. Dù đạt được mục tiêu 8 năm trước hạn nhưng cô vẫn không ngừng đầu tư. Cô rất hào hứng. Cô học được nhiều điều qua mỗi cuộc giao dịch, nhất là những cuộc giao dịch không diễn ra theo dự tính. Càng học được nhiều cô càng nhận ra mình biết rất ít. Khao khát được học chính là động lực thúc đẩy cô tiến tới.

Năm 1994, tôi và Kim hoàn toàn tự do tài chính. Chúng tôi bán doanh nghiệp và tái đầu tư. Chúng tôi có hơn 60 bất động sản đầu tư đem lại thu nhập. Kim có 37 bất động sản còn tôi có 47. Nhưng chúng tôi vẫn chưa giàu. Tất cả những gì chúng tôi có là 10.000\$ thu nhập và 3.000\$ chi phí hàng tháng. Dù không giàu nhưng chúng tôi đã có được sự tự do tài chính. Hay có thể nói, chúng tôi có một *dòng lưu kim* suốt đời.

Kiểm Tra Áp Lực

Năm 1994, chúng tôi nghỉ hưu sớm vì chúng tôi muốn tạo áp lực để kiểm tra kế hoạch nghỉ hưu của mình. Chúng tôi

muốn chắc chắn rằng nó có thể tồn tại cả khi thị trường thuận lợi lẫn bất lợi. Nếu kế hoạch này không hiệu quả, chúng tôi vẫn còn trẻ và còn sức để điều chỉnh cũng như xây dựng lại nền tảng đầu tư của mình.

Kết Thúc Thời Kỳ Nghỉ Hưu Sớm

Hai năm sau, cảm thấy nhàm chán với việc nghỉ hưu, tôi và Kim quay lại làm việc, tạo nên *CASHFLOW*, trò chơi giáo dục tài chính. Trò chơi được thiết kế dưới dạng vừa chơi vừa thảo luận, nhằm mục đích dạy những bài học mà *người cha giàu* đã dạy tôi. Cũng như *người cha giàu*, trò chơi không đem đến cho bạn câu trả lời. Nó buộc bạn phải suy nghĩ. Mỗi lần bạn chơi, trò chơi sẽ thay đổi, bởi vì người chơi khác nhau và những thách thức khác nhau. Trò chơi có ba phiên bản: phiên bản cơ bản, *CASHFLOW 101*; phiên bản nâng cao, *CASHFLOW 202*; và *CASHFLOW for Kids*, phiên bản dành cho trẻ em dưới 12 tuổi.

Năm 2004, tờ *New York Times* đăng một bài viết nguyên trang về trò chơi này, cho biết các câu lạc bộ *CASHFLOW* được thành lập trên khắp thế giới, qua đó những bài học mà *người cha giàu* đã dạy tôi được truyền bá khắp nơi. Ngày nay, trò chơi được xuất bản bằng 15 thứ tiếng và được chơi trên toàn thế giới thông qua phiên bản trực tuyến.

Năm 1997, cuốn *Rich Dad Poor Dad (Dạy Con Làm Giàu)* được xuất bản. Trong cuốn sách, tôi nhắc lại một bài học của

người cha giàu: “Ngôi nhà không phải là một tài sản”. Ngay lập tức, những đợt sóng phản đối dấy lên ở khắp nơi, nhất là từ các công ty bất động sản. Năm 2007, khi thị trường nhà đất sụp đổ, hàng triệu người mới hiểu ra giá trị của bài học này.

Năm 2000, tôi tham gia một chương trình của Oprah và trở thành một “thành công trong chớp mắt”, nghĩa là tôi trở nên nổi tiếng chỉ sau một buổi tối, nhưng tôi đã mất đến 40 năm vất vả mới có thể thật sự thành công.

Sau chương trình Oprah, những cuốn sách và trò chơi của chúng tôi thu được nhiều tiền hơn trên khắp thế giới, nhưng công thức của chúng tôi thì vẫn như cũ. Nó vẫn là công thức đã được “kiểm tra áp lực” và chứng minh hiệu quả cả khi thị trường thuận lợi lẫn bất lợi, khi chúng tôi có nhiều tiền cũng như khi chúng tôi chỉ có một ít tiền.

Năm 2002, cuốn *Lời Tiên Tri Của Người Cha Giàu (Dạy con làm giàu tập 12)* được xuất bản. Cuốn sách tiên đoán cuộc khủng hoảng thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử đang đến gần. Sự tiên đoán này có vẻ thật lỗ bịch bởi vì vào thời điểm đó, thị trường thế giới đang bùng nổ một “bong bóng thị trường” lớn nhất lịch sử, một bong bóng mà, như cuốn sách tiên đoán, sẽ quét sạch kế hoạch hưu trí của hàng triệu người. Ngày nay, lời tiên đoán đó đã trở thành sự thật.

Cuốn *Lời Tiên Tri Của Người Cha Giàu* thu hút sự chú ý của Phố Wall và tôi rơi vào một làn sóng công kích nghiêm trọng. Tôi bị phê phán và chỉ trích trên nhiều báo chí như tạp chí *Money*, *Smart Money*, *Wall Street Journal*, thậm chí cả đài

truyền thanh, truyền hình, và mạng Internet. Tôi hiểu. Tôi là một doanh nhân. Phố Wall phải bảo vệ con bò sữa của họ.

Trong phần giới thiệu cuốn *Lời Tiên Tri Của Người Cha Giàu*, tôi viết: “Có thể bạn sẽ có đến tận năm 2010 để chuẩn bị”. Bất chấp lời cảnh báo này, hàng triệu người vẫn tiếp tục đánh bạc trên thị trường chứng khoán và sử dụng ngôi nhà của họ như một chiếc máy ATM, rút tiền khi giá bất động sản tăng. Thật sự cuốn sách được viết vào năm 2001, song tiên đoán của tôi về năm 2010 khá chính xác. Chắc chắn tôi sẽ không thể tiên đoán được như thế nếu không đầu tư nhiều thời gian cho việc giáo dục tài chính của mình.

Năm 2006, khi thị trường bất động sản đang tăng giá, tôi được chào bán một dự án bất động sản trị giá 260 triệu đô-la. Trọn gói bao gồm năm sân golf lớn và một khu nghỉ mát sang trọng 400 phòng ở Phoenix, Arizona, nơi chúng tôi đang sống. Tôi không mua dự án này. Khi tôi từ chối, người bán bảo: “Anh sẽ hối tiếc đấy. Trong mười năm nữa, gói bất động sản này sẽ trị giá hơn 400 triệu đô-la”.

“Tôi hy vọng anh nói đúng, nhưng với tôi dự án này không có ý nghĩa gì cả”. Tôi đóng cửa lại và rời khỏi phòng.

Năm 2006, tôi xuất hiện trên nhiều chương trình, kể cả một phần tin tức trên kênh KTLA của Los Angeles, cảnh báo mọi người rằng thị trường sắp sụp đổ.

Năm 2006, tôi và Donald Trump đồng xuất bản cuốn *Tại Sao Chúng Tôi Muốn Bạn Giàu?*. Cuốn sách nói về một cuộc suy thoái sắp xảy ra và vì sao tầng lớp trung lưu sẽ bị sụp đổ.

Chúng tôi bắt đầu viết cuốn sách vào cuối năm 2004. Quan điểm của chúng tôi là càng ngày sẽ càng có nhiều người nghèo. Hàng triệu người ở giai cấp trung lưu sẽ tuột dốc trên chiếc thang kinh tế. Nếu phải lựa chọn giữa giàu hay nghèo, chúng tôi nghĩ rằng giàu sẽ tốt hơn, từ đó phát sinh tựa đề cuốn sách. Donald và tôi muốn bạn giàu có.

Như bạn đã biết, thị trường bắt đầu suy thoái vào năm 2007.

Năm 2008, xuất hiện trên chương trình *Larry King Live* với Larry và Wolf Blitzer, tôi tiên đoán tập đoàn Lehman Brothers sẽ sụp đổ.

Năm 2008, cuốn *Âm Mưu Của Người Giàu* được xuất bản. Cuốn sách này khởi đầu là một cuốn sách trực tuyến miễn phí. Quá trình viết sách với tôi giống như một cuộc dạo chơi, vì cuốn sách được viết khi thị trường tài chính thế giới đang sụp đổ. Cuốn sách nói về “Ngân hàng Dự trữ Liên bang”, vốn không trực thuộc chính phủ liên bang, hiện không còn gì để dự trữ, và cũng không phải là một ngân hàng. Ngân hàng Dự trữ Liên bang được thành lập vào năm 1913 và là nguyên nhân gây nên cuộc khủng hoảng tài chính hiện tại. Cuốn *Âm Mưu Của Người Giàu* cũng giải thích lý do tại sao cuộc khủng hoảng này không chỉ là một cuộc khủng hoảng tài chính, tại sao nó không phải là một tai nạn, và tại sao nó không phải là một cuộc khủng hoảng mới. Nó đã được ấp ủ nhiều năm rồi.

Ngày 15 tháng 9 năm 2008, như tôi đã tiên đoán trên CNN,

tập đoàn Lehman Brothers nộp đơn phá sản, vụ phá sản lớn nhất lịch sử Mỹ.

Năm 2009, gói bất động sản gồm khu nghỉ mát 400 phòng và năm sân gôn một lần nữa được chào bán cho chúng tôi. Lần này tôi và Kim đồng ý mua. Thay vì phải trả 260 triệu đô-la, chúng tôi chỉ phải trả 46 triệu đô-la và sử dụng số tiền từ quỹ hưu trí để mua. Người môi giới chào bán trước kia với giá 260 triệu đô-la đã bị phá sản. Cuộc suy thoái năm 2007 khiến ông ta nghèo đi nhưng lại khiến chúng tôi giàu hơn. Như đã nói trong cuốn *Lời Tiên Tri Của Người Cha Giàu*: “Có thể bạn sẽ có thời gian chuẩn bị đến tận năm 2010”, tôi và Kim đã chuẩn bị ngay khi vừa nhận thấy những dấu hiệu bề mặt của nó.

Năm 2010, hơn 20 năm sau khi bắt đầu việc giáo dục tài chính cho mình vào năm 1989, một mình Kim đã có đến gần 3.000 bất động sản cho thuê. Thu nhập hàng tháng của cô nhiều hơn hầu hết mọi người có thể kiếm được trong nhiều năm.

Tôi tiếp tục tập trung chủ yếu vào doanh nghiệp, các tòa nhà thương mại, các giếng dầu, và các mỏ vàng bạc. Tôi mua các mỏ vàng bạc vào năm 1997 và 1999 chỉ với một ít tiền do giá vàng và bạc lúc đó rất thấp. Vào thời điểm đó, chúng tôi mua được giá rất hời. Sau khi các mỏ vàng bạc được phát triển và khảo sát cho thấy có một trữ lượng vàng bạc lớn, chúng được phát hành cổ phiếu trên sàn chứng khoán Toronto khi giá vàng và bạc tăng lên.

Chúng tôi cũng bắt đầu khoan dầu khi giá dầu còn thấp. Ngày nay, dù nền kinh tế tăng trưởng hay suy thoái, người ta vẫn phải sử dụng dầu, vì vậy nên chúng tôi không bị ảnh hưởng nhiều trong cuộc suy thoái. Hầu hết các căn hộ cho thuê của Kim đều ở những khu vực có dầu, Oklahoma và Texas. Khi người ta còn sử dụng dầu, người ta còn có việc làm, những căn hộ của Kim sẽ luôn có người thuê. Với tiền thuê nhà, cô tiếp tục mua nhiều nhà hơn và tiếp tục cho thuê.

Tôi và Kim đang kết hợp rất ăn ý và chúng tôi ngày càng giàu lên, ngay cả khi nền kinh tế sụp đổ. Trên hết, chúng tôi thu được nhiều tiền hơn và đóng thuế ngày càng ít hơn, thường là chúng tôi không đóng thuế một cách hợp pháp. Đó chính là sức mạnh thực sự của giáo dục tài chính và là lý do của cuốn sách này. Như tôi và Donald Trump đã nói trong cuốn sách: “Giai cấp trung lưu đang biến mất. Nếu phải lựa chọn giữa giàu hay nghèo, chúng tôi muốn bạn giàu có”. Đó là lý do vì sao giáo dục tài chính rất quan trọng.

Cái Nghèo Khốn Khó

Tôi và Kim hiểu được cảm giác nghèo khi không một đồng xu dính túi. Ai bảo rằng “Tôi không quan tâm đến tiền” thì đó là một người khờ dại. Tôi có thể nói điều này từ kinh nghiệm bản thân mình: “Nghèo là khó”. Năm 1985, khi bắt đầu xây dựng doanh nghiệp, tôi và Kim từng trải qua một thời gian không có nhà ở, sống nhờ lây lất ở tầng hầm hoặc

phòng khách nhà bạn bè. Chúng tôi đổi chỗ rất nhiều lần. Hẳn có lẽ Kim đã bỏ tôi đi, nhưng không, cô vẫn ở lại, gần bó với tôi và cùng hướng đến một cuộc sống tốt đẹp hơn bên nhau. Tôi biết cô không lấy tôi vì tiền, bởi vì lúc đó tôi không có tiền. Đến khi chúng tôi bắt đầu thành công nhờ công thức mà *người cha giàu* đã dạy, chúng tôi không bao giờ ngừng lại. Mặc dù khởi đầu gian khó, song những thăng trầm trong quá trình giáo dục tài chính bản thân đã thay đổi cuộc sống của chúng tôi và biến chúng tôi trở nên như ngày hôm nay. Ngày nay chúng tôi biết rằng “Tiền không làm giàu cho chúng ta. Chính kiến thức mới giúp chúng ta làm giàu”. Đó là sức mạnh của giáo dục tài chính trong cuộc sống thực và là lý do tại sao kiến thức chính là một lợi thế bất công.

Cái Gì Bất Công?

Kể từ khi thị trường chứng khoán sụp đổ vào năm 1987, nền kinh tế thế giới đã trải qua hai chu kỳ thăng trầm lớn. Mỗi lần tăng trưởng và mỗi lần suy thoái lại giúp tôi và Kim mạnh mẽ hơn về mặt tài chính. Vào năm 1990, nền kinh tế cũng tương tự như năm 2010. Kinh tế suy thoái là một thời điểm tuyệt vời để làm giàu. Năm 1990, giữa một cuộc suy thoái tồi tệ, tôi và Kim bắt đầu quá trình đi từ nghèo đến giàu.

Quá trình không thay đổi. Điều duy nhất thay đổi là những con số 0. Kim mua bất động sản đầu tư đầu tiên ở Portland, Oregon, với giá 45.000\$. Một lần nữa tôi muốn nhắc lại, lúc

đó chúng tôi không hề có tín nhiệm gì và bị hầu hết các ngân hàng từ chối vì chúng tôi không có việc làm ổn định. Tệ hơn nữa, tôi đang mắc nợ gần một triệu đô-la. Lãi suất đầu tư từ 9 đến 14%. Và trên hết, chúng tôi không có chút tiền mặt nào bởi vì toàn bộ tiền bạc mà chúng tôi có đều đã dành để phát triển công ty giáo dục quốc tế của chúng tôi. Tôi dạy Kim những gì tôi biết về tài chính sáng tạo, và một cách thần kỳ, cô đã xoay sở được 5.000\$ để mua ngôi nhà (bằng cách nhờ người bán giúp chúng tôi tạo tín nhiệm để mua nhà trả góp). Sau khi mua được ngôi nhà, Kim thu được 25\$ mỗi tháng sau khi trừ mọi chi phí, kể cả tiền trả ngân hàng. Vào năm 1989, Kim đã có thể tự thân vận động. Cô không giàu, nhưng việc giáo dục tài chính của cô bắt đầu. Nó không còn là lý thuyết thuần túy nữa. Nó là cuộc sống thực.

Hai mươi năm sau, tôi và Kim mua một khu nghỉ mát 400 phòng và năm sân gôn, nhưng Kim làm hầu hết mọi việc. Một lần nữa, quá trình vẫn như thế. Cô không có tiền, nhưng cô biết cách làm thế nào để có tiền. Sự thay đổi duy nhất trong quá trình này là số các số 0: 45.000\$ và 46.000.000\$. Thứ được gia tăng chính là giáo dục tài chính của cô. Giáo dục tài chính của cô là một quá trình dài hạn trải qua những lớp học, hội thảo, nghiên cứu, đọc sách, thành công, thất bại, thị trường tăng trưởng, thị trường suy thoái, những kẻ lừa đảo, những kẻ bội tín, những kẻ dối trá, những người tư vấn, những cộng sự xấu và những cộng sự tốt. Khi kiến thức của cô gia tăng, sự tự tin cũng gia tăng, rủi ro giảm xuống, và kích thích các khoản đầu tư cũng gia tăng. Đó chính là

lợi thế bất công của cô ngày hôm nay, và là lý do vì sao cô có khả năng viết nên cuốn sách của riêng mình, *Người Phụ Nữ Giàu*, để khuyến khích những phụ nữ khác nắm quyền kiểm soát tương lai tài chính của họ bằng cách tìm kiếm sự giáo dục tài chính trong cuộc sống thực.

Tại Sao Chúng Tôi Không Bị Phá Sản?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Hàng triệu nhà đầu tư đã thua lỗ tất cả bắt đầu từ năm 2007. Làm thế nào anh có thể kiếm lời mà không thua lỗ?

Trả lời ngắn

Giáo dục tài chính cho phép chúng tôi có khả năng không làm theo những hiểu biết tài chính thông thường.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Điều gì anh biết mà những người khác không biết? Làm thế nào anh có thể thắng được ngay cả khi nền kinh tế đang sụp đổ?

Trả lời rất ngắn

Chúng tôi liên tục chơi *Cờ Tỷ Phú*.

Giải thích

Có ba bài học vô giá trong trò chơi *Cờ Tỷ Phú*. Đó là:

- **Bài học thứ nhất: Bốn ngôi nhà màu xanh, một khách sạn màu đỏ**

Bài học ở đây là: *Bắt đầu nhỏ. Mơ ước lớn.* Cả hai chúng tôi đều tham dự các lớp học và có những giao dịch nhỏ vào cuối tuần. Chúng tôi có một nguyên tắc: Phải xem xét 100 món trước khi mua một món. Sau mỗi giao dịch được cân nhắc, nhất là những giao dịch không tốt, chúng tôi trở nên khôn ngoan hơn. Như bạn đã biết, hầu hết các khoản đầu tư đều là những khoản đầu tư tồi, vì vậy bạn cần đầu tư thời gian để tìm kiếm những giao dịch tốt hiếm hoi.

Điều này không chỉ áp dụng cho đầu tư bất động sản. Bạn có thể đầu tư vào chứng khoán hoặc doanh nghiệp. Bài học là hầu hết mọi người, nhất là đàn ông, thường nhảy vào thị trường, tạo nên một sự kiện đình đám, rồi cố gắng tìm những quả trúng đậm. Nhưng thường thì họ chỉ “trúng gió” mà thôi.

Hãy dành cho bản thân ít nhất là năm đến mười năm để học và rút kinh nghiệm. Nếu bạn thích bất động sản, hãy bắt đầu với bất động sản. Nếu bạn thích chứng khoán, hãy bắt đầu với chứng khoán. Nếu bạn thích doanh nghiệp, hãy bắt đầu với doanh nghiệp. Bạn cần biết rằng bạn sẽ phạm sai lầm, vì vậy nên hãy phạm những sai lầm nhỏ, rút kinh nghiệm, và tiếp tục mơ ước lớn hơn.

- **Bài học thứ hai: Một ngôi nhà – 10\$, Hai ngôi nhà – 20\$, Ba ngôi nhà – 30\$**

Bài học là: *dòng lưu kim*. Càng nhiều nhà, càng nhiều dòng lưu kim. Khách sạn đồ - dòng lưu kim cực độ.

Trong thế giới tiền bạc và giáo dục tài chính, *dòng lưu kim* là từ quan trọng nhất. Tiền luôn luôn luân chuyển. Hoặc nó chảy vào hoặc nó chảy ra. Với hầu hết mọi người, họ làm việc vất vả và dòng lưu kim chảy ra. Giáo dục tài chính đích thực huấn luyện để bạn có dòng lưu kim chảy vào.

Những nhà đầu tư có giáo dục tài chính phải biết được sự khác biệt giữa dòng lưu kim và lãi vốn.

Hầu hết những nhà đầu tư không được giáo dục tài chính thường đầu tư vì lãi vốn. Đó là lý do những nhà đầu tư nghiệp dư thường nói những câu như:

1. Giá trị ngôi nhà của tôi tăng lên
2. Giá cổ phiếu tăng nên tôi bán ra
3. Anh có nghĩ đầu tư vào một thị trường mới nổi là khôn ngoan không?
4. Tôi đầu tư vàng vì giá đang tăng.
5. Anh nên cân bằng lại danh mục đầu tư của mình.
6. Giá trị tài sản ròng^(*) của tôi đang tăng lên.

* Giá trị tài sản ròng (net worth): Tổng tài sản có của một cá nhân hay một công ty trừ đi tài sản nợ. (Theo <http://www.saga.vn/dictview.aspx?id=9945>)

7. Tôi đầu tư vào những chiếc xe hơi cổ vì chúng tăng giá trị.

Nói đơn giản, những người bị thua lỗ trong cuộc khủng hoảng tài chính này là những người đầu tư chủ yếu vì lãi vốn. Hầu hết họ đều đánh cược rằng cái giá của một cái gì đó sẽ tăng lên. Khi thị trường sụp đổ, của cải của họ sụp đổ, và với nhiều người, giá trị tài sản ròng của họ trở thành số âm.

Để đơn giản hóa, những biểu đồ dưới đây minh họa sự khác biệt giữa dòng lưu kim và lãi vốn.

Dòng lưu kim

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản

Lãi vốn

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
Tăng giá	

Khi tôi và Kim mua một bất động sản, chúng tôi đầu tư chủ yếu là cho dòng lưu kim, biểu đồ 1. Chúng tôi muốn xem các báo cáo tài chính. Cho dù là một ngôi nhà nhỏ 2 phòng ngủ giá 45.000\$ hay một khu nghỉ mát 400 phòng với năm sân gôn trị giá 46.000.000\$, đầu tư cho dòng lưu kim nghĩa là chúng tôi phải có dòng lưu kim chảy vào. Khi nền kinh tế suy thoái, với hơn 3000 căn hộ cho thuê và các bất động sản thương mại, dòng lưu kim vẫn tiếp tục chảy vào, ngay cả khi nền kinh tế sụp đổ.

Dòng lưu kim tiếp tục chảy bởi vì chúng tôi chắc chắn rằng trong khu vực đó có những việc làm ổn định. Hãy luôn nhớ rằng bất động sản chỉ có giá trị tương đương với việc làm. Chúng tôi không đầu tư vào những khu dân cư cao cấp. Cùng với cộng sự Ken McElroy, chúng tôi đầu tư chủ yếu vào nhà ở cho người lao động tại những khu vực cần lực lượng lao động đông đảo và ổn định.

Đó là lý do vì sao chúng tôi có nhiều bất động sản ở Texas và Oklahoma, vì ngành dầu khí luôn cần người lao động. Ngay cả khi kinh tế suy thoái, người ta vẫn cần một mái nhà, và thế giới vẫn tiếp tục đốt dầu. Chúng tôi cũng đầu tư vào nhà ở tại các khu vực trường học, vì lực lượng lao động ở các trường học khá ổn định.

Trong lĩnh vực bất động sản, khi thị trường suy thoái, người bị tổn thương nặng nề nhất là những nhà đầu tư sang tay (*flipper*). Những người này đầu tư vì lãi vốn, như

biểu đồ thứ 2. Họ mong đợi cái bong bóng nhà đất để giá nhà tăng lên, khi đó họ sẽ bán ngôi nhà cho người khác để kiếm lời. Khi cái bong bóng nhà đất bị vỡ, nhà đầu tư sang tay nào đang giữ ngôi nhà sẽ là người chịu trận.

Tôi sẽ nhắc lại bài học một lần nữa, vì bài học này xứng đáng được nhắc lại. Trong trò chơi *Cờ Tỷ Phú*, bài học là dòng lưu kim. Cho dù là ngôi nhà màu xanh hay khách sạn màu đỏ, dòng lưu kim vẫn chảy vào, và đó là cách bạn có thể chiến thắng trong trò chơi *Cờ Tỷ Phú* cũng như trong cuộc sống thực.

Không may, do thiếu giáo dục tài chính, có đến khoảng 90% các nhà đầu tư nghiệp dư đầu tư vì lãi vốn, với hy vọng giá cổ phiếu, giá bất động sản hay giá vàng bạc sẽ tăng lên. Đó là một trò cờ bạc, nhưng đó là điều mà hầu hết các chuyên gia tài chính khuyên bạn nên làm. Đó là lý do vì sao các nhà kế hoạch tài chính thường nói với các nhà đầu tư rằng: “Trung bình thị trường chứng khoán tăng 8% một năm”. Hay một nhà môi giới bất động sản thường nói: “Ngôi nhà này sẽ tăng giá”. Họ tập trung vào lãi vốn chứ không phải dòng lưu kim. Một người đầu tư cho dòng lưu kim phải là một người rất khôn ngoan.

Giáo Dục Tài Chính – Lời Khuyên

Giáo dục tài chính đòi hỏi một người phải hiểu được những khái niệm như dòng lưu kim và lãi vốn.

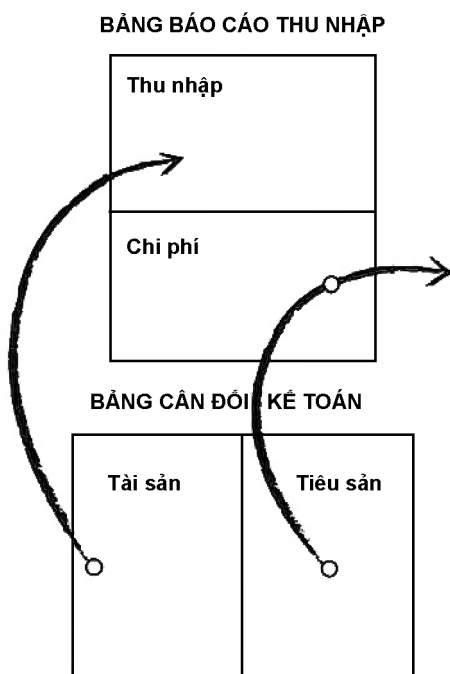
Trong cuốn *Dạy Con Làm Giàu*, tôi viết về tài sản và tiêu sản. Nói một cách đơn giản, tài sản đem tiền đến cho bạn (dòng lưu kim chảy vào), còn tiêu sản lấy tiền của bạn (dòng lưu kim chảy ra). Với hầu hết mọi người, ngay cả khi không mắc nợ tiền nhà, ngôi nhà của họ vẫn bị một dòng lưu kim chảy ra do phải đóng thuế nhà đất, sửa chữa, bảo hiểm... Tương tự như thế với xe hơi và bất cứ cái gì khác rút tiền ra khỏi túi bạn.

Tuy nhiên, hầu hết các bất động sản mà tôi và Kim mua đều tạo ra thu nhập sau khi trừ mọi khoản nợ và chi phí. Biết được sự khác biệt giữa dòng lưu kim và lãi vốn là một lợi thế bất công của chúng tôi. Lý do chúng tôi phải xem xét rất nhiều bất động sản là vì việc tìm một bất động sản có thể mang lại dòng lưu kim không phải dễ dàng. Có điều, trong một cuộc suy thoái, việc tìm một bất động sản mang lại dòng lưu kim lại không phải chuyện khó, bởi vì giá cả thường sụt giảm.

Những người thất bại lớn nhất trong cuộc khủng hoảng kinh tế này là những người đầu tư vào tiêu sản với hy vọng thu lãi vốn. Khi thị trường sụp đổ, dòng lưu kim của họ ạt chảy ra.

Những nhà đầu tư trung bình đầu tư vì lãi vốn. Những nhà đầu tư lãi vốn không thật sự là nhà đầu tư. Họ là những nhà buôn, mua với mục đích bán lại giá cao hơn. Những nhà đầu tư thật sự đầu tư cho cả lãi vốn lẫn dòng lưu kim. Những nhà đầu tư thật sự cũng đầu tư giảm thuế, sử dụng tiền của người khác càng nhiều càng tốt. Biết cách làm thế nào để làm được điều đó cũng là một lợi thế bất công.

Dưới đây là biểu đồ cho thấy sự khác biệt giữa *tài sản* và *tiêu sản*.



Dòng lưu kim không chỉ là mục tiêu của riêng lĩnh vực bất động sản. Khi đầu tư đầu, tôi cũng đầu tư cho dòng lưu kim. Tôi không quan tâm giá đầu lên hay xuống, miễn sao tôi có dòng lưu kim chảy vào là được. Nhiều người đầu tư vào chứng khoán để lấy cổ tức, một tên gọi khác của dòng lưu kim. Những người mua trái phiếu và những người tiết kiệm đầu tư lấy lãi, cũng là một tên khác của dòng lưu kim. Từ những cuốn sách và phát minh của mình, tôi có tiền bản quyền, đó cũng là một dạng dòng lưu kim. Những tên gọi khác nhau – cổ tức, tiền lãi, tiền bản quyền – tất cả đều có cùng một ý nghĩa: dòng lưu kim.

Không may, sau cuộc suy thoái vừa qua, cổ tức cũng như tiền lãi từ trái phiếu và các tài khoản tiết kiệm bị giảm hẳn. Điều đó ảnh hưởng đến rất nhiều người nghỉ hưu đang sống nhờ vào dòng lưu kim này.

Khi còn nhỏ, tôi học được bài học vô giá này từ trò chơi *Cờ Tỷ Phú*: bài học của dòng lưu kim.

Hãy xem lại biểu đồ trên một lần nữa. Mỗi ngôi nhà màu xanh phải đem tiền đến cho tôi, hay còn gọi là dòng lưu kim. Tôi không bao giờ quên bài học đó, và đó là lý do vì sao tôi và Kim không hề thất bại trong hai cuộc khủng hoảng tài chính năm 1987 và 2007.

Một lần nữa, lý do vì sao hàng triệu người mất hàng nghìn tỷ đô-la là vì họ đầu tư cho lãi vốn, biểu đồ thứ 2. Một người đầu tư cho lãi vốn là đang chơi đánh bạc, luôn phải lo lắng

khi thị trường lên xuống. Đó là lý do vì sao rất nhiều nhà đầu tư nghĩ rằng đầu tư là rủi ro. Bất cứ cái gì cũng sẽ rủi ro khi bạn không kiểm soát được nó.

Ở lớp giáo lý ngày Chủ nhật, tôi được dạy rằng: “Người của ta bị diệt vong do thiếu kiến thức” (Hosea 4:6).

Ngày nay, hàng triệu người đang bị diệt vong về mặt tài chính do thiếu giáo dục tài chính. Hàng triệu người hẳn sẽ không thất bại nếu đơn giản họ hiểu biết sự khác biệt giữa lãi vốn và dòng lưu kim, một bài học vô giá từ trò chơi *Cờ Tỷ Phú*.

• Bài học thứ ba: Đưa Tiền Cho Tôi

Cờ Tỷ Phú dạy tôi cách làm thế nào để người khác đưa tiền cho tôi. Khi một lô đất có một ngôi nhà màu xanh giá thuê 10\$, người nào bước vào lô đất đó sẽ phải đưa 10\$ cho người chơi là chủ lô đất. Học cách làm thế nào để người khác đưa tiền cho bạn, dù nghe có vẻ khá thô lỗ, nhưng đó chính là giáo dục tài chính đích thực.

Giáo Dục Tài Chính – Lời Khuyên

Giáo dục tài chính ở trường học dạy bọn trẻ đưa tiền cho chính phủ, ngân hàng bán lẻ, ngân hàng đầu tư... Giáo dục tài chính đích thực dạy bạn cách làm thế nào để người ta đưa tiền cho bạn.

Khi đưa trẻ lớn lên, báo cáo tài chính của chúng sẽ trông như thế này:

Người nghèo và trung lưu

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí Thuế Nợ Lạm phát Nghỉ hưu

Người có giáo dục tài chính

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản

Khi không có giáo dục tài chính, người ta sẽ chỉ đơn giản đưa tiền cho chính phủ thông qua đóng thuế; đưa tiền cho ngân hàng thông qua các dạng vay tiền như mua nhà, xe trả góp, sử dụng thẻ tín dụng, vay học phí; và đưa tiền cho các công ty dầu khí, nhà máy điện, các nhà cung cấp lương thực... thông qua lạm phát. Còn với những người có tài

khoản lương hưu, họ đưa tiền cho những ngân hàng đầu tư và bán lẻ. Đó là lý do vì sao người giàu ngày càng giàu, người nghèo vẫn cứ nghèo, còn giai cấp trung lưu thì phải làm việc vất vả hơn.

Giáo Dục Tài Chính – Lời Khuyên

Mỗi đồng tiền đều có hai mặt. Từ trò chơi *Cờ Tỷ Phú*, tôi học được cách đứng ở bên nhận. Hầu hết mọi người đứng ở bên đưa. Và hàng tháng, dòng lưu kim của những người không có giáo dục tài chính chảy đến chỗ những người có giáo dục tài chính. Nếu bạn muốn đứng ở bên nhận, giáo dục tài chính là một điều vô cùng thiết yếu.

Năm 9 tuổi, tôi hiểu tầm quan trọng của một ngôi nhà màu xanh tạo ra 10\$ thu nhập, dòng lưu kim tích cực. Tôi hiểu rằng người giàu khiến người khác đưa tiền cho mình. Hiểu được điều đó, tôi muốn nâng cao giáo dục tài chính của mình. Trò chơi *Cờ Tỷ Phú* dạy tôi trở thành một trong những người được người khác đưa tiền. Đó chính là giáo dục tài chính thật sự và là lý do vì sao tôi không thất bại khi thị trường sụp đổ. Tôi và Kim đầu tư vào những khoản đầu tư khiến người khác đưa tiền cho chúng tôi, bất chấp nền kinh tế tăng trưởng hay suy thoái.

Sau khi thị trường sụp đổ và giá cả sụt giảm, chính những khoản tiền trong các kế hoạch về hưu đã giúp chúng tôi

mua khu nghỉ mát có sân gôn. Ngân hàng cho chúng tôi vay hàng triệu đô-la để mua các căn hộ vì họ biết rằng người thuê nhà sẽ trả tiền vay. Sau khi thị trường sụp đổ, khách hàng vẫn phải sử dụng dầu cho dù giá dầu lên hay xuống. Khi lạm phát xảy ra và giá cả tăng lên, chúng tôi vẫn làm ra tiền. Và khi ngân hàng trung ương bắt đầu in thêm tiền, giá vàng và bạc sẽ tăng lên, chúng tôi sẽ có thể làm ra nhiều tiền hơn nữa.

Tôi biết nói thế này nghe có vẻ lỗ mãng, tham lam và thô tục với hầu hết mọi người, nhưng lý do tôi là một sinh viên suốt đời của giáo dục tài chính là vì tôi muốn người khác đưa tiền cho tôi. Được người khác đưa tiền cho mình là một việc thông minh hơn so với được huấn luyện để đưa tiền cho chính phủ và những người giàu giống như con chó Pavlov.

Dù việc học cách khiến người khác đưa tiền cho mình nghe có vẻ thô lỗ, nhưng thực tế là hầu hết mọi người chỉ làm việc nếu họ được trả tiền. Thậm chí những người nghèo và người nghỉ hưu cũng phải chờ đợi nếu muốn chính phủ trả tiền cho họ. Nói cách khác, thế giới này hoạt động chỉ khi người này đưa tiền cho người kia. Và nó gọi là dòng lưu kim. Vấn đề quan trọng là bạn có muốn học cách có càng nhiều dòng lưu kim chảy vào và càng ít dòng lưu kim chảy ra hay không. Nếu có, điều đó đòi hỏi sự giáo dục tài chính đích thực.

Kim là một bậc thầy về dòng lưu kim. Cô luôn tự thử thách bản thân và có một kỷ luật thép phải đạt được những mục tiêu do bản thân cô hoặc do vợ chồng chúng tôi cùng đề ra.

Bình luận của Kim

Tôi từng choáng người khi nhận ra mình đã được dạy và được lập trình suốt đời để tập trung vào những điều sai lầm trong chủ đề tiền bạc.

Có lẽ cũng như nhiều người trong các bạn, tôi luôn được dạy phải đi kiếm việc làm, tìm cách thăng tiến để được tăng lương. Khi tôi làm việc tính giờ, tôi được khuyến khích làm nhiều giờ hơn để kiếm được nhiều tiền hơn. Từ khi tôi bắt đầu đi làm, mọi thứ xung quanh tôi đều xoay quanh việc làm thế nào để tăng lương hoặc tăng thu nhập.

Suy nghĩ của tôi bắt đầu thay đổi khi tôi nhận ra rằng, để được độc lập và tự do về mặt tài chính, tôi cần tập trung vào việc tìm kiếm tài sản chứ không phải thu nhập. Vì sao vậy? Bởi vì tập trung vào thu nhập nghĩa là *tôi* phải tiếp tục làm việc chăm chỉ hơn để kiếm được nhiều tiền hơn với hy vọng *có lẽ* một ngày nào đó mình sẽ có đủ tiền để không phải làm việc nữa. Việc chuyển hướng sang tìm kiếm tài sản khiến tôi không còn suy nghĩ rằng mình sẽ phải làm việc suốt đời để kiếm tiền nữa, thay vì thế, tiền sẽ phải làm việc mãi mãi để kiếm tiền cho tôi. Đó chính là sự khác biệt.

Mỗi năm, Robert và tôi đều ngồi lại đặt ra những mục tiêu mới. Chúng tôi có những mục tiêu về kinh doanh, thể thao, giải trí, và những mục tiêu về tài sản. Chúng tôi muốn chắc chắn rằng mỗi năm chúng tôi có thể bổ sung thêm tài sản vào cột tài sản của mình. Tài sản đó có thể là doanh nghiệp, bất động sản, tài sản giấy hoặc hàng hóa.

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

**TÔI ĐƯỢC DẠY PHẢI
TẬP TRUNG VÀO ĐÂY**



Thu nhập
Chi phí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

**NGÀY NAY
TÔI TẬP TRUNG
VÀO ĐÂY**



Tài sản	Tiêu sản
----------------	-----------------

Tôi bắt đầu lần đầu tiên vào năm 1989. E ngại và không chắc chắn về những việc mình đang làm, tôi đi lang thang qua các khu dân cư gần nhà và cuối cùng tìm thấy một ngôi nhà nhỏ có hai phòng ngủ, một phòng tắm, trông có vẻ khá thích hợp để cho thuê. Tôi trả giá với một chút ngần ngại, và sau vài lần thương lượng qua lại, cái giá tôi đưa ra được chấp thuận. Lúc này tôi cảm thấy lo sợ hơn nữa. Tôi suy nghĩ nhiều về những gì có thể mất hơn là những gì có thể được. Tôi tìm kiếm mọi lý do vì sao tôi không nên mua ngôi nhà đó. Nhưng bằng cách nào đó, tôi đã trấn áp được nỗi sợ của mình trong một thời gian đủ để tiến hành mua ngôi nhà, mặc cho những nỗi lo lắng thường trực.

Khi mọi thủ tục hoàn tất, tôi có bất động sản đầu tiên cho thuê. Sau khi thu tiền thuê nhà, thanh toán mọi chi phí và trả tiền vay hàng tháng, tôi còn lại một khoản lời – hay một dòng lưu kim tích cực – là 25\$ một tháng.

Năm 1989, sau khi mua ngôi nhà nhỏ xinh xắn đầu tiên để cho thuê, cột tài sản của tôi như thế này:


1989

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

25\$/tháng

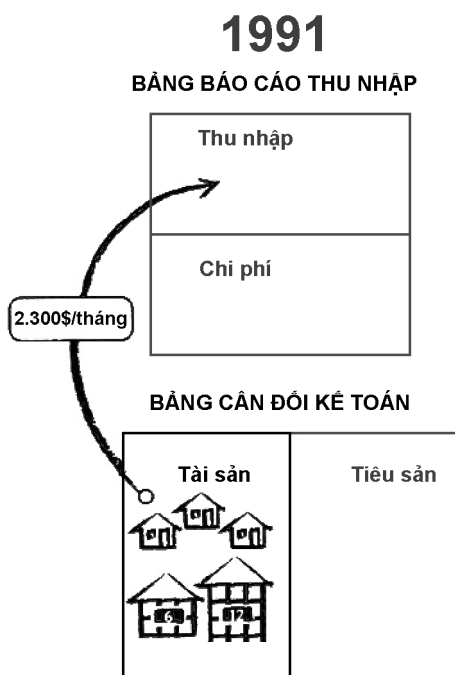
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
 Ngôi nhà 2 phòng ngủ, 1 phòng tắm	

Cũng trong năm đó, chúng tôi đặt ra mục tiêu tài sản đầu tiên. Mục tiêu của chúng tôi là có được 20 bất động sản cho thuê trong mười năm, hay hai bất động sản mỗi năm. Đó là mục tiêu nhỏ đầu tiên của chúng tôi trên con đường đạt được sự tự do tài chính. Sức mạnh của việc đặt ra mục tiêu cho mình là nó rất cụ thể và chúng tôi biết rõ mình muốn gì. Việc đặt ra mục tiêu cũng tạo động lực thúc đẩy chúng tôi phải đạt được nó. Thực tế là, khi chúng tôi bắt đầu hướng đến mục tiêu đó, kiến thức của tôi trong lĩnh vực đầu tư bất động sản được nâng

cao một cách đầy kịch tính, bởi vì tôi có hứng thú và ham muốn học hỏi. Thậm chí tôi còn hào hứng hơn về dòng lưu kim mà những bất động sản này có thể mang lại. Thực tế là, thay vì mất 10 năm để đạt được mục tiêu, chúng tôi chỉ mất 18 tháng để có được 20, thậm chí là 21, bất động sản cho thuê.

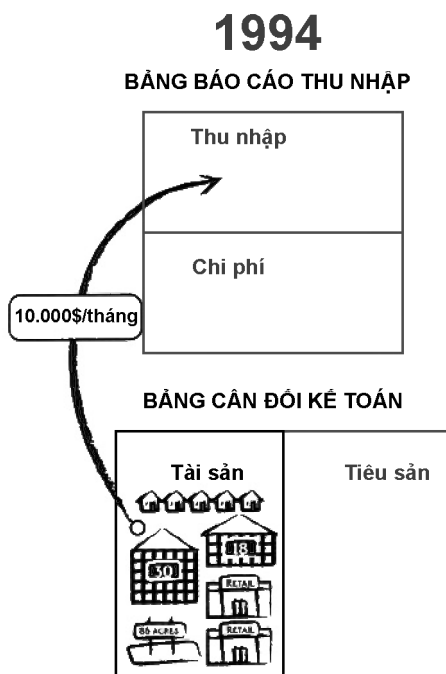
Lúc này cột tài sản của chúng tôi như sau:



Việc đạt được mục tiêu đó đã đưa chúng tôi đến gần hơn mục tiêu chính của mình là hoàn toàn tự do tài chính bằng cách có dòng lưu kim từ tài sản lớn hơn chi phí

sống. Và đó là mục tiêu tài sản kế tiếp của chúng tôi: có dòng lưu kim chảy vào từ tài sản lớn hơn chi phí sống. Chúng tôi mất 3 năm để đạt được mục tiêu đó.

Và đây là cột tài sản của chúng tôi vào năm 1994:



Tự do tài chính với tôi và Robert không phải là chất đồng hàng triệu đô-la trong tài khoản tiết kiệm để sống. Nó chỉ đơn giản là có một dòng lưu kim chảy vào hàng tháng từ các khoản đầu tư, bất kể chúng tôi có làm việc hay không. Dòng lưu kim của chúng tôi vào năm 1994 là 10.000\$ một tháng. Nó không phải là một số tiền lớn, nhưng chỉ

phí của chúng tôi lúc đó chỉ là 3.000\$ một tháng. Khi đó, chúng tôi được tự do. Dòng lưu kim từ các tài sản của chúng tôi dư đủ để trang trải chi phí hàng tháng. Và lúc đó, chúng tôi có thể đủ “xa xỉ” để tự hỏi: “Mình thật sự muốn làm gì với cuộc sống của mình?”. Có thể đặt ra câu hỏi đó, hơn cả việc có tiền, mới chính là sự tự do thật sự.

Là một cặp vợ chồng, lợi thế bất công của chúng tôi là gì? Trước tiên, chúng tôi *cùng nhau* đặt ra các mục tiêu tài chính của mình. Thứ hai, chúng tôi *cùng nhau* nghiên cứu và học hỏi để đạt được những mục tiêu mà mình đã đặt ra. Chúng tôi tham dự các hội thảo, đọc sách, gặp gỡ những chuyên gia đích thực, và làm việc với các nhà tư vấn để có thể có được những gì mình muốn trong đời.

Món quà đầu tiên Robert tặng tôi khi chúng tôi mới hẹn hò không phải là một món nữ trang hay một chai nước hoa. Không, món quà đầu tiên của tôi là một cuộc hội thảo về kế toán! Tôi nghĩ có lẽ anh ấy muốn chắc chắn rằng tôi hiểu được sự khác biệt giữa tài sản và tiêu sản. Sau khi rời trường đại học, tôi đã thể sẽ không bao giờ bước chân vào một lớp học nào nữa. Học hành thế là quá đủ rồi. Nhưng tôi phát hiện ra rằng khi tôi tham gia lớp học kế toán này, trong đó chúng tôi chơi một trò chơi suốt hai ngày, chính là lớp học mà tôi yêu thích! Tôi chỉ không thích cách thức và những gì mà hệ thống trường học dạy dỗ chúng tôi. Vì vậy nên món quà đầu tiên này

thậm chí còn hơn cả một lớp học kế toán. Nó khơi dậy sự đam mê học tập của tôi.

Có rất nhiều thông tin trên thế giới về bất cứ chủ đề gì, nhất là chủ đề tiền bạc. Vì vậy chúng tôi không ngừng tìm kiếm những thông tin hữu ích nhất có thể. Tại mỗi hội thảo chúng tôi tham gia, tôi biết mình có thể lượm lặt được ít nhất một ý tưởng mới áp dụng được. Chúng tôi làm việc với các nhà tư vấn và huấn luyện viên, dù trong lĩnh vực thể thao, kinh doanh hay đầu tư, bởi vì chúng tôi biết rằng đôi khi mình cần được động viên thúc đẩy để tiếp tục tiến tới.

Tôi xem đó là một lợi thế bất công. Và đó là điều mà ai cũng có thể làm được. Nó không phải khoa học tên lửa, không phải một công thức gia vị đặc biệt. Nó, theo tôi, là một trong những chiếc chìa khóa để giữ cho mối quan hệ của chúng tôi luôn mới mẻ, vui vẻ, và không ngừng phát triển. Là một cặp vợ chồng, nó cho phép chúng tôi có được những gì chúng tôi thực sự muốn có trong cuộc sống.

Như thế, mỗi năm vào ngày đầu năm mới, tôi và Robert cùng ngồi lại đặt ra những mục tiêu trong năm. Bên cạnh những mục tiêu quan trọng khác có cả những mục tiêu tài sản. Mục đích của những mục tiêu này là tiếp tục bổ sung thêm vào cột tài sản vô cùng quan trọng trong bảng báo cáo tài chính của chúng tôi.

Ngày nay, cột tài sản của chúng tôi chứa đầy những khoản mục thuộc bốn phân lớp tài sản chính: doanh nghiệp, bất động sản, tài sản giấy và hàng hóa. Chúng tôi tạo ra nhiều doanh nghiệp mang lại dòng lưu kim. Danh sách bất động sản của chúng tôi bao gồm từ các căn hộ cho đến những bất động sản thương mại, các khu nghỉ mát và sân golf. Chúng tôi cũng có một số tài sản giấy trong cột tài sản, và các loại hàng hóa cũng chiếm một vị trí quan trọng dưới dạng vàng, bạc, và dầu khí. Khi một nhà tư vấn tài chính truyền thống khuyên bạn nên đa dạng hóa, anh ta thường khuyên bạn nên đa dạng hóa chỉ trong phạm vi *một* lớp tài sản: tài sản giấy. Tôi và Robert cũng đa dạng hóa, nhưng không chỉ trong một lớp tài sản. Chúng tôi đa dạng hóa xuyên suốt bốn lớp tài sản.

Kinh nghiệm của tôi là bạn nên tập trung vào việc mở rộng. Việc đặt ra một mục tiêu tài sản mỗi năm và tập trung đạt được mục tiêu đó đã mở rộng cột tài sản của chúng tôi, và đúng thế, nó mang lại cho chúng tôi dòng lưu kim. Cuối cùng, quan trọng hơn, nó mang lại cho chúng tôi sự tự do.

Kết Luận

Như Kim giải thích, mục đích thật sự của giáo dục là mang lại cho bạn một quyền năng thu nhận thông tin và biến chúng thành kiến thức.

Nếu một người không có giáo dục tài chính, họ không thể làm được điều đó. Họ không biết sự khác biệt giữa tài sản hay tiêu sản, lãi vốn hay dòng lưu kim, đầu tư cơ bản hay đầu tư kỹ thuật, tại sao người giàu đóng thuế ít hơn, tại sao nợ khiến một số người giàu lên còn một số người khác nghèo đi. Họ không phân biệt được một khoản đầu tư tốt với một khoản đầu tư tồi, một lời khuyên hay với một lời khuyên dở. Tất cả những gì họ biết chỉ là đi học, làm việc chăm chỉ, đóng thuế, sống tiện tặn, mua nhà ở, thoát khỏi nợ nần, và chết trong nghèo khó.

Như Kinh Thánh viết: “Người của ta bị diệt vong do thiếu kiến thức”. Ngày nay, hàng triệu người đang bị diệt vong bởi vì tất cả những gì họ được *huấn luyện* để làm là đưa tiền cho chính phủ và những người giàu. Đó không phải là giáo dục.

Câu Hỏi Cuối Cùng

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Vậy tôi nên đầu tư tiền vào đâu?

Trả lời

Chúng ta có ba lựa chọn:

1. Không làm gì cả và *hy vọng* mọi thứ tốt đẹp. Nhưng như *người cha giàu* thường nói: “Hy vọng để tuyệt vọng”.
2. Đưa tiền dài hạn cho một chuyên gia, rồi “Mua, giữ và cầu nguyện”.

3. Đầu tư cho giáo dục tài chính của bạn. Hãy đầu tư thời gian trước khi đầu tư tiền bạc. Đó là điều mà bạn đã làm khi đọc đến đây. Theo tôi, đó mới là việc thông minh nên làm.

Chương 2

LỢI THẾ BẤT CÔNG #2: THUẾ

Thuế không công bằng. Những người có giáo dục tài chính có thể thu được nhiều tiền hơn, đóng thuế ít hơn, thậm chí không phải đóng thuế, trên hàng triệu đô-la họ thu được. Kiến thức tài chính về thuế là một lợi thế bất công.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi cần làm gì để thu được nhiều tiền hơn và đóng thuế ít hơn?

Trả lời ngắn

1. *Bạn làm việc vì tiền càng nhiều, bạn đóng thuế càng nhiều.*
2. *Tiền của bạn làm việc vì bạn càng nhiều, bạn đóng thuế càng ít.*
3. *Tiền của người khác làm việc vì bạn càng nhiều, bạn đóng thuế càng ít nữa.*

Có thể bạn sẽ không phải đóng đồng thuế nào. Tất nhiên, điều đó đòi hỏi một trình độ giáo dục tài chính ở những cấp cao nhất. Đó là cấp bậc giáo dục mà *người cha giàu* khuyến khích tôi đạt đến.

Giải thích

Nhiều người nghĩ rằng họ phải đóng thuế quá nặng, và với hầu hết mọi người – đơn giản vì họ làm việc vì tiền.

Thuế cũng là những chương trình mang tính khích lệ do chính phủ đặt ra nhằm khuyến khích mọi người làm những việc mà chính phủ muốn làm. Nếu bạn làm những gì chính phủ muốn, bạn có thể thu được rất nhiều tiền và phải đóng rất ít hoặc không phải đóng thuế.

Vấn đề là hầu hết mọi người được huấn luyện, giống như Pavlov huấn luyện chó, làm những gì họ được yêu cầu một cách không suy nghĩ, chẳng hạn như *đi học và kiếm việc làm*. Do đó, hầu hết mọi người bỏ cả đời để làm việc vì tiền và đóng thuế ngày càng nhiều hơn.

Nói đơn giản, thuế không công bằng. Với những người có giáo dục tài chính cao nhất, càng thu được nhiều tiền thì họ đóng thuế càng ít, một cách hợp pháp, nhưng chỉ khi họ làm những gì chính phủ muốn họ làm.

Với hầu hết mọi người, thuế khiến họ nghèo đi. Xin nhắc lại, họ được huấn luyện để *đưa tiền cho chính phủ*. Với một số ít người, thuế giúp họ giàu lên, một số người rất giàu. Họ biết làm thế nào để *chính phủ đưa tiền cho họ*.

Và một lần nữa, câu chuyện là về *dòng lưu kim*, ba từ quan trọng nhất trong thế giới tiền bạc.

Các Quy Luật Có Giống Nhau Không?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Điều đó chỉ đúng ở Mỹ thôi sao? Hay thuế ở mọi nơi đều như nhau?

Trả lời ngắn

Mỗi nước đều có những luật thuế riêng áp dụng cho nước đó. Tôi không phải là một chuyên gia thuế vụ, vì vậy tôi luôn khuyến khích mọi người hãy tìm kiếm hướng dẫn chuyên môn về thuế trước khi có bất cứ quyết định gì. Để giải thích rõ hơn về thuế, ở Mỹ và trên toàn thế giới, tôi đã mời một chuyên gia thuế vụ, Tom Wheelwright, một CPA (*Certified Public Accountant* - Kế toán có chứng chỉ hành nghề), làm rõ về chủ đề thường gây lúng túng này.

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Khi nghiên cứu luật thuế trên toàn thế giới, tôi thấy rằng hầu hết các nước đều tuân theo những nguyên tắc cơ bản. Luật thuế chắc chắn nhằm mục đích tạo thu nhập cho chính phủ. Tuy nhiên, họ cũng sử dụng nó một cách mở rộng để tạo ra những gói kích thích đối với những thành phần nhất định của nền kinh tế

mà chính phủ muốn khuyến khích. Tương tự, chính phủ các nước trên toàn thế giới sử dụng luật thuế để khuyến khích mọi người tuân theo những chính sách xã hội và năng lượng của chính phủ.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

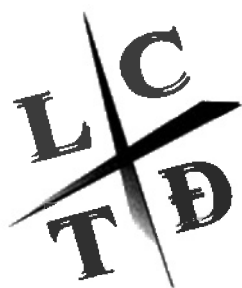
Lời khuyên thuế vụ tối tệ nhất là gì?

Trả lời ngắn

Đi học, kiếm việc làm, làm việc chăm chỉ, tiết kiệm tiền, mua nhà ở vì ngôi nhà của bạn là một tài sản, thoát khỏi nợ nần, và đầu tư dài hạn vào một danh mục đa dạng cổ phiếu, trái phiếu và quỹ tương hỗ.

Giải thích

Cuốn sách thứ hai trong bộ sách *Dạy con làm giàu* định nghĩa rất rõ ràng về những tay chơi khác nhau trong thế giới tiền bạc. Dưới đây là sơ đồ Kim Tứ Đồ:



L là nhóm người làm công ăn lương

T là nhóm người làm tư, kinh doanh nhỏ

*C là nhóm chủ doanh nghiệp lớn
(từ 500 nhân viên)*

Đ là nhóm các nhà đầu tư

Cần cả bốn nhóm để vận hành thế giới tiền bạc.

Các nhóm này không phải những nhóm nghề. Ví dụ, một bác sĩ y khoa có thể thuộc nhóm L, chẳng hạn như khi ông ta làm việc ăn lương ở một bệnh viện hay công ty dược. Một bác sĩ có thể thuộc nhóm T, như khi ông ta mở một phòng mạch tư. Một bác sĩ cũng có thể thuộc nhóm C, khi ông ta là chủ bệnh viện hay công ty dược. Và vị bác sĩ đó cũng có thể thuộc nhóm Đ, khi ông ta đầu tư.

Thường có nhiều nhầm lẫn về nhóm Đ. Nhiều người đầu tư tiền vào các kế hoạch hưu trí bằng cách dùng tiền của mình để mua bán chứng khoán và/hoặc quỹ tương hỗ. Đó không phải là loại đầu tư mà tôi muốn nói trong nhóm Đ. Những người nhóm Đ đích thực khiến người khác *đưa tiền cho họ*. Hầu hết những nhà đầu tư nhỏ *đưa tiền của họ* cho những người nhóm Đ đích thực. Xin nhắc lại, nhóm Đ được định nghĩa bằng hướng chảy của dòng lưu kim, và điều đó tạo nên sự khác biệt ở người nào phải đóng thuế nhiều nhất. Nếu bạn đưa tiền của bạn cho người khác đầu tư giùm, bạn sẽ phải đóng thuế nhiều hơn người được bạn đưa tiền.

Cha ruột tôi đưa tiền cho những người mà ông tin tưởng để đầu tư giùm ông. *Người cha giàu* thì được những người như cha ruột tôi đưa tiền cho ông.

Sự khác biệt đó, theo quan điểm thuế vụ, cũng giống như ngày và đêm.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

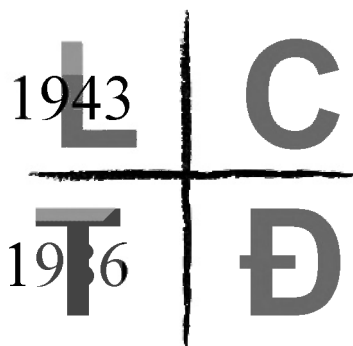
Nhóm nào phải đóng thuế cao nhất?

Trả lời ngắn

Nhóm L và T.

Giáo Dục Tài Chính – Lịch Sử

Dưới đây là một biểu đồ của Kim Tứ Đồ, thể hiện những thay đổi lịch sử trong luật thuế:



Quốc hội Mỹ thông qua “Luật Đóng thuế Hiện hành 1943” khi nước Mỹ cần tiền cho hai cuộc chiến tranh, một ở châu Âu và một ở Thái Bình Dương. Sự thay đổi năm 1943 cho phép chính phủ có quyền bắt buộc các chủ doanh nghiệp trừ thuế từ lương nhân viên. Nói cách khác, chính phủ phải được trả tiền trước khi nhân viên được trả. Nhóm L bị mất quyền

kiểm soát đồng tiền của mình. Ngày nay, khi một người làm công nhận được tiền lương, họ có thể thấy mình bị trừ một số tiền, sự khác biệt giữa tổng tiền và số tiền thực lãnh.

Do cuộc khủng hoảng tài chính hiện tại và nhu cầu cần nhiều tiền hơn của chính phủ, khoảng cách giữa tổng tiền và số tiền thực lãnh gia tăng với những người nhóm L. Người lao động làm việc vất vả hơn, kiếm được nhiều tiền hơn nhưng số tiền thực lãnh ít hơn.

Năm 1986, Quốc hội thông qua “Luật Cải cách Thuế 1986”. Mục đích của đạo luật này là bịt kín những khe hở thuế mà những người nhóm T đang lợi dụng. Trước năm 1986, hầu hết những người nhóm T được hưởng những quyền lợi thuế tương tự như những người nhóm C. Do chính phủ cần nhiều tiền hơn nên họ truy đuổi các bác sĩ, luật sư, các chủ doanh nghiệp nhỏ, các chuyên gia như những nhà tư vấn, môi giới bất động sản, môi giới chứng khoán, và những người tự kinh doanh khác.

Chính Luật Cải cách Thuế 1986 đã góp phần thúc đẩy cuộc sụp đổ của thị trường chứng khoán năm 1987 và cuộc sụp đổ của ngành công nghiệp tiết kiệm-cho vay năm 1988, đưa tới cuộc sụp đổ của thị trường bất động sản, rồi tất cả dẫn đến cuộc suy thoái vừa qua. Đó là một thời điểm tuyệt vời để nhóm C và D vượt lên phía trước.

Ngày nay, các bác sĩ, luật sư và kế toán nhóm T là những người phải đóng phần trăm thuế cao nhất.

Đánh Thuế Theo Nhóm, Không Phải Theo Nghề

Một điều quan trọng cần lưu ý là thuế được xác định theo *nhóm*, chứ không phải theo nghề nghiệp chuyên môn. Nhắc lại, một bác sĩ vẫn có thể là một bác sĩ trong cả bốn nhóm. *Những nhóm khác nhau tuân theo những luật thuế khác nhau.*

Khi còn đi học, có lần tôi hỏi một người bạn cha cậu ấy làm nghề gì, cậu ấy trả lời: “Cha mình đổ rác”.

Tôi không nghĩ nhiều về chuyện đó cho đến một ngày kia, cậu ấy mời tôi về nhà ăn lễ Tạ ơn. Thay vì đón chúng tôi bằng xe hơi, cha cậu đưa chúng tôi đi bằng một chiếc máy bay cá nhân, cách New York hai giờ bay. Không cần phải nói, ngôi nhà của cậu ấy là một biệt thự lớn.

Khi tôi thắc mắc về nghề nghiệp đổ rác của ông, bạn tôi trả lời: “Cha mình sở hữu công ty thu nhặt rác lớn nhất bang. Ông ấy có hơn hai trăm chiếc xe đổ rác và hơn một ngàn nhân viên. Ông ấy cũng sở hữu khu đất xử lý rác. Khách hàng lớn nhất của ông ấy là chính quyền bang và các thành phố”.

Cha cậu ấy là một người đổ rác nhóm C và D. Ông thuê những người đổ rác nhóm L và sử dụng các dịch vụ kế toán, luật sư nhóm T để tư vấn chuyên môn. Ông có những lời khuyên thuế vụ tốt và phải đóng thuế một phần trăm nhỏ hơn nhiều so với các nhân viên của ông.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Một người có thể thuộc nhiều nhóm được không?

Trả lời ngắn

Tất nhiên là được. Về mặt kỹ thuật, tôi đang ở trong cả bốn nhóm. Tôi là một nhân viên, một nhân viên trong chính công ty của tôi. Tôi là một người làm tư, tự viết sách và phát triển các trò chơi. Tôi là một chủ doanh nghiệp, sở hữu nhiều văn phòng ở khắp nơi trên thế giới và có hơn 500 nhân viên hỗ trợ việc kinh doanh. Và tôi là một nhà đầu tư, đầu tư vào các bất động sản.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Một người có thể chuyển nhóm như thế nào?

Trả lời ngắn

Một người bắt đầu bằng cách thay đổi những giá trị cốt lõi của mình.

Giải thích

Một bác sĩ có thể thuộc bất cứ nhóm nào trong bốn nhóm. Bạn cũng vậy.

Mỗi người khác nhau tìm kiếm những nhóm khác nhau. Thông thường tôi có thể biết giá trị cốt lõi của một người dựa trên lời nói của họ. Tôi sẽ giải thích rõ hơn dưới đây.

Nhóm L

“Tôi muốn một công việc an toàn, bảo đảm và phúc lợi tốt”.

Đây là lời của những người nhóm L. Cho dù người đó là tạp vụ hay chủ tịch công ty, họ đều nói chuyện giống nhau. Lời nói của họ phản ánh giá trị cốt lõi là *sự an toàn*. Nỗi sợ thất bại, sợ thay đổi, và nhu cầu cần một số tiền lương ổn định hàng tháng ảnh hưởng đến nỗi sợ cốt lõi của họ. Những người này có khuynh hướng tìm kiếm sự nghiệp lâu dài trong quân đội, cảnh sát, hoặc ở các công ty lớn. Những người tham vọng có thể sẽ thay đổi việc làm nếu một công ty khác mang đến cho họ cơ hội tốt hơn để leo lên nấc thang sự nghiệp, nhưng trước khi nhảy việc, họ luôn phải bảo đảm một khoản tiền lương ổn định trong tương lai.

Hầu hết các sinh viên học thạc sỹ quản trị kinh doanh (MBA) đều ấp ủ một giấc mơ nhóm L, giấc mơ leo cao trên chiếc thang danh vọng. Chương trình MBA tạo nhiều thuận lợi cho họ hơn so với những người không học. Một số ít lên được đến đỉnh, trở thành chủ tịch tập đoàn và kiếm được rất nhiều tiền. Nhưng vấn đề là một số lớn phần trăm họ kiếm được phải đem đóng thuế.

Ở Mỹ, những ngôi sao tỏa sáng trong nhóm L có thể kể đến Jack Welch của General Electric và Meg Whitman của eBay.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi thuộc nhóm L. Tôi có thể làm gì để kiếm nhiều tiền hơn và đóng thuế ít hơn một cách hợp pháp?

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Bạn không làm được gì nhiều khi bạn ở nhóm L. Hầu hết luật thuế được viết ra, theo nguyên tắc, đều giảm thuế cho những người nhóm C và Đ. Gần như điều tốt nhất bạn có thể làm là hoãn thuế thông qua các kế hoạch hưu trí IRA hay 401(k). Chiếc chìa khóa chủ chốt để giảm thuế là phải chuyển sang nhóm C hoặc Đ.

Nhóm T

“Nếu bạn muốn mọi việc được hoàn thành một cách đúng đắn thì bạn phải tự làm”.

Đây là lời của những người nhóm T. Cho dù người đó là bác sĩ, luật sư hay chủ kho hàng, họ đều nói chuyện giống nhau. Lời nói của họ phản ánh giá trị cốt lõi là sự độc lập và không tin rằng một người khác có thể làm việc đó tốt hơn. Nhìn chung những người nhóm T thường có quan điểm cứng nhắc về thế nào là đúng, thế nào là sai khi làm một việc gì đó. Câu nói cửa miệng của họ là “Không Ai Có Thể Làm Tốt Hơn” hoặc “Tôi Làm Theo Cách Của Tôi”. Vấn đề của nhóm T là nếu họ ngưng làm việc, họ sẽ không có thu

nhập. Những người nhóm T không sở hữu doanh nghiệp. Họ sở hữu một việc làm.

Nhiều nhà chuyên môn rơi vào nhóm T. Họ có thể là kế toán, quản trị website, nhà tư vấn... Chữ T cũng có thể là viết tắt của Trí tuệ hay Tập trung chuyên môn. Họ coi trọng sự độc lập và kỹ năng chuyên môn. Hầu hết chỉ muốn làm nhỏ vì họ tập trung vào việc nâng cao tay nghề thay vì mở rộng kinh doanh.

Những ngôi sao sáng trong nhóm T cũng thường là những ngôi sao trong cuộc sống. Ví dụ, hầu hết các ngôi sao điện ảnh, ca nhạc và các vận động viên chuyên nghiệp đều là những người nhóm T. Ở mỗi thành phố và thị trấn đều có những ngôi sao nhóm T. Ví dụ, thị trấn nào cũng có một bác sĩ địa phương tài danh hoặc một chủ nhà hàng nổi tiếng.

Tôi có một người bạn sở hữu năm nhà hàng trong thị trấn. Các nhà hàng của anh nổi tiếng với những món ăn Ý. Anh kiếm được rất nhiều tiền. Các con anh phụ gia đình kinh doanh, và năm nhà hàng đối với anh là quá đủ.

Một người bạn khác của tôi là một bác sĩ phẫu thuật ung thư. Hàng dài người chờ để được anh khám bệnh. Nhưng vì chỉ có thể khám cho một số người nên đơn giản là anh tăng giá lên. Khi được hỏi tại sao không mở rộng kinh doanh, anh trả lời: “Tôi kiếm được rất nhiều tiền, và tôi quá bận rộn”.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi thuộc nhóm T. Tôi có thể làm gì để kiếm nhiều tiền hơn và đóng thuế ít hơn một cách hợp pháp?

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Điều quan trọng nhất khi ở nhóm T là hãy bắt đầu suy nghĩ và hành động như một doanh nghiệp nhóm C. Việc này bao gồm thuê nhân viên, tăng cường đầu tư thiết bị và bất động sản, gây dựng công ty dưới hình thức nhóm C. (Hình thức này đơn giản là quyền sở hữu doanh nghiệp hợp pháp. Hầu hết những người nhóm T chỉ có quyền sở hữu cá thể hoặc cộng tác, và những hình thức này khiến họ phải đóng thuế nhiều nhất. Thay vì thế, hãy xem xét những doanh nghiệp nhóm C như các công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, công ty cổ phần...)

Nhóm C

“Tôi đang tìm những người giỏi nhất”.

Đây là lời của những người nhóm C. Nhóm C bao gồm các chủ doanh nghiệp lớn, từ 500 nhân viên trở lên. Một người nhóm C đảm nhận những công việc lớn hơn nhiều so với khả năng anh ta có thể tự làm một mình. Điều đó có nghĩa là thành công trong nhóm C đòi hỏi khả năng lãnh đạo và quản lý con người, chứ không chỉ những kỹ năng kỹ thuật.

Đó là lý do vì sao có rất nhiều doanh nhân, chẳng hạn như Bill Gates, người sáng lập Microsoft; Walt Disney, người sáng lập Disneyland; và Thomas Edison, người sáng lập General Electric, chưa hề hoàn tất chương trình đại học. Các doanh nhân có quyền lực và khả năng lãnh đạo để biến một ý tưởng thành một doanh nghiệp lớn – một doanh nghiệp tạo ra việc làm và của cải. Ví dụ, Silicon Valley ở California là một khu vực giàu có bởi vì nó là “cái nôi” của những doanh nhân kỹ thuật cao.

Thành công trong nhóm C đòi hỏi một nỗ lực chung, vì rất ít cá nhân có thể tự mình quản lý hơn 500 người.

Những ngôi sao tỏa sáng trong nhóm C có thể kể đến Steve Jobs của Apple, Richard Branson của Virgin, và Sergey Brin của Google.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi thuộc nhóm C. Tôi có thể làm gì để kiếm nhiều tiền hơn và đóng thuế ít hơn một cách hợp pháp?

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Cơ hội được giảm thuế của nhóm C gần như không giới hạn. Hầu như toàn bộ chi phí của một doanh nghiệp nhóm C đều có thể khấu trừ. Các doanh nghiệp nhóm C được hưởng tín dụng thuế thông qua việc thuê mướn nhân công, tăng cường hoạt động nghiên cứu phát triển, và đầu tư vào công nghệ xanh. Các doanh nghiệp nhóm C

cũng thường đóng thuế tỷ lệ thấp hơn các doanh nghiệp nhóm T, đặc biệt là do các chủ doanh nghiệp phải đóng rất ít hoặc không phải đóng thuế tự kinh doanh.

Nhóm Đ

“Làm thế nào để huy động tiền đầu tư vào dự án của tôi? Làm thế nào có thể thu được nhiều tiền hơn bằng tiền của người khác và đóng thuế ít hơn?”

Ở trên tôi đã nói rằng điểm khác biệt chủ chốt của một người nhóm Đ là họ sử dụng tiền của người khác càng nhiều càng tốt.

Những ngôi sao sáng trong nhóm này là John Bogle, người sáng lập Quỹ Vanguard, và George Soros của Quỹ Quantum.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi thuộc nhóm Đ. Tôi có thể làm gì để kiếm nhiều tiền hơn và đóng thuế ít hơn một cách hợp pháp?

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Sử dụng tiền của người khác theo đúng nghĩa đen là cách tốt nhất để giảm thuế ở nhóm Đ. Đó là do bạn có thể được giảm thuế trên các giao dịch mà bạn thực hiện bằng tiền của người khác. Bất động sản giảm giá là một cách đặc biệt tốt để tận dụng những lợi thế thuế vụ bằng tiền của người khác. Bạn được giảm giá không chỉ trên phần bất

động sản bạn tự trả bằng tiền của mình, mà bạn còn được giảm giá trên phần bất động sản được thanh toán bằng tiền của ngân hàng nữa.

Giải Thích Đơn Giản Về Bốn Nhóm

Nhóm L làm việc cho người khác.

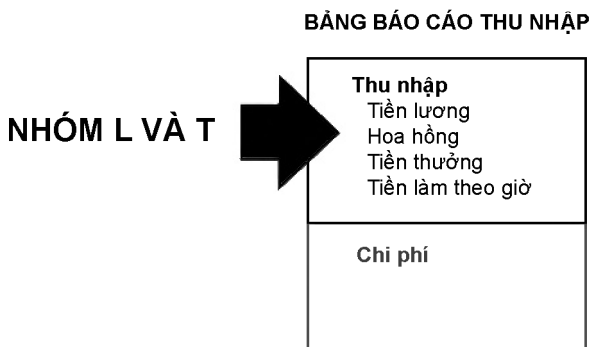
Nhóm T làm việc cho chính mình.

Nhóm C sử dụng người khác làm việc cho họ.

Nhóm Đ dùng tiền của họ hoặc của người khác để làm việc cho họ.

Sự Khác Biệt Lớn Hơn

Nhóm L và T làm việc vì tiền, đó là lý do vì sao họ phải đóng thuế nhiều hơn. Điểm tập trung của nhóm L và T như sau:



Nhóm C và Đ làm việc để tạo hoặc kiếm tài sản, đó là lý do vì sao họ đóng thuế ít hơn. Điểm tập trung của nhóm C và Đ như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

NHÓM C VÀ Đ		Tài sản Doanh nghiệp Bất động sản Tài sản giấy Hàng hóa	Tiêu sản
--------------------	--	--	-----------------

Nhà Tư Bản Thật Sự

Tất cả những ngôi sao sáng ở nhóm C và Đ đều là những nhà tư bản, những người biến ý tưởng thành doanh nghiệp và sử dụng tiền của người khác để phát triển doanh nghiệp của mình. Họ dành thời gian suy nghĩ những ý tưởng lớn và tập trung vào việc tạo ra tài sản, điều này giúp họ dễ dàng hơn trong việc thu hút vốn.

Phần khó khăn nhất của nhóm T là rất khó tăng vốn bằng tiền của người khác, bởi vì doanh nghiệp của họ thường nhỏ và những người nhóm T thường chỉ suy nghĩ những vấn đề nhỏ. Họ có rất ít tiềm năng phát triển và quá nhiều rủi ro khi thu hút vốn đầu tư. Đó là lý do vì sao hầu hết những người nhóm T tìm kiếm những khoản vay SBA (*Small Business*

Administration – Quản trị Doanh nghiệp Nhỏ) được chính phủ hỗ trợ. Những nhà tư bản thật sự đầu tư vào tài sản, không phải con người.

Hầu hết các trường học đều làm tốt việc huấn luyện sinh viên vào nhóm L và T. Ví dụ, hầu hết các trường đại học đều có những chương trình MBA dành cho những sinh viên muốn trở thành chủ tịch hội đồng quản trị hoặc CEO của một tập đoàn lớn, một doanh nghiệp đã được xây dựng sẵn. Hầu hết các sinh viên học xong chương trình MBA đều trở thành người làm công thay vì doanh nhân, bởi vì họ không hiểu nhóm C. Hầu hết họ không biết cách làm thế nào để huy động vốn hay xây dựng tài sản. Khả năng huy động vốn là kỹ năng quan trọng nhất của một doanh nhân. Khi một doanh nhân không có khả năng huy động vốn, doanh nghiệp của anh ta sẽ rất khó tăng trưởng.

Giáo dục truyền thống có những trường luật tuyệt vời dành cho những người muốn trở thành luật sư, và những trường y tuyệt vời dành cho những người muốn làm bác sĩ. Cũng có những trường dạy nghề xuất sắc huấn luyện sinh viên thành đầu bếp, thợ máy, thợ ống nước, thợ sửa xe hơi, thợ điện... Vấn đề với hầu hết các trường dạy nghề là sinh viên tốt nghiệp gần như không biết gì về nhóm C và nhóm Đ. Họ ra trường với rất ít kiến thức về tiền, thuế, nợ, đầu tư, huy động vốn, hoặc làm thế nào để thoát khỏi nhóm L và T, chuyển sang nhóm C và Đ. Nếu chúng ta muốn giải quyết vấn đề thất nghiệp, chúng ta cần nhiều người được huấn luyện

và giáo dục để vào nhóm C và Đ, những nhà tư bản thực sự.

Công ty Rich Dad tập trung huấn luyện mọi người vào nhóm C và Đ. Các chương trình này khác nhau bởi vì những người muốn vào nhóm C và Đ rất khác nhau, và những kỹ năng cần thiết để trở thành một người nhóm C và Đ cũng khác nhau. Hầu hết những người mong muốn có một việc làm với đồng lương đảm bảo sẽ không xoay xở tốt trong nhóm C và Đ, những nhóm được hưởng các chính sách khuyến khích thuế của chính phủ. Như Tom Wheelwright giải thích, các chính sách khuyến khích thuế này tồn tại bởi vì chính phủ cần nhiều người biết cách tạo ra việc làm và tạo ra vốn thặng dư để có thể đầu tư vào các dự án có lợi cho chính phủ, chẳng hạn như các dự án nhà ở. Có thể nói vấn đề thất nghiệp ngày nay là do hệ thống trường học của chúng ta huấn luyện quá nhiều sinh viên thành người làm công thay vì doanh nhân, quá nhiều người lao động thay vì nhà tư bản.

Đổi Nhóm

Trước khi đổi nhóm, một người cần phải hiểu biết sâu sắc những giá trị cốt lõi của mình, bởi vì chính các giá trị cốt lõi sẽ xác định người đó thuộc nhóm nào. Nói cách khác, bạn không đổi nhóm chỉ vì lý do đóng thuế.

Nếu bạn muốn đổi nhóm, hãy dành thời gian xác định những giá trị cốt lõi của mình trước khi đổi. Ví dụ:

- Một khoản lương ổn định quan trọng với bạn đến mức nào?
- Bạn có phải một người lãnh đạo giỏi không?
- Bạn làm gì khi bị căng thẳng?
- Bạn có những kỹ năng đòi hỏi của nhóm C và Đ không?
- Bạn có cơ hội thành công cao nhất ở nhóm nào?
- Việc nghỉ hưu quan trọng với bạn đến mức nào?
- Bạn làm gì khi gặp thất bại?
- Bạn có tinh thần đồng đội không?
- Bạn có thích công việc của bạn không?
- Công việc của bạn có đưa bạn đến nơi mà bạn muốn đến không?

Đó là những câu hỏi quan trọng mà chỉ riêng bạn mới có thể trả lời. Những câu hỏi này quan trọng hơn nhiều so với chuyện đóng thuế.

Đơn Giản Hóa Những Giá Trị Cốt Lõi

Nhóm L và T tìm kiếm sự an toàn.

Nhóm C và Đ tìm kiếm tự do.

Tôi Nên Thay Đổi Cái Gì?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Cách dễ nhất để bắt đầu đổi nhóm là như thế nào?

Trả lời ngắn

Đổi bạn.

Giải thích

Một câu ngạn ngữ cũ nói rất đúng: “Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã”. Người làm công có khuynh hướng thích giao du với người làm công. Bác sĩ có khuynh hướng thích qua lại với bác sĩ. Đối với doanh nhân và nhà đầu tư cũng thế. Theo kinh nghiệm của tôi, những người trong một nhóm thường không thích những người nhóm khác. Đó là lý do vì sao các tổ chức công đoàn thường có khuynh hướng nghĩ xấu về nhóm C/Đ và ngược lại. Tôi biết một số bạn đọc đến phần thuế vụ này cũng sẽ nghĩ xấu về tôi bởi vì tôi thuê nhân công và lợi dụng luật thuế để cho mình giàu hơn. Tôi biết đó là sự thật bởi vì cha ruột tôi thật sự nghĩ rằng *người cha giàu* là một người xấu, bóc lột người lao động và gian lận thuế. Còn *người cha giàu* thì nghĩ cha ruột tôi là không tốt bởi vì ông thuộc công đoàn giáo viên. Khi cha ruột tôi lên đến chức lãnh đạo Công đoàn Giáo viên Bang Hawaii thì *người cha giàu* cảm thấy rất không hài lòng.

Như bạn đã biết, cả bốn nhóm đều có những người xấu và gian lận thuế. Đừng làm như họ. Rất dễ tìm kiếm những nhà tư vấn giỏi và chơi đúng luật – luật của những người giàu nhóm C và D.

Các nhóm khác nhau thu hút những người khác nhau, thường là những người có cùng giá trị và quan điểm. Những người thuộc các nhóm khác nhau cũng nói những ngôn ngữ khác nhau, mặc dù họ nói cùng thứ tiếng. Ví dụ, người lao động thường nói: “Tôi xứng đáng được tăng lương”, hoặc “Tôi muốn giờ làm việc linh động hơn”. Một người tự kinh doanh thường nói: “Tôi không thể tìm được một người giúp đỡ tốt” hoặc “Tôi là người giỏi nhất”. Một doanh nhân nhóm C có thể nói: “Tôi cần một chủ tịch mới” hoặc “Làm thế nào chúng ta huy động vốn tài trợ cho dự án mới?”.

Một cách gặp gỡ những người có cùng quan điểm là tham dự các lớp học, hội thảo, câu lạc bộ, hoặc đơn giản là đi học một ngôn ngữ mới. Không lâu bạn sẽ gặp những người bạn mới.

Bài tập: Hãy liệt kê 6 người bạn, ngoài công việc và gia đình, những người bạn dành nhiều thời gian nhất, sau đó xác định xem họ thuộc nhóm nào. Vì bạn bè là những tấm gương nên thông qua họ, bạn sẽ nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của mình.

Dĩ nhiên điều này không có nghĩa là bạn phải vứt bỏ những người bạn cũ. Chỉ là bạn nên gặp gỡ những người mới và mở rộng thế giới của mình nếu bạn muốn thay đổi cuộc sống.

Việc Làm Thì Có Vấn Đề Gì?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Có vấn đề gì khi đi tìm việc, làm việc chăm chỉ, tiết kiệm tiền, mua nhà ở, thoát khỏi nợ nần, và đầu tư dài hạn vào một danh mục đa dạng cổ phiếu, trái phiếu và quỹ tương hỗ?

Trả lời ngắn

Thuế.

Trả lời dài

Càng làm việc chăm chỉ, bạn càng phải đóng thuế nhiều. Không có chế độ miễn giảm thuế nào cho những người lao động làm việc chăm chỉ cả. Biện pháp chủ yếu để đóng thuế ít hơn là kiếm tiền ít hơn.

Nếu bạn muốn kiếm tiền nhiều hơn và đóng thuế ít hơn, bạn cần thay đổi loại thu nhập mà bạn làm việc để kiếm.

Giải thích

Có ba loại thuế dành cho ba loại thu nhập như sau:

1. Thu nhập kiếm được (hay thu nhập thông thường): bị đánh thuế cao nhất
2. Thu nhập đầu tư: bị đánh thuế cao thứ nhì
3. Thu nhập thụ động: bị đánh thuế thấp nhất, có thể được miễn thuế

Thu Nhập Kiểm Được

Những người làm công hay tự kinh doanh làm việc vì *thu nhập kiểm được*. Những người tiết kiệm tiền có tài khoản tiết kiệm mang lại *thu nhập kiểm được*. Những người muốn thoát khỏi nợ nần trả nợ bằng *thu nhập kiểm được*. Những người mua nhà ở trả tiền nhà bằng *thu nhập kiểm được*. Những người có các kế hoạch hưu trí truyền thống như 401(k) ở Mỹ có một khoản tiền hưu trí mang lại *thu nhập kiểm được*.

Bạn có hiểu ý tôi không? Những người làm theo bài huấn luyện tài chính kiểu chó của Pavlov – tìm việc làm, tiết kiệm tiền, mua nhà ở, thoát khỏi nợ nần, và đầu tư vào những kế hoạch hưu trí truyền thống – sẽ phải đóng thuế cao nhất, ngay cả khi *tiền của họ* làm việc cho họ.

Nhắc Lại Đoạn Đầu Chương Này

1. *Bạn làm việc vì tiền* càng nhiều, bạn đóng thuế càng nhiều.
2. *Tiền của bạn làm việc vì bạn* càng nhiều, bạn đóng thuế càng ít.
3. *Tiền của người khác làm việc vì bạn* càng nhiều, bạn đóng thuế càng ít nữa. Trên thực tế, có thể bạn sẽ không phải đóng đồng thuế nào.

Khi không có giáo dục tài chính, hầu hết mọi người làm việc vì *thu nhập kiểm được*. Tiền của họ trong tài khoản tiết

kiệm và các kế hoạch hữu trí truyền thống cũng mang lại thu nhập kiếm được. Họ phải đóng mức thuế cao nhất có thể trên sức lao động và trên đồng tiền của mình.

Với một chút giáo dục tài chính, ít nhất thì tiền của họ (tiết kiệm và kế hoạch hữu trí) có thể mang lại thu nhập đầu tư hoặc thu nhập thụ động, những loại thu nhập đóng thuế ở tỷ lệ thấp hơn.

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Luật thuế ưu đãi cho những người biết cách khiến đồng tiền phải làm việc là có lý do. Đơn giản vì họ là những người đầu tư trực tiếp cho nền kinh tế. Chính phủ muốn chúng ta đầu tư vào nền kinh tế để tạo ra việc làm, nhà ở và cơ hội cho những người khác. Với một chút giáo dục tài chính, bất cứ ai cũng có thể học cách vận dụng luật thuế sao cho có lợi. Nói cho cùng, chúng không phải là những lỗ hổng trong luật thuế. Chúng là những ưu đãi chủ ý dành cho các nhà đầu tư và chủ doanh nghiệp.

Thu Nhập Đầu Tư

Thu nhập đầu tư, trong hầu hết trường hợp, được thế giới đầu tư gọi là lãi vốn. Thông thường, bạn thu được *lãi vốn* khi bạn *mua rẻ* và *bán đắt*. Trong thị trường chứng khoán, một người cũng có thể thu được lãi vốn bằng cách *bán đắt* và *mua rẻ*, hay còn gọi là *bán khống*, nghĩa là họ vay cổ phiếu để bán

trước với giá cao, khi cổ phiếu giảm giá thì mới mua trả lại.

Hầu hết những người đầu tư đều quan tâm đến lãi vốn. Đầu tư vì lãi vốn không thực sự là đầu tư. Về mặt kỹ thuật, bản chất của việc đó là mua đi bán lại, đó là lý do vì sao họ bị đánh thuế ở một mức độ khác.

Mua đi bán lại nghĩa là mua một cái gì đó để bán nó đi. Những nhà buôn không thật sự muốn cái mà họ mua. Họ chẳng khác gì một chủ tiệm quần áo mua quần áo giá sỉ rồi bán lại với giá bán lẻ. Đó là lý do vì sao hầu hết các nhà buôn đều thuộc nhóm T, và rất nhiều người bị đánh thuế theo tỷ lệ của nhóm T.

Trong khoảng thời gian bong bóng bất động sản, hầu hết những nhà đầu tư sang tay đều tưởng tượng mình là một nhà đầu tư bất động sản. Nhưng họ thật sự chỉ là những nhà buôn bất động sản: mua giá rẻ, đôi khi sửa chữa nâng cấp ngôi nhà, rồi bán nó cho một kẻ tham lam khác. Những nhà đầu tư sang tay này khiến người ta nghĩ xấu về những nhà đầu tư bất động sản đích thực. Tất cả những gì mà các tay nghiệp dư này làm là tăng giá bậc thang, quấy đục môi trường và rêu rao về số tiền lời họ kiếm được nhằm thu hút những kẻ tham lam hơn nhảy vào.

Vấn đề là họ đang theo đuổi lãi vốn, hay còn gọi là thu nhập đầu tư. Như tôi đã nói ở Chương 1, theo đuổi lãi vốn không khác gì chơi trò cờ bạc. Khi thị trường tăng giá, khoảng giữa năm 2006 và 2007, ngay cả các cô thu ngân siêu thị cũng bỏ

quầy tính tiền để bắt đầu buôn bán sang tay bất động sản. Ngày nay, chúng ta có một cuộc khủng hoảng đơn giản vì người ta không biết sự khác biệt giữa *lãi vốn* và *dòng lưu kim* (thuật ngữ của thế giới đầu tư), hay *thu nhập đầu tư* và *thu nhập thụ động* (thuật ngữ của thế giới kế toán).

Giáo Dục Tài Chính – Định Nghĩa

Thế giới đầu tư

Lãi vốn

=

Thế giới kế toán

Thu nhập đầu tư

Dòng lưu kim

=

Thu nhập thụ động

Tôi và Kim đầu tư 90% thời gian vì dòng lưu kim, hay còn gọi là thu nhập thụ động. Khi chúng tôi đầu tư vì lãi vốn, hay còn gọi là thu nhập đầu tư, chúng tôi vô cùng cẩn trọng, vì chúng tôi biết đó là một trò cờ bạc.

Nếu bạn từng chơi trò chơi *CASHFLOW* của chúng tôi, hẳn bạn thấy rằng có nhiều cơ hội đầu tư khác nhau trong các giao dịch đầu tư lãi vốn và dòng lưu kim. Một nhà đầu tư khôn ngoan hiểu sự khác biệt đó, không chỉ vì rủi ro mà còn vì thuế nữa.

Bài Học Rất Quan Trọng: Một người có chỉ số IQ tài chính cao biết cách làm thế nào để chuyển đổi các loại thu nhập khác nhau sao cho có được lợi thế thuế tốt đa, ví dụ

như chuyển đổi thu nhập kiếm được thành thu nhập đầu tư hoặc thu nhập thụ động chẳng hạn. Không may là người lao động có khuynh hướng làm việc vì thu nhập thụ động rồi đem chúng bỏ vào tài khoản tiết kiệm để có nhiều thu nhập thụ động hơn nữa. Có thể họ có học vấn cao, nhưng họ không biết rằng có nhiều loại thu nhập khác nhau, và họ không biết cách chuyển đổi các loại thu nhập. Hầu hết các nhà buôn, những người buôn bán chứng khoán hay bất động sản, có khuynh hướng chuyển đổi thu nhập đầu tư thành nhiều thu nhập đầu tư hơn (lãi vốn) nên họ không bao giờ thoát khỏi luật thuế được.

Chuyển đổi các loại thu nhập là một bài học quan trọng mà *người cha giàu* đã dạy cho tôi và con trai ông. Đó là lý do vì sao những ngôi nhà màu xanh và khách sạn màu đỏ rất quan trọng với ông. Thông qua những khoản đầu tư bất động sản, ông chuyển thu nhập kiếm được thành thu nhập đầu tư hoặc thu nhập thụ động. Thông qua doanh nghiệp và đầu tư, ông biến thu nhập chịu thuế thành thu nhập không chịu thuế. Cha ruột tôi, một tiến sĩ thiếu giáo dục tài chính, làm việc ngày càng vất vả vì thu nhập chịu thuế, để rồi tiết kiệm và đầu tư chỉ để có nhiều thu nhập chịu thuế hơn. Ông cũng cho rằng ngôi chơi trò *Cờ Tỷ Phú* là một sự lãng phí thời gian, rằng tôi nên làm bài nhà để có thể kiếm một công việc lương cao, làm việc và tiết kiệm để có thêm thu nhập, thu nhập kiếm được.

Một bài học tinh tế nhưng quan trọng được thiết kế trong

trò chơi CASHFLOW là làm thế nào để biến thu nhập kiếm được thành thu nhập đầu tư hoặc thu nhập thụ động. Lần tới khi chơi trò CASHFLOW, hãy để ý sự biến đổi thu nhập. Rất nhiều người bỏ lỡ bài học quan trọng này.

Đầu Tư Trong Cuộc Sống Thực

Đây là một kinh nghiệm đầu tư trong cuộc sống thực của tôi. Trong khoảng thời gian điên rồ của bong bóng bất động sản, chúng tôi thu được rất nhiều tiền khi đầu tư vào cả dòng lưu kim lẫn lãi vốn của một dự án bao gồm khoảng 400 căn hộ ở Scottsdale, Arizona, một thành phố thịnh vượng gần Phoenix. Đó là những căn hộ được chuyển thành dạng nhà chung cư đồng sở hữu. Tôi và Kim nhìn sự điên rồ của thị trường, và lên kế hoạch cho chiến lược đào thoát của mình: bán đi 400 căn hộ chung cư. (Chúng tôi có khuynh hướng không thích đầu tư cho những căn hộ chung cư đồng sở hữu, vì vậy nên chúng tôi quyết định lên kế hoạch thoát khỏi chúng).

Chúng tôi cùng đầu tư với sáu nhà đầu tư khác, mỗi người bỏ ra 100.000\$, huy động thêm một lượng lớn tiền mặt từ ngân hàng, biến những căn hộ riêng thành những căn hộ đồng sở hữu với nội thất và cảnh quan đẹp, sau đó bán chúng đi trong vòng một năm. Thị trường bất động sản lúc đó “nóng” đến mức người ta tranh nhau xếp hàng để mua những căn hộ giá tốt ở một vị trí tuyệt vời như thế.

Tôi và Kim thu lại được 100.000\$ vốn, kiếm được hơn một triệu đô-la tiền lời chỉ trong một năm. Khi dự án được bán hết, với sự trợ giúp của một chuyên gia về kế hoạch thuế, chúng tôi sử dụng một triệu đô-la đó theo luật “trao đổi 1031”, nghĩa là chúng tôi không phải đóng đồng thuế nào, và đầu tư một triệu đô-la lãi vốn đó, hay còn gọi là thu nhập đầu tư, vào một tòa nhà 400 căn hộ khác ở Tucson, Arizona. Thế là một triệu đô-la đó trở thành “tiền tự do”, không phải đóng thuế; và ngày nay 400 căn hộ của chúng tôi vẫn tiếp tục tạo ra dòng lưu kim, hầu hết cũng không phải đóng thuế bởi vì chúng là thu nhập thụ động từ bất động sản.

Về mặt kỹ thuật, tôi và Kim đã có được “miễn phí” một tòa nhà 400 căn hộ, tạo ra thu nhập thụ động hàng tháng không phải đóng thuế. Khi thị trường bất động sản sụp đổ, chúng tôi tăng giá cho thuê vì có nhiều người thuê nhà hơn mua nhà. Song một lần nữa, chúng tôi phải chắc chắn rằng trong khu vực có nhiều việc làm ổn định, bởi vì bất động sản chỉ có giá trị tương đương với việc làm.

Trong chương tiếp theo, chương nói về lợi thế bất công của nợ, tôi sẽ giải thích chúng tôi đã thu hồi một triệu đô-la đó, cũng không phải đóng thuế, như thế nào. Nói cách khác, một triệu đô-la đó được trả về cho chúng tôi và được chuyển vào một dự án khác. Toàn bộ dự án 400 căn hộ của chúng tôi xem như hoàn toàn miễn phí, đơn giản vì chúng tôi sử dụng nợ để lấy lại tiền. Thậm chí tòa nhà 400 căn hộ mang lại cho chúng tôi khoảng 8.000\$ một tháng cũng gần như hoàn toàn

miễn thuế. Một tháng 8.000\$ không phải là một số tiền lớn, nhưng khi được miễn thuế, nó tương đương với một việc làm lương tháng 12.000\$.

Hãy hiểu rằng tôi viết ra những chuyện này không phải để khoe khoang, vì khoe khoang không có gì là hay cả. Tôi viết ra để giải thích và khuyến khích các bạn nâng cao giáo dục tài chính của mình. Ngoài ra, không phải chúng tôi có được trình độ giáo dục tài chính đó ngay từ đầu. Tôi, Kim, và Ken, cộng sự của chúng tôi, tất cả đều “bắt đầu nhỏ và mơ ước lớn”. Cũng như *người cha giàu*, chúng tôi không ngừng nghiên cứu, học hỏi, và kiếm tiền. Giáo dục tài chính và kinh nghiệm cuộc sống thực chính là chiếc chìa khóa chủ chốt. Chúng tôi không hề có kế hoạch dừng lại. Vào giai đoạn khi trình độ giáo dục của chúng tôi đang phát triển, tại sao phải dừng lại? Cuộc sống có rất nhiều niềm vui.

Tại Sao Không Phải Là Cổ Phiếu, Trái Phiếu, Hay Quỹ Tương Hỗ?

Một nguyên nhân vì sao chúng tôi thường tránh chứng khoán là bởi vì trò chơi bất động sản quá dễ dàng. Nhưng trên hết, lợi thế về luật thuế và sử dụng nợ rất khác nhau. Một lý do nữa mà tôi sẽ trình bày trong phần sau, khi nói về những rủi ro, là tôi có thể kiểm soát bất động sản chặt chẽ hơn so với chứng khoán.

Có phải như thế nghĩa là bạn không nên đầu tư vào các

loại tài sản giấy như cổ phiếu, trái phiếu, quỹ tương hỗ và quỹ đầu tư góp vốn ETF?

Câu trả lời là không, không phải như thế. Nếu bạn thích tài sản giấy, hãy trở thành nhà đầu tư tài sản giấy giỏi nhất có thể. Công ty Rich Dad có nhiều khóa học về tài sản giấy, bởi vì chúng là một loại tài sản quan trọng. Vấn đề với tài sản giấy là kiểm soát rủi ro. Một khi bạn đã biết cách kiểm soát rủi ro, tài sản giấy có thể là một con đường thần thoại để bảo đảm sự giàu có suốt đời.

Cá nhân tôi đã và đang tiếp tục học những lớp học về tài sản giấy. Lý do tôi học các lớp học về tài sản giấy là vì những nguyên tắc đầu tư như nhau, nghĩa là những nguyên tắc áp dụng cho tất cả các loại tài sản. Chính thông qua những lớp học về tài sản giấy, nhất là về kỹ thuật phân tích và giao dịch quyền chọn, tôi đã học được làm thế nào để trở thành một doanh nhân, một nhà đầu tư bất động sản, và một người tiên đoán tương lai giỏi hơn.

Một bất lợi của tài sản giấy ở Mỹ là lãi vốn, thu nhập đầu tư hoãn thuế. Nhiều năm trước, bạn có thể sử dụng luật trao đổi 1031 với cổ phiếu để hoãn thuế lãi vốn. Nhưng hiện nay, kẽ hở thuế đó đã đóng lại đối với tài sản giấy và chỉ còn để mở cho các nhà đầu tư bất động sản mà thôi.

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Năm 1986, khi tôi đang làm việc tại một văn phòng thuế quốc gia của một công ty kế toán lớn tại Washington D.C.,

Quốc hội quyết định thay đổi luật và chỉ cho phép các nhà đầu tư bất động sản và chủ doanh nghiệp tránh thuế thông qua luật trao đổi 1031. Kể từ đó, các nhà đầu tư tài sản giấy không còn được hưởng thuận lợi này như các nhà đầu tư bất động sản và chủ doanh nghiệp nữa. Thậm chí những người đầu tư quỹ tương hỗ có thể phải đóng thuế cuối năm mặc dù giá trị quỹ tương hỗ giảm xuống. Đó là một bất lợi đáng kể khi bạn thiếu giáo dục tài chính.

Thu Nhập Thụ Động

Với tôi và Kim, mục tiêu của chúng tôi luôn là dòng lưu kim, hay còn gọi là thu nhập thụ động, đó là lý do vì sao chúng tôi đặt tên trò chơi của mình là CASHFLOW. Với chúng tôi, dòng lưu kim suốt đời chính là sự tự do tài chính. Thu nhập thụ động cho phép chúng tôi nghỉ hưu sớm và tận hưởng cuộc sống. Điều nghịch lý là, thu nhập thụ động cũng là loại thu nhập bị đánh thuế thấp nhất.

Cuốn sách đầu tiên của tôi, *Dạy Con Làm Giàu*, nói về sự khác biệt giữa tài sản và tiêu sản. Bi kịch thay, hầu hết mọi người phải vất vả về mặt tài chính bởi vì họ gọi những tiêu sản (chẳng hạn như nhà ở, xe cộ, các vật dụng trong nhà...) là “tài sản”. Tệ hơn, mỗi khi nghĩ về đầu tư, họ nghĩ về lãi vốn. Đó là lý do vì sao họ cho rằng giá trị tài sản ròng của họ là rất quan trọng. Vấn đề là, họ tính giá trị tài sản ròng dựa trên tiêu sản, chẳng hạn như nhà ở, xe cộ, vật dụng trong nhà, và

các kế hoạch hữu trí. Đó là lý do vì sao *người cha giàu* thường nói: “Giá trị tài sản ròng thật sự không đáng giá”. Tôi và Kim chẳng biết giá trị tài sản ròng của mình là bao nhiêu, nhưng chúng tôi biết rõ dòng lưu kim chúng tôi nhận được hàng tháng là bao nhiêu.

Để cho những định nghĩa trở nên đơn giản đối với hai đứa trẻ, tôi và con trai ông, *người cha giàu* định nghĩa tài sản như sau: Tài sản là thứ đem tiền vào túi bạn, còn tiêu sản là thứ lấy tiền ra khỏi túi bạn. Khi công bố định nghĩa quá đơn giản này, tôi bị công kích hàng loạt bởi những chuyên gia tài chính được xem là có giáo dục cao.

Song khi nhìn thế giới theo quan điểm của một nhà đầu tư và của cục thuế, bạn sẽ thấy sự khôn ngoan ẩn chứa trong định nghĩa đơn giản này. Nếu bạn gửi tiền tiết kiệm ở ngân hàng và đầu tư vào một kế hoạch hữu trí truyền thống, phần lớn tiền của bạn sẽ chảy vào cục thuế. Tiền thuế của bạn là thu nhập thụ động của chính phủ. Vậy tại sao không đầu tư vào những gì chính phủ muốn bạn đầu tư, và khiến chính phủ đưa tiền cho bạn? Với tôi, đó mới là điều thông minh nên làm.

Tôi và Kim tận dụng điều này hết mức có thể. Do có dòng lưu kim thặng dư, chúng tôi luôn luôn đầu tư, nhưng không đầu tư vào tài khoản tiết kiệm, cổ phiếu, trái phiếu, quỹ tương hỗ, hay các kế hoạch hữu trí truyền thống. Với chúng tôi, nhận tiền từ chính phủ rồi đưa lại cho chính phủ là một việc không hợp lý chút nào.

Tôi và Kim không tiết kiệm tiền. Chính phủ các nước trên thế giới đang in thêm hàng nghìn tỷ đô-la tiền ảo, vậy tại sao phải tiết kiệm đô-la? Thay vì tiết kiệm tiền, chúng tôi tiết kiệm vàng và bạc trong một kế hoạch hưu trí Roth IRA tự điều hành, bởi vì lãi vốn từ giá vàng và bạc ngày càng tăng và không bị đánh thuế.

Trong chương tiếp theo, bạn sẽ thấy chúng tôi kiếm tiền đầu tư như thế nào. Còn bây giờ, chỉ cần biết rằng chúng tôi không tiết kiệm tiền vì hai lý do. Lý do thứ nhất là, khi chính phủ các nước in thêm tiền, giá trị đồng tiền giảm xuống hàng năm. Hiện tượng này gọi là lạm phát. Lý do thứ hai là, lãi suất từ tài khoản tiết kiệm sẽ phải đóng thuế với tỷ lệ của thu nhập kiếm được.

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Luật thuế ở những nước phát triển nhất dài đến hàng ngàn trang. Trong tất cả những trang đó, chỉ có vài trang dành cho việc tăng thu nhập. Trên thực tế, ở Mỹ, chỉ có duy nhất một dòng nói về việc tăng thu nhập. Nó nói, rất ngắn gọn và hiệu quả, rằng tất cả mọi thu nhập bạn nhận được đều phải đóng thuế, trừ khi có luật quy định khác. Và chỉ có vài trăm trang bảo bạn làm thế nào sử dụng một kế hoạch hưu trí để tiết kiệm thuế. Phần lớn trong hàng ngàn trang của luật thuế dành cho việc giảm thuế thường xuyên thông qua các doanh nghiệp và đầu tư, tín dụng, và các mức thuế suất đặc biệt.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Theo quan điểm thuế, điều gì đặc biệt sai lầm với những kế hoạch hưu trí truyền thống như 401(k) ở Mỹ?

Trả lời ngắn

Kế hoạch 401(k) ở Mỹ được thiết kế dành cho những người muốn nghỉ hưu nghèo khó. Đó là lý do vì sao các nhà kế hoạch tài chính thường nói: “Thu nhập của bạn sẽ giảm xuống khi bạn về hưu”. Đó là lý do họ dùng để bào chữa cho thuế suất thu nhập kiếm được khi một người về hưu. Kế hoạch tài chính của họ là kế hoạch sao cho khi về hưu bạn sẽ kiếm được ít tiền hơn. Vì kiếm được ít tiền hơn nên bạn sẽ nằm trong một khung thuế suất thấp hơn. Kế hoạch của họ không có hiệu quả với những người có kế hoạch muốn giàu hơn khi về hưu.

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Kế hoạch hưu trí truyền thống cho phép bạn được miễn trừ thuế hôm nay và phải đóng thuế khi về hưu, dựa trên số tiền bạn rút từ tài khoản hưu trí. Nghe có vẻ tốt đấy, phải không? Sai lầm! Vì ba lý do: Đầu tiên, nếu bạn muốn sống thoải mái khi về hưu cũng giống như khi còn làm việc, nghĩa là bạn phải có một khoản thu nhập bằng hiện tại, thì có lẽ khi về hưu, bạn sẽ rơi vào một khung thuế suất cao hơn. Lý do là vì bạn sẽ không được giảm trừ doanh nghiệp, giảm trừ nợ vay mua nhà, giảm trừ những người

phụ thuộc (vì có lẽ lúc đó các con bạn đã lớn và ba mẹ bạn đã qua đời).

Thứ hai, có lẽ bạn đang thật sự chuyển thu nhập thụ động hoặc đầu tư thành thu nhập kiếm được thông thường. Giả sử nếu bạn đầu tư chứng khoán thay vì kế hoạch hưu trí, bạn sẽ đóng thuế trên khoản lãi thu được với thuế suất lãi vốn thấp hơn. Nhưng nếu bạn đầu tư vào một kế hoạch hưu trí, bạn sẽ đóng thuế với thuế suất cao nhất của thu nhập thông thường.

Thứ ba và quan trọng nhất, bạn bị mất quyền kiểm soát tiền của mình khi nó nằm trong kế hoạch hưu trí. Bạn chỉ có thể đầu tư vào những loại đầu tư nhất định (chủ yếu là quỹ tương hỗ), và bạn chỉ có thể rút tiền ra sử dụng khi được sự cho phép của chủ doanh nghiệp và chính phủ.

Trước kia tôi cũng như những nhà tư vấn thuế vụ khác, khuyên mọi người nên tối đa hóa quỹ hưu trí của họ – cho đến khi tôi nhận ra rằng thật điên khùng khi trì hoãn thuế đến thời điểm bạn ở vào khung thuế suất cao nhất, trong khi có hàng ngàn cách khác để giảm thuế vĩnh viễn ở nhóm C và D, thậm chí không cần phải đóng đồng nào cho chính phủ.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Có phải bất động sản là lớp tài sản duy nhất có những lợi thế thuế vụ?

Trả lời ngắn

Chính phủ có nhiều kế hoạch khuyến khích bằng thuế. Tôi và Kim chỉ tham gia vào những dự án khuyến khích mà chúng tôi biết và hiểu được.

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Hầu hết các khoản đầu tư tích cực đều có một dạng khuyến khích nào đó trong luật thuế, bao gồm đầu tư dầu khí, gỗ, nông nghiệp, năng lượng sạch, và các loại doanh nghiệp. Nếu bạn thật sự muốn biết Quốc hội muốn bạn dùng tiền vào đâu, hãy nhìn vào luật thuế. Bất cứ thứ gì họ muốn bạn đầu tư vào đều có khả năng được miễn giảm thuế cao.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Loại đầu tư được lợi thế thuế vụ nào khác mà anh tham gia?

Trả lời ngắn

Các giếng dầu khí.

Giải thích

Năm 1966, ở tuổi 19, tôi là một sĩ quan cấp thấp trên chiếc tàu chở dầu Standard Oil, chạy xuôi ngược bờ biển California. Chính lúc đó tôi bắt đầu quan tâm đến dầu khí. Những năm 1970, tôi làm việc cho một ngân hàng đầu tư độc lập, bán các gói tài khoản tránh thuế cho những khách hàng giàu có. Ngày nay, tôi và Kim vẫn tiếp tục đầu tư vào các dự án dầu khí.

Chúng tôi không đầu tư vào cổ phiếu hay quỹ tương hỗ của các công ty dầu khí như BP hay Exxon. Chúng tôi đầu tư cộng tác khai thác và phát triển dầu, nghĩa là chúng tôi cộng tác với các doanh nhân dầu khí trong những dự án cụ thể, chủ yếu ở Texas, Oklahoma, và Louisiana, tình cờ là nơi chúng tôi có rất nhiều tòa nhà căn hộ cho thuê. Nếu thành công, chúng tôi nhận được một phần trăm thu nhập từ bán dầu và khí thiên nhiên, hay còn gọi là dòng lưu kim được hưởng thuận lợi thuế.

Dầu và khí thiên nhiên rất cần thiết cho việc vận chuyển, nấu nướng, sưởi ấm, làm nhựa và phân bón. Nhìn quanh căn bếp của mình, bạn sẽ thấy dầu được sử dụng khắp nơi, thậm chí cả trong thức ăn. Lý do vì sao chính phủ đưa ra những gói kích thích thuế khổng lồ cho ngành này là bởi vì khoan dầu rất rủi ro trong khi dầu là một mặt hàng thiết yếu cho cuộc sống và cho nền kinh tế.

Đầu Tư Trong Cuộc Sống Thực

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Anh đã làm gì với 100.000\$ thu hồi được từ dự án chuyển đổi 400 căn hộ chung cư đồng sở hữu ở Scottsdale, Arizona?

Trả lời ngắn

Chúng tôi đầu tư vào một dự án dầu khí ở Texas.

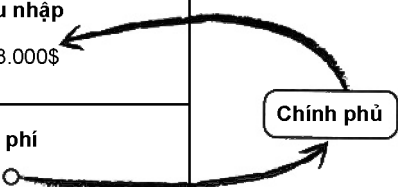
Giải thích

Một lần nữa, mục tiêu của chúng tôi là dòng lưu kim và lợi thế thuế vụ.

Về đẹp của vài dự án dầu khí nằm ở khoản ROI (tỷ lệ hoàn vốn đầu tư - *return on investment*). Khi tôi và Kim đầu tư 100.000\$ vào dự án Texas, chúng tôi được khấu trừ thuế 70%. Thuế suất thu nhập kiếm được của tôi lúc đó là 40%, nghĩa là chúng tôi lấy lại được 28.000\$. Đó là một khoản bảo đảm 28% tỷ lệ hoàn vốn đầu tư trong năm đầu tiên, số tiền mà chính phủ trả cho tôi vì họ muốn tôi đầu tư vào dầu khí. Tôi nhắc đến khoản lãi 28.000\$ trên 100.000\$ đầu tư này vì tôi nhận được rất nhiều cuộc gọi, nhất là từ các nhà môi giới chứng khoán, bảo rằng: “Tôi có thể mang đến cho anh 10% lãi suất”. Chẳng có lý do gì để tôi muốn lấy 10% lãi suất đó với quá nhiều rủi ro thị trường như thế cả, trong khi tôi có 28% lãi suất đảm bảo từ chính phủ bằng tiền mặt thực sự và không phải đánh bạc với mức lãi suất tưởng tượng có thể đó.

Trong bảng báo cáo tài chính, giao dịch đó trông như thế này:

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập 28.000\$	
Chi phí Thuế	


BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản 100.000\$	Tiêu sản
-----------------------------	-----------------

Nếu chúng tôi khoan trúng dầu, và chữ *nếu* đó là một chữ *nếu* thật sự, bởi vì trong công nghiệp dầu mỏ, kinh nghiệm là một điều vô cùng thiết yếu, bảng báo cáo tài chính sẽ như thế này:

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP	
Thu nhập	5.000\$ hàng tháng thu nhập thụ động
Chi phí	

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	
Tài sản	Tiêu sản
100.000\$	



Nói đơn giản, giả sử thu nhập của tôi từ giếng dầu là 5.000\$ một tháng. (Số tiền thay đổi tùy theo sản lượng và giá dầu khí). Khoản thu nhập 5.000\$ này cũng sẽ được giảm trừ thuế 20%, nghĩa là tôi phải đóng thuế trên 4.000\$ thay vì 5.000\$. Nếu tôi kiếm được 5.000\$ ở nhóm L hay T, tôi sẽ phải đóng thuế trên toàn bộ 5.000\$.

Với tôi, dạng đầu tư với thuận lợi thuế này có ý nghĩa hơn là đầu tư vào 401(k) trong bốn mươi năm, mua, giữ và cầu

nguyện rằng mình sẽ có đủ tiền để sống trong khoảng đời còn lại.

Mục tiêu cuối cùng: Tôi và Kim có năm mục tiêu:

1. Chúng tôi muốn lấy lại tiền. Với mức 5.000\$ một tháng hay 60.000\$ một năm, cùng với 28.000\$ hoàn thuế, chúng tôi có thể thu lại 100.000\$ trong vòng hơn một năm. Hãy thử làm thế với 401(k) xem. Ngoài ra, nếu giá dầu tăng, như trước đây có lần giá dầu lên đến 140\$ một thùng, chúng tôi sẽ có thể lấy lại tiền nhanh hơn.
2. Chúng tôi chuyển tiền vào một khoản đầu tư khác.
3. Chúng tôi muốn có dòng lưu kim suốt đời. Các giếng dầu có thể tồn tại từ 1 năm cho đến 60 năm. Đó là lý do vì sao việc chọn giếng dầu và chọn người phát triển rất quan trọng trước khi đầu tư.
4. Chúng tôi muốn có thêm giếng dầu. Nếu khoan trúng dầu, thường có khả năng toàn khu vực sẽ có dầu. Nếu biết nên khoan chỗ nào, bạn sẽ giảm bớt rủi ro khoan trúng những lỗ khô. Khoan trúng một lỗ khô nghĩa là chúng tôi sẽ mất tiền, nhưng chúng tôi vẫn sẽ được 28% hoàn thuế. Như vậy khi một khu vực đã được chúng mình thành công, chúng tôi sẽ tiếp tục khoan trong khu vực đó.
5. Chúng tôi muốn có thêm thu nhập hàng năm. Mỗi năm, dòng lưu kim của chúng tôi tăng lên với thuế suất thấp hơn, cho dù chúng tôi có làm việc hay không.

Cảnh báo: Khoan dầu là một cuộc phiêu lưu vô cùng rủi ro và đó là lý do vì sao những khoản đầu tư này, theo luật quy định, chỉ dành cho những nhà đầu tư được tín nhiệm, những nhà đầu tư có tiền và kiến thức.

Rủi ro không phải nằm ở dầu, mà là ở doanh nghiệp khoan dầu. Ngay cả những nhà khoan dầu thành công cũng khoan trúng những lỗ khô. Nếu không có giáo dục tài chính, tốt nhất bạn đừng nên đầu tư cộng tác khoan dầu. Sẽ an toàn hơn nếu bạn đầu tư vào các cổ phiếu của những công ty dầu khí như BP và Exxon. Cổ phiếu có thể được mua thông qua người môi giới. Đầu tư vào cổ phiếu của các công ty dầu, bạn có thể có được lãi vốn và dòng lưu kim bằng cổ tức, nhưng bạn không được hưởng thuận lợi thuế.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Thế còn môi trường thì sao? Về sự nóng lên toàn cầu?

Trả lời và giải thích

Gần như lúc nào tôi cũng gặp câu hỏi này. Câu trả lời của tôi là: “Tôi cũng quan tâm đến môi trường”. Đó là lý do vì sao tôi dành một số tiền đầu tư cho các công ty năng lượng và nhiên liệu thay thế. Tôi có một khoản đầu tư đáng kể cho một công ty năng lượng mặt trời nhỏ mới thành lập. Khi còn nhỏ, bản thân tôi từng tận mắt chứng kiến một trái bom nguyên tử bùng nổ. Tôi phản đối năng lượng hạt nhân bởi vì các chất thải phóng xạ hạt nhân có thể gây hại cho đến hàng ngàn năm sau.

Tôi tin rằng ai đó sẽ phát minh ra một chất có thể gây hóa thạch và thay thế năng lượng hạt nhân trong vòng 5 năm tới. Khi điều đó xảy ra, thế giới sẽ có những thay đổi đầy kịch tính, cũng như Internet đã thay đổi thế giới một cách đầy kịch tính.

Cho dù quan điểm của bạn về dầu khí và môi trường như thế nào đi nữa, hãy nhớ rằng nền văn minh cần có năng lượng. Chúng ta cần nguồn năng lượng thay thế rẻ hơn và sạch hơn để nền văn minh phát triển. Nếu những nguồn năng lượng thay thế không được phát triển, văn minh nhân loại sẽ đi thụt lùi. Đó là lý do vì sao tôi đầu tư vào dầu khí và những nguồn năng lượng thay thế.

Những Nhận Xét Cuối Cùng

Thuế là một chủ đề lớn. Thuế cũng là chi phí đơn lớn nhất của bạn. Do cuộc khủng hoảng tài chính hiện nay, thuế phải tăng lên. Đó là lý do vì sao kiến thức về thuế rất quan trọng đối với giáo dục tài chính của một người. Hãy nhớ, luật thuế được viết ra cho những nhóm kinh tế chứ không phải cho những nhóm ngành nghề. Đó là lý do vì sao lời khuyên “Đi học để kiếm việc làm hay để trở thành bác sĩ” là một lời khuyên tồi nếu nhìn từ quan điểm thuế vụ. Nếu một người muốn giảm thuế, họ thường phải đổi nhóm hoặc thêm nhóm.

Có một điều quan trọng hơn thuế, đó là bạn hạnh phúc với nhóm của bạn. Nói cách khác, chỉ vì thuế mà đổi nhóm

không phải là một ý kiến hay. Nếu bạn hạnh phúc và thành công ở nhóm L hoặc T, hãy ở yên đó và tìm cách kiếm nhiều tiền hơn, ngay cả nếu bạn phải đóng thuế nhiều hơn.

Trong những chương tiếp theo, tôi sẽ giải thích làm thế nào một người có thể vẫn ở trong nhóm L và T nhưng có thể học cách trở thành một nhà đầu tư nhóm Đ.

Trước khi có bất cứ động thái gì với thuế, hãy luôn tìm kiếm lời khuyên từ một nhà tư vấn thuế giỏi và chuyên nghiệp.

Cuối cùng, không phải mọi nhà tư vấn thuế đều giống nhau. Hầu hết họ thuộc nhóm L và T. Họ suy nghĩ như những kế toán nhóm L và T. Nói cách khác, hãy cẩn thận khi chọn người tư vấn thuế vụ, ngay cả khi họ là những kế toán hoặc luật sư thuế.

Một kế toán hoặc luật sư không giỏi, lười biếng, kiêu ngạo hay đồi bại có thể khiến bạn tốn rất nhiều tiền. Tôi biết điều đó từ kinh nghiệm cá nhân của mình. Chỉ vì một người luôn đạt điểm A khi còn đi học không có nghĩa là họ có năng lực hay họ là người trung thực trong cuộc sống.

Trả lời chuyên môn của Tom Wheelwright

Thuế là một phần của cuộc sống. Câu hỏi đơn giản là liệu bạn sẽ vận dụng luật thuế để biến nó thành một phần nhỏ trong cuộc sống của bạn, hay bạn không làm gì cả và để mặc chúng là một khoản chi khổng lồ. Với kiến thức vững chắc về luật thuế, cùng một kế hoạch thuế tốt được hỗ trợ

xây dựng bởi một nhà tư vấn thuế có năng lực và hiểu rõ luật thuế, hầu hết các doanh nhân và các nhà đầu tư có thể được miễn giảm thuế vĩnh viễn từ 10 đến 40%. Và số tiền bạn tiết kiệm được thay vì đóng thuế có thể được sử dụng để đầu tư và xây dựng tài sản cho bạn. Vì vậy nên đừng chờ đợi, hãy hành động ngay để xem bạn có thể giảm thuế như thế nào.

Câu Hỏi Cuối Cùng

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Nhưng nếu mọi người đều trở thành nhóm C và D thì ai sẽ đóng thuế?

Trả lời ngắn

Mặc dù có thể nhưng điều đó khó có khả năng xảy ra.

Giải thích

Làm một người nhóm L hoặc T luôn dễ dàng hơn nhiều – làm việc, tiết kiệm, đầu tư cho thu nhập kiếm được, loại thu nhập chịu thuế cao nhất trong ba loại thu nhập.

Chương 3

LỢI THẾ BẤT CÔNG #3: NỢ

Năm 1971, Tổng thống Richard Nixon tách đồng đô-la khỏi bản vị vàng. Kết quả: những người tiết kiệm thất bại, còn những người mắc nợ chiến thắng.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Vì sao những người tiết kiệm thất bại?

Trả lời ngắn

Bởi vì vào năm 1971, đồng đô-la Mỹ không còn là tiền thật nữa. Và khi chính phủ in thêm ngày càng nhiều tiền ảo thì những đồng tiền tiết kiệm của bạn sẽ bị mất giá.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Mỹ đang in thêm bao nhiêu tiền?

Trả lời ngắn

Rất nhiều.

Trả lời dài

Năm 2010, nợ quốc gia của Mỹ là hơn 13 nghìn tỷ đô-la. Nợ lưu động ngắn hạn hơn 107 nghìn tỷ và ngày càng tăng.

Năm 2010, chính phủ Mỹ in gần 1 tỷ đô-la một ngày và con số này tiếp tục tăng lên.

Một Tỷ Có Nhiều Không?

Giả sử một người làm việc được trả lương 10\$ một giờ. Như thế nghĩa là trong một ngày tám giờ, họ nhận được 80\$.

Hầu hết chúng ta đều biết 80\$ là như thế nào, nhưng hầu hết chúng ta không hình dung được một tỷ đô-la là như thế nào. Phép chuyển đổi sau sẽ giúp bạn có một khái niệm về một tỷ đô-la là bao nhiêu:

1 tỷ giây = 31,7 năm

1 tỷ phút = 1902.5 năm

1 tỷ giờ = 114.155 năm

1 tỷ ngày = 2.739.726 năm

1 tỷ giây trước là năm 1979.

1 tỷ phút trước là năm 108 sau Công Nguyên.

1 tỷ giờ trước là Thời kỳ đồ Đá.

1 tỷ ngày trước chưa có sự tồn tại của con người.

Một Nghìn Tỷ Có Nhiều Không?

1 nghìn tỷ giây = 32.000 năm

Con số một nghìn tỷ vượt quá bộ não bé nhỏ của tôi. Chỉ cần nhân 1 tỷ với 1.000, bạn sẽ thấy rằng một nghìn tỷ vượt quá khả năng tưởng tượng của chúng ta. Tôi không thể hình dung thế nào là 32.000 năm hay một nghìn tỷ giây.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tương lai sẽ ra sao?

Trả lời ngắn

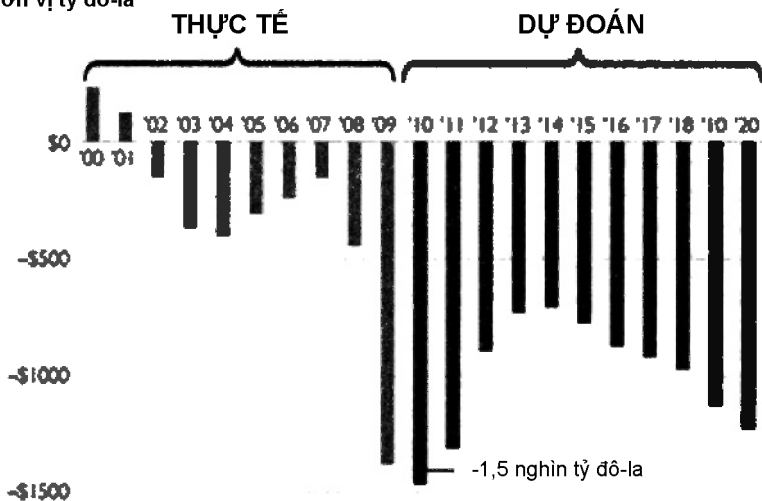
Rất nhiều tiền sẽ được in.

Giải thích

Nhìn vào biểu đồ dưới đây, bạn sẽ thấy có bao nhiêu tiền sắp được in trong tương lai gần.

Thâm hụt ngân sách của Obama sẽ vượt quá các khoản thâm hụt trước kia

Đơn vị tỷ đô-la



Nguồn: Văn phòng Ngân sách Quốc hội và Văn phòng Quản lý Ngân sách.

(Đã được phép in lại)

heritage.org

2010 – Thâm hụt ngân sách Mỹ: 1,5 nghìn tỷ đô-la

2011 – Thâm hụt ngân sách Mỹ: 1,3 nghìn tỷ đô-la

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Những con số này có ý nghĩa gì?

Trả lời ngắn

Rất nhiều tiền sẽ được in thêm.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Điều này có ý nghĩa gì đối với tôi?

Trả lời ngắn

Thuế cao và lạm phát.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Đồng đô-la Mỹ có thể bị sụp đổ chăng?

Trả lời ngắn

Đúng vậy. Tiền tệ sụp đổ từng xảy ra nhiều lần ở Mỹ. George Washington ban hành tiền Lục địa (*Continental currency*), loại tiền giấy dùng để tài trợ cho Chiến tranh Cách mạng. Miền Nam phát hành tiền Liên minh (*Confederate dollar*) để tài trợ cho cuộc nội chiến Mỹ. Đó là hai trong số nhiều loại tiền tệ Mỹ đã bị sụp đổ.

Ngày nay, Mỹ in tiền cho cuộc chiến Iraq và Afghanistan, trả nợ và mua hàng Trung Quốc.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Một người có thể làm gì?

Trả lời ngắn

Tôi có hai câu trả lời:

1. Nếu có một trình độ giáo dục tài chính hạn chế, thay

vì tiết kiệm tiền, tôi sẽ tiết kiệm vàng và bạc. Mỗi tháng lương tôi sẽ mua một ít vàng và bạc để tích lũy. Tôi đã tiết kiệm vàng và bạc suốt nhiều năm, từ khi giá vàng dưới 300\$ một ounce và giá bạc dưới 3\$. Tôi không tiết kiệm tiền.

2. Nếu bạn có một trình độ giáo dục tài chính đẳng cấp, hãy thiết lập nhà in tiền của riêng bạn và tự in tiền cho mình.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Làm thế nào anh có thể xây dựng nhà in tiền cho riêng mình?

Trả lời ngắn

Dùng nợ để kiếm tài sản.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Như thế có rủi ro không? Có hợp pháp không?

Trả lời ngắn

Việc đó có thể rủi ro, nhưng đó là việc mà chính phủ muốn chúng ta làm, vì vậy nên nó hợp pháp.

Trong chương trước nói về thuế, tôi đã viết:

1. *Bạn làm việc vì tiền càng nhiều, bạn đóng thuế càng nhiều.*
2. *Tiền của bạn làm việc vì bạn càng nhiều, bạn sẽ đóng thuế càng ít.*

3. *Tiền của người khác làm việc vì bạn càng nhiều, bạn sẽ đóng thuế càng ít nữa. Thậm chí có thể bạn sẽ không phải đóng đồng thuế nào. Tất nhiên, điều đó đòi hỏi một trình độ giáo dục tài chính ở những cấp cao nhất. Đó là cấp bậc giáo dục mà người cha giàu khuyến khích tôi đạt đến.*

Có lẽ điều này nghe có vẻ lạ lùng với hầu hết mọi người, nhưng chính phủ không chỉ muốn chúng ta mắc nợ mà chính phủ còn có những chính sách thuế để khuyến khích chúng ta mắc nợ.

Để hiểu rõ hơn mối quan hệ giữa tiền và nợ, chúng ta hãy xem lại một chút lịch sử tài chính.

Giáo Dục Tài Chính – Lịch Sử

Sau năm 1971, những chiếc máy in ở Mỹ bắt đầu chạy liên tục khi chính phủ bắt đầu in tiền ảo để thanh toán chi phí và trả nợ. Vì nhu cầu sử dụng rất nhiều dầu nên Mỹ đổ tiền rất nhiều vào Ả-rập Saudi. Khi giá dầu tăng lên, Mỹ càng phải đổ thêm tiền cho các nước Ả-rập. Những “đồng tiền dầu” này, như người ta thường gọi, phải tìm một nơi trú ngụ, vì thế nên chúng chảy đến London, bởi vì London có những ngân hàng đủ lớn để quản lý một làn sóng tiền như thế. Từ London, những đồng tiền này một lần nữa cần có một “ngôi nhà”, do đó chúng chảy vào túi bất cứ ai muốn vay nợ. Các nước châu Mỹ La-tinh rất sẵn lòng vay nợ. Vào cuối thập niên

1970, đầu thập niên 1980, nền kinh tế Mỹ La-tinh trở thành một trái bong bóng và cuối cùng bùng nổ, gây ra cuộc khủng hoảng nợ Mỹ La-tinh. Từ Mỹ La-tinh, dòng tiền nóng tiếp tục chảy đến Nhật, gây nên một trái bóng bùng nổ vào năm 1989. Sau đó dòng tiền này chảy đến Mexico, gây nên cuộc khủng hoảng đồng peso của Mexico vào năm 1994, theo sau là cuộc khủng hoảng châu Á năm 1997, và cuộc khủng hoảng đồng rúp ở Nga vào năm 1998.

Đây kiêu ngạo, các ngân hàng Mỹ và Phố Wall cười nhạo các nước khác trên thế giới, vì họ tin rằng trái bóng lăn-rồi-nổ này sẽ không ảnh hưởng đến Mỹ.

Trong nhiệm kỳ Tổng thống Clinton (1993-2001), chính phủ Mỹ cân bằng ngân sách nên Mỹ không cần vay nợ. Đó là một tin xấu đối với các ngân hàng trên thế giới khi họ cần thu hút nhiều người vay nợ hơn, những người có thể vay đến hàng nghìn tỷ đô-la. Họ tìm được những người vay nợ lớn ở Fannie Mae và Freddie Mac, các doanh nghiệp thuộc loại GSE (doanh nghiệp được chính phủ tài trợ – *Government-Sponsored Enterprises*). Những doanh nghiệp gần như cơ quan nhà nước này cảm thấy lo lắng và họ đi vay khoảng 3 đến 5 nghìn tỷ đô-la trong dòng tiền nóng đó, rồi cho vay lại để mọi người mua nhà mới hay tái thế chấp ngôi nhà hiện tại. Trái bong bóng bất động sản ở Mỹ bắt đầu.

Khi Fannie Mae và Freddie Mac bị điều tra, họ ngừng vay nợ. Một lần nữa, đại dương tiền ảo phải tìm nơi ẩn náu. Vào

cuối thập niên 1990, các quan chức chính phủ như Clinton và Alan Greenspan, Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang, thay đổi luật chơi của các ngân hàng lớn như Goldman Sachs, Ngân hàng Mỹ, và Citigroup, những ngân hàng đang bắt đầu thu vào nguồn tiền này. Ngay lập tức, các ngân hàng phải tìm kiếm ai đó để đổ số tiền này ra. Như bạn đã biết, tiền phải luôn luôn tiếp tục lưu thông.

Để giúp các ngân hàng và Phố Wall giải quyết dòng tiền nóng này, các nhà môi giới làm việc cho những công ty như Countrywide Mortgage bắt đầu tìm xem ai muốn vay nợ. Họ tìm đến những người lán giếng nghèo nhất của Mỹ. Hàng triệu người không có việc làm hay tín dụng được để nghị những khoản vay “NINJA” (dành cho những người không có thu nhập, việc làm hay tài sản – *No Income, No Job or Asset*) và không lâu sau, những người này cũng bắt đầu ôm “giấc mơ Mỹ”. Nhưng không may, đối với nhiều người, đó là một giấc mơ mà họ không đủ tiền mua. Trái bong bóng nợ dưới chuẩn phình đại đến một kích thước khổng lồ.

Một khi những khoản nợ dưới chuẩn này được xử lý, các ngân hàng lớn và Phố Wall đóng gói nguyên khoản nợ độc hại này và bán đi như một gói tài sản. Những gói nợ mới được gọi là MBS (chứng khoán đảm bảo bằng thế chấp – *Mortgage Backed Securities*) và CDO (nợ có đảm bảo – *Collateralized Debt Obligations*), hay còn gọi là sản phẩm phái sinh của những khoản nợ dưới chuẩn được đóng gói và dán nhãn loại một. Các ngân hàng lớn và Phố Wall bán những gói nợ độc

hại này như những tài sản cho các ngân hàng khác, các quỹ hưu trí và các nhà đầu tư trên toàn thế giới. Việc này chẳng khác gì lấy phân ngựa, khử mùi, đóng gói rồi đem bán làm phân bón. Khác biệt duy nhất giữa phân ngựa và một khoản nợ dưới chuẩn là phân ngựa, nếu sử dụng đúng cách, có thể có giá trị thực sự.

Trong chương 1, tôi viết rằng những người có giáo dục tài chính tốt nhất thế giới là những người được hưởng lợi từ cuộc khủng hoảng này. Có thể họ không phải là người gây ra cuộc khủng hoảng, nhưng họ đi theo nó. Nhiều người kiếm được hàng triệu và một số người kiếm được hàng tỷ đô-la. Họ vẫn đang xúc phân ngựa – hoặc đang mua nó. Họ không ngửi thấy mùi gì sao? Và làm thế nào Moody's, công ty đánh giá của Warren Buffett, lại xếp loại đồng phân ngựa này vào hạng AAA?

Trong khi những người thông minh nhất thế giới bắt đầu truyền bá đồng phân tài chính này ra khắp thế giới, giá nhà toàn cầu leo thang và hàng triệu người trên thế giới cảm thấy mình giàu có. Họ cảm thấy mình giàu có do hiệu ứng tài sản, nghĩa là họ cảm thấy mình có tài sản bởi vì ngôi nhà của họ tăng giá – một lần nữa, họ đang tập trung vào lãi vốn. Khi giá nhà tăng, hàng triệu người nhầm tưởng rằng giá trị tài sản ròng đang tăng lên. Với cảm giác sung sướng này, họ bắt đầu tiêu xài, sử dụng thẻ tín dụng một cách phung phí, sau đó trả tiền thẻ tín dụng bằng cách xin tái thế chấp ngôi nhà, và như thế, họ góp phần thổi trái bong bóng bất động

sản thành một trái bóng khổng lồ. Điều khiến tôi ngao ngán là những chuyên gia như cựu Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Greenspan và Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang hiện tại, Bernanke, cho rằng họ không hề nhìn thấy trái bóng khổng lồ này trong lịch sử.

Dưới đây là một số bình luận của Bernanke khi trái bóng bắt đầu bùng nổ:

Ngày 20 tháng 10 năm 2005: “Giá nhà tăng gần 25% trong vòng hai năm qua. Dù hoạt động đầu cơ có gia tăng ở một số khu vực nhưng ở tầm mức quốc gia, giá nhà tăng trên diện rộng phản ánh một nền tảng kinh tế vững chắc”.

Ngày 15 tháng 11 năm 2005: “Phần lớn chứng khoán phái sinh được trao đổi một cách an toàn giữa các tổ chức và cá nhân rất chuyên nghiệp, những người hiểu biết và sử dụng chúng một cách đúng đắn. Trách nhiệm của Cục Dự trữ Liên bang là chắc chắn rằng các tổ chức do mình điều hành có những hệ thống và quy trình tốt nhằm bảo đảm các danh mục đầu tư phái sinh được quản lý tốt và không gây rủi ro trong tổ chức của họ”.

Ngày 28 tháng 03 năm 2007: “Tuy nhiên, ảnh hưởng của những vấn đề trong thị trường dưới chuẩn đối với nền kinh tế chung và các thị trường tài chính khác dường như vẫn có thể kiểm chế được. Đặc biệt, các khoản vay thế chấp của những người vay có uy tín và các khoản vay

lãi suất cố định của tất cả các lớp người vay đều đang tiếp tục hoạt động tốt, với tỷ lệ trễ hạn thấp”.

Ngày 10 tháng 01 năm 2008: “Hiện tại Cục Dự trữ Liên bang không dự đoán một cuộc suy thoái nào”.

Ngày 16 tháng 03 năm 2009: “Chúng ta sẽ thấy có một cuộc suy thoái sắp xảy ra có thể là trong năm nay”.

Ông Bernanke có bằng Tiến sĩ của Viện Công nghệ Massachusetts, là giáo sư trường Stanford và Princeton, có lẽ ông là một nhà kinh tế tài ba. Nhưng dường như ông không sống trong cùng một thế giới mà tôi và bạn đang sống.

Năm 2002, cuốn *Lời Tiên Tri Của Người Cha Giàu* được xuất bản, tiên đoán rằng một cuộc khủng hoảng thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử sắp xảy ra. Bạn không cần phải đi học ở Viện Công nghệ Massachusetts, trường Stanford hay Princeton để nhìn thấy tương lai. Tôi đã viết trong phần giới thiệu cuốn *Lời Tiên Tri* rằng: “Có thể bạn sẽ có đến tận năm 2010 để chuẩn bị”.

Như mong đợi, cuốn *Lời Tiên Tri Của Người Cha Giàu* bị dập toí tả bởi những tạp chí tài chính hàng đầu như *Wall Street Journal* và *Smart Money*.

Năm 2007, thị trường bất động sản bắt đầu chao đảo do những người vay nợ dưới chuẩn không thể trả nợ được. Tiếp theo là một cuộc khủng hoảng ngân hàng toàn cầu cuối cùng đã đánh gục cả Mỹ và châu Âu. Sau khi Mỹ sụp đổ, nhóm

các nước châu Âu PIIGS – Bồ Đào Nha, Ireland, Ý, Hy Lạp, và Tây Ban Nha – cũng sụp đổ theo dưới hàng núi nợ nần. Nếu không nhờ Đức, hần châu Âu và đồng euro không thể trụ lại nổi. Cuộc khủng hoảng nợ được giải quyết bằng cách tạo ra thêm nhiều món nợ khác. Trái bóng lăn-rồi-nổ bắt đầu sau năm 1971 với những “đồng tiền dầu” Ả-rập lại tiếp tục. Dòng tiền nóng tìm kiếm những cá nhân hay tổ chức có thể vay ngày càng nhiều tiền hơn. Thậm chí ngay từ năm 1971, nền kinh tế thế giới không thể phát triển nếu không có những người vay nợ.

Ngày nay, hàng nghìn tỷ đô-la (và các loại tiền khác) đang tìm nơi trú ngụ, đó là lý do vì sao lãi suất cho vay giảm và lãi suất tiết kiệm cũng giảm. Nói đơn giản, thế giới tài chính yêu thích những người vay nợ và trừng phạt những người tiết kiệm.

Tại Sao Ngân Hàng Không Thích Những Người Tiết Kiệm?

Để hiểu rõ hơn cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, tất cả những gì bạn cần là hiểu được việc kinh doanh của ngân hàng. Dưới đây là báo cáo tài chính của một ngân hàng và một người tiết kiệm:

Ngân hàng

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
	\$100

Người tiết kiệm

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
\$100	

Giải thích

Với một người tiết kiệm, 100\$ của họ là một tài sản. Với ngân hàng, 100\$ của người tiết kiệm là một tiêu sản.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

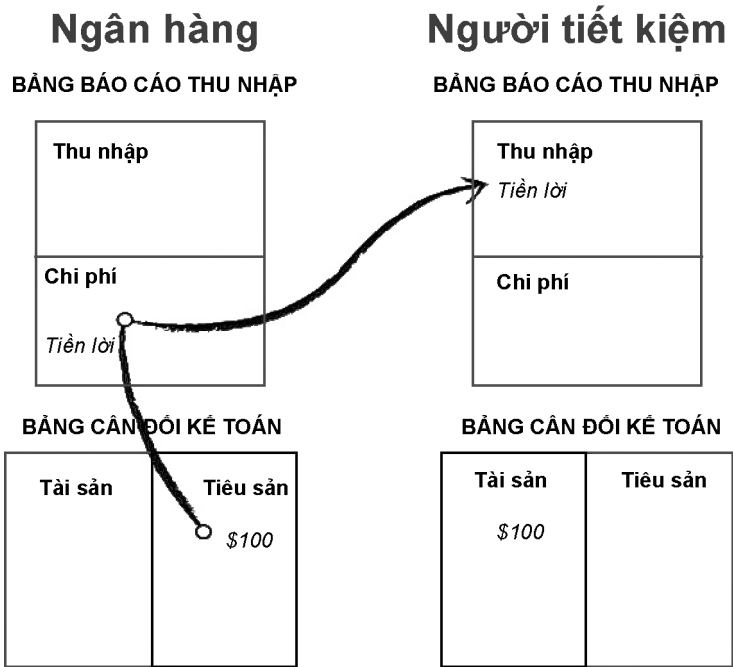
Tại sao nó lại là một tiêu sản đối với ngân hàng?

Trả lời ngắn

Định nghĩa một tài sản là những gì đem tiền vào túi bạn. Định nghĩa một tiêu sản là những gì khiến bạn mất tiền. Vì

ngân hàng phải trả tiền lãi cho người tiết kiệm nên 100\$ đó là tài sản của người tiết kiệm và là tiêu sản của ngân hàng.

Hãy nhìn theo mũi tên hướng đi của dòng tiền:



CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Ngân hàng kiếm tiền như thế nào?

Trả lời ngắn

Người vay nợ.

Giải thích

Hệ thống ngân hàng trên thế giới làm việc theo một hệ thống gọi là hệ thống dự trữ theo tỷ lệ.

Nói đơn giản, với mỗi đồng tiền bạn gửi tiết kiệm, ngân hàng có thể cho vay theo một bội số số tiền của bạn. Ví dụ, giả sử bạn gửi tiết kiệm 1\$ với tỷ lệ dự trữ là 10. Ngân hàng có thể cho vay 10\$. Như một phép màu, 1\$ của bạn trở thành 10\$ mà ngân hàng cho vay với lãi suất cao, nhất là đối với thẻ tín dụng. Đó là lý do vì sao ngân hàng kiếm tiền từ những người vay nợ và mất tiền cho những người tiết kiệm. Và đó là lý do vì sao ngân hàng thích những người vay nợ – càng nhiều càng tốt.

Nếu chính phủ muốn gia tăng nguồn cung tiền, tỷ lệ dự trữ sẽ tăng, ví dụ tăng lên đến 40, tỷ lệ mà SEC (Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch – *Securities and Exchange Commission*), cho phép năm ngân hàng lớn nhất áp dụng để cứu vãn nền kinh tế năm 2004. Tỷ lệ dự trữ 1:40 này đã gây ra một trái bong bóng khổng lồ và ngày nay chúng ta rơi vào một cuộc khủng hoảng nợ toàn cầu, những món nợ không trả nổi.

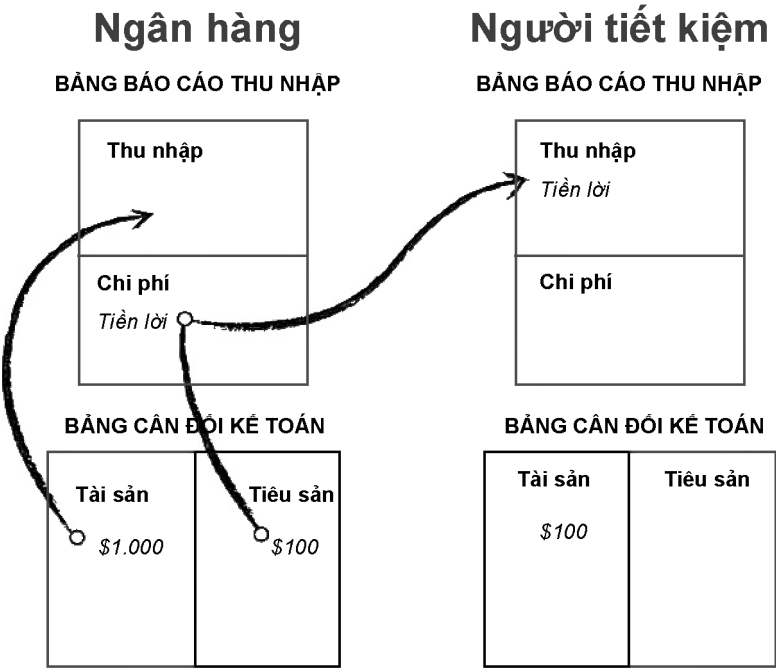
Khi những người vay nợ không trả nợ được, những người tiết kiệm sẽ xếp hàng trước cửa ngân hàng để đòi tiền lại. Tình trạng đổ xô rút tiền chủ yếu do hệ thống tỷ lệ dự trữ gây ra, một hệ thống cho phép ngân hàng cho vay nhiều hơn số tiền gửi.

Nếu chính phủ muốn làm chậm nền kinh tế, Ngân khố Mỹ và Ngân hàng Dự trữ Liên bang sẽ giảm tỷ lệ dự trữ xuống,

ví dụ còn 5. Điều này có nghĩa là với mỗi đồng tiền gửi tiết kiệm, ngân hàng có thể cho vay 5\$. Khi có ít tiền cho vay hơn, lãi suất vay sẽ tăng và nền kinh tế sẽ chậm lại.

Như bạn có thể đã nhận ra, hệ thống dự trữ theo tỷ lệ của ngân hàng hủy diệt sức mua của tiền gửi tiết kiệm bằng cách in thêm tiền một cách thần kỳ mỗi khi bạn gửi tiền vào tài khoản tiết kiệm. Hệ thống này trên toàn thế giới đều như nhau, một hệ thống được ủy nhiệm bởi Ngân hàng Thế giới và IMF - Quỹ Tiền tệ Quốc tế (*International Monetary Fund*).

Với tỷ lệ dự trữ là 10, ta có một biểu đồ hoàn chỉnh hơn như sau:



Phép màu thực sự xảy ra khi ngân hàng trả tiền cho người tiết kiệm, ví dụ, lãi suất 2%, và cho vay khoản tiền thần kỳ thông qua tỷ lệ dự trữ với lãi suất từ 5 đến 25%.

Hãy chọn một con số vừa phải:

Người tiết kiệm: $100\$ \times 2\% = 2\$$ một năm

Người vay: $1000\$ \times 10\% = 100\$$ một năm

Trong ví dụ này, ngân hàng thu được 100\$ trên khoản tiền gửi tiết kiệm 100\$ và trả cho người tiết kiệm chỉ có 2\$ khi sử dụng tiền của họ. Đó là lý do vì sao ngân hàng thích những người vay nợ.

Càng Đơn Giản Càng Tốt

Nếu điều đó quá rắc rối, tất cả những gì bạn cần biết là ngân hàng cần những người vay nợ chứ không phải những người gửi tiết kiệm. Nếu tôi và bạn ngưng vay nợ, nền kinh tế sẽ ngưng lại, bởi vì ngày nay, tất cả tiền đều là tiền nợ. Nói cách khác, “Nợ làm cho thế giới luân chuyển”.

Thuế Ưu Đãi Người Vay Nợ

Giờ bạn đã biết tại sao cục thuế ưu đãi những người vay nợ bằng cách miễn giảm thuế và trừng phạt những người tiết kiệm bằng cách đánh thuế trên các khoản tiết kiệm với

thuế suất cao nhất của thu nhập kiếm được, hay thu nhập thông thường.

Học Cách Trở Thành Người Vay Nợ

Năm 1973, tôi từ Việt Nam trở về nhà. Tôi đã rời Hawaii từ năm 1965. Tôi rất may mắn khi được phân công làm việc tại sân bay Thủy quân ở Kaneohe Bay, Hawaii, trong năm quân ngũ cuối cùng.

Tôi rời Hawaii năm 18 tuổi và quay về nhà vào năm 26 tuổi. Suốt đời tôi đã cung kính lắng nghe những người lớn dạy bảo. Tôi đã đến trường sau khi được nhận vào một học viện quân sự liên bang ở New York, và tốt nghiệp với tấm bằng cử nhân. Tôi tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp, làm việc trên tàu chở dầu Standard Oil với vai trò thuyền phó hạng ba, và kiếm được khá nhiều tiền khi mới chỉ là một đứa trẻ 21 tuổi. Thu nhập của tôi gần gấp đôi cha tôi, khi đó gần 50 tuổi.

Thay vì xây dựng sự nghiệp ở Standard Oil và một ngày nào đó trở thành thuyền trưởng, tôi lại từ chức. Tôi gia nhập Thủy quân, kiếm được 200\$ một tháng với vai trò trung úy, số tiền khiêm tốn hơn nhiều so với 4.000\$ một tháng như khi còn ở Standard Oil. Tôi được huấn luyện bay ở Pensacola, Florida. Hai năm sau tôi được cấp bằng tốt nghiệp.

Năm 1971, tôi được chuyển đến Trại Pendleton, California, để huấn luyện nâng cao và nhận nhiệm vụ lái một chiếc máy bay chiến đấu năm 1972. Trong năm đó, tôi

bị rơi máy bay ba lần và may mắn nguyên vẹn trở về Hawaii vào năm 1973.

Khi về nhà và sắp rời quân ngũ, đã đến lúc tôi phải suy nghĩ cho bản thân mình. Tôi 26 tuổi, và tôi biết đã đến lúc cần phải quyết định mình muốn làm gì khi lớn lên.

Sân bay mới chỉ cách nhà cha ruột tôi 15 phút và cách văn phòng của *người cha giàu* ở Waikiki 30 phút. Trong năm cuối cùng làm phi công, tôi đến thăm cả hai người để hỏi xin lời khuyên cho tương lai của mình.

Cha ruột tôi nghĩ rằng tôi nên tiếp tục bay cho các hãng bay, như hầu hết các phi công bạn tôi. Khi tôi nói rằng tôi đã chán bay rồi, ông khuyên tôi nên quay lại Standard Oil làm thuyền phó. Ông nói: “Tiền lương cao, trong khi con có đến năm tháng nghỉ phép và chỉ phải làm việc bảy tháng một năm thôi”. Khi tôi lắc đầu, ông cho rằng tôi nên đi học lại, lấy bằng thạc sĩ hoặc tiến sĩ, sau đó kiếm một việc làm cho chính phủ.

Tôi thấy có một vấn đề với lời khuyên của cha tôi về việc quay lại trường và làm việc cho chính phủ. Đó là lời khuyên mà ông đã nghe theo suốt cuộc đời mình, một lời khuyên vô tác dụng với ông. Ở tuổi 54, cha tôi thất nghiệp và phải sống bằng tiền tiết kiệm. Kế hoạch cả đời của ông thất bại khi ông từ chức Thanh tra Giáo dục bang Hawaii để theo đuổi chiếc ghế thống đốc Hawaii với tư cách ứng viên đảng Cộng hòa. Đối thủ đảng Dân chủ lại là sếp của cha tôi, tái ứng cử cho nhiệm kỳ mới. Khi cha tôi thất bại, ông bị tẩy chay khỏi các cơ quan chính phủ ở Hawaii.

Tôi cảm thấy khó chịu khi cha khuyên tôi những lời khuyên đã không hiệu quả đối với ông. Ông nghĩ rằng tôi nên làm việc cho chính phủ ở nhóm L. Việc cha tôi thất nghiệp ở tuổi 54, dù có học vấn cao và làm việc vất vả, đã cho tôi thấy một ý niệm về tương lai, tương lai mà chúng tôi đang có hôm nay.

Tôi cảm ơn cha và lái xe đến văn phòng của *người cha giàu* ở Waikiki. Lúc này tôi đã biết mình nên nghe theo lời của người cha nào. Tôi biết khi lớn lên tôi muốn trở thành một doanh nhân hoạt động ở nhóm C và Đ.

Học Cách Đầu Tư Vào Nợ

Năm 1973, *người cha giàu* nói rằng có ba điều tôi cần học nếu muốn theo bước ông. Đó là:

- 1. Học cách bán hàng.** Khả năng bán hàng là khả năng quan trọng nhất của một doanh nhân. Công việc quan trọng nhất của một doanh nhân là tăng tiền lên.
- 2. Học cách đầu tư thông qua xu hướng thị trường.** Ngày nay, việc đó gọi là phân tích kỹ thuật, tiên đoán tương lai thị trường bằng cách theo dõi quá khứ.
- 3. Học cách đầu tư bất động sản.** Học cách quản lý nợ để có được tài sản.

Người cha giàu nắm rất rõ những thay đổi tiền tệ của Nixon năm 1971. Khi tôi hỏi *người cha giàu* vì sao tôi phải tham gia các lớp học đầu tư bất động sản, ông đáp: “Đồng đô-la không

còn là tiền nữa. Đồng đô-la giờ là nợ. Nếu muốn làm giàu, con cần học cách sử dụng nợ để gia tăng tài sản”.

Khi tôi yêu cầu ông dạy tôi, ông trả lời: “Không. Hãy đầu tư vào việc giáo dục của con trước đã”. Ông không muốn lãng phí thời gian với một người không biết gì về bất động sản và nợ. Để khuyến khích tôi học, ông nói: “Cha sẽ hướng dẫn con sau khi con đã học xong các khóa học. Cha sẽ cố vấn và huấn luyện cho con, nhưng trước tiên con phải tìm kiếm sự giáo dục của con trước đã”.

Tôi rời văn phòng của ông với một chút thất vọng. Tôi không biết phải bắt đầu tìm kiếm sự giáo dục đầu tư bất động sản của mình từ đâu. Tôi biết có những khóa học môi giới bất động sản, nhưng tôi cũng biết môi giới bất động sản không phải là đầu tư. Tôi biết điều này bởi vì *người cha giàu* thường nói đùa về những người môi giới chứng khoán và bất động sản rằng: “Họ được gọi là môi giới bởi vì họ sử dụng đôi môi để giới thiệu những món đồ của người khác, chứ bản thân họ có khi còn nghèo hơn con nữa”. Giải thích kỹ hơn, ông nói: “Hầu hết những người môi giới bất động sản đều tham gia các khóa học để được cấp giấy phép bán bất động sản, chứ không phải đầu tư bất động sản. Một tờ giấy phép bất động sản cho phép họ đi bán nhà và kiếm tiền theo nhóm T. Hầu hết những người môi giới bất động sản biết rất ít hoặc không biết gì về đầu tư bất động sản ở nhóm Đ cả”. Rời văn phòng của ông, tôi biết mình cần tìm sự giáo dục về bất động

sản của nhóm Đ. Tôi biết mình không muốn trở thành một người môi giới bất động sản nhóm T.

Cuối ngày hôm đó, khi đang chuẩn bị cho chuyến bay sáng sớm hôm sau ở sân bay Thủy quân, tôi vô tình xem được một mẫu quảng cáo trên truyền hình, khuyến khích mọi người đăng ký một khóa học đầu tư bất động sản. Tôi liền gọi điện thoại đăng ký một chỗ trong cuộc hội thảo giới thiệu miễn phí sẽ diễn ra trong vài ngày tới. Tại cuộc hội thảo miễn phí này, tôi được nghe chính xác những gì mình muốn nghe, và sau đó tôi đã trả ngay 385\$ để tham dự một khóa học kéo dài ba ngày sẽ được tổ chức trong vài tuần nữa. Vào thời điểm đó, 385\$ là một số tiền không nhỏ đối với một phi công thủy quân với mức lương chưa tới 900\$ một tháng. Như hầu hết mọi người, tôi đang mua nhà trả góp, xe trả góp và nhiều chi phí khác. Tôi không biết làm như thế là khôn ngoan hay điên rồ. Tôi không biết mình có bị lừa không, và liệu mình bỏ ra một số tiền lớn như thế có thu lại được gì không.

Số tiền 385\$ đó hóa ra là một trong những khoản đầu tư tốt nhất mà tôi từng làm. Khóa học đó đã nhiều lần đem đến cho tôi nhiều triệu đô-la, phần lớn được miễn thuế. Một điều quan trọng hơn tiền bạc là khóa học đó đã ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của chúng tôi. Việc đầu tư vào giáo dục, thông qua khóa học đó, chính là một trong những lý do giúp tôi và Kim có thể được tự do tài chính, khi Kim 37 tuổi và tôi 47 tuổi.

Năm 1973, tôi thử làm chính xác những gì mà người giáo viên của khóa học bất động sản dạy chúng tôi làm. Tôi dành nhiều tuần để xem xét nhiều khoản đầu tư khác nhau. Ở mọi văn phòng bất động sản, các nhân viên môi giới đều bảo tôi: “Anh không thể tìm được cái giá đó ở Hawaii đâu. Hawaii đắt lắm”.

Tôi đã chuẩn bị tinh thần cho những cuộc nói chuyện bảo thủ như thế của những người môi giới vì đã được giáo viên khóa học cảnh báo trước: “Đó là lý do vì sao họ làm môi giới bất động sản chứ không phải là đầu tư bất động sản. Nếu họ là những nhà đầu tư, họ không cần phải đi bán hàng”.

Sau nhiều tuần tìm kiếm và nghe đi nghe lại câu nói: “Anh không thể làm thế được đâu. Điều anh muốn quá viễn vông, không tồn tại”, cuối cùng tôi tìm thấy một văn phòng bất động sản nhỏ xíu trên một con đường nhỏ ở Waikiki. Ở đây, tôi tìm được câu trả lời mà tôi đã tìm kiếm bấy lâu. Khi tôi nói với người môi giới: “Tôi đang tìm một bất động sản đầu tư ở một khu vực tốt, giá thấp gần như cho không, và có thể mang lại dòng lưu kim tích cực”. Ông ta mỉm cười và nói: “Tôi có thứ mà anh đang tìm. Thật ra, tôi có gần 35 bất động sản như thế”.

Ba ngày sau, tôi bay đến đảo Maui, thuê một chiếc xe và lái xe 45 phút đến bất động sản được giới thiệu. Khi đến nơi, tôi không thể tin vào mắt mình. Đó là một dự án tuyệt vời. Nó nằm đối diện một bờ biển có bãi cát riêng với phong cảnh cực đẹp, như trong một tấm bưu thiếp Hawaii ngày xưa. Lý

do nó bị bán với giá thấp là bởi vì toàn bộ bất động sản đang bị tịch thu bán thế nợ. Mọi thứ đều được rao bán. Như một đứa trẻ trong cửa hàng kẹo, tôi đi từ căn hộ này đến căn hộ khác, tìm kiếm căn hộ mình thích. Cuối cùng, tôi chọn một căn. Tất cả các căn hộ đều được bán đồng giá, 18.000\$, với điều kiện phải trả trước 10%, hay 1800\$, để giúp người bán giải quyết khó khăn tài chính.

Như thế nghĩa là tôi không cần phải đáp ứng các điều kiện vay tiền ngân hàng. Toàn bộ cuộc giao dịch này là những gì mà các nhà môi giới bất động sản khác cho rằng không tồn tại, và căn hộ nằm trên đảo Maui, gần những khu nghỉ mát đẹp nhất hòn đảo.

Khi biết rằng bất động sản này có thể phát sinh dòng lưu kim, và thậm chí có thể nợ đến 100% giá trị, ngay lập tức tôi rút thẻ tín dụng ra trả trước 1800\$. Tôi không bỏ một đồng tiền nào của mình vào khoản đầu tư này nhưng tôi vẫn có thể kiếm tiền. Tổng cộng tôi đã mua đến ba căn hộ ở đây. Tôi muốn mua nhiều hơn, nhưng thẻ tín dụng của tôi có giới hạn.

Mọi chuyện diễn ra tốt đẹp trong khoảng sáu tháng. Sau đó đột nhiên tình hình trở nên tồi tệ. Hệ thống tự hoại của tòa nhà bị hỏng, rác thải trôi nổi đến căn hộ tốt nhất của tôi. Tôi bị nếm mùi dòng lưu kim âm và nguy cơ mắc nợ quá nhiều. Ngay khi hệ thống tự hoại của tòa nhà bị hỏng và người thuê nhà bỏ đi, tài sản của tôi biến thành tiêu sản. Hàng tháng thay vì thu được 20\$, tôi bị mất đến 300\$. Tôi phải đối mặt

với cơn ác mộng đẩy các nhà đầu tư khỏi lĩnh vực bất động sản: quản lý tài sản và dòng lưu kim âm.

Việc giáo dục trong cuộc sống thực của tôi bắt đầu. May mắn thay, hai căn hộ còn lại của tôi vẫn còn cho thuê được. Tôi học được cách làm thế nào sử dụng nợ để làm giàu và làm thế nào nợ có thể khiến bạn nghèo đi. Đó chính là lúc bắt đầu một sự giáo dục vô giá với sức mạnh của nợ.

Ngày nay, các nhà môi giới bất động sản vẫn tiếp tục nói với tôi và Kim: “Anh không làm được việc đó đâu”. Họ vẫn nói thế, mặc dù họ đã thấy chúng tôi mua những khu nhà từ 300 đến 500 căn hộ bằng cách sử dụng nợ và thu được hàng triệu đô-la miễn thuế. Hầu hết các nhà môi giới bất động sản không thể làm được những gì chúng tôi làm, bởi vì họ được giáo dục trong nhóm T chứ không phải nhóm Đ.

Vì nợ có thể gây chết người nên chúng tôi khuyên bạn hãy bắt đầu nhỏ thôi. Hãy mua một số giao dịch nhỏ, như Kim đã làm khi cô mua 20 căn hộ đầu tiên. Hãy học cách quản lý nợ và quản lý bất động sản.

Như hầu hết mọi người đều biết, đắm đầu vào nợ thì dễ thôi. Quản lý nợ mới khó.

Tại Sao Rất Nhiều Người Gặp Rắc Rối?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tại sao có rất nhiều người gặp rắc rối với nợ?

Trả lời ngắn

Họ dùng nợ để mua tiêu sản. Người giàu dùng nợ để mua tài sản.

Giải thích

Trong cuốn *Dạy Con Làm Giàu*, tôi nói rằng ngôi nhà bạn đang ở không phải là một tài sản. Lý do tại sao hầu hết những ngôi nhà không phải là tài sản đơn giản vì chủ nhà thường phải trả nợ vay mua nhà, thuế, bảo hiểm, bảo trì. Với các tài sản của chúng tôi, người thuê nhà sẽ trả những chi phí đó, cùng với phần lời của chúng tôi.

Chúng tôi dùng nợ để mua tài sản, những tài sản đem tiền đến cho chúng tôi, không nhất thiết phải là bất động sản. Ví dụ, tôi và Kim có một chiếc thuyền buồm 17 mét. Với hầu hết mọi người, một chiếc thuyền là một tiêu sản lớn, một cái lỗ hút tiền dưới nước. Chiếc thuyền của chúng tôi là một tài sản vì chúng tôi đem nó cho một công ty du lịch thuê lại, do đó khách du lịch sẽ trả nợ, bảo hiểm, bảo trì, và tiền thuê thuyền. Chúng tôi thu tiền hàng tháng và vẫn có thể sử dụng chiếc thuyền bất cứ khi nào mình muốn.

Hãy nhớ, không phải lớp tài sản quyết định một món đồ (ngôi nhà, chiếc thuyền, công ty, dầu hay vàng...) là tài sản hay tiêu sản. Yếu tố quyết định món đồ đó là tài sản hay tiêu sản chính là hướng đi của dòng lưu kim. Nếu dòng lưu kim chảy vào túi bạn thì món đồ đó là tài sản. Nếu dòng lưu kim

chảy ra khỏi túi bạn thì nó là tiêu sản. Điều đó rất đơn giản, trên lý thuyết. Trên thực tế, bạn sẽ gặp nhiều thách thức.

Bất Động Sản Trong Cuộc Sống Thực

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Anh có thể cho chúng tôi một ví dụ thực tế về việc làm thế nào có thể vay nợ 100% giá trị mà vẫn có dòng lưu kim tích cực được không?

Trả lời ngắn

Chắc chắn là được.

Ví Dụ Trong Cuộc Sống Thực

Dưới đây là ví dụ từ một dự án của tôi và Kim với cộng sự bất động sản của chúng tôi, Ken McElroy. Ken và đối tác của anh, Ross McAllister, chịu trách nhiệm giao dịch và quản lý bất động sản, còn tôi và Kim là người tài trợ cho dự án.

Dự án: Một tòa nhà 144 căn hộ và một khu đất trống rộng 10 mẫu.

Vị trí: Tucson, Arizona

Tucson là một thành phố với nguồn cung ứng việc làm ổn

định từ Đại học Arizona, quân đội và các cơ quan chính phủ như Đội Tuần tra Biên giới Mỹ. Do khu vực này có nhiều việc làm ngắn hạn nên có rất nhiều người cần thuê nhà.

Bất động sản này không được đưa vào danh sách của các nhà môi giới. Ken và Ross là những người quản lý bất động sản của dự án này. Khi người chủ tỏ ý muốn bán nó, dự án được sang tay cho Ken, Ross, Kim, tôi và hai nhà đầu tư khác.

Có lẽ bạn cũng biết, hầu hết những giao dịch tốt sẽ không được đưa vào danh sách công khai. Hầu hết những giao dịch tốt đều được giải quyết bởi các “tay trong”.

Giá tiền: 7,6 triệu đô-la (7,1 triệu đô-la cho 144 căn hộ và 500.000\$ cho khu đất)

Thanh toán: 2,6 triệu đô-la vốn từ các nhà đầu tư, 5 triệu đô-la vay mới

Kế hoạch: Xây thêm 108 căn hộ trên khu đất 10 mẫu

Tài trợ bổ sung: 5 triệu đô-la để xây 108 căn hộ mới.

Bất động sản hiện tại và khu đất sẽ dùng để thế chấp vay 5 triệu đô-la xây dựng mới.

Tổng cộng số căn hộ: 252 căn sau khi hoàn thành

Trộn gói: 2,6 triệu đô-la vốn + 10 triệu đô-la nợ

Giá gốc mới: 12,6 triệu đô-la

Giá thẩm định mới: 18 triệu đô-la

Giá thuê nhà tăng sẽ gia tăng giá thẩm định.

Tài trợ mới: 75% đòn bẩy tài chính = 13,5 triệu đô-la

(18 triệu đô-la x 75% = 13,5 triệu đô-la)

Trả nợ cũ: 13,5 triệu đô-la - 10 triệu đô-la = 3,5 triệu đô-la

Lợi nhuận trả về cho người đầu tư: 3,5 triệu đô-la

Giao dịch thuận: Tôi và Kim đã đầu tư 1 triệu đô-la.

Từ 3,5 triệu đô-la lợi nhuận trả về cho người đầu tư, chúng tôi nhận được 1,4 triệu đô-la. Số tiền 1,4 triệu đô-la này được tái đầu tư cho một bất động sản 350 căn hộ ở Oklahoma.

Thuế trên 1,4 triệu đô-la: 0

Ngày nay, Kim, Ken, Ross và tôi vẫn đang sở hữu 252 căn hộ ở Tucson. Chúng tôi thu được tiền thuê nhà hàng tháng từ bất động sản này. Vì chúng tôi đầu tư 0 đồng vào nó nên tỷ lệ hoàn vốn đầu tư ROI của chúng tôi là vô hạn.

Trong liên tục 7 năm, tôi và Kim đã đầu tư hơn 2.500 căn hộ với Ken và Ross, sử dụng cùng một chiến lược đầu tư. Ngày nay, tình hình kinh tế hiện tại cho phép chúng tôi có cơ hội mua nhiều bất động sản hơn nữa vì giá nhà thấp và quan trọng hơn, lãi suất cho vay rất thấp. Lãi suất vay thấp giúp gia tăng thu nhập của chúng tôi khi thu nhập cho vay tăng lên. Thu nhập cho vay tăng lên bởi vì ít người có thể tự mua nhà hơn nên họ phải đi thuê nhà.

Trong giai đoạn bong bóng bất động sản từ năm 2005 đến 2007, Kim, Ken, Ross và tôi bị mất người thuê nhà bởi vì họ sử dụng ưu đãi nợ dưới chuẩn để mua những ngôi nhà mà họ không đủ tiền trả. Trong giai đoạn đó, chúng tôi thật sự thu được ít tiền hơn. Nhưng khi trái bong bóng bị vỡ, dòng người thuê nhà lại đổ về, dòng lưu kim của chúng tôi gia tăng, các bất động sản căn hộ cũng tăng giá trị trong khi giá trị nhà riêng giảm xuống do số người mua nhà để ở ít đi.

Khi ngân hàng xem xét những dự án lớn nhiều triệu đô-la, họ tập trung vào hồ sơ của người vay và bản thân bất động sản đó. Họ quyết định cho vay hay không chủ yếu dựa vào dòng lưu kim chứ không phải người vay.

Khi một người mua nhà để ở, ngân hàng tập trung vào người vay và thu nhập của họ, bởi vì mua nhà để ở thì sẽ không phát sinh thu nhập.

Một điều tốt là chiến lược này cũng có thể được áp dụng cho những khoản đầu tư bất động sản nhỏ. Tôi đã dùng 100% nợ vay để mua những căn hộ đầu tiên của mình ở Maui. Dù

không phải tất cả các khoản đầu tư đều được thực hiện theo cùng một cách, nhưng mục tiêu của chúng tôi là: Chúng tôi muốn lấy lại khoản tiền trả trước, muốn có một tài sản miễn phí, một dòng lưu kim miễn phí, và thu nhập miễn thuế. Kim, Ken, Ross và tôi gọi một tỷ lệ hoàn vốn đầu tư vô hạn là “tự in tiền”.

Tỷ Lệ Hoàn Vốn Vô Hạn

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tỷ lệ hoàn vốn vô hạn là gì?

Trả lời ngắn

Có tiền mà không tốn gì cả.

Giải thích

Nếu tôi có 0 đồng tài sản và thu được 1 đồng, một khoản lợi tức thu được trên 0 đồng vốn là một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn. Đó là có tiền mà không tốn gì cả. Khi chúng tôi đã lấy lại số tiền ban đầu thì tài sản đó được xem là miễn phí.

Dưới đây là một ví dụ đã được đơn giản hóa. Giả sử một bất động sản trị giá 100.000\$ và tôi phải trả trước 20.000\$. Nếu tôi thu được 200\$ thu nhập ròng từ dòng lưu kim tích cực sau khi thanh toán mọi chi phí (kể cả tiền trả nợ vay), hàng tháng tôi sẽ có 1% tỷ lệ hoàn vốn trên khoản đầu tư 20.000\$, nghĩa là 12% tỷ lệ hoàn vốn hàng năm, hay 2.400\$ một năm.

Tỷ lệ hoàn vốn là thu nhập ròng chia cho số tiền trả trước.

<u>200\$</u>	1% một tháng, hay
20.000\$	12% một năm

Chiến lược đầu tư của chúng tôi là phải lấy lại 20.000\$ đó nhưng vẫn phải tiếp tục thu được 200\$ một tháng. Một khi chúng tôi đã lấy lại được 20.000\$ thì tỷ lệ hoàn vốn sẽ là vô hạn.

Đó là kịch bản đầu tư mà tôi tìm kiếm sau khi hoàn tất khóa học về bất động sản vào năm 1973. Đó là điều mà hầu hết các nhà môi giới bất động sản cho rằng bất khả thi. Ngày nay, chúng tôi vẫn tiếp tục phấn đấu vì điều bất khả thi đó.

Với hầu hết mọi người, 200\$ một tháng, hay tỷ lệ hoàn vốn 1% một tháng, là một con số phát chán, hiển nhiên không có gì hấp dẫn. Nhưng nếu bạn có 100 giao dịch nhỏ như thế thì bạn sẽ có một dòng lưu kim 20.000\$ một tháng. Và 1.000 bất động sản nghĩa là 200.000\$ một tháng. Số tiền đó nhiều hơn gấp bội so với hầu hết bác sĩ hay luật sư có thể kiếm được mỗi tháng.

Khi Kim mới bắt đầu, mục tiêu của cô là 20 căn hộ. Cô đạt được mục tiêu đó trong vòng 18 tháng bởi vì nền kinh tế đang suy thoái. Tình hình lúc đó không khác gì mấy so với ngày nay.

Khi đã có được 20 bất động sản, cô bán chúng dưới hình thức hoãn thuế. Với số lãi vốn hoãn thuế, cô mua hai tòa nhà căn hộ lớn, một tòa nhà có 29 căn hộ và một tòa nhà có 18 căn hộ. Ngày nay, vẫn theo công thức tỷ lệ hoàn vốn vô hạn, cô có gần 3.000 căn hộ và trung tâm thương mại, một khu nghỉ mát sang trọng cùng năm sân golf – tất cả đều mang lại dòng lưu kim tích cực, ngay cả khi thị trường suy thoái. Mục tiêu của cô là mỗi năm tăng thêm ít nhất 500 căn hộ nữa, cũng sử dụng công thức đó – công thức mà hầu hết những người môi giới bất động sản cho rằng không tồn tại. Tư duy khác nhau này nhấn mạnh sự khác biệt giữa giáo dục về bất động sản của nhóm T và Đ. Điều mỉa mai là những người môi giới bất động sản phải đóng thuế trên thu nhập mà họ kiếm được, trong khi các nhà đầu tư được ưu đãi miễn giảm thuế đáng kể.

Trong hầu hết các khoản đầu tư của chúng tôi, chúng tôi không bỏ đồng nào của mình vào đó. Nếu chúng tôi phải đóng tiền trả trước, chúng tôi luôn tìm cách thu lại số tiền đó. Trong hầu hết trường hợp, chúng tôi mất khoảng từ một đến năm năm để thu hồi số vốn của mình.

Khi đã lấy tiền lại được, chúng tôi sẽ luân chuyển nó để tiếp tục có thêm nhiều tài sản hơn. Đó là một công thức được gọi là “vận tốc tiền”. Tôi đã viết chi tiết về vận tốc tiền trong cuốn *Dạy con làm giàu* tập 7. Công thức của chúng tôi không thay đổi, và thậm chí nó còn tăng tốc trong nền kinh tế kinh

khủng này. Nếu bạn đã thực sự hành động như tôi đề nghị trong cuốn *Dạy con làm giàu* tập 7 trước khi cuộc khủng hoảng xảy ra, lúc này hẳn bạn đã có thể lấy lại tiền của mình được rồi.

Ken McElroy Chia Sẻ Cách Sử Dụng Nợ

Có bao giờ bạn tự hỏi vì sao ngân hàng cho phép bạn mở miễn phí tài khoản thanh toán không? Ngân hàng cần bạn gửi tiền vào để họ có thể cho vay tiền. Ngân hàng không thể kiếm tiền được nếu họ không thể đem tiền của bạn đi cho vay. Vào lúc này, bạn có hai lựa chọn: Sử dụng nợ vay ngân hàng để làm giàu cho mình, hoặc sử dụng nợ vay ngân hàng để làm giàu cho người khác.

Những tài sản lớn có thể kiếm được bằng cách sử dụng nợ. Có những món nợ tốt và những món nợ xấu.

Nếu bạn vay tiền rồi sử dụng số tiền đó vào một cái gì đó tăng giá trị, đó là nợ tốt. Nếu bạn vay tiền rồi sử dụng số tiền đó vào một cái gì đó giảm giá trị, đó là nợ xấu. Bạn dùng nợ tốt để phát triển và gia tăng giá trị tài sản ròng. Bạn cần tránh nợ xấu bằng mọi giá.

Nợ là một dạng đòn bẩy. Mọi thứ bạn sử dụng với nó sẽ được khuếch đại, dù tốt hay xấu. Nếu bạn vay tiền cho một tiêu sản, chẳng hạn như một chiếc xe mà cuối cùng sẽ trở thành vô giá trị, nghĩa là bạn đang khuếch đại chi

phí của bạn một cách tiêu cực. Nợ xấu tạo ra một tiêu sản khiến bạn tổn tiền.

Sử dụng nợ như một đòn bẩy cũng có thể là một trải nghiệm rất tích cực khi bạn mua tài sản.

Công việc của tôi là sử dụng nợ và đòn bẩy để làm giàu cho các nhà đầu tư của mình bằng cách mua tài sản, nhất là những bất động sản cho nhiều gia đình. Những bất động sản này không chỉ tạo ra dòng lưu kim hàng tháng mà chúng còn tăng giá trị theo thời gian với những nguyên tắc quản lý vững chắc.

Ví dụ về việc sử dụng nợ tốt và đòn bẩy: một nhóm các nhà đầu tư, trong đó có Robert và Kim Kiyosaki, đã mua một bất động sản 288 căn hộ tại Broken Arrow, Oklahoma, vùng ngoại ô Tulsa. Bất động sản này có một vị trí tốt và chúng tôi có một số cơ hội để tăng thu nhập và giảm chi phí.

Vào lúc mua, bất động sản này được định giá hơn 14 triệu đô-la. Giá trị luôn dựa trên dòng lưu kim ròng. Dựa trên định giá, ngân hàng cho phép chúng tôi khoản vay đầu tiên là 9.750.000\$ với lãi suất 4,99%. Chúng tôi cũng xin thêm và được chấp thuận một khoản vay thứ hai là 1.090.000\$ với lãi suất 6,5%. Đây là một ví dụ của một món nợ tốt.

Ngân hàng đồng ý cho chúng tôi vay tiền vì bất động sản này có khả năng cho thuê cao, và họ biết khoản tiền mà

chúng tôi thu được từ những người thuê nhà sẽ nhiều hơn số tiền phải trả hàng tháng.

Chúng tôi huy động 3,4 triệu đô-la từ các nhà đầu tư cho phần thanh toán trước và số vốn cần thiết.

Chiến lược của chúng tôi là lắp thêm máy giặt và máy sấy cho toàn bộ các căn hộ. Việc này giúp tăng thêm 25\$ tiền thuê mỗi căn, tổng cộng chúng tôi thu được thêm 86.400\$ mỗi năm ($288 \text{ căn hộ} \times 25\$ \times 12 \text{ tháng} = 86.400\$$).

Chỉ trong ba năm rưỡi, chúng tôi đã có thể tăng thu nhập hàng năm của bất động sản này lên hơn 300.000\$. Số nợ vay ban đầu giảm hơn 600.000\$ bởi vì trong thời gian đó, chúng tôi trả nợ bằng tiền của những người thuê nhà.

Ngày nay, bất động sản này trị giá khoảng 20 triệu đô-la. Giá trị của nó tăng lên bởi vì dòng lưu kim ròng tăng lên.

Bằng sách sử dụng nợ tốt và đòn bẩy cùng với chỉ 3,4 triệu đô-la trả trước, giá trị bất động sản này đã tăng hơn 6 triệu đô-la, hay gần 2 triệu đô-la một năm. Dòng lưu kim hàng năm cũng tăng hơn 300.000\$ và được phân phối đến các nhà đầu tư.

Kế hoạch kinh doanh luôn luôn là tái thế chấp bằng nợ tốt và hoàn vốn đầu tư ban đầu. Vào cuối năm 2011, chúng tôi lên kế hoạch tái thế chấp bất động sản này cho một khoản nợ mới 15 triệu đô-la lãi suất thấp, dùng để tất toán 10 triệu đô-la còn nợ và để lại 5 triệu đô-la phân phối.

Không có gì tốt hơn hoàn tiền lại cho các nhà đầu tư. Trong trường hợp này, nếu số tiền thu được là 5 triệu đô-la, chúng tôi sẽ trả lại không chỉ 3,4 triệu đô-la ban đầu mà còn thêm 1,6 triệu đô-la nữa. Đừng quên là các nhà đầu tư còn nhận được một dòng lưu kim hàng tháng.

Một khi các nhà đầu tư đã được hoàn vốn trọn vẹn, tiền đầu tư của họ vào bất động sản này là 0 đồng. Số tiền hoàn trả vốn ban đầu và số tiền thu thêm được miễn thuế bởi vì chúng là tiền tái thế chấp.

Năm 2012, với một khoản nợ vay mới, bất động sản này sẽ tiếp tục đưa dòng lưu kim đến các nhà đầu tư, tạo nên một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn.

Tôi muốn nhấn mạnh rằng kịch bản này đã được lên kế hoạch ngay từ đầu. Các nhà đầu tư sử dụng nợ và đòn bẩy có thể được hưởng sự gia tăng giá trị trên khoản tiền vay.

Nếu bạn sử dụng nợ tốt và mua những tài sản phát sinh dòng lưu kim, bạn có thể trở nên rất giàu.

Tom Wheelwright Và Sự Thiên Vị Của Chính Phủ

Luật thuế là một loại những gói kích thích dành cho các chủ doanh nghiệp và đầu tư, nhất là những nhà đầu tư bất động sản. Tôi không nói về những người mua đi bán lại. Họ không phải là những nhà đầu tư. Tôi đang nói về

những người mua, nâng cấp và giữ bất động sản để đầu tư lâu dài.

Để khuyến khích những nhà đầu tư mua, nâng cấp và giữ bất động sản, chính phủ có hai ưu đãi thuế chính. Ưu đãi thứ nhất và lớn nhất là sự khấu hao. Khấu hao là sự giảm giá bất động sản được tính qua thời gian, cho dù bạn mua nó bằng tiền của bạn hay tiền của người khác (nợ). Khấu hao được tính như thế này:

Giả sử bạn mua một bất động sản cho thuê với giá 200.000\$, sử dụng 20.000\$ tiền của bạn, tức 10%, và 180.000\$ tiền vay ngân hàng, tức 90%. Thật sự bạn đã mua cái gì? Thật ra bạn đã mua một miếng đất, giả sử trị giá 40.000\$, cùng những thứ nâng cấp nó, bao gồm tòa nhà, phong cảnh, các thứ đồ đạc cố định... trị giá 160.000\$.

Chính phủ cho phép bạn một khoản khấu trừ, gọi là khấu hao, cho những hao mòn của tòa nhà. Nếu đây là một tòa nhà để ở, khoản khấu hao này ở Mỹ vào khoản 3,64% một năm. (Con số này cao hơn ở một số nước khác).

Điều này có nghĩa là bạn được khấu trừ một khoản thu nhập chịu thuế gần 6.000\$ một năm ($160.000\$ \times 3,64\%$). Giả sử dòng lưu kim của bạn là 1% một tháng trên số đầu tư ban đầu 20.000\$. Như thế nghĩa là bạn có một dòng lưu kim 2.400\$ một năm. Với khoản khấu trừ thu nhập chịu thuế 6.000\$, bạn sẽ có một khoản thu nhập chịu thuế âm 3.600\$ một năm ($2.400\$ - 6.000\$$). Số âm này có thể

được dùng để giảm thuế từ lương, từ doanh nghiệp, hoặc từ các khoản đầu tư khác của bạn. Như vậy, khấu hao bảo vệ dòng lưu kim của bạn trước thuế và tạo ra một ưu đãi thuế bổ sung bằng cách giúp bạn giảm thuế trên các thu nhập khác. Và hãy nhớ rằng bạn được tính khấu hao không chỉ trên số tiền bạn đầu tư mà cả trên số tiền ngân hàng cho vay nữa.

Bạn còn có một ưu đãi tương tự gọi là khấu hao tài sản vô hình (*amortization*), liên quan đến các chi phí khi vay tiền ngân hàng, chẳng hạn như phí phát hành thế chấp. Bạn sẽ được trừ khấu hao ngay cả khi ngân hàng cho bạn vay tiền để trả các chi phí này.

Bạn được hưởng những ưu đãi thuế trên ngay cả khi bất động sản của bạn tăng giá. Do đó, bất động sản cho phép bạn những ưu đãi thông qua khấu hao hữu hình, khấu hao vô hình, và thông qua sự tăng giá bất động sản.

Ngoài ra còn có nhiều ưu đãi khác cho các nhà đầu tư bất động sản. Khi bạn bán một bất động sản, bạn có thể lựa chọn cách đóng thuế. Nếu quyết định đóng thuế, bạn có thể được hưởng một thuế suất lãi vốn thấp cho dù bất động sản tăng giá cao. Nếu bạn quyết định sử dụng số tiền thu được để đầu tư vào một bất động sản khác, bạn có thể được miễn thuế. Đó là luật “trao đổi 1031”.

Hơn nữa, nếu bạn bán bất động sản đó với giá lỗ, khoản lỗ đó có thể được xem là một khoản lỗ thông thường. Nghĩa

là bạn có thể dùng khoản lỗ đó để bù đắp bất cứ một dạng thu nhập nào khác. Trái lại, khoản lỗ khi bán chứng khoán hay quỹ tương hỗ thì không được bù đắp vào thu nhập của các loại tài sản vốn khác. Do đó, nếu bất động sản tăng giá, bạn có thể trả rất ít hoặc được miễn thuế. Còn khi bất động sản giảm giá, bạn có thể dùng khoản lỗ để bù đắp vào thu nhập thông thường. Nhiều nước khác cũng có những quy luật tương tự về thuế suất khi bán bất động sản và các tài sản kinh doanh khác.

Bạn đã bắt đầu nhận ra luật thuế ưu đãi cho các nhà đầu tư bất động sản và các chủ doanh nghiệp như thế nào chưa? Nhân tiện, ở Mỹ, những người mua đi bán lại không được hưởng các ưu đãi này. Trên thực tế, họ phải đóng thêm một loại thuế khác gọi là thuế tự doanh, loại thuế mà các nhà đầu tư không phải đóng. Nhìn chung, luật thuế chính là định hướng của chính phủ về việc họ muốn bạn cải thiện nền kinh tế như thế nào, nhất là khi bạn sử dụng nợ vay để đầu tư vào bất động sản và doanh nghiệp.

Robert sẽ chia sẻ thêm một số ý tưởng với bạn về việc sử dụng nợ để đầu tư.

Tỷ Lệ Hoàn Vốn Khác Nhau

Hầu hết các nhà môi giới chứng khoán hay môi giới bất động sản đều cho rằng 10% là một mức lời tốt. Nhưng trong hầu hết trường hợp, đó là 10% tiền lời trên lãi vốn chứ không

phải dòng lưu kim. Nó không phải là tiền thật. Một lần nữa, đó là vấn đề với những người có giáo dục tài chính nhóm T (chữ T có thể là viết tắt của “Thương mại”). Là một nhà đầu tư, tôi phải biết người bán hàng đó đang nói về tỷ lệ hoàn vốn nào. Đó là 10% của dòng lưu kim hay lãi vốn, và chính sách thuế của nó ra sao? Tôi có phải đóng thuế nhiều không hay sẽ được miễn giảm thuế? Quan trọng hơn, làm thế nào tôi có thể đạt được một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn (hay còn gọi là “có tiền mà không tốn gì cả” hoặc “tự in tiền”).

Nếu bạn biết bạn đang làm gì, nợ có thể là một lợi thế bất công.

Bí Mật Của Nhóm Đ

Bí mật của nhóm Đ chính là tiền của người khác. Như bạn đã biết, có rất nhiều người đầu tư, nhưng họ dùng tiền của chính mình.

Để trở thành một nhà đầu tư thực thụ, một người phải học cách sử dụng tiền của người khác để đầu tư, dù là tiền của ngân hàng, các quỹ hưu trí, hay của các nhà đầu tư tư nhân.

Một nhà đầu tư khôn ngoan có thể sử dụng tiền của người khác trong bất cứ lớp tài sản nào, bao gồm chứng khoán, kim loại quý như vàng hay hàng hóa như dầu khí. Tiền của người khác là bí mật của nhóm Đ, bất kể lớp tài sản nào. Một khi đã nắm được bí mật này, bạn sẽ thấy nó được sử dụng ở khắp nơi.

Khi Kim đầu tư ngôi nhà đầu tiên, cô trả trước 5.000\$ và vay nợ 40.000\$. Khi đó, cô đã trở thành một nhà đầu tư thực thụ, sử dụng tiền của người khác để đầu tư. Khi tôi dùng thẻ tín dụng để mua những căn hộ 18.000\$ ở Maui, tôi đang dùng 100% nợ để tài trợ cho các khoản đầu tư của mình. Khi đó, tôi đã chuyển sang nhóm Đ.

Khi tôi và Kim đầu tư 1 triệu đô-la với Ken và Ross, chúng tôi có kế hoạch sử dụng tiền của ngân hàng để lấy lại tiền của mình. Nếu họ nói rằng chúng tôi phải bỏ 1 triệu đô-la của mình vào đó vĩnh viễn, hẳn chúng tôi sẽ không đầu tư cho nó. Chúng tôi thu hồi lại 1 triệu đô-la trong vòng ba năm rưỡi. Chúng tôi sử dụng tiền của người khác càng nhiều càng tốt bởi vì chúng tôi muốn lấy lại tiền của mình, chúng tôi muốn giữ tài sản đó, muốn có dòng lưu kim, và muốn được ưu đãi thuế. Đó là những gì mà những nhà đầu tư nhóm Đ thực thụ đang làm.

Khi tôi đầu tư dầu, tôi sử dụng tiền của chính phủ và của công ty dầu để mua các giếng dầu. Khi tôi đầu tư chứng khoán, tôi sử dụng các quyền chọn và đã biến động thị trường để mua tài sản.

Người cha giàu thường nói: “Chỉ có những kẻ lười biếng và ngu ngốc mới dùng tiền của chính mình”. Tiền của người khác chính là bí mật của những nhà đầu tư thực thụ.

Câu Hỏi Cuối Cùng

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Liệu chính phủ có bịt các lỗ hổng thuế đó lại không?

Trả lời ngắn

Mọi thứ đều có thể, nhưng tôi không nghĩ chuyện đó sẽ xảy ra.

Giải thích

Như tôi đã nói ở trên, sau năm 1971, tiền trở thành nợ. Để nền kinh tế phát triển, nền kinh tế cần những người vay nợ. Đó là lý do vì sao chính phủ trừng phạt những người tiết kiệm và ưu đãi những người vay nợ, nhất là những người vay lớn.

Nếu chính phủ bịt lỗ hổng nợ này lại, nền kinh tế sẽ lập tức bị mắc kẹt và rơi vào hỗn loạn, đám đông sẽ kêu réo các nhà chính trị. Nếu chính phủ thực sự bịt lỗ hổng nợ, họ sẽ phải mở ra những lỗ hổng khác cho những người bạn của mình, những người bạn có tiền tài trợ cho các chiến dịch của họ.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Có tàn nhẫn lắm không khi người ta không biết cách sử dụng nợ?

Trả lời ngắn

Rất tàn nhẫn. Tôi cười và khóc mỗi khi thấy có người trúng số hay khi nghe tin một vận động viên trẻ ký được một hợp đồng 50 triệu đô-la để chơi thể thao. Việc đầu tiên họ làm là gì? Họ chạy đi mua một ngôi nhà lớn và những chiếc xe đẹp, không chỉ cho mình mà còn cho gia đình và bạn bè. Thay vì dùng tiền để làm giàu hơn, họ dùng tiền để rơi vào bẫy nợ, nợ vì tiêu sản. Sớm muộn gì tiền của họ cũng được chuyển về lại cho chính phủ và những người giàu. Cuối cùng, tất cả những gì họ còn lại là những món nợ xấu.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Chuyện gì xảy ra nếu chính phủ liên bang bắt đầu in tiền và siêu lạm phát xảy ra?

Trả lời ngắn

Thật tuyệt vời. Tôi sẽ trả hết các khoản nợ của mình với những đồng tiền rẻ và tăng giá thuê nhà để theo kịp lạm phát.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Chuyện gì xảy ra nếu anh sai lầm, nền kinh tế sụp đổ, và những người thuê nhà không trả nổi tiền thuê nhà?

Trả lời ngắn

Không có vấn đề gì cả.

Giải thích

Hầu hết các khoản vay của chúng tôi là vay thế chấp không truy đòi (*non-recourse*). Nếu không thể trả nợ, chúng tôi trả lại tài sản đó cho ngân hàng. Không truy đòi nghĩa là ngân hàng không thể xiết nợ tài sản nào khác của chúng tôi ngoài tài sản dùng để thế chấp.

Người cha giàu thường nói: “Nếu con nợ ngân hàng 20.000\$ và không trả nợ được thì *con có vấn đề*. Nếu con nợ ngân hàng 20.000.000\$ và không trả nợ được thì *ngân hàng có vấn đề*”.

Ngày nay, các ngân hàng rất cẩn thận khi cho vay đến số tiền triệu đô-la. Đó là lý do vì sao bạn nên đi học các lớp đầu tư bất động sản và học cách trở thành một nhà đầu tư chứ không phải một nhà môi giới bất động sản. Những nhà đầu tư bất động sản phải biết cách quản lý nợ vay và tài sản của mình.

Bất kể bạn có bao nhiêu tiền, hãy bắt đầu nhỏ thôi. Hãy đầu tư vào nhiều giao dịch nhỏ, luyện tập để có kinh nghiệm trong việc quản lý nợ, tài sản và việc cho thuê. Một khi ngân hàng biết rằng bạn có kinh nghiệm và có một hồ sơ lý lịch vay nợ thành công, họ sẽ cho bạn vay hết mức mà bạn có thể xoay sở được.

Kết Luận

Mỗi ngày có hàng tỷ đô-la được in thêm. Mỗi ngày có hàng nghìn tỷ đô-la đang tìm nơi trú ngụ. Lý do ngày càng có nhiều người ít được giáo dục tài chính là vì họ chưa bao giờ được dạy cách làm thế nào để tiếp cận kho tiền nhiều nghìn tỷ này. Hầu hết mọi người đứng kể bên đại dương tiền, e ngại không dám nhảy vào bởi vì họ chưa bao giờ học bơi.

Năm 1997, cuốn sách *Dạy Con Làm Giàu* đã viết: “Ngôi nhà của bạn không phải là một tài sản”. Những đợt sóng phản đối dấy lên trên khắp thế giới.

Năm 2006 ở Phoenix, một nhà môi giới bất động sản hiếm độc đăng một quảng cáo trên truyền hình khuyến khích mọi người mua bất động sản vì giá nhà đang tăng. Bốn năm sau, cũng nhà môi giới bất động sản đó lại đăng quảng cáo trên truyền hình khuyến khích những người đã mua nhà của anh ta để cho anh ta giúp họ bán đi những ngôi nhà đã mua giờ đang giảm giá.

Một lần nữa, đó là sự khác biệt giữa giáo dục bất động sản của nhóm T và nhóm Đ.

Điều đáng buồn là vào năm 2010, lãi suất rất thấp và ngân hàng gần như cho không những bất động sản tuyệt vời. Đó là thời điểm để người giàu giàu hơn, nhưng người nghèo lại nghèo hơn.

Như Kinh Thánh viết: “Người của ta bị diệt vong do thiếu kiến thức”. Ngày nay, hàng triệu người đang bị diệt vong bởi

vì họ không biết sự khác biệt giữa tài sản và tiêu sản. Hàng triệu người đang bị diệt vong bởi vì họ làm việc vất vả để kiếm tiền trong khi chính phủ đang in thêm hàng nghìn tỷ đô-la, đồng nghĩa với việc tăng thuế và lạm phát. Khi đó, cũng những người này sẽ tiết kiệm tiền và sử dụng nợ xấu để có tiêu sản, những tiêu sản mà họ tưởng là tài sản. Đó là một sự điên rồ về tài chính.

Lợi thế bất công ở đây chính là có kiến thức để sử dụng nợ mua tài sản, những tài sản mang lại dòng lưu kim với một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn – và có kiến thức để không tiết kiệm tiền, bởi vì tiền không còn là tiền nữa. Ngày nay tiền là nợ, và đó là lý do vì sao những người tiết kiệm là những người thất bại.

Chương 4

LỢI THẾ BẤT CÔNG #4: RỦI RO

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Đầu tư bất động sản có phải là đầu tư tốt không?

Trả lời

Tôi không biết. Bạn có phải là một nhà đầu tư bất động sản giỏi không?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Đầu tư chứng khoán có phải là đầu tư tốt không?

Trả lời

Tôi không biết. Bạn có phải là một nhà đầu tư chứng khoán giỏi không?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Đầu tư cho doanh nghiệp có phải là đầu tư tốt không?

Trả lời

Tôi không biết. Bạn có phải là một doanh nhân giỏi không?

Bạn đã hiểu ý tôi rồi đấy. Nếu không có giáo dục tài chính, bạn sẽ thua lỗ, bất kể bạn đầu tư vào đâu.

Rủi Ro Cực Độ

Tôi thường nghe mọi người nói: “Tôi ghét rủi ro. Tôi muốn được an toàn. Tôi đã có đủ thách thức rồi”. Trong khi cố gắng tránh né rủi ro, người ta lại tự đẩy mình đến một rủi ro cực độ.

Phép Nghịch Hợp

Trong ngôn ngữ học có một biện pháp tu từ gọi là nghịch hợp. Định nghĩa một cụm từ nghịch hợp là một cụm từ bao gồm những từ trái ngược nhau, ví dụ như: dịch vụ chính phủ, nhà sĩ không đau, nhà chính trị trung thực, chiến tranh thần thánh...

Trong thế giới đồng tiền, những từ sau đây cũng được xem là nghịch hợp:

1. Bảo đảm việc làm
2. Tiết kiệm tiền
3. Đầu tư an toàn
4. Chia sẻ công bằng
5. Quý trọng hồ
6. Danh mục đa dạng
7. Tự do, không nợ nần

Những người tìm cách tránh né rủi ro chính là những người sử dụng các từ nghịch hợp này nhiều nhất. Song những từ ngữ này lại hướng họ đến một cuộc sống rủi ro cực độ.

Những người có giáo dục tài chính hiểu rõ tại sao những từ ngữ này lại được xem là nghịch hợp về mặt tài chính. Còn đối với những người không có giáo dục tài chính, những từ ngữ này nghe như những lời khuyên tài chính khôn ngoan. Tôi sẽ giải thích rõ hơn dưới đây.

1. Bảo đảm việc làm

Sau khi tốt nghiệp trung học, rất nhiều bạn bè tôi không vào đại học. Họ không học đại học bởi vì lúc đó có rất nhiều công việc lương cao đang chờ đợi những người mới tốt nghiệp trung học. Các đồn điền dưa và mía tuyển dụng hàng ngàn vị trí lương cao như công nhân điều khiển thiết bị nặng, công nhân sản xuất đồ hộp, các công việc văn

phòng... Hầu hết là những công việc công đoàn với chế độ lương thường khá tốt.

Ngày nay, hầu hết các đồn điền đó không còn nữa. Các bạn tôi hoặc đi làm cho McDonald's hoặc trở thành doanh nhân trong ngành “nông nghiệp nhiệt đới”, tức sản xuất cần sa. Nhiều người sống tốt với công việc nông dân. Hiển nhiên, họ không phải đóng thuế nhiều. Đối với thế giới bên ngoài, họ trông như những người nghèo sống nhờ phúc lợi xã hội, nhưng trên thực tế, họ lái những chiếc xe tải đời mới nhất mua bằng tiền mặt.

Đáng buồn thay, do cuộc khủng hoảng kinh tế và công nghệ hiện tại, rất nhiều bạn học của tôi, những người đi học đại học, lại là những người gặp khó khăn tài chính. Một trong những cô bạn gái thông minh và xinh xắn nhất trường tôi, trẻ hơn tôi vài tuổi, tốt nghiệp một trường đại học nhỏ ở New England, nay đang thất nghiệp và sống trong một khu rừng ở ngoại ô Hawaii, gần như một ẩn sĩ. Cô đang chờ đến khi đủ tuổi già để được lãnh tiền bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

Khi Tổng thống Nixon mở giao thương với Trung Quốc, công việc làm của chúng ta đổ ra nước ngoài và tiền của chúng ta giúp Trung Quốc xây dựng những nhà máy mới. Khi Trung Quốc xây những nhà máy lớn dành cho công nhân lương thấp, không ai thuê lao động giá cao ở Mỹ

nữa. Các vị trí quản lý cấp trung dành cho những người tốt nghiệp đại học cũng bắt đầu biến mất.

Không chỉ có những công việc lương thấp đổ ra nước ngoài, công nghệ mới cũng đang dần xóa sổ những việc làm lương cao. Công nghệ phát triển là một trong những lý do khiến sự bảo đảm việc làm trở thành một từ nghịch hợp. Vào thập niên 1920, hơn 2 triệu người Mỹ làm việc trong ngành đường sắt. Ngày nay, ngành đường sắt hoạt động hiệu quả chỉ với chưa tới 300 ngàn nhân viên. Ít người lao động hơn đồng nghĩa với việc gia tăng lợi nhuận cho các chủ doanh nghiệp đường sắt như Warren Buffett, người đã mua hãng đường sắt Burlington Northern Santa Fe với giá 34 tỷ đô-la vào năm 2009. Sự phát triển công nghệ làm giảm việc làm, và chi phí lao động giảm trở thành lợi nhuận cho chủ doanh nghiệp. Tại sao Buffett lại mua một hãng đường sắt thay vì một công ty công nghệ mới? Câu trả lời đơn giản: dòng lưu kim ổn định.

Chúng ta sẽ tiếp tục bị mất việc làm bởi vì các công nhân Mỹ được trả lương cao gấp 40 lần so với những công nhân có mức lương thấp nhất trên thế giới. Điều đó có nghĩa là việc làm sẽ không quay lại. Ngay cả Trung Quốc, trước kia từng là một nước lương thấp, cũng đang gặp khó khăn khi các công nhân Trung Quốc đòi lương cao hơn. Khi công nhân Trung Quốc kiếm được nhiều tiền hơn thì việc làm lại di chuyển sang những nước có mức lương thấp hơn

nữa như Philippines, CHDCND Triều Tiên, Kyrgyzstan, và Indonesia.

Với những đột phá trong công nghệ, các chủ doanh nghiệp là người chiến thắng còn người lao động là kẻ chiến bại. Ngay cả ở Thung lũng Silicon, nơi tạo ra nhiều công nghệ mới, việc sản xuất cũng được đưa ra các nước khác ngoài Mỹ. Chiếc máy tính tôi dùng để viết cuốn sách này được thiết kế ở Mỹ và sản xuất ở Trung Quốc. Khi tôi đang viết cuốn sách này, tôi biết rằng sau vài tháng nữa, nó sẽ được dịch thành nhiều ngôn ngữ dưới dạng sách in và sách điện tử. Sau khi cuốn sách được viết xong, chi phí của tôi giảm xuống và tôi nhận được thu nhập từ tài sản mà mình tạo ra.

Việc kinh doanh của tôi đang mở rộng trên toàn thế giới với số lượng nhân viên ít hơn so với nhiều năm trước. Công nghệ là một lợi thế bất công ngày càng lớn dành cho những người nhóm C và đôi khi là một bất lợi đối với những người nhóm L và T.

Những người có việc làm đảm bảo sẽ phải đóng thuế ngày càng nhiều hơn. Khi nợ chính phủ gia tăng, chính phủ sẽ tăng thuế. Nhóm người có ít chỗ xoay xở nhất trong luật thuế chính là những người lao động nhóm L và những nhà chuyên môn như bác sĩ hay luật sư nhóm T. Vào năm 2010, chính phủ tăng các ưu đãi thuế cho nhóm C và Đ nhưng lại tăng thuế cho nhóm L và T.

Nạn thất nghiệp tăng không chỉ là vấn đề của Mỹ. Nó là một vấn nạn toàn cầu, ngay cả ở Trung Quốc. Tình trạng thất nghiệp kéo dài dẫn đến sự bất ổn xã hội và chính trị. Đó là lý do vì sao hầu hết các nước sẽ làm gần như mọi việc để “ăn trộm” việc làm từ các nước khác.

Trò chơi tiền tệ

Để giữ việc làm cho người dân của mình, các nước đang chơi một trò chơi tiền tệ. Bằng cách giữ cho đồng tiền “yếu” đi, thông qua tỷ giá hối đoái hay đơn giản là in thật nhiều tiền, hàng xuất khẩu của một nước sẽ rẻ hơn. Nếu đồng tiền của một nước mạnh hơn và trở nên đắt hơn, hàng xuất khẩu của họ sẽ đắt hơn, việc xuất khẩu thất bại và người dân sẽ mất việc.

Năm 1966, tôi đến Nhật lần đầu tiên khi còn là sinh viên trên một chiếc tàu hàng Mỹ. Khi đó một đô-la Mỹ có thể mua 360 yen. Là một sinh viên, tôi có thể mua rất nhiều đồ bằng tiền đô-la. Hàng Nhật khá rẻ đối với một người Mỹ.

Ngày nay, một đô-la Mỹ mua được khoảng xấp xỉ 90 yen. Điều này có nghĩa là đồng yen mạnh lên và đồng đô-la yếu đi. Ngày nay, Nhật khá đắt đối với Mỹ.

Nếu Nhật muốn cứu nền kinh tế của họ, họ cần phải làm yếu đồng yen, có thể là đưa nó về giá 150 yen 1 đô-la. Hàng xuất khẩu của Mỹ khi đó sẽ trở nên đắt hơn, chúng tôi sẽ xuất khẩu ít hơn, và như thế sẽ bị mất việc làm.

Giữ việc làm cho người dân chính là một lý do khiến các nước phải chơi trò chơi tiền tệ.

Chiến tranh tiền tệ

Ngày nay, giữa Mỹ và Trung Quốc đang có một “cuộc chiến tranh tiền tệ”. Mỹ muốn Trung Quốc tăng giá đồng tiền để có thể xuất khẩu nhiều hơn và nhập khẩu ít hơn. Trung Quốc biết rằng nếu đồng tiền của họ tăng giá thì tỷ lệ thất nghiệp của người dân Trung Quốc cũng sẽ tăng. Để trả đũa, Mỹ không ngừng giảm giá đồng đô-la và Trung Quốc cũng tiếp tục giảm giá đồng nhân dân tệ. Tiền tệ yếu hơn đồng nghĩa với lạm phát.

Đó là lý do vì sao từ kế tiếp, tiết kiệm tiền, là một cụm từ nghịch hợp lỗ bịch. Tại sao phải tiết kiệm tiền trong khi các nước đang tìm cách làm yếu đồng tiền, làm cho đồng tiền giảm giá trị và việc mua sắm ở Walmart đắt đỏ hơn?

Chúng tôi phải làm yếu đồng đô-la nếu chúng tôi muốn giữ việc làm. Bởi vì khi đồng đô-la yếu đi, chúng tôi có thể xuất khẩu nhiều hơn. Như thế có nghĩa là nhu cầu hàng hóa sản xuất tại Mỹ sẽ tăng, nghĩa là chúng tôi sẽ có nhiều việc làm hơn.

Trên đây là một số lý do vì sao *bảo đảm việc làm* lại là một từ nghịch hợp.

Giáo Dục Tài Chính – Lịch Sử

Những nhà độc tài tồi tệ nhất trong lịch sử hiện đại lên nắm quyền khi khủng hoảng tài chính xảy ra. Hitler lên nắm quyền ở Đức, Mao lên nắm quyền ở Trung Quốc, Milosevic ở Serbia và Yugoslavia trong những cuộc khủng hoảng tài chính.

Hitler và Tổng thống Mỹ Franklin Delano Roosevelt (FDR) lên cầm quyền trong cùng một năm 1933. FDR dù được nhiều người yêu mến nhưng ông lại là người thiết lập nhiều thể chế tài chính gây ra nhiều thách thức tài chính mà Mỹ phải đối mặt ngày nay. Một số tác phẩm của ông bao gồm: Bảo hiểm Xã hội, Tập đoàn Bảo hiểm Tiền gửi Liên bang (Federal Deposit Insurance Corporation – FDIC), và Cơ quan Quản lý Nhà Liên bang (Federal Housing Administration – FHA). Ông cũng là người đã tách Mỹ khỏi bản vị vàng vào năm 1933.

Nhiều người tin rằng Chiến tranh Thế giới II đã giúp Mỹ thoát khỏi cuộc suy thoái. Mặc dù cuộc chiến thật sự có gia tăng sức sản xuất của Mỹ và khả năng cân bằng thanh toán nhưng chính Hiệp ước Bretton Woods năm 1944 đã lấy lại bản vị vàng, tăng cường sức mạnh của đồng đô-la và của Mỹ trên thế giới. Năm 1971, Nixon phá vỡ Hiệp ước Bretton Woods với thế giới và ngày nay Mỹ một lần nữa rơi vào khủng hoảng, đối mặt với một cuộc suy thoái mới có thể xảy ra.

Sự sụp đổ hiệp ước vàng còn được gọi là “cú sốc Nixon”. Sau năm 1971, nước Mỹ phồn vinh thông qua nợ và lạm phát thay vì sản xuất những hàng hóa mà thế giới muốn mua.

Khi không có kỷ luật của vàng, Ngân hàng Dự trữ Liên bang lao vào một quy trình được xem là một sự lạm phát có hệ thống. Mỹ trải qua những năm tháng tốt đẹp do nền kinh tế dựa trên một lượng lớn tiền ảo ngày càng gia tăng. Nợ quốc gia Mỹ là một kế hoạch Ponzi của nợ và tiền ảo – nợ được thanh toán bằng những đồng tiền thuế ngày càng giảm giá trị.

Hệ thống này sẽ tồn tại cho đến khi nào các nước khác trên thế giới còn chấp nhận sự bòn rút giá trị đồng tiền. Nếu thế giới thức tỉnh trước giấc mộng rằng bạn có thể mua mọi thứ bằng tiền ảo, giấc mộng sẽ kết thúc. Nếu đồng đô-la Mỹ ra đi thì nước Mỹ cũng sẽ ra đi cùng với nó.

Đó là nơi chúng ta đang đứng lúc này, như tôi đã viết vào năm 2011: Người Mỹ đang mắc nợ những thế hệ sắp tới.

2. Tiết kiệm tiền

Tại sao phải tiết kiệm tiền trong khi chính phủ các nước đang tìm cách làm yếu sức mua của đồng tiền?

Như bạn đã biết, sau năm 1971, tiền không còn là tiền nữa mà trở thành nợ.

Trước năm 1971, Mỹ được yêu cầu vàng phải bảo hộ cho đồng đô-la. Nhưng khi Mỹ bắt đầu nhập khẩu nhiều hơn

xuất khẩu, vàng bị chảy ra khỏi nước Mỹ. Khi Pháp yêu cầu thanh toán bằng vàng, Nixon quyết định tách đồng đô-la khỏi bản vị vàng.

Sau năm 1971, nếu Mỹ cần tiền, họ chỉ cần in thêm tiền. Ngày nay thậm chí họ không cần in thêm. Ngày nay tiền được số hóa, chỉ cần một cú nhấp chuột trên màn hình là xong.

Để tạo ra tiền, Ngân khố Mỹ phát hành trái phiếu chính phủ dài hạn (T-bond), ngắn hạn (T-bill) hoặc trung hạn (T-note), đơn giản là một chứng từ nợ từ những người đóng thuế của Mỹ.

Giả sử Ngân khố Mỹ phát hành một trái phiếu ngắn hạn trị giá 10 triệu đô-la.

Các nhà đầu tư tư nhân, ngân hàng và các nước như Trung Quốc, Nhật, Anh sẽ mua tờ trái phiếu này, vốn là một chứng từ nợ. Nhiều người thích nợ của Mỹ bởi vì nợ Mỹ được xem là khoản nợ an toàn nhất, đặc biệt là khi Mỹ có thể in tiền để trả nợ.

Vấn đề là nếu thế giới đột nhiên không muốn nợ của chúng ta nữa, Cục Dự trữ Liên bang sẽ phải in thêm nhiều tiền ảo hơn. Việc này sẽ dẫn đến lạm phát và có thể là siêu lạm phát.

Nới lỏng định lượng

Nếu không ai mua nợ của Ngân khố Mỹ, Ngân hàng Dự trữ Liên bang sẽ bước vào, viết một tờ séc (ngay cả khi họ chẳng có đồng nào trong tài khoản), và mua các trái phiếu. Khi Cục Dự trữ Liên bang viết tờ séc đó, họ đang tạo ra tiền từ không khí, và đó là lý do vì sao họ gọi quy trình này là *nới lỏng định lượng* (*quantitative easing*). Lý do họ đổi tên từ *in tiền* sang *nới lỏng định lượng* là vì nó nghe có vẻ thông minh hơn, mặc dù bản chất nó là sự tự sát tài chính.

Nếu bạn hoặc tôi viết một tờ séc khi không có tiền trong tài khoản ngân hàng, chúng ta sẽ bị vào tù.

Đó là lý do vì sao *tiết kiệm tiền* là một từ nghịch hợp.

Giáo Dục Tài Chính – Định Nghĩa

Trái phiếu chính phủ dài hạn (*T-bond*), ngắn hạn (*T-bill*) và trung hạn (*T-note*) là những chứng từ nợ do Ngân khố Mỹ phát hành. Sự khác biệt giữa ba loại trái phiếu này chính là thời hạn của chúng.

- Trái phiếu ngắn hạn *T-bill* được phát hành với thời hạn dưới một năm
- Trái phiếu trung hạn *T-note* được phát hành với thời hạn 2, 3, 5, và 10 năm

- Trái phiếu dài hạn T-bond được phát hành với thời hạn 10 năm hoặc hơn.

Giáo Dục Tài Chính – Định Nghĩa

Lạm phát và siêu lạm phát: Lạm phát đơn giản nghĩa là có nhiều tiền hơn theo đuổi ít hàng hóa và dịch vụ hơn.

Siêu lạm phát ít liên quan đến nguồn cung tiền như nhiều người lầm tưởng. Siêu lạm phát có thể là có quá nhiều hoặc quá ít tiền. Vấn đề với siêu lạm phát là không ai muốn có tiền, cho dù nó nhiều hay ít. Khi siêu lạm phát xảy ra, giá trị đồng tiền không hơn gì một tờ giấy vệ sinh dùng rồi. Không ai muốn có nó. Nó trở thành một trò đùa.

Để trang trải cuộc Chiến tranh Cách mạng, Quốc hội Lục địa ban hành tiền Lục địa. Vấn đề là cuộc chiến tranh kéo dài và họ không ngừng in thêm tiền Lục địa để thanh toán cho binh lính và mua hàng tiếp tế chiến tranh. Khi giá trị đồng tiền chỉ còn số không, binh lính và những người cung cấp không còn gì trong tay cả, từ đó mà có câu nói: “Không đáng giá một đồng tiền Lục địa”.

Khi cuộc nội chiến xảy ra, Liên minh miền nam nước Mỹ in tiền Liên minh và kết quả của đồng tiền này cũng không có gì khác biệt.

Đức cũng làm tương tự sau Chiến tranh Thế giới thứ nhất, và người Đức bắt đầu dùng đồng Reichsmark để làm giấy

dán tường, mỗi lửa, và có lẽ dùng làm cả giấy vệ sinh. Khi nền kinh tế Đức sụp đổ, Adolf Hitler lên nắm quyền vào năm 1933, cũng năm đó Tổng thống Franklin Delano Roosevelt tách đồng đô-la khỏi bản vị vàng.

Trong ví của tôi có một tờ tiền Zimbabwe trị giá 100 nghìn tỷ đồng, con số đúng nghĩa đen là 100.000.000.000.000 đồng. Đã có lúc nó mua được ba quả trứng. Ngày nay thậm chí nó còn mua được ít hơn thế nữa.

Ngày nay, Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Ben Bernanke đang in hàng nghìn tỷ đô-la và Tổng thống Obama đang tiêu xài hàng nghìn tỷ đô-la.

Tiền ảo gây ra chiến tranh giữa các nước cũng như chiến tranh của những đồng tiền thật (vàng, bạc, lương thực, dầu, những thứ có giá trị thực chất) với những tờ giấy in mực.

3. *Đầu tư an toàn*

Không có gì gọi là đầu tư an toàn cả. Chỉ có những nhà đầu tư khôn ngoan mà thôi.

Như đã nói ở đầu chương này, khi được hỏi những câu hỏi như “Đầu tư bất động sản có phải là đầu tư tốt không?” hay “Đầu tư chứng khoán có phải là đầu tư tốt không?”, câu trả lời của tôi luôn giống nhau: “Bạn có phải là một nhà đầu tư giỏi không?”.

Không có khoản đầu tư nào là an toàn nếu bạn là một kẻ

ngốc, kể cả vàng. Bạn có thể thua lỗ rất nhiều tiền khi đầu tư vào tiền thật, vàng và bạc.

Ngày nay, năm 2011, giá vàng đạt mốc gần như cao nhất lịch sử bởi vì những kẻ ngốc chạy theo mua vàng của những kẻ ngốc. Cơn sốt vàng đang tạo ra thêm càng nhiều kẻ ngốc chạy theo khi giá vàng tăng lên, cũng giống như những gì họ làm với trái bong bóng chứng khoán và bất động sản. Như tôi đã viết, giá vàng hơn 1.300\$ một ounce, một con số gần như cao nhất lịch sử nếu không tính vào năm 1980, vàng đạt mốc 850\$ một ounce và bạc đạt đến 50\$ một ounce. Để vàng đạt mốc cao nhất lịch sử, nó cần phải đạt giá khoảng 2.400\$ tính theo giá trị đồng tiền ngày nay.

Ngày nay, tôi nhìn thấy một cơn điên vàng. Mọi nơi đều có các bảng hiệu: “Chúng tôi mua vàng”. Bạn biết rằng người mua sẽ chỉ trả cho người bán 300\$ một ounce chứ không phải 1300\$, khi người bán tuyệt vọng muốn bán món nữ trang của mình bằng mọi giá.

Ngay cả khi một người đầu tư vào vàng đúc, nhiều nhà đầu tư mới cũng bị điên theo những kẻ điên vì vàng, bỏ tiền ra mua “những đồng vàng hiếm”, hay những đồng vàng đúc. Một người bạn của bạn tôi rất hứng thú với việc mua những đồng vàng hiếm từ cuộc suy thoái trước. Anh ta trả gần 3.000\$ cho một đồng vàng trị giá 1.200\$.

Tôi tin rằng vàng có thể đạt đến ngưỡng 3.000\$ trong vài năm tới, và tôi không nghĩ 7.000\$ là điều bất khả. Như thế có nghĩa là bạn nên chạy ra ngoài mua vàng sao? Câu trả lời của tôi là không. Bạn vẫn cần được giáo dục về thị trường vàng, nhất là với những cái giá như thế này.

Nói một cách đơn giản, trên lý thuyết, giá vàng tương đương với nguồn cung tiền. Chính phủ càng in nhiều tiền và tăng nguồn cung tiền thì giá vàng càng tăng. Vàng tăng thì sức mua của đồng đô-la giảm xuống. Đó là lý do vì sao tôi nghĩ thật buồn cười khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Bernanke phát biểu vào ngày 9 tháng 6 năm 2010 rằng: “Tôi không thật sự hiểu rõ sự vận động của giá vàng”.

Ông là người in tiền. Ông tốt nghiệp Viện Công nghệ Massachusetts, là giáo sư trường Stanford và Harvard, là chuyên gia trong cuộc suy thoái vừa qua, hiện đang đứng đầu ngân hàng quyền lực nhất thế giới, vậy mà ông không hiểu sự vận động của giá vàng ư?

Điều này nghe có vẻ khó chịu, nhưng sự thiếu hiểu biết của ông biến ông trở thành người bạn tốt nhất của những người đầu tư vàng. Chủ tịch Bernanke càng bối rối thì tôi càng mua nhiều vàng, bạc và dầu.

Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Bernanke khiến tôi nhớ đến cha ruột tôi, một giáo sư đại học, một Tiến sĩ, nhìn thế giới từ quan điểm của nhóm L. Nếu ông Bernanke

làm việc ở nhóm Đ, hẳn ông sẽ hiểu tại sao giá vàng tăng lên với mỗi đồng đô-la mà ông in ra, hay còn gọi là nói lỏng định lượng.

Chính vì những người đứng đầu Ngân hàng Dự trữ Liên bang như cựu Chủ tịch Greenspan và Chủ tịch đương nhiệm Bernanke nên tôi đã mua một mỏ vàng vào năm 1997. Tôi biết họ đang hủy diệt đồng đô-la.

Tôi và Kim đã và đang mua càng nhiều vàng càng tốt trước năm 2000, khi vàng dưới 300\$ và bạc dưới 3\$ một ounce.

Nếu bạn đang cân nhắc tiết kiệm kim loại quý thay vì tiết kiệm tiền, tôi đề nghị bạn hãy bắt đầu với bạc. Vào năm 2011, bạc là một khoản đầu tư tốt hơn nhiều so với vàng. Tôi nói thế bởi vì ngày nay trên trái đất có nhiều vàng hơn bạc. Vàng cũng được tích trữ, vì vậy nên có rất nhiều vàng. Bạc thì được sử dụng, cũng như dầu, đó là lý do vì sao bạc ít hơn nhiều so với vàng.

Hoàn toàn có khả năng, một ngày nào đó trong tương lai không xa, bạc sẽ trở nên đắt hơn vàng. Nhưng đừng xem lời nói của tôi là hiển nhiên. Bạn hãy tự nghiên cứu lấy.

Nhiều năm qua, các ngân hàng trung ương vút bỏ vàng để mua đô-la. Ngày nay, họ vút bỏ đô-la để mua vàng, gia tăng giá vàng, bởi vì đồng tiền của họ đang trở nên vô giá trị, và điều đó khiến cuộc sống của người dân họ khó khăn hơn. Chúng ta đang nói về những người có giáo dục cao nhất đang làm những việc ngu ngốc.

Tôi muốn nói rằng bạn có thể thua lỗ khi mua vàng. Nếu bạn đã mua vàng vào năm 1980, ngày nay hẳn bạn đã bị thua lỗ, mặc dù giá vàng là 1.300\$. Giá vàng cần phải đạt mức 2.400\$ thì bạn mới có thể lấy lại được 850\$ giá trị của năm 1980. Nếu bạn có thể thua lỗ khi mua vàng, bạn có thể thua lỗ khi mua bất cứ cái gì.

Đó là lý do vì sao *đầu tư an toàn* là một nghịch hợp.

4. *Chia sẻ công bằng*

Khi nói đến tiền, không có gì là công bằng cả. Chúa trời không công bằng. Nếu Chúa trời công bằng, ắt hẳn tôi cũng phải đẹp trai như Johnny Depp.

Không có gì công bằng trong thị trường chứng khoán. Một số người thu được lợi nhuận cao hơn mức lợi nhuận chia sẻ công bằng. Các nhà đầu tư trung bình đầu tư vào thị trường chứng khoán bằng cách mua các cổ phiếu. Nhưng rất ít nhà đầu tư biết rằng có nhiều loại cổ phiếu khác nhau, và chúng không công bằng. Ví dụ, có các cổ phiếu phổ thông (*common shares*) dành cho những người bình thường, còn những nhà đầu tư khôn ngoan lại thích đầu tư vào các cổ phiếu ưu đãi (*preferred shares*). Nói đơn giản, nhà đầu tư nào sở hữu các cổ phiếu ưu đãi sẽ được chia phần ưu đãi hơn so với những người bình thường sở hữu các cổ phần phổ thông. Hầu hết các quỹ tương hỗ chỉ có các cổ phiếu phổ thông mà thôi.

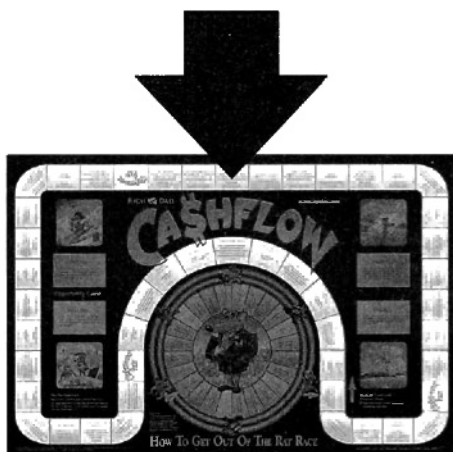
Có một loại cổ phiếu khác “đẳng cấp cao” hơn nhiều so với cổ phiếu ưu đãi. Cấp độ này có thể thấy trong trò chơi *CASHFLOW 101*.

Rat Race



Hầu hết những người trong đường Rat Race đầu tư vào cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu ưu đãi.

Fast Track



Những nhà đầu tư ở cấp độ này không đầu tư vào cổ phiếu. Họ đầu tư vào phần trăm.

Khi bạn nghiên cứu một công ty cổ phần bằng cách xem xét các báo cáo của họ, bạn sẽ thấy có một phân loại gọi là “cổ đông sáng lập” (*selling shareholders*). Đó là những cổ đông sở hữu những khối cổ phần lớn, chẳng hạn như từ một triệu đến mười triệu cổ phần.

Họ được gọi là cổ đông sáng lập bởi vì họ chỉ bán một số *phần trăm* trong công ty của họ và nhận được một khối cổ phần lớn. Xây dựng một doanh nghiệp và cổ phần hóa nó thông qua một IPO (phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng) là một dạng in tiền khác, trong trường hợp này là in cổ phiếu hay chứng nhận cổ phần.

Khi tôi cổ phần hóa mỏ vàng của mình, tôi và Kim là những cổ đông sáng lập chứ không phải cổ đông thông thường.

Có những khác biệt lớn giữa cổ đông sáng lập, cổ đông ưu đãi và cổ đông phổ thông.

Đó là lý do vì sao *chia sẻ công bằng* là một từ nghịch hợp.

Công ty Rich Dad hiện đang chuẩn bị cho ra mắt một quyển sách được viết bởi nhà cố vấn của tôi, người đã dạy tôi cách xây dựng doanh nghiệp và bán doanh nghiệp thông qua IPO. Nếu bạn muốn học cách làm thế nào để trở thành một cổ đông sáng lập, hãy tìm đọc cuốn sách này.

Hãy thường xuyên giữ liên hệ với Rich Dad thông qua Richdad.com để được cung cấp những thông tin cập nhật mới nhất về các cuốn sách và chương trình giáo dục của chúng tôi dành cho các doanh nhân.

5. Quỹ tương hỗ

Không có gì “tương hỗ” trong một quỹ tương hỗ. Một thuật ngữ tốt hơn có thể là quỹ *một chiều*.

Điều đó không có nghĩa là tôi không thích quỹ tương hỗ. Cá nhân tôi rất thích quỹ tương hỗ bởi vì quỹ tương hỗ cung cấp tiền cho tôi đầu tư.

Khi tôi cổ phần hóa mỏ vàng thông qua IPO, một nhóm các công ty quỹ tương hỗ đã mua hầu hết những cổ phần mà chúng tôi chào bán.

Quỹ tương hỗ được thiết kế dành cho những người không biết gì về đầu tư và họ cảm thấy yên tâm khi có một người quản lý quỹ lựa chọn các cổ phần phổ thông cho họ.

Vấn đề là một nhà đầu tư bỏ ra 100% số tiền, chấp nhận 100% rủi ro, và thu lại được chỉ có 20% lợi nhuận (nếu có). Công ty quỹ tương hỗ lấy hết 80% tiền của nhà đầu tư thông qua các loại chi phí quản lý. Với tôi, đó là một dạng quỹ *một chiều* chứ không phải một quỹ tương hỗ.

Tệ hơn, thuế không dành chút ưu đãi nào cho quỹ tương hỗ cả.

Tom Wheelwright giải thích:

Khi bạn mua quỹ tương hỗ, bạn bị đánh thuế bằng hai cách. Trước tiên, bạn bị đánh thuế trên lãi vốn khi công ty quỹ giao dịch (mua và bán) một chứng khoán. Thứ hai, bạn bị đánh thuế khi bạn giao dịch bản thân quỹ tương hỗ đó. Kết quả của cách đánh thuế này là có thể bạn sẽ phải trả lãi vốn trên những giao dịch chứng khoán của quỹ tương hỗ trong vòng một năm trong khi thật sự quỹ tương hỗ đó bị giảm giá trị. Hãy tưởng tượng bạn bị đánh thuế ngay cả khi thua lỗ. Đó chính xác là điều xảy ra với rất nhiều người khi họ sở hữu các quỹ tương hỗ.

Quỹ tương hỗ có một số bất lợi và cũng có một số thuận lợi. Tôi sẽ không thảo luận về những điểm thuận lợi và bất lợi của quỹ tương hỗ. Thay vì thế, một nhà cố vấn của Rich Dad, Andy Tanner, sẽ giải thích rõ hơn với bạn về các tài sản giấy.

Andy Tanner giải thích những thuận lợi và bất lợi của quỹ tương hỗ:

Nếu nói về những thuận lợi và bất lợi của quỹ tương hỗ, phải nói rằng hầu hết thuận lợi nằm ở phía công ty bán quỹ tương hỗ cùng các nhà quản lý quỹ, những người thu phí từ các nhà đầu tư quỹ. Các nhà đầu tư bỏ tiền vào, các nhà đầu tư gánh chịu rủi ro, còn công ty quỹ và các nhà quản lý quỹ thì được trả tiền cho dù quỹ đó hoạt động tốt hay không. Kết hợp điều đó với một chương trình bình

quân giá chi phí đô-la, bạn sẽ luôn có một dòng tiền ổn định đổ vào quỹ. Như Robert nói, luôn có hai mặt của một đồng tiền, và không ngạc nhiên vì sao các công ty quỹ tương hỗ luôn luôn ở bên phía có lời.

Tôi nghĩ rằng sức hấp dẫn của quỹ tương hỗ, quỹ tín thác đơn vị, và các kế hoạch hưu trí như 401(k) và RRSP nằm ở chỗ nhìn bề ngoài, dường như chúng cho phép một nhà đầu tư có thể đầu tư mà không cần nhiều kiến thức tài chính. Ngoài ra, chúng cũng mang đến cho họ cảm giác an toàn bởi vì họ thường đa dạng hóa các khoản đầu tư trên nhiều lĩnh vực khác nhau.

Vấn đề đơn giản là bề ngoài có thể đánh lừa con người. Tôi không tin rằng việc đầu tư vào một kế hoạch hưu trí 401(k) với đầy các quỹ tương hỗ là một cách thay thế cho giáo dục tài chính. Kiểu đa dạng hóa mà các quỹ tương hỗ đang thực hiện làm gia tăng cảm giác an toàn giả, một điều rất nguy hiểm. Trên thực tế, quyền kiểm soát mà nhà đầu tư có được chẳng khác gì như khi đầu tư vào một chứng khoán đơn lẻ. Rủi ro có liên quan đến kiểm soát. Ít kiểm soát hơn nghĩa là nhiều rủi ro hơn, đó là lý do tại sao hy vọng không phải là một chiến lược.

Có bốn vấn đề quan trọng với một hệ thống mà kế hoạch hưu trí 401(k) và quỹ tương hỗ chiếm ưu thế, những vấn đề có thể bảo đảm một cuộc thảo luận sâu sắc với nhà tư vấn tài chính của bạn:

Thứ nhất, kiểu đa dạng hóa này gần như không làm được gì để bảo vệ nhà đầu tư trước một cuộc sụp đổ lớn của thị trường chứng khoán, một thị trường chứng khoán trì trệ kéo dài, hoặc thậm chí một thị trường chứng khoán đang lên nhưng không thể vượt qua lạm phát trong thời gian dài.

Khi một người mua một lượng lớn chứng khoán ở một công ty duy nhất (ví dụ như Warren Buffett mua hàng triệu cổ phiếu của Coca-Cola), mối lo ngại của họ là giá cổ phiếu của công ty đó có thể bị giảm xuống, điều này dĩ nhiên ngoài phạm vi kiểm soát của nhà đầu tư. Do đó, khi một người đầu tư đa dạng nhiều lĩnh vực trên thị trường, vẫn có khả năng toàn bộ thị trường bị giảm giá, điều này chắc chắn cũng hoàn toàn nằm ngoài phạm vi kiểm soát của nhà đầu tư. Tôi nghĩ hầu hết mọi người sẽ đồng ý rằng các thị trường trên thế giới của chúng ta đang trở nên ngày càng mong manh và dễ chao đảo hơn bao giờ hết.

Từ năm 2000 đến năm 2010, theo chúng tôi quan sát, là một “thập kỷ vô ích”. Việc quay lùi về số không gần như không mang lại chút đóng góp nào – trong khi để một kế hoạch đạt hiệu quả cần phải có sự phát triển thị trường, sự phát triển theo luật số mũ liên quan đến nhiều yếu tố phức tạp. Trong khi đó, nhà đầu tư đang ngày càng tiến gần đến tuổi về hưu. Hơn nữa, chúng ta có thể dễ dàng nhận ra một “thập niên vô ích” nữa sắp tới, hay tệ hơn, thị trường

đang trượt dài (và có rất nhiều phân tích dữ liệu cho thấy điều đó). Nếu bạn muốn bổ sung thêm vốn từ tài chính, lần tới khi gặp nhà tư vấn tài chính của bạn, hãy nhờ ông ta giải thích xem “rủi ro hệ thống” là gì. Hầu hết các quỹ tương hỗ và kế hoạch hưu trí đều giả định một cách nguy hiểm rằng xét về dài hạn thì thị trường luôn tăng trưởng, nhưng không có gì bảo đảm điều đó sẽ thực sự xảy ra với thể hệ các nhà đầu tư hiện tại.

Thứ hai là vấn đề nhất quán. Công ty Standard & Poor's vừa công bố các dữ liệu cho thấy nếu một người nắm một số quỹ tương hỗ và các quỹ này thực sự hoạt động tốt trong một năm thì trong vòng 5 đến 10 năm tới, họ gần như không bao giờ có thể lặp lại mức độ hiệu quả đó. Nói cách khác, hiệu quả hoạt động trong quá khứ thật sự không phải là một chỉ báo vững chắc về kết quả trong tương lai.

Thứ ba là vấn đề chi phí. Dù hầu hết các khoản phí phải nộp cho hệ thống tài chính đều được in ở đâu đó nhưng hầu hết các nhà đầu tư mà tôi từng nói chuyện đều không biết những khoản phí này là gì và chúng sẽ ảnh hưởng như thế nào đến kết quả đầu tư của họ. Trong cuốn sách sắp được xuất bản của nhóm cố vấn Rich Dad tựa đề *Vỡ Lòng Về Đầu Tư Chứng Khoán*, tôi dành gần như trọn vẹn một chương để giúp các nhà đầu tư hiểu rõ sự phân nhánh méo mó mà các khoản phí này gây ra đối với kế

hoạch hưu trí 401(k) của một người. Khi một người hùng hồn bảo vệ cho những kế hoạch 401(k) bao gồm các quỹ tương hỗ, hãy thử tính xem họ thu được bao nhiêu với những kế hoạch đó.

Thứ tư là vấn đề đánh bại thị trường. Ngày nay, không khó lắm để tìm những công cụ tài chính sẵn có cho phép một nhà đầu tư cá nhân có thể ít nhất là bắt chước thị trường. Những sản phẩm như quỹ đầu tư tín thác cho phép một nhà đầu tư làm được gần như mọi việc mà hầu hết các quỹ tương hỗ có thể làm xét về mặt theo dõi chỉ số thị trường. Tại sao tôi phải trả một tỷ lệ chi phí khổng lồ cho một danh mục đầu tư chỉ đơn giản làm theo thị trường? Nếu một kế hoạch 401(k), 403(b) hay IRA chỉ đơn giản bắt chước thị trường thì việc quản lý chuyên môn có mang lại giá trị gì không? Nếu một người kiểm tra tài khoản IRA hay 401(k) của họ, gần như kết quả luôn luôn là nó sẽ hoạt động tốt khi thị trường hoạt động tốt, và nó sẽ điều đúng khi thị trường lao đao. Buồn thay, hầu hết mọi người đều cảm thấy mình chỉ đủ tài để thua lỗ khi thị trường suy thoái mà thôi.

Có rất nhiều điều để thảo luận hơn là chỉ những thuận lợi và bất lợi. Với nhiều người, quyết định của họ sẽ có một tác động lớn đến tương lai tài chính của họ. Theo tôi, điều đó đòi hỏi một cuộc thảo luận thẳng thắn với nhà tư vấn và sự cân nhắc nghiêm túc về một kế hoạch giáo dục tài chính.

Như Andy giải thích, các quỹ tương hỗ, ngân hàng và các công ty hưu trí rất quan trọng bởi vì họ cung cấp nguồn tiền mà những người nhóm C và D dùng để đầu tư.

Với những nhà đầu tư không có kiến thức, *quỹ tương hỗ* là một nghịch hợp, vì đó là những quỹ một chiều và hoàn toàn không mang lại lợi ích gì mang tính tương hỗ cả.

6. *Danh mục đa dạng*

Hầu hết mọi người không phải đang đa dạng hóa – họ chỉ đang *giảm bớt sự tồi tệ* mà thôi.

Cột tài sản trong bảng báo cáo tài chính dưới đây thể hiện bốn lớp tài sản cơ bản của thế giới đầu tư:

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
<i>Doanh nghiệp</i>	
<i>Bất động sản</i>	
<i>Tài sản giấy</i>	
<i>Hàng hóa</i>	

Hầu hết những người tin rằng mình có một danh mục đa dạng thật ra không phải là thế bởi vì chủ yếu họ chỉ đầu tư vào một lớp tài sản: tài sản giấy.

Tài sản giấy bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, quỹ tương hỗ, quỹ tín thác, bảo hiểm, trợ cấp hàng năm và tiền tiết kiệm.

Một lần nữa, không phải họ đang đa dạng hóa. Họ chỉ đang giảm bớt sự tồi tệ. Thực chất bản thân định nghĩa của quỹ tương hỗ đã mang tính đa dạng hóa, vì nó là một rổ các loại cổ phiếu, trái phiếu và tài sản giấy khác nhau. Khi một người có một danh mục quỹ tương hỗ đa dạng hóa, anh ta thậm chí còn hơn cả đa dạng hóa nữa.

Khi thị trường chứng khoán sụp đổ như vào năm 2007, hầu hết các tài sản giấy đều sụp đổ đồng loạt. Đó là lý do tại sao ngay cả quỹ tương hỗ Berkshire Hathaway của Warren Buffett cũng sụp đổ cùng với mọi người khác.

Ngay cả Buffett cũng nói: *“Đa dạng hóa là một cách bảo vệ chống lại sự ngu ngốc. Nó gần như không có ý nghĩa gì với những người biết mình đang làm gì.”*

Jim Cramer, một nhà đầu tư rất khôn ngoan và là một chuyên gia về thị trường chứng khoán, thường chạy một chương trình truyền hình có tên gọi: “Có phải tôi đang đa dạng hóa?”. Trong chương trình đó, khán giả gọi điện thoại đến kể về những chứng khoán họ đang giữ trong danh mục. Ví dụ, một khán giả có thể nói: “Tôi có những cổ phiếu của Exxon, GE, IBM, Procter & Gamble, và Ngân

hàng Mỹ. Tôi cũng có một quỹ thị trường mới nổi, quỹ thị trường tiền tệ, quỹ tín thác vàng, quỹ trái phiếu, quỹ REIT, quỹ S&P 500 index, và tôi vừa mua thêm một quỹ đầu tư theo chỉ số để tăng thêm cổ tức. Có phải tôi đang đa dạng hóa không?”

Sau đó Jim Cramer sẽ đánh giá danh mục đầu tư của khán giả đó.

Theo ý tôi, một danh mục như trên không phải là đa dạng. Nó chỉ giảm bớt sự tồi tệ – nó đỡ tệ hơn, nhưng nó không đa dạng, bởi vì nó chỉ chứa một loại tài sản duy nhất: tài sản giấy. Nếu thị trường chứng khoán sụp đổ, một sự đa dạng như thế sẽ không bảo vệ được nhà đầu tư.

Nếu thị trường sụp đổ nghiêm trọng, như đã xảy ra vào năm 1929 và 2007, thị trường chứng khoán có thể không phục hồi nổi sau nhiều năm, và như thế sẽ tiêu diệt các danh mục đầu tư của những nhà đầu tư vì lãi vốn.

Ngày nay, số công ty quỹ tương hỗ còn nhiều hơn cả số công ty cổ phần hóa. Việc đa dạng hóa, theo định nghĩa của họ, thật sự điên rồ.

Năm 2007, khi thị trường bắt đầu sụp đổ, mọi thứ đều sụp đổ theo, kể cả bất động sản. Sự đa dạng đó đã không cứu được hàng triệu người khỏi sự thiếu giáo dục tài chính.

Với hầu hết mọi người, một *danh mục đa dạng* là một nghịch hợp. Nó là một danh mục đỡ tệ hơn, nhưng không hề giảm rủi ro.

Tại Sao Các Nhà Đầu Tư Bị Thua Lỗ?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tại sao những nhà đầu tư không có giáo dục tài chính lại bị thua lỗ nhiều đến thế?

Trả lời ngắn

Họ đầu tư không có bảo hiểm.

Giải thích

Bạn không lái xe nếu không có bảo hiểm. Bạn không mua nhà nếu không có bảo hiểm. Nhưng khi hầu hết các nhà đầu tư đầu tư tiền, họ lại đầu tư mà không có bảo hiểm. Khi thị trường chứng khoán sụp đổ, họ thua lỗ vì họ không có bảo hiểm.

Khi tôi đầu tư vào bất động sản, tôi có bảo hiểm. Nếu các tòa nhà bị cháy, khoản lỗ của tôi được thanh toán. Ngay cả thua lỗ trong thu nhập của tôi cũng được bảo hiểm.

Những người thất bại lớn nhất trong cuộc sụp đổ vừa qua là những nhà đầu tư mà tiền của họ không được bảo hiểm trong các kế hoạch hưu trí, những kế hoạch như 401(k) ở Mỹ. Điều đó còn hơn cả rủi ro. Điều đó thật ngu ngốc.

Tất cả chúng ta đều biết rằng thị trường sẽ lại sụp đổ một lần nữa, song hầu hết các nhà đầu tư lại đầu tư mà không có bảo hiểm.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Cuộc Đại Suy Thoái kéo dài bao lâu?

Trả lời ngắn

25 năm.

Giải thích

Năm 1929, chỉ số Dow chạm ngưỡng cao nhất 381. Mãi đến năm 1954 – 25 năm sau – nó mới chạm đến ngưỡng 381 một lần nữa.

Đó là vấn đề của những người đầu tư vì lãi vốn. Đó là lý do tại sao những nhà đầu tư vàng đổ xô đi mua vàng với giá 850\$ một ounce vào cuối thập niên 1980 đến giờ vẫn chưa khôi phục lại được. Đó là lý do vì sao ngày nay những người thuộc thế hệ Baby Boomer với những kế hoạch hưu trí bao gồm một danh mục đa dạng các tài sản giấy và mong đợi nhà tăng giá (lãi vốn) để về hưu lại gặp khó khăn.

Ngày 9 tháng 10 năm 2007, chỉ số Dow chạm ngưỡng 14.164. Vào ngày 9 tháng 3 năm 2009, nó tuột xuống còn 6.547. Hàng triệu nhà đầu tư mất hàng nghìn tỷ đô-la. Phải mất bao lâu thì những nhà đầu tư vì lãi vốn mới lấy lại được tiền?

Ngày nay, hàng triệu người đang ngồi cầu nguyện cho chỉ số Dow tiếp tục tăng lên. Đó không phải là đầu tư. Đó là đánh bạc. Cá cược tương lai của mình với sự lên xuống thị trường là một điều rủi ro, rất rủi ro.

Tôi được dạy đa dạng hóa theo một cách khác. Tôi có tài sản ở nhiều nhóm tài sản khác nhau chứ không chỉ ở nhóm tài sản giấy. Ví dụ, tôi đầu tư dầu, nhưng tôi không đầu tư vào cổ phiếu công ty dầu. Tôi đầu tư bất động sản, nhưng tôi không đầu tư vào REIT, quỹ tín thác đầu tư bất động sản, một dạng quỹ tương hỗ dành cho bất động sản. Tôi thích có dòng lưu kim, tỷ lệ hoàn vốn vô hạn và những ưu đãi thuế, đó là lý do vì sao nhìn chung tôi thường tránh xa tài sản giấy.

Trái phiếu cũng là tài sản giấy. Tôi không đầu tư vào trái phiếu. Thay vì thế, tôi vay tiền mà trái phiếu tạo ra để mua những căn hộ cho thuê, nhất là khi lãi suất thấp.

Khi Ngân hàng Liên bang và các ngân hàng trung ương in tiền, tôi tiết kiệm vàng và bạc chứ không tiết kiệm tiền. Nếu các ngân hàng ngừng in tiền, tôi sẽ bán vàng bạc để quay lại với tiền.

Nói đơn giản, tôi đa dạng hóa bằng cách sở hữu nhiều lớp tài sản khác nhau chứ không phải nhiều loại tài sản giấy (cổ phiếu, trái phiếu, quỹ tương hỗ, quỹ đầu tư góp vốn ETF).

Như Warren Buffett nói: “Đa dạng hóa là một cách bảo vệ chống lại sự ngu ngốc”.

Câu hỏi đặt ra là: “Sự ngu ngốc của ai – của bạn, hay của người môi giới chứng khoán và các nhà kế hoạch tài chính bán cho bạn danh mục đầu tư đa dạng đó?”. Hay của người môi giới bất động sản bảo bạn rằng ngôi nhà là một tài sản và giá bất động sản luôn tăng (về lãi vốn)?

Giáo Dục Tài Chính – Định Nghĩa

Quỹ tương hỗ vốn đã đa dạng rồi. Nói chung, một quỹ tương hỗ bao gồm một tổng hợp đa dạng các loại cổ phiếu, trái phiếu, hoặc những thứ khác gọi là tài sản giấy. Trong nhiều trường hợp, khi một người mua một danh mục đa dạng các quỹ tương hỗ nghĩa là họ đang mua cùng những chứng khoán đó ở những quỹ tương hỗ khác nhau. Như thế không phải là đa dạng hóa mà là tập trung hóa.

7. Tự do, không nợ nần

Tôi luôn mỉm cười mỗi khi nghe có người nói: “Tôi được tự do, không nợ nần. Tôi đã trả nợ xong tiền mua nhà và mua xe. Mỗi khi sử dụng thẻ tín dụng là tôi thanh toán ngay lập tức”.

Thay vì quấy nhiễu, tôi chỉ nói “Xin chúc mừng” rồi quay đi, để họ yên ổn với giấc mơ nghịch hợp của họ.

Điều tôi thật sự muốn nói là: “Anh có thấy chính phủ nợ bao nhiêu tiền không? Làm thế nào anh có thể tự do không nợ nần trong khi anh và tôi đang phải trả cả vốn lẫn lời của một khoản nợ gần 75 nghìn tỷ đô-la? Sao anh lại có thể ngây thơ đến thế?”

Năm 2010, nếu chia đều tổng nợ quốc gia thì mỗi công dân Mỹ phải trả 174.000\$ một người, hay 665.000\$ một gia đình.

Sự Sụp Đổ Con Người

Sự sụp đổ nợ dưới chuẩn năm 2007 gây ra bởi khoản nợ quá mức của những người vay tiền dưới chuẩn.

Sự Sụp Đổ Các Quốc Gia

Sự sụp đổ tiếp theo gây ra bởi khoản nợ quá mức của những quốc gia vay tiền dưới chuẩn. Cho đến nay, thế giới đang phải hỗ trợ cho sự sụp đổ của những nước nhỏ như nhóm các nước châu Âu PIIGS (Bồ Đào Nha, Ireland, Ý, Hy Lạp, và Tây Ban Nha).

Nếu Đức không bảo lãnh cho Hy Lạp, sự sụp đổ này hẳn đã lan rộng. Quốc gia lớn đầu tiên chịu ảnh hưởng có lẽ là Nhật.

Tại sao Nhật lại gặp rắc rối? Nợ. Nhật có tỷ lệ phần trăm nợ trên GDP cao nhất trong nhóm các cường quốc lớn trên thế giới. Điều mỉa mai là Nhật cũng là nước dân số có trình độ giáo dục cao, làm việc tích cực, với lãi suất tiết kiệm cao hàng đầu thế giới. Mặc dù tinh thần làm việc và đạo đức tiết kiệm như vậy nhưng chính phủ của họ vẫn tiếp tục quản lý nền kinh tế một cách kém cỏi.

Viễn cảnh mà các nhà lãnh đạo Mỹ đang cố gắng vẽ ra là bằng cách nào đó, nước Mỹ có thể thoát khỏi núi nợ ngày càng chồng chất này, người Mỹ cần phải cố gắng làm việc tích cực hơn và tiết kiệm tiền nhiều hơn. Đó là lý do vì sao Tổng thống Obama nói: “Người lao động Mỹ là những

người làm việc hiệu quả nhất thế giới”. Có vẻ như ông muốn người lao động Mỹ cứu lấy nền kinh tế Mỹ trong khi chính sự yếu kém của các nhà lãnh đạo chính trị và tài chính mới là nguyên nhân thật sự của vấn đề. Những người cần được giáo dục tài chính nhất chính là các nhà lãnh đạo của chúng ta.

Suy nghĩ cho rằng làm việc tích cực và tiết kiệm sẽ có thể cứu được nền kinh tế Mỹ cũng giống như cho rằng một công nhân mức lương 10\$ một giờ tin rằng anh ta có thể làm việc tích cực và tiết kiệm để trả góp một ngôi nhà trị giá 2 triệu đô-la, một chiếc Mercedes, một chiếc Porsche, cho con đi học trường tư, và tiết kiệm đủ tiền để nghỉ hưu sớm.

Đó cũng là ảo mộng mà hàng triệu người Mỹ, Nhật, Anh, các nước châu Âu và các nhà lãnh đạo chính phủ đang mơ tưởng. Nếu Nhật suy sụp, bị nghiền nát dưới núi nợ, thì cả thế giới sẽ theo sau họ.

Sự Diên Rô Tài Chính

Nhật đang làm những việc mà Mỹ đang làm, sử dụng nợ nhằm nỗ lực kích thích nền kinh tế. Việc này chẳng khác gì một công nhân dùng thẻ tín dụng để trả lãi suất của thẻ tín dụng. Khi trái bóng bắt động sản bùng nổ, hàng triệu người tái thế chấp ngôi nhà của họ để trả nợ thẻ tín dụng và tiếp tục sử dụng tấm thẻ tín dụng đó. Khi toàn bộ hệ thống sụp đổ, người ta bắt đầu bị mất nhà.

Sự điên rồ nằm ở chỗ các lãnh đạo của thế giới phương Tây ngày nay đang đi lại đúng con đường đó, sử dụng nợ để giải quyết cuộc khủng hoảng gây ra bởi nợ.

Nếu Nhật thật sự sụp đổ thì điều đó sẽ xảy ra vào khoảng năm 2015 hoặc có thể sớm hơn.

Sau Nhật sẽ là Anh, châu Âu, Mỹ và Trung Quốc. Chúng ta hãy hy vọng điều đó không xảy ra.

Thế Hệ Baby Boomer Phá Sản

Mỹ có khoảng 75 triệu người thuộc thế hệ Baby Boomer đang bắt đầu nghỉ hưu, chuẩn bị nhận tiền bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế. Nhật, Anh, Pháp, Đức cũng có chung vấn đề: thế hệ người già đang mong đợi những lời hứa mà chính phủ không thể giữ được.

Nếu mỗi người thế hệ Baby Boomer của Mỹ chỉ nhận 1.000\$ một tháng tiền bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, 75 triệu người tương đương 7,5 tỷ đô-la hàng tháng mà chính phủ phải trả. Hiển nhiên, những chiếc máy in sẽ tiếp tục chạy, những tờ séc được phát ra trong khi không có đồng nào trong ngân hàng.

Đó là lý do vì sao *tự do không nợ nần* là một nghịch hợp, ngay cả khi bạn thật sự không có món nợ nào.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Chúng ta còn bao nhiêu thời gian?

Trả lời ngắn

Tôi hy vọng điều đó không bao giờ xảy ra. Nhưng nếu những cường quốc sụp đổ dưới hàng núi nợ thì ai sẽ là người cứu lấy thế giới? Nếu Nhật sụp đổ, cuộc khủng hoảng sẽ lan ra trên toàn thế giới.

Giải thích

Năm 2010, tỷ lệ nợ của Nhật chiếm 200% GDP. Tỷ lệ nợ trên GDP của Mỹ vào khoảng 58,9% và đang ngày càng tăng lên. Tỷ lệ này ở Anh xấp xỉ 71% và cũng đang ngày càng tăng.

Giáo Dục Tài Chính – Định Nghĩa

Tỷ lệ nợ trên GDP là tỷ lệ so sánh giữa số nợ của một nước so với số tiền mà họ kiếm được, cho thấy khả năng trả nợ của nước đó.

Ví dụ, trong trường hợp của Nhật, mức GDP của họ vào khoảng 5 nghìn tỷ đô-la, nền kinh tế lớn thứ tư thế giới, còn khoản nợ được báo cáo của họ xấp xỉ 10 nghìn tỷ đô-la. Mức này tương đương khoảng 75.000 đô-la trên đầu người.

Tỷ lệ nợ trên GDP của Nhật cũng giống như một công nhân kiếm được 50.000\$ một năm trong khi anh ta nợ tín dụng 100.000\$. Tệ hơn, anh ta tiếp tục dùng thẻ tín dụng để trả lãi suất cho khoản nợ 100.000\$, một hành động ngày càng làm tăng thêm nợ.

Nói đơn giản, tỷ lệ nợ trên GDP là số điểm tín dụng của một nước.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tại sao nợ tăng lên?

Trả lời ngắn

Các nước cũng giống như nhiều người: Họ tiêu xài nhiều hơn kiếm được, và hứa hẹn những lời hứa mà họ không giữ được.

Giải thích

Khoản nợ lớn nhất đang ngày càng tăng của Mỹ là bảo hiểm xã hội và phúc lợi y tế, đó là những lời hứa mà chúng ta không giữ được.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Những lời hứa xã hội của đảng Dân chủ hay đảng Cộng hòa?

Trả lời ngắn

Cả hai.

Giải thích

Bảo hiểm xã hội được tạo ra dưới thời Tổng thống Franklin Roosevelt, thuộc Đảng Dân chủ, trong cuộc suy thoái vừa qua.

Bảo hiểm y tế được tạo ra dưới thời Tổng thống Lyndon Johnson, thuộc Đảng Dân chủ.

Bảo hiểm y tế có ba phần, A, B, C.

Bảo hiểm y tế phần C là một trong những khoản tiêu sản lớn nhất của chúng ta, và nó được tạo ra dưới thời Tổng thống George W. Bush, thuộc Đảng Cộng hòa. Nó là một món quà nhiều tỷ đô-la tặng cho ngành y dược.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Như vậy lỗi là của các nhà chính trị?

Trả lời ngắn

Không, lỗi của mọi người.

Giải thích

Các chính trị gia sẽ nói đủ thứ và hứa hẹn đủ thứ để được trúng cử. Khi rời văn phòng, họ sẽ được trả lương và được bảo hiểm y tế suốt đời, trong khi những người bỏ phiếu sẽ phải thanh toán cho những lời hứa mà các chính trị gia không giữ được.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Chuyện này sẽ kéo dài bao lâu nữa?

Trả lời ngắn

Không lâu nữa đâu.

Giải thích

Không một đồng tiền ảo nào có thể tồn tại. Đồng đô-la Mỹ đã mất đến 90% sức mua trong vòng 40 năm. Sẽ không lâu nữa trước khi nó mất luôn 10% còn lại. Một hệ thống chỉ có thể gánh nợ đến một lúc nào đó mà thôi.

Đã Đến Lúc Hành Động

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi có thể làm gì?

Trả lời ngắn.

Giảm bớt rủi ro.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Làm thế nào để giảm bớt rủi ro?

Trả lời ngắn

Kiểm soát.

Giải thích

Từ trái nghĩa của rủi ro là kiểm soát. Ví dụ, nếu thắng xe bạn bị hư, bạn sẽ bị mất kiểm soát và sẽ gặp nhiều rủi ro hơn.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi cần kiểm soát cái gì?

Trả lời ngắn

Việc giáo dục của bạn.

Giải thích

Khi còn đi học, chúng ta hầu như không thể kiểm soát được mình sẽ học cái gì và thầy cô giáo của mình là ai.

Ví dụ, ở học viện quân sự New York, tôi phải học toán vi tích phân suốt ba năm. Khi tôi hỏi giáo viên: “Tại sao em phải học vi tích phân?”, câu trả lời luôn là: “Vì đó là môn học bắt buộc để tốt nghiệp”.

Và khi tôi hỏi: “Ba năm học vi tích phân của em có thể áp dụng vào cuộc sống như thế nào?”, câu trả lời là: “Thầy (cô) không biết”.

Suốt 40 năm sau khi tốt nghiệp, tôi chưa bao giờ sử dụng bất cứ kiến thức vi tích phân nào. Toán học cơ bản – cộng, trừ, nhân, chia – là tất cả những gì tôi cần để xây dựng và kiểm soát tài sản của mình.

Nếu bạn muốn trở thành một nhà khoa học tên lửa, bạn sẽ cần đến toán vi tích phân. Nếu bạn chỉ muốn làm giàu, toán học cơ bản là đủ.

Ở trên, tôi đã nói rằng *người cha giàu* khuyên tôi ba điều cần học nếu muốn theo bước ông. Đó là:

1. Học cách bán hàng (kiểm soát thu nhập)
2. Học cách đầu tư bất động sản (kiểm soát nợ)
3. Học cách đầu tư kỹ thuật (kiểm soát thị trường)

Ba lớp học trên rất quan trọng với những người muốn gia nhập nhóm C và Đ. Đó là ba lớp học giúp giảm bớt rủi ro và gia tăng khả năng kiểm soát của nhóm C và Đ.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi hiểu tầm quan trọng của việc bán hàng nếu bạn muốn làm doanh nhân. Tôi hiểu tầm quan trọng của việc sử dụng nợ nếu bạn muốn đầu tư bất động sản. Nhưng tại sao phải học cách đầu tư kỹ thuật?

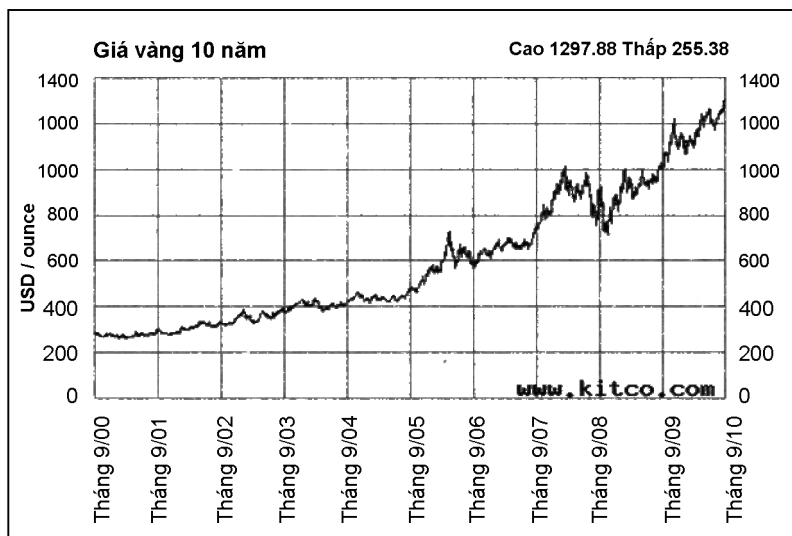
Trả lời ngắn

Để nhìn thấy quá khứ, hiện tại và tương lai.

Giải thích

Những nhà đầu tư kỹ thuật sử dụng các biểu đồ dựa trên thực tế để biết được quá khứ, hiện tại, và tiên đoán tương lai.

Dưới đây là biểu đồ giá vàng trong 10 năm qua.



(Đã được phép in lại)

Như bạn có thể thấy, nhìn chung vàng tăng giá trong vòng 10 năm qua.

Dưới đây là biểu đồ giá vàng kể từ tháng 4/2010.



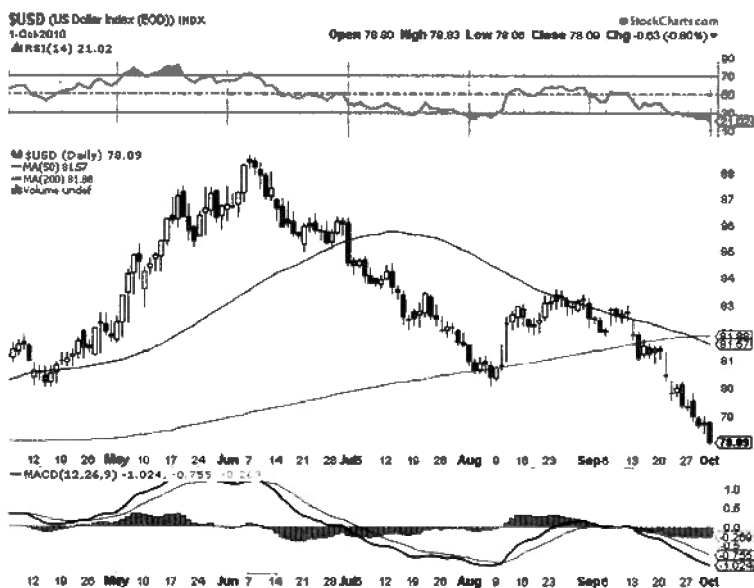
(Đã được phép in lại)

Với tôi, biểu đồ này cho thấy giá vàng sẽ tiếp tục tăng một thời gian nữa. Nhưng có vẻ như nó sắp sửa lên đến đỉnh điểm. Rồi sẽ xuất hiện một con dốc đứng. Đó là câu chuyện mà biểu đồ này kể với tôi. Những người không thích vàng khi nhìn vào biểu đồ này sẽ nói rằng trái bong bóng đã vỡ và giá vàng sẽ tuột dốc thảm hại.

Đó là lý do vì sao tôi thích bạc hơn. Bạc vẫn còn đang yên giấc và nhiều người có thể mua được nó, kể cả người nghèo.

Như tôi đã viết, vàng cận giá 1.400\$ và bạc hơn 30\$. Vàng dùng để tích trữ còn bạc để tiêu thụ. Bạc khá trầm lắng, nhưng bạn phải tự nghiên cứu và tự rút ra kết luận cho mình.

Tương lai sẽ như thế nào? Tất cả những gì tôi cần làm là nhìn vào xu hướng mới nhất của đồng đô-la Mỹ, như biểu đồ dưới đây, rồi tôi tiếp tục mua và giữ vàng bạc.



Dĩ nhiên các biểu đồ luôn thay đổi khi nền kinh tế thay đổi. Đó là lý do vì sao một lớp học phân tích kỹ thuật là rất quan trọng.

Các biểu đồ cho phép bạn nhìn thấy quá khứ và hiện tại, cung cấp cho bạn một cơ hội để tiên đoán tương lai chính

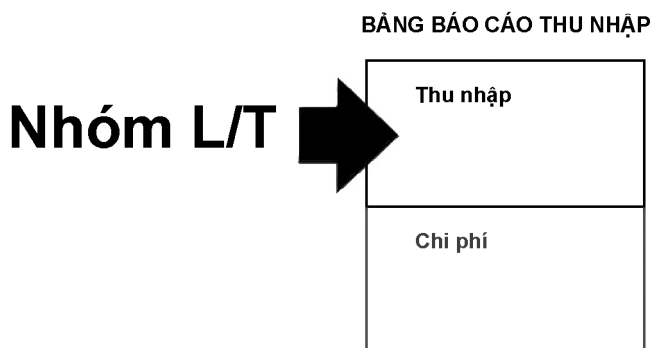
xác hơn. Các biểu đồ giảm bớt rủi ro và có thể gia tăng lợi nhuận cho bạn. Đó là lý do vì sao *người cha giàu* khuyên tôi nên đi học các lớp học phân tích kỹ thuật, hay biểu đồ, bởi vì các biểu đồ dựa trên số liệu thực tế chứ không phải ý kiến cá nhân.

Trọng Tâm Khác Nhau

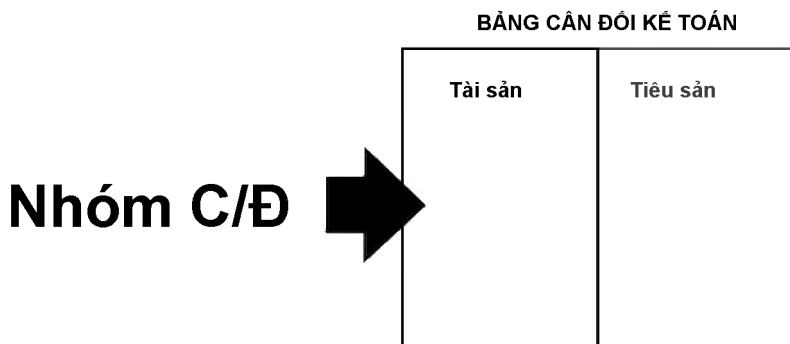
Người cha giàu khuyên tôi nên học cách bán hàng, học đầu tư bất động sản, và học phân tích kỹ thuật, bởi vì tôi đang chuẩn bị cho nhóm C và Đ.

Nhìn vào một bảng báo cáo tài chính, bạn sẽ thấy sự khác biệt giữa nhóm L/T và C/Đ. Họ tập trung vào những phần khác nhau trong báo cáo tài chính, đó là lý do vì sao họ cần có sự giáo dục khác nhau.

Nhóm L và T tập trung vào thu nhập:



Nhóm C và Đ tập trung vào tài sản:



Cái Gì Rủi Ro?

Nhóm L và T tin rằng đầu tư là rủi ro bởi vì kiến thức tài chính của họ về những tài sản trong cột tài sản, nếu có, rất hạn hẹp. Đầu tư không hề rủi ro. Thiếu giáo dục tài chính mới là rủi ro.

Nhóm C và Đ tập trung vào tài sản – họ học cách quản lý tài sản và giảm thiểu rủi ro.

Bốn Lớp Tài Sản Khác Nhau

Khi tôi còn nhỏ, *người cha giàu* đã dạy tôi về bốn lớp tài sản cơ bản trong cột tài sản. Ông nói: “Con càng hiểu rõ về các lớp tài sản khác nhau, khả năng kiểm soát của con càng cao và rủi ro của con càng thấp”.

Có bốn lớp tài sản cơ bản trong cột tài sản như hình dưới đây:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
<i>Doanh nghiệp</i> <i>Bất động sản</i> <i>Tài sản giấy</i> <i>Hàng hóa</i>	

Cả ba khả năng bán hàng, quản lý nợ, và phân tích xu hướng thị trường đều rất quan trọng đối với cả bốn loại tài sản.

Lớp Tài Sản: Doanh Nghiệp

Những người giàu nhất thế giới đều là các chủ doanh nghiệp, chẳng hạn như Bill Gates của Microsoft, Steve Jobs của Apple, Richard Branson của Virgin, và Sergey Brin của Google.

Khả năng bán hàng là một điều thiết yếu với các chủ doanh nghiệp. Lý do khiến nhiều doanh nghiệp thất bại nhất chính là chủ doanh nghiệp thiếu những kỹ năng bán hàng tương ứng. Năm 1974, IBM và Xerox có những lớp đào tạo bán hàng tốt nhất. Tôi từng được Xerox tuyển dụng và sau đó được gọi đến Leesburg, Virginia, để đào tạo chuyên sâu về

kỹ năng bán hàng. Tôi phải mất bốn năm mới có thể đi từ cấp thấp nhất cho đến cấp cao nhất của kỹ năng bán hàng.

Khi còn đi học, tôi chưa bao giờ làm tốt một bài luận văn nào vì tôi viết văn không hay. Đến lúc này tôi vẫn viết văn không hay. Thế nhưng, như tôi đã nói trong cuốn *Dạy Con Làm Giàu*, tôi không phải là tác giả cuốn sách “viết hay nhất”. Tôi chỉ là tác giả cuốn sách “bán chạy nhất” mà thôi.

Người cha giàu thường nói: “Bán hàng tương đương với thu nhập”. Nếu bạn muốn có nhiều thu nhập hơn, hãy đi học bán hàng.

Lớp Tài Sản: Bất Động Sản

Bất động sản là loại tài sản đòi hỏi khả năng kiểm soát nợ, quản lý bất động sản và người thuê nhà.

Năm 1973, tôi đi học lớp học kinh doanh bất động sản đầu tiên. Ngày nay, tôi và Kim có những khoản nợ hàng chục triệu đô-la, những khoản nợ tạo ra thu nhập hàng triệu đô-la, và phần lớn được miễn thuế. Vào năm ngoái, ngân hàng hạ lãi suất, giúp chúng tôi giảm khoản tiền phải trả và tăng thêm lợi nhuận. Bất động sản là một lớp tài sản tuyệt vời bởi vì nợ và thuế làm giàu cho nhà đầu tư.



Lớp Tài Sản: Tài Sản Giấy

Tôi và Kim hiếm khi đầu tư vào tài sản giấy bởi vì tài sản giấy ít có khả năng kiểm soát. Khi xem xét cổ phiếu, trái phiếu hay quỹ tương hỗ, bạn sẽ thấy các nhà đầu tư không hề có khả năng kiểm soát thu nhập, chi phí, tài sản và tiêu sản của họ.

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập 
Chi phí 

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản 	Tiêu sản 
---	--

Lớp Tài Sản: Hàng Hóa

Việc mua vàng và bạc đòi hỏi ít giáo dục tài chính nhất, song bạn vẫn cần biết đôi chút về lớp tài sản này. Giá vàng và bạc thật sự có lúc tăng lúc giảm. Ngoài ra, trong lĩnh vực kinh

doanh vàng bạc có rất nhiều kẻ lừa đảo, nhất là ngày nay, khi vàng bạc tăng giá.

Lớp Tài Sản Nào Tốt Nhất?

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Lớp tài sản nào tốt nhất đối với tôi?

Trả lời ngắn

Lớp tài sản mà bạn thích.

Giải thích

Hãy nhớ, doanh nghiệp tạo ra phần lớn những người thực sự giàu có, nhưng doanh nghiệp đòi hỏi giáo dục tài chính cao nhất. Bất động sản đòi hỏi giáo dục tài chính cao thứ nhì. Tài sản giấy khá dễ lao vào những cũng rủi ro nhất. Hàng hóa như vàng và bạc cần ít giáo dục tài chính nhất nhưng không phải là không có rủi ro.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Lớp tài sản nào có nhiều người đầu tư nhất?

Trả lời ngắn

Tài sản giấy.

Giải thích

Tài sản giấy là lớp tài sản biến động nhất, nghĩa là chúng dễ vào mà cũng dễ ra. Đầu tư tài sản giấy đòi hỏi ít giáo dục tài chính nhất, không cần kỹ năng bán hàng, không cần kỹ năng quản lý. Tất cả những việc bạn phải làm là truy cập mạng hoặc gọi điện cho một nhà môi giới và nói: “Tôi muốn mua 100 cổ phiếu này hay bán 100 cổ phiếu kia”. Bạn có thể huấn luyện cho một con khi mua bán tài sản giấy.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tại sao anh không đầu tư nhiều vào tài sản giấy?

Trả lời ngắn

Quá ít kiểm soát.

Giải thích

Là một doanh nhân, tôi muốn kiểm soát thu nhập, chi phí, tài sản và tiêu sản trong báo cáo tài chính của mình.

Nếu tôi muốn đầu tư, giả sử vào Microsoft, Bill Gates sẽ không buồn nghe điện thoại của tôi. Ông ấy không quan tâm đến việc tôi cho rằng các chi phí của ông ấy quá cao hay quá thấp. Nhưng tôi thì quan tâm.

Khi tôi đầu tư dẫu, tôi có thể gọi cho chủ tịch công ty dẫu và ông ấy sẽ nghe điện thoại của tôi. Khi tôi đầu tư bất động

sản, tôi có thể gọi Ken McElroy hay quản lý của tôi. Khi tôi điều hành doanh nghiệp, tôi có thể gọi cho bất cứ ai trong các văn phòng trên khắp thế giới để bàn chuyện công việc. Đó là điều tôi muốn nói về khả năng kiểm soát.

Điều đó không có nghĩa tài sản giấy là một khoản đầu tư tồi. Tài sản giấy giúp một số người giàu lên. Tài sản giấy cũng khiến hàng triệu nhà đầu tư nghiệp dư bị thua lỗ, những người bị pháp luật buộc phải tham gia thị trường chứng khoán qua các kế hoạch hưu trí như kế hoạch 401(k) ở Mỹ.

Giáo Dục Tài Chính – Lịch Sử

Năm 1974, chính phủ Mỹ thông qua luật ERISA (*Employee Retirement Income Security Act - Luật Bảo đảm Thu nhập Hưu trí của Người lao động*). Đạo luật này dần được biết đến dưới cái tên: Luật 401(k). Nói một cách đơn giản, các tập đoàn không còn sẵn lòng trả cho người lao động một khoản lương suốt đời nữa. Chi phí cho người lao động quá cao, và Mỹ không thể cạnh tranh được với các nước lương thấp.

Khi không có giáo dục tài chính, những người lao động trên khắp thế giới bị buộc trở thành các nhà đầu tư. Khi điều này xảy ra, số lượng các nhà kế hoạch tài chính tăng vọt. Việc đó cũng giống như quăng những con cừu vào một đàn sư tử.

Nhiều giáo viên, y tá, thư ký và những người bán bảo hiểm đổi nghề và trở thành những nhà kế hoạch tài chính. Một

lần nữa, vấn đề là hầu hết các nhà kế hoạch tài chính nhận được những kiến thức giáo dục tài chính để đi bán hàng trong nhóm L chứ không phải nhóm Đ.

Công bằng mà nói, tôi đã từng gặp nhiều nhà kế hoạch tài chính rất xuất sắc, rất thông minh và tận tụy. Vấn đề là tôi chỉ gặp rất ít những người như thế. Hầu hết các nhà kế hoạch tài chính cũng chỉ làm việc ăn lương. Họ biết cách bán sản phẩm, nói chung là các tài sản giấy. Thực sự, hầu hết các nhà kế hoạch tài chính chỉ có thể bán những sản phẩm của công ty mà họ làm việc. Vì họ không kiếm tiền bằng cách bán các tài sản khác nên hầu hết chỉ biết rất ít về bất động sản, dầu, thuế, nợ, phân tích kỹ thuật, và những lý do lịch sử vì sao giá vàng tăng.

Một sự giáo dục tài chính tốt là điều thiết yếu để có thể phân biệt những lời khuyên tài chính tốt và những lời khuyên tài chính tồi tệ.

Nếu nhà tư vấn tài chính của bạn bị thua lỗ, tôi sẽ không đổ thừa cho anh ta. Tôi sẽ nhìn lại bản thân mình và tự hỏi liệu tôi có thể giảm bớt rủi ro bằng cách nâng cao giáo dục tài chính của bản thân mình hay không, và đó chính là điều bạn đang làm khi đọc cuốn sách này.

Có một số nhà tư vấn tài chính xuẩn ngốc kinh khủng trong thế giới thực. Nhưng nếu bạn không phân biệt được những lời khuyên tốt và những lời khuyên tồi thì bất cứ lời khuyên nào cũng trở thành tồi tệ.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Làm thế nào có thể kiếm tiền và giảm bớt rủi ro khi đầu tư vào tài sản giấy?

Trả lời ngắn

Hãy bắt đầu bơi từ chỗ cạn. Hãy đi học và thực hành, ví dụ như trao đổi cổ phiếu.

Thông điệp thương mại: Công ty Rich Dad đề nghị bạn nên chơi trò chơi *CASHFLOW 202*, một trò chơi rất thú vị, để học cách giảm bớt rủi ro và gia tăng lợi nhuận với tài sản giấy. Bạn cần hiểu *CASHFLOW 101* trước khi có thể bắt đầu *CASHFLOW 202*.

Giải thích

Trong thế giới đầu tư, luôn luôn có những chuyên gia và những người nghiệp dư. Thị trường chứng khoán là một nơi tuyệt vời đối với các chuyên gia bởi vì có quá nhiều người nghiệp dư bị buộc phải bơi đến chỗ sâu nơi những con cá mập đang chờ đợi.

Tôi không giỏi lắm về tài sản giấy, vì vậy nên tốt nhất là nhờ Andy giải thích thế giới này theo quan điểm của anh. Andy rất giỏi đầu tư tài sản giấy và là một giáo viên tuyệt vời. Dưới đây là giải thích của Andy.

Andy Tanner giải thích:

Khi nói về tài sản giấy, có thể nói sự khác biệt lớn nhất giữa những nhà đầu tư chuyên nghiệp và những nhà đầu tư nghiệp dư là: (a) Họ tìm cách phát sinh thu nhập như thế nào, và (b) Họ quản lý rủi ro như thế nào. Giữa hai điểm này, thảo luận về cách tiếp cận quản lý rủi ro dễ hơn nên chúng ta sẽ nói về điểm (b) trước.

Đối với bất động sản, câu thần chú thường là “vị trí, vị trí, vị trí”. Còn đối với tài sản giấy, câu thần chú có vẻ như là “đa dạng hóa, đa dạng hóa, đa dạng hóa”. Theo tôi, đối với cả bất động sản và tài sản giấy, câu thần chú lẽ ra nên là “dòng lưu kim, dòng lưu kim, dòng lưu kim”.

Những nhà đầu tư nghiệp dư có khuynh hướng quản lý rủi ro bằng cách đa dạng hóa các loại tài sản giấy mà họ mua. Sự đa dạng hóa này mang lại niềm hy vọng rằng người chiến thắng sẽ có một con số cao hơn người chiến bại, đạt được các mục tiêu tài chính, lợi nhuận cao hơn lạm phát, và không bị tổn thất bởi những thay đổi có thể của luật thuế. Nhưng các nhà đầu tư chuyên nghiệp thì thường quản lý rủi ro bằng cách mua hợp đồng. Dù các hợp đồng này tốn tiền nhưng chúng cho phép nhà đầu tư cơ hội có một chút khả năng kiểm soát. Dù tôi không thể ngăn ngừa hay kiểm soát cơn bão Katrina nhưng một hợp đồng bảo hiểm bão lũ sẽ kiểm soát những rủi ro liên quan nếu có một cơn bão xảy ra.

Ví dụ, một nhà đầu tư sẽ đơn giản rải tiền mua nhiều loại chứng khoán khác nhau với hy vọng về lâu dài, người chiến thắng sẽ đạt được một con số nhiều hơn người chiến bại. Một nhà đầu tư khác sẽ mua một hợp đồng cho phép họ có quyền bán cổ phiếu với một mức giá cố định, cho dù giá cổ phiếu xuống thấp đến mức nào đi nữa. Trong trường hợp này, hợp đồng quyền chọn là một loại hợp đồng đơn giản cho phép họ làm được điều đó.

Với điểm (a), thảo luận về cách phát sinh thu nhập từ tài sản giấy hơi phức tạp. Khi một nhà đầu tư chơi trò chơi *CASHFLOW 202*, một trong những điều quan trọng nhất chính là sự khác biệt giữa một khoản đầu tư nhằm mục đích tạo ra dòng lưu kim và một khoản đầu tư nhằm mục đích tạo ra lãi vốn. Theo tôi, các nhà đầu tư nghiệp dư thường mong đợi nhiều hơn ở lãi vốn, trong khi các nhà đầu tư chuyên nghiệp có khuynh hướng tìm kiếm dòng lưu kim.

Nói tóm lại, các nhà đầu tư nghiệp dư thường tìm cách kiếm tiền bằng lãi vốn và quản lý rủi ro bằng cách đa dạng hóa. Còn các nhà đầu tư chuyên nghiệp thường tìm cách kiếm tiền bằng các chiến lược dòng lưu kim và quản lý rủi ro bằng cách sử dụng các loại hợp đồng.

Bảo Hiểm Cho Tài Sản Giấy

Andy đã nói khá rõ. Năm 2007, tôi nhìn thị trường chứng khoán sụp đổ với một nỗi buồn sâu thẳm khi biết rằng hậu quả của nó là sự thua lỗ thê thảm của hàng triệu nhà đầu tư nghiệp dư, những người tin rằng thị trường chứng khoán luôn tăng giá về lâu dài và sự đa dạng hóa là một cách bảo đảm chống thua lỗ.

Tệ hơn nữa, vào năm 2010, những nhà đầu tư không có bảo hiểm lại quay lại thị trường, hy vọng giá thị trường sẽ tăng lên (lãi vốn).

Những nhà đầu tư chuyên nghiệp đầu tư có bảo hiểm, ngay cả trong thị trường chứng khoán.

Một lần nữa, tôi nhờ Andy giải thích cách anh ấy sử dụng bảo hiểm để bảo vệ các khoản đầu tư tài sản giấy của mình.

Andy Tanner giải thích:

Một trong những thứ tôi thường mua là bảo hiểm cho thuê nhà. Tôi mua loại bảo hiểm này để phòng trường hợp người thuê nhà vô ý làm hư hại tài sản của tôi, ví dụ như gây ra hỏa hoạn. Hãy tưởng tượng bạn cố gắng quản lý rủi ro đó bằng cách đa dạng hóa. Nghe có vẻ không hợp lý lắm nếu như bạn mua một đồng nhà với hy vọng nếu có một vài căn phát hỏa thì hầu hết những căn còn lại sẽ không sao.

Tôi thích ý tưởng của một hợp đồng mà tôi phải trả một khoản tiền khá nhỏ để bảo đảm cho một tài sản trị giá lớn hơn nhiều. Hầu hết chúng ta gọi những loại hợp đồng này là “bảo hiểm”. Khi một người bị tai nạn, câu hỏi đầu tiên thường được đặt ra là: “Anh có bảo hiểm không?”

Trong thị trường chứng khoán, chúng ta thường không dùng từ “bảo hiểm” (*insurance*). Thay vì thế, chúng ta dùng từ “phòng vệ” (*hedge*).

Cũng giống như bảo hiểm, chúng ta có thể bảo vệ một khoản tiền tương đối lớn chống thua lỗ bằng cách bỏ ra một khoản tiền tương đối nhỏ theo một hợp đồng, chẳng hạn như một hợp đồng quyền chọn đơn giản như tôi nói ở trên. Nhiều nhà đầu tư chuyên nghiệp sẽ bỏ tiền ra mua quyền chọn vào những thời điểm không chắc chắn, khi họ phải đối mặt với những sự kiện ngoài tầm kiểm soát, chẳng hạn như báo cáo thu nhập hay một thông báo của Cục Dự trữ Liên bang. Tình hình càng rủi ro thì giá hợp đồng sẽ càng cao. Trên thực tế, những loại hợp đồng này còn cho phép nhà đầu tư nhìn thấy mức độ rủi ro của tình hình hiện tại.

Ví dụ như những hợp đồng hoán đổi rủi ro tín dụng (CDS - *credit-default swaps*) cho các nước như Hy Lạp, Bồ Đào Nha, Ireland và Tây Ban Nha. Người cho vay không muốn cho các nước này vay tiền và nghĩ rằng một số nước sẽ trả nợ còn một số thì không. Họ muốn có các hợp đồng bảo

đảm cho họ khỏi những rủi ro vỡ nợ. Gần đây, giá các hợp đồng này tăng vọt, điều đó cho thấy mọi thứ đang ngày càng trở nên bất ổn.

Nhưng một người không cần phải là tỷ phú mới có thể có được những thuận lợi bảo đảm. Chỉ cần một ít giáo dục tài chính, bất cứ ai cũng có thể học cách sử dụng hợp đồng quyền chọn để bảo vệ mình khỏi thua lỗ.

Điều trái khoáy là rất nhiều người cho rằng thị trường quyền chọn quá rủi ro. Trên thực tế, người ta mua quyền chọn là nhằm giảm bớt rủi ro. Họ sử dụng quyền chọn để đảm bảo chứ không phải để đầu cơ. Tôi mua nhiều quyền chọn dù biết rằng mình sẽ mất 100% số tiền mua quyền chọn. Với tôi, điều đó chẳng khác gì số tiền tôi bỏ ra mua bảo hiểm cho ngôi nhà cho thuê. Thu nhập từ bất động sản cho thuê sẽ thanh toán bảo hiểm, cũng giống như thu nhập từ một tài sản giấy sẽ thanh toán cho quyền chọn dùng để bảo vệ cho nó.

In Tiền Với Tài Sản Giấy

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tôi có thể in tiền với tài sản giấy được không? Tôi có thể đạt được tỷ lệ hoàn vốn vô hạn trên khoản đầu tư của tôi được không?

Trả lời ngắn

Được.

Giải thích

Andy sẽ giải thích, vì đây là lĩnh vực chuyên môn của anh.

Andy Tanner giải thích:

Chúng ta biết rằng một cổ phiếu không thể thực sự đạt được một con số vô hạn theo lý thuyết. Tuy nhiên, trong thị trường chứng khoán, chúng ta có thể đặt những giao dịch giúp chúng ta tránh khỏi rủi ro thua lỗ vô hạn. Ví dụ như việc bán khống cổ phiếu. Khi chúng ta bán khống một cổ phiếu, chúng ta sẽ thua lỗ nếu giá cổ phiếu tăng. Vì không hề có giới hạn nào về việc giá cổ phiếu có thể tăng đến bao nhiêu nên bán khống cổ phiếu được xem là một giao dịch có rủi ro vô hạn. Do đó, dù giá cổ phiếu sẽ không bao giờ thực sự đạt đến mức vô hạn nhưng vô hạn là một khái niệm mà chúng ta phải hiểu với cả lời và lỗ.

Một cách khác để xem xét sự vô hạn: Khi số tiền của chính mình đặt vào một khoản đầu tư gần đến mức bằng 0 thì lợi nhuận chúng ta thu được trên khoản đầu tư đó đạt gần đến mức vô hạn. Do đó, nếu chúng ta có thể tìm được một khoản đầu tư bất động sản mà không cần bỏ ra bất cứ đồng tiền túi nào thì nghĩa là chúng ta đang áp dụng khái niệm tỷ lệ hoàn vốn vô hạn. Đó là một trong

những lý do vì sao nợ, trong thế giới bất động sản, có thể giúp bạn giàu lên.

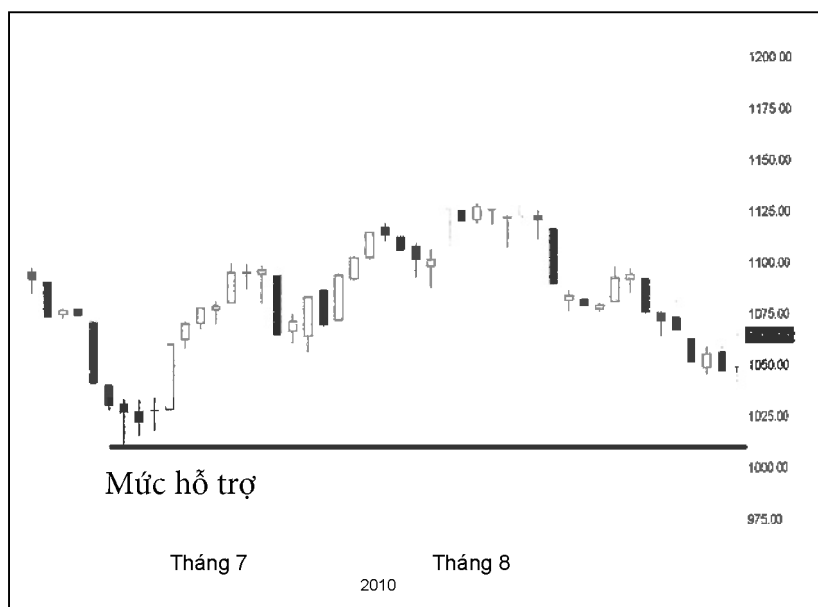
Với tài sản giấy, chúng ta có thể làm được điều đó mà không cần sử dụng nợ. Đúng thế, 0 đồng nợ. Và bởi vì các khoản đầu tư tài sản giấy có khả năng linh động nên loại đầu tư này hoàn toàn khả thi với hầu hết những người mong muốn trang bị kiến thức giáo dục tài chính cần thiết cho mình. Một lần nữa, tôi muốn nhấn mạnh rằng một người không nhất thiết phải là một tỷ phú thì mới học được những loại đầu tư này.

Khi Robert đề nghị tôi đóng góp vào chương này và giải thích cách “in tiền”, tôi nghĩ cách dễ nhất có thể là làm một giao dịch rất nhỏ (1.000 cổ phiếu) và dùng nó như một ví dụ có thể mang lại khoảng 500-600\$ dòng lưu kim. Dù đây thực sự là cách mà các bạn tôi ở quỹ phòng vệ áp dụng với hàng triệu đô-la nhưng chúng ta thực sự có thể thu nhỏ khoản tiền xuống để thử áp dụng cho một người chỉ muốn có được vài trăm đô-la đầu tiên từ một nguồn khác ngoài công việc. Tôi sẽ dùng một số biểu đồ minh họa với một khái niệm phòng vệ đơn giản mà chúng ta đã thảo luận ở trên.

Trong thế giới tài sản giấy, một nhà đầu tư có thể chọn là người mua hợp đồng và bỏ tiền ra, hoặc là người bán hợp đồng và thu tiền vào. Đó thật sự là một khái niệm rất dễ hiểu. Người mua bỏ tiền ra. Người bán thu tiền vào.

Robert thường nói về tầm quan trọng của việc học một lớp phân tích kỹ thuật đơn giản. Đó là thuật ngữ chúng tôi dùng để nhìn vào sự lên xuống của thị trường. Đó là một trong những điều mà bạn có thể làm quen bằng cách chơi trò chơi *CASHFLOW 202*.

Dưới đây là biểu đồ minh họa sự lên xuống của chỉ số S&P 500.



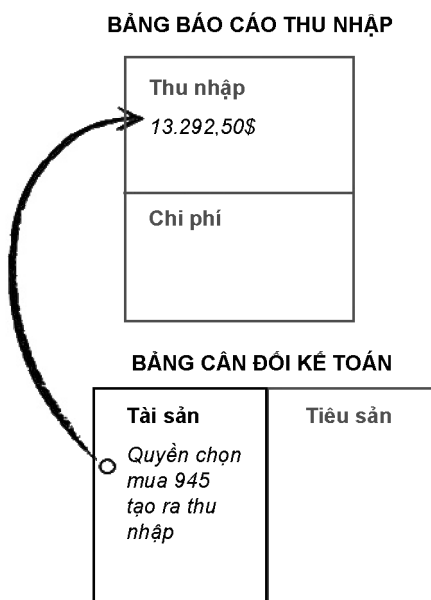
(Đã được phép in lại)

Với mức hỗ trợ khá cao trên 1000, một nhà đầu tư có thể tìm cách “in tiền” bằng cách bán một quyền chọn bán, vì

dự ở mức 945. Nhưng chúng ta không thật sự gọi nó là “in tiền”. Chúng ta gọi đó là “viết một quyền chọn”.

Điều đó đơn giản là người mua hợp đồng lúc này sẽ được “bảo hiểm” cho S&P 500 nếu nó giảm xuống dưới mức 945 trước khi hợp đồng hết hạn.

Trên báo cáo tài chính, chúng ta có thể vẽ một bức tranh cho thấy giao dịch đó “mang tiền đến” cho chúng ta như sau:



Có một điều thú vị ở đây là rất nhiều người chỉ trích Robert vì câu nói “ngôi nhà của bạn không phải là một tài sản” do nó không mang tiền đến cho bạn. Dường như tôi đang vẽ một lời chỉ trích tương tự khi đặt một lệnh bán

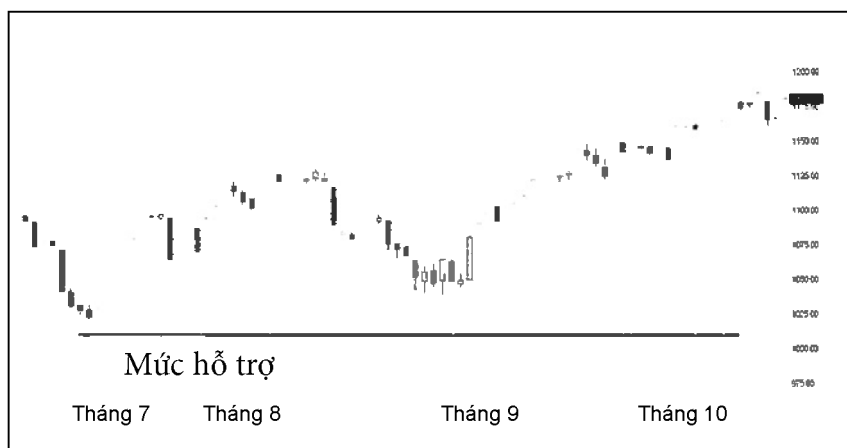
khổng hay một quyền chọn bán khổng trong cột tài sản. Thực sự là, chúng tạo ra thu nhập. Trong một báo cáo môi giới tương tự như dưới đây, chú ý rằng chi phí điều chỉnh (*adjusted cost*) bằng 0, nghĩa là tỷ lệ điều chỉnh bằng vô hạn (hoặc không xác định) khi quyền chọn này hết hạn.

SECURITY	TRANS TYPE	QTY	OPEN	ADJ COST PER SHARE	ADJ COST	CLOSE	ADJ PROCEEDS PER SHARE	ADJ PROCEEDS	ADJ GAIN (\$)	ADJ GAIN (%)
SPX Oct 18 2010 946 Put	Exp Short	1,000	8/26/10	\$0.00	\$0.00	10/18/10	\$13.28	\$13,282.50	\$13,282.50	-

(Đã được phép in lại)

Dù có thể khó tiên đoán chiều hướng thị trường nhưng theo tôi, việc tìm một phạm vi khả dĩ trong một thời gian ngắn – liệu nó sẽ lên, xuống hay đi ngang – là dễ hơn nhiều.

Theo biểu đồ dưới đây, chúng ta có thể thấy thị trường thực sự di chuyển như thế nào cho đến khi hợp đồng hết hạn.



(Đã được phép in lại)

Tất nhiên, khi chúng ta là người mua bảo hiểm, nó là một chi phí và nó không mang tiền đến cho người mua trừ phi ngôi nhà bị cháy. Với ví dụ quyền chọn mua này cũng thế. Như vậy, làm người bán quyền chọn là một cách thông thường mà các nhà đầu tư chuyên nghiệp kiếm tiền.

Thật ra việc này cũng tương tự như một trong những cách mà Warren Buffett dùng để kiếm tiền trên thị trường từ trước đến nay.

THE WALL STREET JOURNAL | MARKETS

Buffett Ghi Điểm với Chứng Khoán Phái Sinh

Karen Richardson

Gần đây nhà tỷ phú kinh doanh bảo hiểm Warren Buffett bán được ngày càng nhiều chứng khoán phái sinh.

Năm nay, Berkshire Hathaway, tập đoàn đặt tại Omaha, Neb., do ông Buffett lãnh đạo, đã thu được gần 2,5 tỷ đô-la lợi nhuận nhờ việc bán bảo hiểm trên chỉ số chứng khoán và trái phiếu dưới dạng các hợp đồng phái sinh, bảo đảm thanh toán cho người mua trong trường hợp họ bị thua lỗ theo những điều kiện ghi trong hợp đồng.

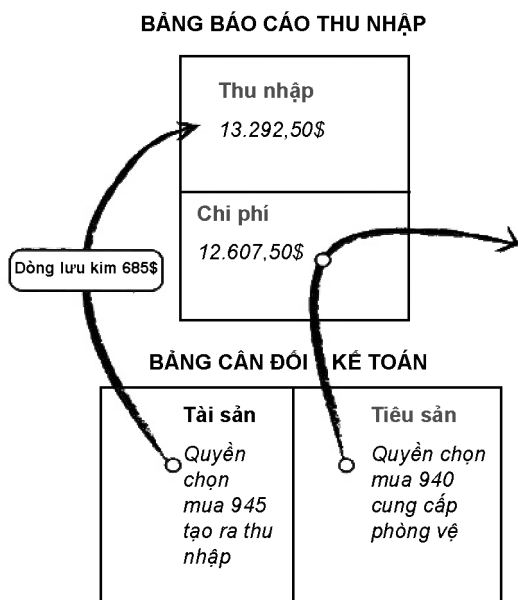
(Đã được phép in lại)

Một số người nhầm tưởng rằng Warren Buffett không ủng hộ việc sử dụng các hợp đồng này bởi vì ông từng gọi chúng là “những vũ khí tài chính hủy diệt hàng loạt”. Và với những người không có giáo dục tài chính, có lẽ chúng thực sự là những vũ khí hủy diệt hàng loạt. Nhưng trên thực tế, Buffett thu được hàng tỷ tỷ đô-la bằng cách bán

chúng. Do tài sản giấy có quá ít khả năng kiểm soát nên chúng có quá nhiều rủi ro. Vì vậy, các nhà đầu tư sẵn sàng trả rất nhiều tiền cho các biện pháp phòng vệ.

Trên thực tế, chúng ta có thể sử dụng số tiền mà chúng ta nhận được từ việc bán quyền chọn mua để mua các quyền chọn mua khác như một cách phòng vệ rủi ro, nhưng vẫn thu được dòng lưu kim tích cực.

Biểu đồ đó sẽ tương tự như thế này:



Theo biểu đồ trên, bạn sẽ thấy là chúng ta có một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn trên những quyền chọn mà chúng ta bán đi và 100% thua lỗ trên quyền chọn mà chúng ta mua –

cũng tương tự như khoản tiền chúng ta bỏ ra để mua bảo hiểm cho một ngôi nhà.

Những ai không quen thuộc với loại giao dịch này sẽ cảm thấy có rất nhiều điều phải học. Và thật sự là thế. Nhưng với quyết tâm nâng cao giáo dục tài chính cho mình, tôi tin rằng bất cứ ai cũng có thể học được.

SECURITY	TRANS TYPE	QTY	OPEN	ADJ COST PER SHARE	ADJ COST	CLOSE	ADJ PROCEEDS PER SHARE	ADJ PROCEEDS	ADJ GAIN (\$)	ADJ GAIN (%)
SPX Oct 16 2010 945 Put	Exp Short	1,000	8/25/10	\$0.00	\$0.00	10/18/10	\$13.29	\$13,292.50	\$13,292.50	-
SPX Oct 16 2010 940 Put	Exp Long	1,000	8/26/10	\$12.61	\$12,607.50	10/18/10	\$0.00	\$0.00	-\$12,607.50	-100.00

(Đã được phép in lại)

Còn bây giờ tôi sẽ nhường phần thảo luận lại cho Robert.

Sự Bảo Vệ Của Robin Hood

Khi còn nhỏ, tôi rất thích câu chuyện về Robin Hood. Khi lớn lên, tôi nhận ra rằng Robin Hood là một tên trộm. Anh ta biện minh cho hành động của mình bằng cách nói xấu các nhà quý tộc và bảo rằng: “Tôi trộm của người giàu để cho người nghèo”. Ngày nay, hàng triệu người tin rằng việc trộm tiền của người giàu để đem đến cho họ là một điều đúng đắn.

Khi nền kinh tế suy thoái và cái nghèo gia tăng, sẽ có nhiều người trông chờ vào Robin Hood hơn. Một số người trở thành tội phạm: đột nhập nhà người khác, trộm xe, bắt cóc trẻ em, cướp ngân hàng. Và cũng có những người trộm tiền của bạn thông qua hệ thống tòa án.

Gần đây, tôi bị triệu ra tòa. Một người kinh doanh với tôi vào năm 2005 bảo rằng tôi nợ ông ta 60% tài sản của tôi. Dù ông ta không có bằng chứng gì nhưng chúng tôi vẫn phải ra tòa.

Vào năm 2007, việc kinh doanh phát đạt và ông ta phát lên nhanh chóng. Hôm nay ông ta bị phá sản và tìm kiếm một cách sáng tạo mới để kiếm tiền, vì vậy nên ông ta khoác bộ áo Robin Hood vào và chúng tôi ra tòa. Khi thẩm phán bảo rằng ông ta không có bằng chứng, ông ta sẵn sàng giảm số tiền yêu cầu xuống còn 100 ngàn đô-la. Vụ kiện vẫn chưa ngã ngũ.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Làm thế nào anh có thể bảo vệ mình khỏi Robin Hood?

Trả lời ngắn

Sử dụng luật của người giàu.

Giải thích

Có rất nhiều cách để bảo vệ tài sản của bạn, chẳng hạn như gắn chuông chống trộm, mua bảo hiểm, trang bị súng, hoặc nuôi chó.

Hàng thế kỷ qua, người giàu đã sử dụng các tổ chức pháp lý như tập đoàn để bảo vệ mình. Cố vấn pháp luật của tôi, Garrett Sutton, sẽ giải thích rõ hơn về vấn đề này.

Garrett Sutton giải thích:

Chúng ta không nhất thiết phải hiểu rõ luật pháp thì mới biết rằng đầu tư bao gồm rủi ro. Khi việc đầu tư có những rủi ro vô hạn, một ngày nào đó có thể bạn bất ngờ bị mất trắng toàn bộ tài sản, khi đó sẽ có ít người đầu tư hơn. Nhưng khi bạn có thể phòng vệ và che chắn cho một số tài sản của mình thì sẽ có nhiều người sẵn lòng bỏ tiền vào hơn.

Mọi chuyện bắt đầu bằng bản điều lệ tập đoàn của Hoàng gia Anh vào thập niên 1500. Những người giàu liên kết với nhau có thể chấp nhận những rủi ro mà người khác không thể, và nền kinh tế Anh phát triển thịnh vượng. Cùng lúc, chính phủ các nước nhận ra rằng các tổ chức trách nhiệm hữu hạn cũng cần có cơ hội được bảo vệ tương tự^(*). Dĩ nhiên, thu nhập thuế gia tăng đáng kể cùng với sự mở rộng đặc quyền chắc chắn cũng góp phần giúp chính phủ các nước có quyết định đúng đắn.

Ngày nay, các bang như Nevada, Wyoming, và Delaware có những điều luật ưu đãi phòng vệ rủi ro với mức phí chấp nhận được, việc đó giúp họ có thêm những khoản tiền khổng lồ cho ngân sách. Và trong một mối quan hệ hai bên cùng thắng như thế, họ cho phép các nhà đầu

* Trước kia việc xin phép Hoàng gia thành lập tập đoàn rất mất thời gian, và Hoàng gia nhiều nước không quan tâm đến việc kinh doanh. Nhưng các vị nhiếp chính thì nhìn thấy rất rõ yêu cầu này.

tư phòng vệ khoản đầu tư của mình một cách hợp pháp thông qua các tổ chức trách nhiệm hữu hạn theo luật pháp bang, giúp nền kinh tế phát triển và thu thuế được nhiều hơn. Bạn có thể tự nghiên cứu thêm về điều này nếu bạn quan tâm.

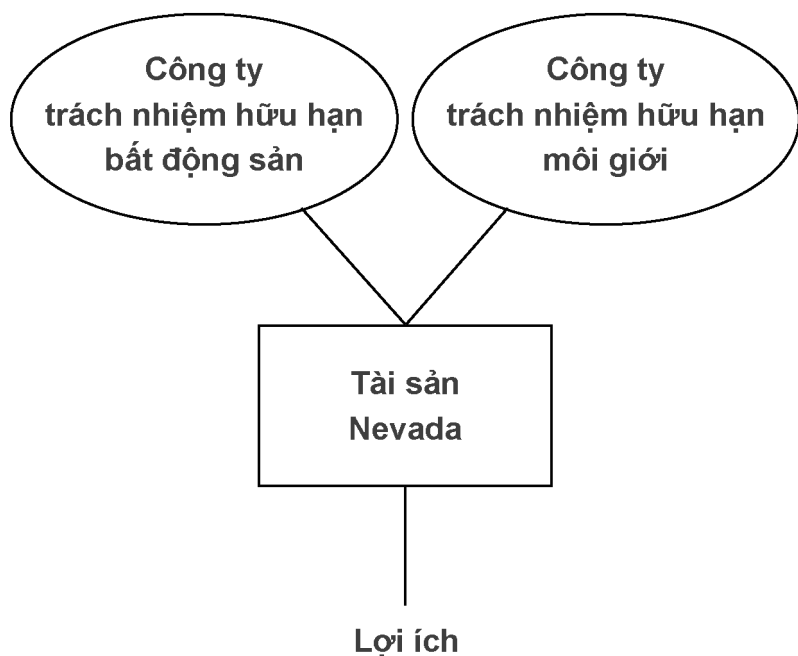
Điều trái khoáy là, bên cạnh việc cung cấp những lựa chọn tốt về các tổ chức, chính phủ cũng đưa ra những lựa chọn tồi và không cho bạn biết bạn nên chọn cái nào. Họ không hướng dẫn mà cũng không cảnh báo, và họ để mặc bạn chọn lựa sai lầm^(*).

Những lựa chọn tồi và những lựa chọn không đem lại sự phòng vệ, không có khả năng tối thiểu hóa rủi ro, là hình thức tư doanh (sole proprietorships) và hợp doanh thông thường (general partnerships). Với các hình thức này, bạn sẽ không thể bước vào nhóm C và cũng không thể bảo vệ tài sản của mình được. Người giàu đã biết điều này từ rất lâu. Nếu nhà tư vấn của bạn khuyên bạn nên dùng hình thức tư doanh hoặc hợp doanh thông thường thì hãy làm những gì người giàu làm: Chuyển sang cấp độ tiếp theo. Tìm một nhà tư vấn mới biết cách bảo vệ cho bạn.

* Có lẽ chúng ta không sẵn lòng đọc những điều này:

Cảnh báo Chính phủ: (1) Theo Bộ Tư pháp Mỹ, sử dụng hình thức tư doanh (cơ sở kinh doanh một chủ) có thể khiến toàn bộ tài sản của bạn bị rủi ro mất trắng. (2) Sử dụng hình thức tư doanh làm giảm khả năng xây dựng tín dụng doanh nghiệp của bạn và có thể gây trở ngại cho những cơ hội kinh tế trong tương lai.

Nevada là bang có những luật pháp tốt nhất về ủy thác bảo vệ tài sản. Các chủ nợ không được đụng đến những tài sản đã được ủy thác hơn hai năm, ngay cả khi có lệnh tòa án. Dưới đây là một ví dụ của cơ cấu này:



Hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn cho phép bạn quản lý và bảo vệ tài sản. Sự ủy thác bảo vệ tài sản dựng lên một bức tường cao, bảo vệ bạn trước những lợi ích của chủ nợ.

Mỗi khi giúp khách hàng xây dựng kế hoạch bảo vệ tài sản, đôi khi tôi đặt ra câu hỏi: Liệu chính phủ hay Cục Thuế có nghi ngờ gì việc này không?

Câu trả lời của tôi bao gồm phần lịch sử mà chúng ta đã nói ở trên. Chính phủ khuyến khích những kế hoạch bảo vệ tài sản. Họ cho phép thành lập tập đoàn, ưu đãi luật và ưu đãi thuế. Họ muốn người giàu cũng như mọi người khác đầu tư và chấp nhận rủi ro. Đổi lại, họ thu được những khoản thuế đáng kể. Vì vậy, hãy làm điều chính phủ muốn: Hãy bảo vệ tài sản của bạn.

Kết Luận

Cảm ơn, Garrett. Đây là một chương dài bởi vì rủi ro là một chủ đề lớn.

Cách tốt nhất để giảm thiểu rủi ro không phải là tránh né rủi ro và sử dụng những từ nghịch hợp thật ra lại làm gia tăng rủi ro. Cách tốt nhất để giảm thiểu rủi ro là nắm kiểm soát. Và việc đó bắt đầu bằng giáo dục tài chính của bạn. Càng hiểu biết nhiều, bạn càng có thể kiểm soát cuộc sống và tài chính của mình tốt hơn.

Rủi ro là có thực. Tai nạn, sai lầm, phạm tội... xảy ra mỗi ngày. Một trong những lý do khiến người giàu giàu hơn là vì họ kiểm soát giáo dục tài chính của họ chứ không tránh né rủi ro và tin vào sự bảo đảm việc làm, tiết kiệm tiền, đầu

tự an toàn, chia sẻ công bằng, quỹ tương hỗ, đa dạng hóa, tự do không nợ nần – những nghịch hợp thật ra lại làm gia tăng rủi ro.

Rủi ro đang gia tăng, và nó liên quan đến sự không chắc chắn. Với khủng bố, nền kinh tế bất ổn, sự lớn mạnh của Trung Quốc và sự suy thoái của phương Tây, rủi ro sẽ gia tăng bởi vì sự không chắc chắn đang gia tăng.

Giáo dục tài chính đích thực cho phép bạn kiểm soát rủi ro tốt hơn. Và kiểm soát rủi ro là một lợi thế bất công.

Chương 5

LỢI THẾ BẤT CÔNG #5: SỰ ĐỀN BÙ

Người Giàu Không Làm Việc Vì Tiền

Trong cuốn *Dạy Con Làm Giàu*, bài học số 1 của người cha giàu là: “Người giàu không làm việc vì tiền”.

Câu nói này khiến nhiều người khó chịu vào năm 1997 khi cuốn *Dạy Con Làm Giàu* được xuất bản và ngày nay cũng thế – nhất là với những người tin rằng người giàu là những người tham tiền.

Song, chính những người làm việc kiếm tiền mới là những người tham tiền, nhất là khi khủng hoảng tài chính.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Tại sao không làm việc vì tiền?

Trả lời ngắn

Bởi vì tiền không còn là tiền nữa.

Giải thích

Trong nền kinh tế cũ, bạn có thể làm việc tích cực và dành dụm đủ tiền để hưởng thụ một cuộc sống tốt. Khi một người về hưu, họ sẽ có đủ lợi tức từ khoản tiền tiết kiệm để sống một cuộc sống thanh nhàn.

Trong nền kinh tế mới hậu khủng hoảng như hiện nay, không chỉ lãi suất tiết kiệm giảm đến mức kỷ lục, mà chính phủ còn tiếp tục in thêm hàng nghìn tỷ đô-la tiền ảo, một hành động hủy diệt sức mua của khoản tiền mà bạn vất vả làm ra và dành dụm.

Điều đáng sợ nhất trong nền kinh tế mới là lãi suất kép của hàng nghìn tỷ đô-la nợ. Tôi không biết chúng ta chịu đựng được bao lâu. Nếu lãi suất tăng như vào thập niên 1980, toàn thế giới sẽ phá sản khi người đóng thuế Mỹ nói: “Xin lỗi, chúng tôi không thể thanh toán khoản nợ quốc gia tháng này được”. Khi điều đó xảy ra, một cuộc khủng hoảng kinh tế thực sự sẽ bắt đầu.

Sức mạnh của nợ đối với nền kinh tế đã được chứng minh ở Nhật, Mỹ La-tinh, Mexio, Nga, Iceland, Hy Lạp, Tây Ban Nha, Ý, Bồ Đào Nha, và Ireland. Mỹ, Anh và châu Âu không lâu nữa sẽ nổi tiếp. Chào mừng bước vào nền kinh tế mới.

Chiếc Ghế Ba Chân

Trong nền kinh tế cũ, các nhà tư vấn tài chính thường nói về chiếc ghế ba chân khi nghỉ hưu. Một chân là tiền tiết kiệm cá nhân, một chân là lương hưu công ty, và chân thứ ba là bảo hiểm xã hội. Chiếc ghế ba chân này đứng được với thể hệ thời Chiến tranh Thế giới thứ II, nhưng với hàng triệu người thế hệ Baby Boomer ở Mỹ, chiếc ghế ba chân của họ sẽ chẳng còn cái chân nào.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi làm việc vì tiền?

Trả lời ngắn

Càng kiếm được nhiều tiền, bạn càng bị mất nhiều tiền.

Giải thích

Có hai điều xảy ra với những người làm việc vì tiền:

1. Họ rơi vào cái vòng lẩn quẩn: làm việc chăm chỉ, thuế cao, nợ và lạm phát. Họ như những con chuột trong cửa hàng thú nuôi, chạy điên cuồng trên chiếc bánh xe mà không tới đâu cả.
2. Họ ngừng làm việc. Nhiều người nói đơn giản: “Tại sao phải làm việc chăm chỉ? Nếu tôi kiếm nhiều tiền hơn, chính phủ sẽ lấy nhiều hơn. Tại sao phải làm việc nếu tôi không thể tiến tới được?”

Đó là lý do vì sao người giàu không làm việc vì tiền.

Trong nền kinh tế mới, một người cần biết làm thế nào để biến tiền ảo thành tiền thật, càng nhanh và càng an toàn càng tốt.

Việc đó đòi hỏi giáo dục tài chính, sự giáo dục sẽ chuẩn bị cho bạn làm những gì mà chính phủ muốn làm: những việc như sở hữu một doanh nghiệp thuê người làm thay vì trở thành người làm thuê, cung cấp nhà ở thay vì mua nhà để ở, sản xuất dầu thay vì đốt dầu, và sản xuất thức ăn thay vì ăn thức ăn. Ở tất cả các nước trên thế giới, chính phủ thường *những người sản xuất* và trừng phạt *những người tiêu thụ* làm việc vì tiền.

Nhiều Tiền Hơn Không Giúp Bạn Giàu Hơn

Tôi còn nhớ vào những năm 1950, cha ruột tôi kiếm được 300\$ một tháng, tức 3.600\$ một năm. Thu nhập của ông vừa vặn đủ để trang trải chi phí của một gia đình 6 người. Ông làm việc rất vất vả nhưng lúc nào cũng cạn tiền, tiêu xài nhiều hơn kiếm được, và cuộc sống gia đình chúng tôi rất khó khăn. Ông không thể kiếm thêm được, vì vậy nên ông quay lại trường học với hy vọng kiếm một tấm bằng cao hơn cho phép ông kiếm được nhiều tiền hơn.

Những năm 1960, sự nghiệp của ông cất cánh, ông được thăng tiến nhiều lần, leo lên chiếc thang sự nghiệp trong hệ

thống giáo dục Hawaii. Năm 1968, ông kiếm được 65.000\$ một năm với cương vị Thanh tra Giáo dục bang Hawaii, một khoản tiền khá lớn vào thời đó. Vấn đề là dù kiếm được nhiều tiền hơn, cha tôi vẫn không có tiền. Ông mua một ngôi nhà mới ở một khu đất tiền, một chiếc xe hơi mới, và học phí cho anh em tôi cũng tăng khi chúng tôi vào đại học. Thu nhập của ông tăng lên, nhưng chi phí sống của ông cũng tăng. Ông không có tài sản gì ngoài một ít tiền tiết kiệm.

Đầu thập niên 1970, ông ra ứng cử Thống đốc Hawaii và thất bại. Ở tuổi trên ngũ tuần, cha tôi bị đuổi việc và phá sản. Nếu không nhờ bảo hiểm xã hội và khoản lương hưu ít ỏi, hẳn ông đã lâm vào cảnh nghèo túng.

Khi đồng đô-la tách khỏi bản vị vàng vào năm 1971, cuộc bùng nổ tài chính lớn nhất lịch sử thế giới bắt đầu, nhưng cha tôi không phải là một phần trong đó. Dù có bằng Tiến sĩ nhưng sự giáo dục của cha tôi không chuẩn bị cho ông bước vào thế giới thực của đồng tiền. Ông nhìn thế giới từ nhóm L/T, và không biết gì về nhóm C hoặc Đ.

Khi bạn bè ông ngày càng giàu hơn, cha tôi ngày càng giận dữ và cay đắng. Càng giận dữ, ông càng tin rằng người giàu là những kẻ tham lam.

Ngày nay, hàng triệu người đang lâm vào cảnh ngộ của cha tôi. Rất nhiều người có học vấn cao, làm việc vất vả, nhưng họ vẫn tụt về phía sau chứ không thể tiến lên phía trước trong cuộc khủng hoảng này. Họ tụt hậu bởi vì họ làm việc vì tiền và tiết kiệm tiền.

Chúc Mừng! Bạn Là Một Tỷ Tỷ Phú!

Chúng ta biết rằng thế giới đang in tiền. Thế giới in tiền khi nền kinh tế phát đạt cũng như khi nền kinh tế suy thoái. Câu hỏi đặt ra là: Có bao nhiêu tiền đang được in?

Nếu Mỹ đang in hàng nghìn tỷ đô-la, các nước khác trên thế giới đang in thêm bao nhiêu? Có lẽ câu hỏi tốt hơn là: Hàng nghìn tỷ đô-la đang in này sẽ làm gì cho bạn? Hàng nghìn tỷ đô-la đang in này sẽ làm cho bạn giàu hơn hay nghèo đi?

Nếu cuộc hỗn loạn tài chính trong vài năm qua dẫn chúng ta đến siêu lạm phát thì sẽ có thêm nhiều triệu phú, tỷ phú, và thậm chí tỷ tỷ phú. Bạn có thể là một trong số họ.

Mĩa mai thay, trong thế giới mới này hiện đã có nhiều người nghìn-tỷ phú nhưng đang khánh kiệt. Ví dụ, nếu hôm nay bạn chuyển đến Zimbabwe, bạn có thể trở thành một nhà nghìn-tỷ phú, tính theo đồng Zimbabwe.

Thực sự, nếu bạn muốn trở thành một nghìn-tỷ phú, tất cả những gì bạn cần làm chỉ là lên mạng Internet, mua một tờ nghìn tỷ đồng tiền Zimbabwe, và thế là bạn có thể đi thông báo với bạn bè rằng “Tôi là một nghìn-tỷ phú”.

Bạn có thể là một nghìn-tỷ phú, nhưng bạn vẫn nghèo. Chào mừng bước vào nền kinh tế mới.

Trong bóp tôi có một tờ *một trăm nghìn tỷ* tiền Zimbabwe. Về mặt số học, con số đó là 100.000.000.000.000 đồng. Tôi luôn mang theo nó để nhắc nhở mình rằng một trăm

nghìn tỷ đồng Zimbabwe có thể mua được một quả trứng ở Zimbabwe, nhưng chỉ khi quả trứng đó bán giảm giá mà thôi.

Quá nhiều tiền là một cái bẫy của nền kinh tế mới. Mặc dù nền kinh tế Mỹ có hàng nghìn tỷ đô-la nhưng hàng triệu người Mỹ vẫn đang nghèo túng hoặc sắp lâm vào cảnh nghèo túng.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Nếu người giàu không làm việc vì tiền, họ làm việc vì cái gì?

Trả lời ngắn

Vì những tài sản có thể tạo ra dòng lưu kim, cho dù nền kinh tế tốt hay xấu.

Giải thích

Thay vì tiết kiệm tiền trong ngân hàng hay một tài khoản hưu trí đầy những tài sản giấy, điều quan trọng là phải biến những đồng tiền đó thành tài sản thực: những tài sản giữ được giá trị, tạo ra dòng lưu kim, và đem lại ưu đãi thuế.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Điều gì khiến anh chắc chắn rằng những tài sản của anh là những tài sản an toàn?

Trả lời ngắn

Chúng tạo ra dòng lưu kim với ưu đãi thuế, cho dù nền kinh tế tốt hay xấu.

Giải thích

Xuyên suốt lịch sử, tiền giấy luôn đến rồi đi. Từng có những đồng tiền Lục địa trong Chiến tranh Cách mạng và tiền Liên minh trong cuộc nội chiến Mỹ.

Dù hai loại tiền trên đã bị sụp đổ và trở nên vô giá trị, nhưng vẫn có một nền kinh tế với mọi người đang làm việc, mua bán và giao dịch. Nói cách khác, tiền trở nên vô giá trị nhưng nền kinh tế thì vẫn tiếp tục chuyển động.

Nhiều người trở nên rất giàu trong những cuộc sụp đổ tài chính. Những tài sản tuyệt vời gần như được cho không. Vấn đề là những người được huấn luyện để tìm việc làm, như cha ruột tôi, không thể nhận ra sự khác biệt giữa tài sản và tiêu sản.

Tôi đầu tư vào những tài sản quan trọng đối với nền kinh tế. Tôi đầu tư vào những tòa nhà căn hộ bởi vì người ta cần có một mái nhà. Hầu hết mọi người trả tiền thuê nhà còn hơn phải sống dưới gầm cầu. Chính phủ cũng trợ cấp thuê nhà cho những người không có tiền. Nếu nền kinh tế sụp đổ, chính phủ có khuynh hướng sẽ in tiền và cho tiền (ngay cả khi tiền ngày càng giảm giá trị) cho những người sở hữu những căn hộ cho thuê. Với đồng tiền lạm phát này từ chính phủ, tôi sẽ thanh toán được hàng triệu tiền nợ. Nếu nền kinh tế sụp đổ, chính phủ sẽ giúp tôi trả nợ các tài sản của mình đơn giản vì chính phủ không muốn có hàng triệu người sống ngoài đường.

Tôi đầu tư dầu bởi vì dầu giúp thế giới tồn tại, ăn uống và sưởi ấm. Và tôi đầu tư vàng bạc bởi vì khi chính phủ in tiền, vàng bạc vẫn giữ được giá trị thực chất của chúng.

Còn nhiều loại tài sản khác rất quan trọng với nền kinh tế. Hãy tìm những loại tài sản mà bạn thích.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Làm thế nào biết được những gì quan trọng đối với nền kinh tế?

Trả lời ngắn

Hãy nhìn vào báo cáo tài chính, nhất là cột chi phí.

Giải thích

Khi nhìn vào báo cáo tài chính của một người, bạn sẽ thấy những gì quan trọng đối với họ và nền kinh tế cá nhân của họ. Nền kinh tế cá nhân của họ là những gì khiến họ phải bỏ tiền ra. Dưới đây là một số ví dụ:

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
<p>Chi phí</p> <p>Thuế: để không bị vào tù Nơi ở: để có một mái nhà Thức ăn: không có thức ăn thì sẽ phải ăn thịt người mất Nhiên liệu: chúng ta cần di chuyển và sưởi ấm Quần áo: Hầu hết mọi người trông dễ nhìn hơn khi mặc quần áo Giao tiếp: điện thoại di động Đi lại: người ta cần phải đi làm Giải trí: tiêu khiển, phim và ti-vi Giáo dục: để tồn tại về mặt kinh tế</p>

Cột tài sản của tôi:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
Công ty giáo dục Căn hộ cho thuê Khu nghỉ mát 5 sân golf Các tòa nhà thương mại Dầu Tài sản trí tuệ Vàng và bạc Năng lượng mặt trời	

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Anh có thể phân biệt người giàu với người nghèo bằng cách nhìn vào báo cáo tài chính của họ ư?

Trả lời ngắn

Đúng vậy.

Giải thích

Đó là lý do vì sao ngân hàng yêu cầu báo cáo tài chính chứ không phải bảng điểm của bạn. Khi nhìn vào báo cáo tài chính của một người, bạn có thể thấy được điều gì quan trọng đối với người đó. Bạn cũng có thể tiên đoán tương lai của họ.

Người nghèo chỉ tập trung vào cột chi phí. Họ kiếm đủ tiền để tồn tại ngày qua ngày với một mái nhà trên đầu, thức ăn trên bàn, xăng trong bình xăng và quần áo mặc trên người. Vấn đề không phải là họ kiếm được bao nhiêu tiền. Vấn đề là họ nghĩ cái gì là quan trọng. Có nhiều người kiếm được rất nhiều tiền nhưng tiêu xài tất cả thông qua cột tài sản. Họ sống để trả tiền rồi lại trả tiền, thậm chí cả khi họ kiếm được rất nhiều tiền. Họ không có tương lai bởi vì họ sống cho ngày hôm nay.

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

NGƯỜI NGHÈO
TẬP TRUNG
VÀO ĐÂY

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
	NGƯỜI TRUNG LƯU TẬP TRUNG VÀO ĐÂY

Người trung lưu tập trung vào cột tiêu sản. Họ muốn có những tiêu sản để cải thiện cuộc sống. Với cách sống của giai cấp trung lưu, bề ngoài giàu có quan trọng hơn là thực sự giàu có. Họ muốn có một ngôi nhà lớn hơn, xe đẹp hơn, thức ăn ngon hơn, những kỳ nghỉ, giáo dục và những thứ xa xỉ của cuộc sống... tất cả đều được trả bằng nợ. Họ tiêu xài nhiều hơn kiếm được, và càng ngày họ càng đắm sâu vào nợ nần. Thay vì mua một căn hộ, họ mua một ngôi nhà lớn ở một khu dân cư đắt tiền và cho con họ đi học ở một ngôi trường lớn hơn. Nếu họ đầu tư, họ sẽ giao hết tiền cho các nhà kế hoạch tài chính bởi vì họ thích hưởng thụ cuộc sống hơn là đi học cách quản lý tài sản của chính mình.

BẢNG BÁO CÁO THU NHẬP

Thu nhập
Chi phí

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
NGƯỜI GIÀU TẬP TRUNG VÀO ĐÂY	

Người giàu tập trung vào cột tài sản. Họ biết rằng nếu họ tập trung vào tài sản trước thì các chi phí và tiêu sản sẽ được giải quyết.

Trong nền kinh tế mới, nếu bạn không bỏ tiền vào cột tài sản, biến tiền thành những tài sản phát sinh dòng lưu kim, thì có lẽ bạn sẽ phải làm việc vất vả suốt đời để kiếm tiền.

Chúng Tôi Không Sống Tằn Tiện

Hầu hết các nhà tư vấn tài chính đều khuyên bạn nên sống tằn tiện. Đó là một lời khuyên tốt đối với những người nghèo và trung lưu. Nhưng nó không phải là một lời khuyên tốt với những người muốn làm giàu. Tôi và Kim không sống tằn tiện. Chúng tôi tin rằng sống tằn tiện sẽ chỉ khiến tinh thần mình không được thoải mái mà thôi.

Vì vậy, thay vì sống tằn tiện, chúng tôi đầu tư vào giáo dục và tài sản. Ví dụ, khi chúng tôi xây dựng Công ty Rich Dad, chúng tôi đi học gần như mọi cuối tuần, học càng nhiều càng tốt về việc kinh doanh trong nền kinh tế mới. Chúng tôi cũng đi học về bất động sản, giao dịch kỹ thuật và hàng hóa.

Ngày nay, khi chúng tôi muốn có một tiêu sản mới, có thể là một chiếc xe mới hay một nhà nghỉ, tất cả những gì chúng tôi phải làm là tìm kiếm hoặc phát triển một tài sản trước, và tài sản đó sẽ trả tiền cho tiêu sản mà chúng tôi muốn.

Một năm trước, giữa cơn hỗn loạn tài chính, tôi muốn

mua một chiếc Ferrari mới. Khi tôi bảo Kim rằng tôi muốn mua xe, cô ấy không nói: “Anh không được mua xe, chúng ta không đủ tiền mua”. Cô ấy cũng không nói: “Tại sao anh cần một chiếc Ferrari? Anh đã có một chiếc Lamborghini, Porsche, Bentley và một chiếc Ford rồi”. Và cô ấy cũng không nói: “Anh sẽ bán cái xe nào đi?”

Cô ấy không nói những câu đó vì cô ấy biết rằng một tiêu sản mới sẽ giúp chúng tôi giàu lên. Thay vì nhắc nhở tôi rằng tôi đã có nhiều xe lắm rồi, cô ấy chỉ nói đơn giản: “Anh sẽ đầu tư vào cái gì?”. Nói cách khác, bạn sẽ mua tài sản gì để thanh toán cho tiêu sản đó?

Tôi đã tìm ra một dự án giếng dầu mới và đầu tư vào giếng dầu. Khi giếng dầu bắt đầu hoạt động, thu nhập từ giếng dầu sẽ trả tiền cho chiếc Ferrari. Một giếng dầu ước tính có thể sản xuất dầu trong 20 năm. Chiếc Ferrari sẽ được trả hết nợ từ lâu trước khi giếng dầu khô cạn.

Kim hài lòng vì cô có một tài sản mới, còn tôi hài lòng vì có một chiếc Ferrari mới.

Quy luật của chúng tôi rất đơn giản: *Dùng tài sản mua tiêu sản*. Thay vì sống tằn tiện, chúng tôi sống thoải mái bằng cách tập trung vào cột tài sản. Nhiều năm qua, tôi viết sách, mua một nhà kho nhỏ và chia nhỏ đất để mua tiêu sản. Một số tiêu sản, chẳng hạn như những chiếc xe, được thanh toán trong một thời gian ngắn, nhưng các tài sản thì vẫn tiếp tục tạo ra dòng lưu kim. Các tiêu sản khuyến khích chúng tôi trở nên giàu có hơn.

Chúng tôi cũng không cho phép mình nói những câu như “Tôi không mua nổi” hay “Anh không thể mua thứ đó”. Chúng tôi biết chúng tôi có thể mua được bất cứ cái gì mình muốn nếu chúng tôi xây dựng các tài sản trước. Biết cách tạo ra tài sản là lý do vì sao người giàu không làm việc vì tiền.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Nhưng nếu anh xây dựng tài sản để có dòng lưu kim, không phải là anh vẫn làm việc vì tiền đó sao?

Trả lời ngắn

Đúng vậy, nhưng có sự khác biệt. Sự khác biệt đó là lý do vì sao người giàu ngày càng giàu hơn, bất kể nền kinh tế lên hay xuống.

Giải thích

Thay vì làm việc kiếm tiền, người giàu tuân theo Luật Đền bù.

Luật Đền Bù

Dưới đây tôi giải thích về ba Luật Đền bù. Để được đền bù nhiều hơn, bạn phải tuân theo luật.

Luật Đền bù #1

Có qua có lại: Cho đi, bạn sẽ được nhận lại.

Tôi đã học luật này trước đây khá lâu trong lớp học giáo lý. Và hiển nhiên, khi nói về tiền, nhiều người dường như quên mất luật này. Họ muốn nhận nhưng không muốn cho, hoặc họ chỉ cho sau khi đã nhận.

Nhiều người muốn được trả lương cao hơn và làm ít hơn. Cha ruột tôi là một trong những người như thế. Là người đứng đầu công đoàn giáo viên Hawaii, ông làm việc vất vả để theo đuổi mức lương cao hơn và công việc ít hơn cho các giáo viên. Tôi còn nhớ ông đã khởi đầu một chiến dịch đòi hỏi sao cho các giáo viên dạy ít học sinh hơn với nhiều tiền hơn, nhiều ngày nghỉ hơn và phúc lợi nhiều hơn. Với cha tôi, điều đó là hợp lý.

Với *người cha giàu*, triết lý của cha ruột tôi vi phạm một trong những điều khoản của Luật Đền bù. *Người cha giàu* tin rằng hãy cho nhiều hơn nếu bạn muốn nhận được nhiều hơn.

Tôi luôn cảm thấy lạ lùng khi nhiều người cho rằng *người cha giàu* tham lam còn cha ruột tôi đã làm đúng khi đấu tranh để các giáo viên có lương cao hơn và làm việc ít hơn.

Sau khi tốt nghiệp học viện hải thương ở Kings Point, New York, tôi vào làm việc cho Standard Oil, một công ty không có công đoàn, vì tôi không muốn gia nhập MM&P (*Masters, Mates, and Pilots*), một tổ chức công đoàn chuyên nghiệp dành cho các sĩ quan hàng hải. Nếu là một thành viên công đoàn, tôi có thể kiếm được nhiều

tiền hơn. Nhưng khi đã từng bị vây quanh bởi cha tôi và bạn bè ông, những công chức trong công đoàn giáo viên, tôi không thể tán thành triết lý của công đoàn được. Theo tôi, khái niệm muốn làm việc ít hơn và được trả tiền nhiều hơn cuối cùng sẽ khiến mọi người nghèo đi, bất kể họ kiếm được bao nhiêu tiền.

Một trong những nguyên nhân vì sao ngày nay có ít tàu hàng Mỹ hơn và ít việc làm trên những con tàu này hơn là do mức lương công đoàn buộc các công ty vận tải biển phải chuyển hoạt động sang những nước có bậc lương thấp hơn. Một lý do vì sao General Motors gặp rắc rối là do những người lãnh đạo công đoàn mạnh hơn những người lãnh đạo công ty. Ngày nay, cái giá thực sự của lao động công đoàn trong lĩnh vực xe hơi Mỹ là hàng triệu việc làm bị mất, các nhà máy chuyển ra nước ngoài, và nền kinh tế yếu đi.

Điều đó không có nghĩa là tôi chống lại công đoàn. Công đoàn đã làm rất nhiều việc tốt cho các công nhân, bảo vệ họ khỏi các chủ doanh nghiệp tham lam và tàn nhẫn. Công đoàn đem đến cho chúng ta hai ngày nghỉ mỗi cuối tuần. Tôi tôn trọng quyền cá nhân của mỗi người trong việc lựa chọn tư tưởng và triết lý làm việc của họ. Sau khi tốt nghiệp học viện, tôi đã chọn cách làm việc không công đoàn. Tôi chọn như thế bởi vì tôi muốn tập trung vào việc cho nhiều hơn để nhận nhiều hơn, chứ không phải làm việc ít hơn và kiếm nhiều tiền hơn.

Mỗi năm, Kim càng trở nên giàu hơn bởi vì mỗi năm, cô thu được càng nhiều hơn. Năm 1989, cô bắt đầu với một ngôi nhà cho thuê. Ngày nay, cô có hơn 3.000 căn hộ cho thuê. Ngày nay cô thu được nhiều tiền hơn vì cô đem lại nhà ở cho nhiều người hơn. Trong mười năm tới, có thể cô sẽ có đến 20.000 căn hộ cho thuê và cô sẽ thu được nhiều tiền hơn nữa, bởi vì cô tuân theo Luật Đền bù. Tôi biết có thể một số người sẽ nói rằng Kim tham lam. Tôi biết cha ruột tôi sẽ nói thế.

Theo quan điểm của *người cha giàu*, Kim là một người rộng rãi bởi vì cô tuân theo luật đền bù thứ nhất: Cho đi, bạn sẽ được nhận lại.

Luật có qua có lại cũng có thể áp dụng theo hướng ngược lại. Nếu bạn lừa dối mọi người, mọi người sẽ trả lại bạn những gì bạn đã cho họ.

Đó là những gì xảy ra với Bernie Madoff. Ông ta lấy tiền của mọi người và kết thúc trong tù. Gieo nhân nào gặt quả nấy.

Không may, còn nhiều kẻ lừa đảo khác không bị bắt. Một số họ thậm chí vẫn đang điều hành nền kinh tế.

Luật Đền bù #2

Học cách cho nhiều hơn.

Hầu hết mọi người đi học để học cách kiếm tiền, nhưng

chỉ cho bản thân và gia đình họ. Rất ít người đi học để học cách tạo ra nhiều sản phẩm hơn cho nhiều người hơn.

Hầu hết mọi người đi học để trở thành nhóm L và T. Vấn đề với các nhóm này là số người mà họ có thể phục vụ chỉ là một số ít. Ví dụ, khi tôi tốt nghiệp ở Kings Point, tôi chỉ có thể làm việc cho một công ty, Standard Oil, với vai trò một người lao động. Hầu hết những người nhóm T – chẳng hạn như một bác sĩ – chỉ có thể làm việc với một bệnh nhân một lúc.

Lý do tôi chọn đi theo con đường của *người cha giàu* là vì thành công của tôi có thể phục vụ được nhiều người hơn. Càng phục vụ được nhiều người, tôi càng thu được nhiều tiền.

Khi một người thành công trong việc phục vụ cho nhiều người, thuế và nợ cũng dành cho họ nhiều ưu đãi. Đó là lý do vì sao thuế và nợ giúp những người nhóm C và Đ giàu có hơn.

Nếu bạn tập trung vào việc kiếm tiền cho bản thân hoặc cải thiện cuộc sống chỉ cho cá nhân và gia đình bạn, khi đó thuế và nợ sẽ chống lại bạn.

Một lý do vì sao rất nhiều người bị giới hạn về mặt tài chính là do họ đi học và học cách làm việc kiếm tiền của nhóm L và T, thay vì học cách phục vụ cho nhiều người của nhóm C và Đ.

Luật Đền bù #3

Sử dụng lực đòn bẩy của việc kết hợp giáo dục tài chính.

Càng học nhiều về nhóm C và Đ, bạn sẽ càng thu được nhiều tiền. Theo thời gian, khi bạn có thể kết hợp các kiến thức tài chính, lợi nhuận của bạn sẽ càng gia tăng.

Nói cách khác, bạn làm ra ngày càng nhiều tiền với ngày càng ít công sức hơn.

Đó là một sức mạnh đích thực của giáo dục tài chính. Để hiểu rõ hơn về Luật Đền bù #3, một người cần phải hiểu rằng sức mạnh đích thực của giáo dục tài chính không thể tìm thấy qua các lớp học, hội thảo, sách vở, bảng điểm hay bằng cấp.

Nói đơn giản: “Bạn có thể *dạy* một người cách câu cá, nhưng bạn không thể buộc họ phải *học* cách câu cá”. Có hai điểm quan trọng trong câu nói này:

1. Sức mạnh của giáo dục được phát huy sau khi bạn ra trường, sau khi bạn đi học hoặc dự hội thảo về, hoặc sau khi bạn đọc một cuốn sách và bắt đầu áp dụng những gì mình học được.

Đó là lý do vì sao các bác sĩ phải đi học 4 năm học đại cương, 4 năm học chuyên ngành, sau đó trở thành bác sĩ thực tập hoặc bác sĩ nội trú trong vòng 4 đến 8 năm nữa. Thông qua quá trình này, họ thu thập kinh nghiệm trong cuộc sống thực trước khi trở thành những bác sĩ thực thụ.

Sau khi rời học viện tôi mới trở thành một sĩ quan hàng hải. Và sau khi hoàn tất hai năm học ở trường bay tôi mới trở thành một phi công. Sau 6 tháng lái máy bay chiến đấu, tôi mới trở thành một phi công chiến đấu giỏi. Những phi công không giỏi thường không thể sống sót qua hai tháng đầu tiên.

Những người không có giáo dục tài chính thường thất bại. Thay vì bỏ thời gian học các lớp kinh doanh hay đầu tư, họ lập tức nhảy vào giao dịch chứng khoán, mua bán bất động sản, hoặc trở thành doanh nhân. Sau đó họ tự hỏi tại sao mình thất bại hoặc không thể đạt được kết quả tốt. Nếu thất bại, rất nhiều người sẽ chỉ bỏ cuộc, đổ lỗi thất bại của mình cho cái gì đó hoặc ai đó. Có thể bạn còn nhớ trong một chương trước, tôi kể rằng vào năm 1973, sau khi kết thúc sự nghiệp phi công, tôi đi học các lớp đầu tư bất động sản và huấn luyện bán hàng của Xerox.

Ngày nay, có nhiều người bảo tôi: “Tôi mời anh đi ăn trưa nhé? Tôi muốn học về đầu tư bất động sản”. Tôi cảm thấy phát ốm trước thái độ ngây thơ của họ đối với giáo dục tài chính. Giáo dục tài chính không phải là một việc mà bạn chỉ cần một bữa trưa là xong.

Cũng có những người bảo tôi: “Tôi đang mua bán một số nhà đất. Tôi biết cách đầu tư bất động sản”.

Có sự khác biệt rất lớn giữa việc mua một ngôi nhà và mua một tòa nhà 300 căn hộ cho thuê. Thành công hay

thất bại nằm ở sức mạnh của giáo dục tài chính. Một cuộc hội thảo 3 ngày mang đến cho tôi những nền tảng cơ bản để trở thành một nhà đầu tư bất động sản, một nhà đầu tư sử dụng nợ để có được tài sản.

Mặc dù những nền tảng cơ bản của việc mua một ngôi nhà hay một tòa nhà 300 căn hộ để cho thuê đều như nhau, nhưng sự khác biệt lợi nhuận nằm ở giáo dục và nhiều năm kinh nghiệm.

Cha ruột tôi đã thất bại trong chuyến mạo hiểm kinh doanh đầu tiên, một cửa hàng bán kem. Trong suy nghĩ của ông, ông đã bị công ty nhượng quyền lừa đảo. Nhưng theo tôi, chính sự thiếu kiến thức về kinh doanh và thiếu kinh nghiệm đã khiến ông mất trắng hai năm trời cùng toàn bộ số tiền tiết kiệm của mình.

Có một điều lạ lùng với những người học giỏi ở trường, như cha ruột tôi, là họ rất tôn trọng giáo dục học đường, nhưng lại không xem trọng giáo dục tài chính. Dường như họ cho rằng chỉ cần có bằng tiến sĩ hay chỉ cần là một luật sư hoặc bác sĩ thì việc kinh doanh và đầu tư sẽ trở nên dễ dàng với họ.

Với tôi, đó là một sự kiêu ngạo học đường. Nó cũng là sự kiêu ngạo mà có thể bạn phải trả giá rất đắt.


2. Học cách kết hợp. Một khoản thu nhập lớn được tìm thấy trong sức mạnh của sự kết hợp giáo dục tài chính. Nói cách khác, càng học nhiều về vấn đề tiền bạc của nhóm C và D, bạn càng thu được nhiều tiền.

Thất Bại Của Giáo Dục

Dưới đây là Biểu đồ Học tập Hình nón được phát triển bởi Edgar Dale vào năm 1969.

Biểu đồ Học tập Hình nón		
Sau hai tuần, chúng ta có khuynh hướng ghi nhớ		Cách tham gia
90% những gì chúng ta nói và làm	Làm việc thật sự	Chủ động
	Mô phỏng việc thật	
	Thuyết trình dạng kịch	
70% những gì chúng ta nói	Làm bài thuyết trình	
	Tham gia thảo luận	
50% những gì chúng ta nghe và thấy	Xem mọi việc được thực hiện trong thực tế	Thụ động
	Xem biểu diễn	
	Xem trình bày, Xem thuyết minh	
	Xem phim	
30% những gì chúng ta thấy	Xem hình	
20% những gì chúng ta nghe	Nghe tiếng nói	
10% những gì chúng ta đọc	Đọc	

Biểu đồ Học tập Hình nón minh họa hiệu quả của các phương pháp học tập khác nhau bằng cách đo những gì người ta nhớ được.

Biểu đồ Học tập Hình nón		
Sau hai tuần, chúng ta có khuynh hướng ghi nhớ		Cách tham gia
90% những gì chúng ta nói và làm 	Làm việc thật sự	Chủ động
	Mô phỏng việc thật	
	Thuyết trình dạng kịch	
70% những gì chúng ta nói	Làm bài thuyết trình	Chủ động
	Tham gia thảo luận	
50% những gì chúng ta nghe và thấy	Xem mọi việc được thực hiện trong thực tế	Thụ động
	Xem biểu diễn	
	Xem trình bày, Xem thuyết minh	
	Xem phim	
30% những gì chúng ta thấy	Xem hình	
20% những gì chúng ta nghe	Nghe tiếng nói	
10% những gì chúng ta đọc	Đọc	

Bạn có thể thấy những cách học hiệu quả nhất được minh họa ở phía trên hình nón: làm việc thật sự và mô phỏng việc thật. Cách học kém hiệu quả nhất ở phía dưới hình nón: đọc và nghe giảng.

Ở trường bay, các phi công có những bài huấn luyện rất nặng trên những thiết bị mô phỏng. Khi đã thành thạo trên thiết bị mô phỏng, chúng tôi mới được phép bay trên máy bay thật. Tôi và Kim tạo ra trò chơi CASHFLOW như một thiết bị mô phỏng. Trò chơi cho phép người chơi phạm càng nhiều lỗi càng tốt bằng tiền trong trò chơi chứ không phải tiền thật.

Trên khắp thế giới có những câu lạc bộ CASHFLOW dạy và hỗ trợ mọi người trên con đường trở thành những doanh nhân và những nhà đầu tư, cũng giống như quân đội sử dụng thiết bị mô phỏng để huấn luyện các phi công quân sự.

Một điều lưu ý: Nhiều người chỉ chơi trò chơi CASHFLOW một vài lần đã vội nghĩ mình là một nhà đầu tư dày dạn kinh nghiệm. Một lần nữa, đây là một sự kiêu ngạo.

Các câu lạc bộ CASHFLOW sẽ cho phép bạn thử tập trung vào một trong bốn lớp tài sản – doanh nghiệp, bất động sản, tài sản giấy hoặc hàng hóa. Sau đó chúng tôi khuyên bạn hãy tiếp tục việc học bằng cách thuê một nhà tư vấn để hướng dẫn bạn những quy trình trong đời thực. Quá trình đầu tư thời gian để trở thành một nhà đầu tư hay một doanh nhân giỏi trước khi đầu tư hay bắt đầu một doanh nghiệp với khoản tiền tiết kiệm của mình sẽ giúp bạn nâng cao khả năng thành công.

Kế hoạch tương lai của bạn càng quan trọng và càng nhiều rủi ro thì các trò chơi và thiết bị mô phỏng trong quá trình học càng trở nên thiết yếu. Đó là lý do vì sao các vận động viên chuyên nghiệp phải luyện tập nhiều hơn thi đấu, các diễn viên phải tập diễn nhiều hơn biểu diễn, và là lý do vì sao các bác sĩ và luật sư gọi công việc của họ là “thực hành”.

Sức mạnh của giáo dục kết hợp là vô đối. Hầu hết chúng ta từng nghe về sức mạnh của lãi kép. Nhiều người biết rằng các quỹ tương hỗ thu lợi thông qua sức mạnh của chi phí kép. Và hầu hết người Mỹ đều nhận thức được thế nào là nợ kép của quốc gia.

Sức Mạnh Của Việc Học

Để giải thích rõ hơn về sức mạnh của giáo dục kết hợp, hãy lấy ví dụ về trò chơi gôn. Khi một người mới bắt đầu học chơi gôn, toàn bộ quá trình này có thể rất mệt mỏi, khổ sở và chán nản. Một người mới chơi gôn bỏ ra rất nhiều thời gian và nỗ lực nhưng thu được rất ít thành công. Nhiều người bỏ cuộc chỉ sau bài học đầu tiên.

Nhưng nếu họ kiên trì theo đuổi quá trình học – tiếp thu học hỏi, thuê huấn luyện viên, luyện tập, chơi 18 lỗ ba hoặc bốn ngày một tuần, và tham gia các giải đấu cuối tuần – trong vài năm họ sẽ có khả năng đánh bại nhiều người chơi gôn khác, kể cả những người chơi gôn có năng khiếu bẩm sinh nhưng lười tập luyện.

Để thực sự phát triển tài năng của mình, họ cần nâng cao quyết tâm học hỏi.

Trong thế giới chơi gôn chuyên nghiệp, sự khác biệt giữa 20 người kiếm được nhiều tiền nhất và 125 người chơi giỏi nhất chỉ chưa đến hai cú đánh. Nói cách khác, 20 người đứng đầu có thể kiếm được hàng triệu đô-la, còn 100 người chơi tiếp theo chỉ kiếm được một khoản tiền vừa phải.

Trò chơi cũng tương tự. Và sự khác biệt không chỉ nằm ở tài năng bẩm sinh. Sự khác biệt nằm ở quyết tâm học tập để trở thành người giỏi nhất. Đó là một ví dụ của Luật Đền bù #3: sức mạnh của giáo dục kết hợp.

Giáo dục không phải là một lớp, một khóa, hay một vài bài học. Giáo dục đích thực là một quá trình. Giáo dục đích thực đôi khi có thể là một quá trình *đau khổ*, nhất là vào thời điểm bắt đầu với nhiều vất vả nhưng không đem lại hiệu quả mong muốn.

Dù Tiger Woods có thể không phải là một tấm gương chung thủy trong hôn nhân nhưng anh là một điển hình tuyệt vời về thành công trong sự nghiệp chơi gôn. Tiger rời trường Stanford năm 1996 để trở thành một vận động viên gôn chuyên nghiệp ở tuổi 20. Ngay khi vừa bước vào thế giới chuyên nghiệp, anh ký một hợp đồng trị giá 40 triệu đô-la với Nike và một hợp đồng 20 triệu đô-la với Titleist. Một khởi đầu không tệ với một người bỏ học nửa chừng.

Có thể một số người cho rằng anh có năng khiếu bẩm

sinh và may mắn đạt được thành công trong chớp mắt. Nhưng không, có thể anh có năng khiếu bẩm sinh, nhưng thành công của anh không phải trong chớp mắt. Anh đã bỏ ra nhiều thời gian, cố gắng, hy sinh, để phát triển tài năng của mình. Nhưng điều quan trọng hơn độ tuổi anh trở thành vận động viên chuyên nghiệp chính là độ tuổi mà anh bắt đầu sự nghiệp gôn.

Khi Tiger còn là một em bé, cha anh đã tạo một đường gôn trong nhà xe bằng một tấm thảm và một cái lưới. Trước khi Tiger biết đi, anh ngồi trên chiếc ghế cao nhìn cha mình tập đánh banh vào lưới.

Năm anh 9 tháng tuổi, cha anh của một cây gậy gôn nhỏ để Tiger có thể đánh banh vào cái lưới đó. Năm 18 tháng tuổi, Tiger bắt đầu ra sân gôn với cha và đánh vào những xô banh trên đường gôn.

Năm 3 tuổi, Tiger ghi được 48 điểm vòng 9 lỗ tại câu lạc bộ Navy Golf Club ở California. Năm 4 tuổi, cha anh thuê cho anh một huấn luyện viên. Năm 6 tuổi, anh bắt đầu tham gia các cuộc thi đấu thiếu nhi. Và vào năm 1984, anh đoạt giải gôn thế giới Junior World Golf dành cho các em 9-10 tuổi khi chỉ mới lên 8.

Bạn đã hiểu ý tôi rồi đấy.

Thành công đòi hỏi một sự đầu tư thời gian, cố gắng và hy sinh. Đó là một sự giáo dục thực sự. Đó là một quá trình. Với hầu hết những người thành công, không có gì gọi là “thành công trong chớp mắt” cả.

Người cha giàu luôn nói: “Thành công đòi hỏi sự hy sinh”. Ông cũng nói rằng: “Hầu hết mọi người không giàu được bởi vì họ muốn có tiền mà không muốn hy sinh”.

Lý do vì sao chỉ có một số ít người vào được nhóm C và Đ của Kim Tứ Đồ là do cuộc sống của nhóm L và T dễ dàng hơn, ít nhất là có vẻ như thế vào lúc ban đầu. Với hầu hết mọi người nhóm L và T, cuộc sống sẽ trở nên khó khăn hơn trong nền kinh tế mới, nhất là khi họ ngày càng già đi. Thành công lâu dài cũng đòi hỏi một lối sống phù hợp đạo đức và pháp luật, như Tiger đã nhận ra một cách khó khăn (và phải trả giá đắt).

Lợi Nhuận Vô Hạn

Lợi nhuận vô hạn chính là kết quả gặt hái được khi bạn tuân thủ Luật Đền bù #3.

Khi Kim bắt đầu vào năm 1989 với ngôi nhà có 2 phòng ngủ, 1 phòng tắm, cô đã phải làm việc rất vất vả chỉ để có thêm 25\$ mỗi tháng. Hai mươi năm sau, cô làm việc ít hơn và thu được nhiều tiền hơn – thường là lợi nhuận vô hạn, nghĩa là *có tiền mà không phải tốn gì cả*. Ngay cả trong cuộc khủng hoảng kinh tế này, tài sản của Kim vẫn luôn tăng tốc, cô thu được ngày càng nhiều tiền với càng ít công sức, bởi vì lợi nhuận vô hạn chính là kết quả của Luật Đền bù #3.

Những Người Bạn Tốt Hơn và Khôn Ngoan Hơn

Một khía cạnh khác của Luật Đền bù #3 là những người bạn tốt hơn và khôn ngoan hơn. Khi kiến thức tài chính của bạn gia tăng, bạn cũng sẽ bắt đầu gặp gỡ những người khôn ngoan hơn. Khi gặp gỡ những người khôn ngoan hơn, bạn sẽ được mời tham dự những khoản đầu tư “nội bộ”. Có những khoản đầu tư không bao giờ được đưa ra thị trường bởi vì chúng quá tốt đến mức không cần quảng cáo. Ai đó gọi một cú điện thoại, và thế là khoản đầu tư được giải quyết.

Khu nghỉ mát và sân gôn mà tôi và Kim đầu tư vào là một khoản đầu tư nội bộ. Ngay khi tài sản này bị tịch thu thế nợ, ngân hàng đã gọi điện thoại cho bốn người và thế là xong.

Đây là một ví dụ khác về sức mạnh của sự kết hợp giáo dục tài chính. Nếu tôi và Kim là những người không trung thực, sống trái đạo đức hay làm ăn phi pháp, chúng tôi sẽ không bao giờ được mời tham dự những “mối” kinh doanh như thế này. Một danh tiếng tốt cũng là một lợi thế bất công.

Sức Mạnh Của Giáo Dục Tài Chính

Việc tuân thủ các luật đền bù đã cho phép Kim nghỉ hưu ở tuổi 37 và tôi nghỉ hưu ở tuổi 47. Việc tuân thủ các luật đền bù này cũng cho phép chúng tôi được tự do tài chính, một

điều mà càng ngày sẽ càng ít người có được trong thế giới nhiều biến động của nền kinh tế mới.

Tôi và Kim thành lập công ty Rich Dad chỉ sau khi chúng tôi đã được tự do. Trước khi nói hay viết về sự tự do của mình, chúng tôi phải làm một bài kiểm tra áp lực. Chúng tôi muốn biết liệu sự giáo dục tài chính của mình có phải là đích thực không và có thể tồn tại được với nền kinh tế lên xuống biến động hay không.

Tôi có thể nói rằng sự tự do của chúng tôi đã tồn tại được, bởi vì chúng tôi tuân theo các Luật Đền bù. Chúng tôi luôn nhớ rằng mình phải cho nhiều hơn nếu muốn nhận nhiều hơn. Chúng tôi tiếp tục học làm thế nào để cho nhiều hơn theo quan điểm của nhóm C/Đ. Và chúng tôi biết mình phải không ngừng học hỏi và luyện tập, nâng cao các kỹ năng của nhóm C/Đ.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Nhưng không phải *người cha giàu* đã hỗ trợ anh lúc khởi đầu sao?

Trả lời ngắn

Có và không.

Giải thích

Người cha giàu không cho tôi gì cả. Ông chỉ chỉ đường cho tôi mà thôi. Năm tôi 9 tuổi, khi chơi *Cờ Tỷ phú*, tôi biết sự khác

biệt giữa tài sản và tiêu sản. Nhưng tôi vẫn phải tiếp tục học, để biến sự giáo dục của mình thành những tài sản thực sự.

Một lợi thế bất công của tôi chính là giáo dục tài chính, áp dụng vào cuộc sống thực.

Lợi thế bất công lớn nhất của Kim và tôi là chúng tôi không bao giờ ngừng học. Chúng tôi tham dự các lớp học và áp dụng những gì mình học được. Chúng tôi biết rằng nếu muốn có nhiều hơn, chúng tôi phải học cách cho nhiều hơn. Càng cho nhiều, chúng tôi sẽ càng được ưu đãi thuế và được những món nợ vay lãi suất thấp. Chúng tôi biết nếu chúng tôi mang đến cho người khác một cuộc sống tốt hơn, chúng tôi sẽ nhận lại một cuộc sống tốt hơn.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Không phải hầu hết những người tham dự các lớp học tài chính đều tìm cách kiếm tiền chỉ cho bản thân họ thôi sao?

Trả lời ngắn

Đúng và sai.

Giải thích

Học cách chăm sóc cho bản thân là rất quan trọng. Có quá nhiều người muốn cứu rỗi thế giới nhưng lại không cứu nổi bản thân mình. Nếu không cứu được chính mình, bạn sẽ trở thành một người cần được cứu giúp.

Khi còn nhỏ, tôi được học rằng: “Tự giúp mình rồi trời sẽ giúp cho”. Có quá nhiều sinh viên ra trường muốn giúp đỡ mọi người, nhưng không thể giúp được chính mình. Nếu bạn muốn cứu thế giới, hãy học cách cứu mình trước rồi hãy ra ngoài cứu thế giới.

Đến Lúc Thay Đổi Sự Nghiệp

Năm 1981, tôi được đặc quyền học với Tiến sĩ R. Buckminster Fuller tại một cuộc hội thảo cuối tuần ở các dãy núi California. Tiến sĩ Fuller thường được gọi là “Thiên tài Thân thiện của Hành tinh”. Ông là người phát minh ra vòm trắc địa và hàng trăm phát minh khác, tất cả đều nhằm giúp cho thế giới trở nên tốt đẹp hơn.

Tại một trong những cuộc nói chuyện của ông, ông đã nói một điều làm thay đổi cuộc đời tôi. Khi đó tôi hoàn toàn phá sản, thua lỗ trong công cuộc kinh doanh đầu tiên với ví nylon Velcro. Tôi biết phải làm gì nhưng tôi đang vật lộn với cuộc sống. Một điều gì đó đã sai lầm. Khi ngồi trong khán phòng, lắng nghe một trong những thiên tài vĩ đại nhất của thế giới, tôi nhận ra mình đã quên điều gì. Nghe ông nói, tôi nhận ra tôi đã không tuân theo các Luật Đền bù.

Buổi sáng hôm đó, Tiến sĩ Fuller nói với mọi người: “Tôi không làm việc kiếm tiền. Tôi cống hiến cuộc đời mình để phục vụ người khác”. Về những quy tắc thống trị thế giới,

ông nói: “Tôi càng phục vụ được nhiều người thì tôi càng trở nên hiệu quả”.

Câu nói đơn giản của ông như một tia chớp lóe lên trong đầu tôi. Tôi hiểu ra rằng tôi đang vật lộn bởi vì việc kinh doanh của tôi đang vật lộn, bởi vì tôi chỉ nghĩ đến việc kiếm tiền cho bản thân. Tôi biết đã đến lúc tôi phải thay đổi sự nghiệp một lần nữa.

Vài tháng sau, tôi bắt đầu đi học để trở thành giáo viên, giáo viên của một doanh nghiệp tuân theo những nguyên tắc mà Tiến sĩ Fuller đã dạy, những nguyên tắc tuân theo Luật Đến bù.

Trở thành giáo viên là một quyết định khó khăn đối với tôi, bởi vì tôi thật sự không thích trường học và hầu hết các giáo viên của mình. Ngoài ra, tất cả giáo viên mà tôi biết đều không giàu. Cuối cùng, tôi quyết tâm đi dạy vì tuân theo các Luật Đến bù và tập trung vào việc phục vụ cho nhiều người hơn thay vì kiếm nhiều tiền hơn.

Lợi thế bất công mà tôi có được so với hầu hết các giáo viên khác là tôi là một doanh nhân. Tôi biết mình có thể xây dựng một doanh nghiệp như một doanh nhân giáo dục, bên ngoài hệ thống trường học truyền thống.

Hai năm sau, vào năm 1984, sau rất nhiều luyện tập giảng dạy, thường là tổ chức những cuộc hội thảo mà không ai thèm đến, tôi bán doanh nghiệp ví và quyết định làm một cú nhảy ngoạn mục bằng niềm tin của mình. Giây phút đưa

ra quyết định đó, tôi đã gặp Kim. Khi tôi kể cho Kim nghe những gì tôi định làm, Kim bảo tôi rằng cô muốn cùng tôi tham gia cuộc phiêu lưu mới này.

Dù không có tiền nhưng chúng tôi vẫn nắm tay nhau và cùng nhau thực hiện cú nhảy ấy. Hẳn tôi sẽ không bao giờ làm được nếu không có Kim.

Trong một số cuốn sách trước đây, tôi đã kể rằng có một thời gian tôi và Kim không có nhà ở, ngủ trong một chiếc xe mượn, sống trong tầng hầm hay phòng khách nhà bạn bè, trong khi chúng tôi học trở thành giáo viên.

Trong 5 năm, chúng tôi kiểm nghiệm niềm tin của mình. Trong 5 năm đó, việc bán đủ số vé tham gia lớp học để trang trải chi phí kinh doanh và chi phí sống của chúng tôi là vô cùng khó khăn. Sau 5 năm, việc kinh doanh phát đạt và chúng tôi mở rộng văn phòng ra Úc, Australia, Canada, Singapore, New Zealand và trên toàn nước Mỹ.

Năm 1994, mười năm sau cú nhảy niềm tin ấy, tôi và Kim đã hoàn toàn tự do về mặt tài chính.

Năm 1996, tuân theo Luật Đền bù, tôi và Kim tạo ra trò chơi *CASHFLOW*. Chúng tôi thiết kế trò chơi này để chúng tôi có thể phục vụ cho nhiều người hơn, dạy cho nhiều người hơn những bài học tài chính mà *người cha giàu* đã dạy tôi.

Năm 1997, cuốn *Dạy Con Làm Giàu* được xuất bản. Đó thật sự là một nỗ lực vĩ đại bởi vì tôi không thích viết. Tôi thi rớt trung học hai lần vì tôi không thích viết. Nhưng tôi vẫn

viết cuốn sách bởi vì tôi tuân theo Luật Đền bù, tập trung vào việc phục vụ cho nhiều người hơn thay vì đơn giản kiếm nhiều tiền hơn.

Năm 2000, cuốn *Dạy Con Làm Giàu* trở thành cuốn sách bán chạy nhất trong danh sách của *New York Times*. Nó là cuốn sách tự xuất bản duy nhất trong danh sách.

Cũng trong năm 2000, Oprah Winfrey gọi điện cho tôi, và chỉ sau một giờ trong chương trình *Oprah* với người phụ nữ được toàn thế giới tin tưởng và tôn trọng, tôi từ một người gần như vô danh trở thành một tay chơi trên diễn đàn thế giới.

Tất cả những gì tôi và Kim đang làm là tuân theo Luật Đền bù, tập trung vào việc phục vụ cho nhiều người hơn. Ngày nay, dù chúng tôi có nhiều tiền hơn nhu cầu của mình, nhưng chúng tôi vẫn tiếp tục làm việc và thu nhập từ các tài sản của chúng tôi tiếp tục gia tăng. Chúng tôi biết đó là vì chúng tôi đã lợi dụng sức đòn bẩy của những lợi thế bất công, tuân theo các Luật Đền bù.

Kết Luận

Tôi viết cuốn sách này bởi vì đơn giản thế giới có quá nhiều người tham lam. Để cuộc khủng hoảng tài chính chấm dứt, chúng ta cần nhiều người hào phóng hơn.

Tôi viết cuốn sách này để khuyến khích những người tốt như bạn đi học giáo dục tài chính, tự lo cho bản thân về mặt

tài chính, và trở nên hào phóng hơn với những món quà mà trời cho bạn.

Như Tiến sĩ Fuller đã nhắc nhở tôi vào năm 1981, chỉ bằng cách hào phóng với mọi người, chúng ta mới có thể tìm ra những món quà trời cho và những tài năng trời phú cho chúng ta.

Phần Kết:

CÁC NHÀ TƯ BẢN

Các nhà tư bản đang bị chỉ trích nặng nề trong cuộc khủng hoảng tài chính này. Nhiều người tin rằng các nhà tư bản là những người tham lam, lũng đoạn, xấu xa, và đó là điều hiển nhiên.

Song nếu bạn nhìn vào những gì mà các nhà tư bản *đích thực* đang làm, họ chỉ thu được lợi nhuận khi và chỉ khi họ làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, giúp chúng ta tiết kiệm thời gian và tiền bạc hơn. Ví dụ, anh em nhà Wright là những người sáng chế ra máy bay, nhưng chính các nhà tư bản mới là những người xây dựng nên công nghiệp máy bay, làm cho việc đi lại bằng đường hàng không trở nên an toàn và giá rẻ hơn cho số đông người. Ngày nay, tôi vui vẻ trả tiền mua vé máy bay bởi vì việc đi máy bay dễ dàng hơn, nhanh chóng hơn, và ít vất vả hơn nhiều so với đi bộ, trong khi hẳn tất cả chúng ta sẽ phải đi bộ nếu không nhờ có các nhà tư bản.

Với điện thoại di động cũng thế. Nhờ có nó, tôi có thể làm việc ở bất cứ nơi đâu trên thế giới, ngay cả khi đang đi nghỉ. Tôi vui vẻ trả tiền để sử dụng điện thoại di động bởi vì nó giúp cho cuộc sống của tôi thoải mái hơn và giúp tôi làm giàu dễ hơn.

General Electric, do Thomas Edison sáng lập, không chỉ làm cho cuộc sống chúng ta cải thiện hơn nhờ có điện, mà còn giúp mọi người sống lâu hơn nhờ các công nghệ y khoa. Tôi vui vẻ trả tiền cho những lợi ích mà các sản phẩm y khoa của GE mang đến cho tôi.

Và tôi có thể làm gì nếu không có chiếc máy tính Apple của mình? Có thể tôi sẽ chẳng bao giờ viết được cuốn sách *Dạy Con Làm Giàu* nếu không nhờ Steve Jobs làm cho chiếc máy tính trở nên đơn giản đến mức một người không biết gì về kỹ thuật như tôi cũng có thể sử dụng được. Một khoản tiền nhỏ tôi bỏ ra mua chiếc máy tính đã giúp tôi thu được hàng triệu đô-la mỗi năm.

Và những chiếc xe Ferrari, Bentley, Ford, hay Porsche của tôi sẽ trở nên vô dụng nếu chính phủ không đánh thuế những người sở hữu xe hơi để xây dựng và sửa chữa đường sá.

Có lẽ bạn đã hiểu tôi muốn nói gì. Dù thật sự vẫn có những người tham lam, lười biếng, xấu xa đang khai thác hệ thống tư bản, nhưng họ không phải là những nhà tư bản đích thực. Đơn giản họ chỉ là những người tham lam, lười biếng, xấu xa.

Cuộc khủng hoảng tài chính này xảy ra do sự tham nhũng ở tầm mức cao nhất của chính phủ và các tập đoàn kinh

doanh. Giống như một căn bệnh ung thư, sự tham nhũng được hợp pháp hóa gặm nhấm mọi tế bào đạo đức của thế giới. Những người có quyền lực khao khát nhiều quyền lực hơn, bán rẻ linh hồn để vinh danh cái tôi của mình, hủy hoại cuộc sống và chiếm đoạt tài sản của những người mà lẽ ra họ phải phục vụ.

Chính phủ các nước trên thế giới có rất nhiều nhà chính trị chuyên nghiệp. Nhiều người “công bộc của dân” không có chút kinh nghiệm kinh doanh thực tế nào nhưng lại điều hành một doanh nghiệp lớn nhất thế giới – doanh nghiệp của chính phủ. Không ngạc nhiên vì sao chính phủ lại suy thoái.

Dù các tập đoàn tham nhũng và những nhà lãnh đạo chính trị yếu kém đang gây tổn hại cho nền kinh tế, nhưng tôi tin rằng một trong những nguyên nhân lớn nhất gây ra cuộc khủng hoảng tài chính này chính là hệ thống giáo dục lỗi thời. Ở Mỹ, chúng ta càng bỏ tiền nhiều cho việc giáo dục thì hệ thống giáo dục càng trở nên tồi tệ.

Một vấn đề với hệ thống trường học là thất bại trong việc tập trung vào nền tư bản đích thực. Do đó, chúng ta có một nền tư bản tham nhũng và các chính phủ tham nhũng điều hành thế giới. Một cách tinh tế, các trường học truyền tải một thông điệp rằng “người giàu là người tham lam”.

Hệ thống trường học của chúng ta đào tạo những người làm công ăn lương, những người mà sau khi tốt nghiệp sẽ đi tìm việc làm. Nhiều người trong số họ sẽ không bao giờ sở hữu được cái gì có giá trị cả, và nhiều người sẽ chết đi không

có gì trong tay, đơn giản vì các trường học của chúng ta, bức tức với những người giàu, đào tạo nên những công nhân mà họ cho rằng bị người giàu bóc lột.

Việc làm không phải là tài sản. Bạn không thể sở hữu một việc làm. Khi chết đi bạn không thể để việc làm lại cho con bạn được.

Tiền không phải là tài sản. Ngày nay, tiền là nợ và nó nhanh chóng bị giảm giá trị khi nợ quốc gia ngày càng tăng.

Ngôi nhà bạn ở không phải là tài sản. Hàng tháng, là chủ nhà, bạn phải đóng tiền trả góp mua nhà cho ngân hàng, đóng thuế, đóng bảo hiểm, và các dịch vụ bảo trì khác.

Kế hoạch hưu trí của bạn không phải là tài sản. Nó là một tiêu sản trôi nổi. Tiền tiết kiệm hưu trí của bạn sẽ rơi vào tay những người giàu, những người dùng tiền của bạn để mua tài sản cho họ - những tài sản đích thực.

Các sinh viên mới ra trường tìm kiếm một việc làm lương cao sẽ nhanh chóng rơi vào mạng nhện tư bản, không phải vì tư bản là xấu xa, mà bởi vì hệ thống trường học không chuẩn bị cho sinh viên đối mặt với thế giới thực. Khi không có giáo dục tài chính, các sinh viên được đào tạo để trở thành nạn nhân của các nhà tư bản. Niềm tin của hệ thống trường học rằng “người giàu là người tham lam” trở thành một điều tiên đoán tự động xảy ra.

Như tôi thường nói, các nhà tư bản đích thực rất hào phóng. Họ tạo ra rất nhiều và nhận được rất nhiều. Liệu có phải hệ thống trường học mới thật sự là tham lam hay không?

Tất nhiên, những người làm công ăn lương luôn mong muốn mức lương của mình càng cao càng tốt, trong khi các chủ doanh nghiệp, các nhà tư bản, mong muốn mức lương nhân công càng thấp càng tốt.

Trong thế giới mới và đầy hy vọng của nền kinh tế mới, trong cuộc chiến giữa lương cao và lương thấp, các nhà tư bản đã thắng. Các nhà tư bản đã thắng bởi vì việc chuyển hướng sản xuất sang các nước lương thấp không có gì khó khăn. Công nghệ cũng góp phần giảm bớt số lượng nhân viên cần thiết để điều hành một doanh nghiệp. Năng suất tăng, chi phí lao động giảm, và các nhà tư bản chiến thắng.

Thế giới này đang thay đổi chóng mặt. Hệ thống trường học thì không. Trường học tiếp tục dạy chúng ta ra trường đi kiếm một việc làm lương cao. Đó chính là sự tự sát tài chính.

Hãy luôn ghi nhớ: Một việc làm không phải là tài sản, tiền không phải là tài sản, ngôi nhà bạn ở cũng không phải là tài sản. Tiền tiết kiệm của một người lao động trong kế hoạch hưu trí chỉ là một nguồn tiền cung cấp cho các nhà tư bản đích thực mà thôi. Khi thị trường sụp đổ, người lao động sẽ thua, còn nhà tư bản sẽ thắng.

Trong nền kinh tế mới, khi tiền không còn là tiền thực sự nữa, những người làm công ăn lương làm việc và không thu được gì cả. Họ không có tài sản.

Là một chủ doanh nghiệp, đôi khi tôi cần phỏng vấn những nhân viên tiềm năng đang tìm việc làm. Đáng buồn

thay, hầu hết mọi người chỉ tập trung vào tiền lương và phúc lợi: “Tôi sẽ được trả lương bao nhiêu?”, “Tôi có những phúc lợi gì?”, “Một ngày tôi phải làm việc mấy giờ?”, “Tôi được nghỉ phép mấy ngày?”, “ Bao lâu thì tôi được thăng cấp?”.

Chưa bao giờ có ai đặt câu hỏi: “Sứ mệnh của công ty này là gì?”, “Công ty đang giải quyết những vấn đề gì?”, “Tôi có thể học được gì khi làm việc ở đây?”.

Thay vì hỏi những câu hỏi mang tính chất trách nhiệm xã hội, họ chỉ hỏi về tiền và các điều kiện làm việc. Họ hỏi theo tư duy của một người làm công ăn lương.

Tư duy làm công ăn lương này được lập trình từ khi các bậc cha mẹ nói với con: “Đi học để sau này kiếm được một công việc lương cao”, hay “Đi học để trở thành luật sư hay bác sĩ. Nếu có một nghề chuyên môn, con sẽ luôn có cái gì đó để dựa vào”.

Hãy nhớ nguyên tắc số 1 của *người cha giàu*: Người giàu không làm việc vì tiền.

Gia đình chính là nơi việc lập trình tư duy bắt đầu. Những bậc cha mẹ làm công ăn lương muốn con cái mình trở thành những người làm công ăn lương được giáo dục tốt hơn, nhưng họ vẫn là những người sẽ làm công cho người giàu.

Khi một đứa trẻ đi học, các giáo viên (cũng là những người làm công ăn lương) tiếp tục lập trình cho đứa trẻ bằng những câu nói như: “Nếu làm theo những gì được dạy và được điểm cao, em sẽ vượt qua các bạn để giành công việc lương cao đó”.

Khi đứa trẻ bước vào đại học, vượt qua nhiều bạn cùng lứa khác yếu kém hơn, các giáo viên vẫn tiếp tục giáo điều làm công ăn lương: “Nếu em có bằng thạc sĩ hay tiến sĩ, sơ yếu lý lịch của em trông sẽ ấn tượng hơn. Bằng cấp càng cao thì em càng có nhiều cơ hội giành được công việc lương cao đó”.

Pavlov huấn luyện đàn chó chảy nước bọt mỗi khi nghe tiếng chuông rung. Hệ thống giáo dục của chúng ta rung chuông, hứa hẹn về một việc làm lương cao. Tất cả những gì họ phải nói là “một việc làm lương cao”, và thế là mọi người bắt đầu xếp hàng đi theo.

Nếu một người “thắng” được một việc làm lương cao và đánh bại các ứng viên khác, họ thường vui vẻ đến mức đồng ý đóng thuế trước khi lãnh lương – nghĩa là cho phép chính phủ được trả tiền trước khi họ được trả.

Sau khi chính phủ lấy phần rồi, người nhân viên mới sẽ đồng ý gởi một phần lương cho một công ty quỹ tương hỗ đầu tư vào kế hoạch hưu trí của mình, điều đó có nghĩa là người giàu sẽ được lấy phần tiếp theo.

Ở Mỹ, nếu một người lao động từ chối đầu tư vào một kế hoạch hưu trí do công ty tài trợ bao gồm các quỹ tương hỗ, họ sẽ bị mất phần đóng góp tương ứng từ chủ doanh nghiệp. Nói cách khác: “Nếu bạn không trả tiền cho các nhà ngân hàng Phố Wall thì chúng tôi không phải trả tiền cho bạn”.

Nhiều nhân viên ngây thơ tin vào sự đóng góp từ chủ doanh nghiệp, nhưng họ không nhận ra rằng sự đóng góp này trước tiên là về phía họ. Nếu người nhân viên từ chối đầu

tư thông qua một kế hoạch đầu tư trích từ lương tháng, chủ doanh nghiệp sẽ tiết kiệm được một khoản tiền.

Đó là sức mạnh của Phố Wall đối với chính phủ và luật lao động của chúng ta, bộ luật được các liên đoàn lao động tán thành. Như chúng ta đã nói về sự tham nhũng.

Ngay sau khi ổn định một công việc mới, người nhân viên mới bắt đầu tiết kiệm một ít tiền để mua ngôi nhà mơ ước của họ bởi vì họ được dạy rằng: “Ngôi nhà bạn ở là một tài sản và là khoản đầu tư lớn nhất của bạn”.

Rất ít người nhận ra rằng chính khoản tiền vay, và người chủ nhà trả khoản tiền vay đó, mới là những tài sản thực sự của ngân hàng.

Sau đó thành viên mới trong tầng lớp lao động bắt đầu chuyển tiền của mình vào túi các nhà tư bản thông qua những “đại lý” trung gian như ngân hàng, môi giới bất động sản, môi giới chứng khoán, kế hoạch tài chính, và các nhà chính trị.

Các nhà tư bản tách biệt thế giới của họ với thế giới của những người lao động thông qua hệ thống giáo dục. Nói cách khác, hệ thống giáo dục được sử dụng như “đại lý” chủ yếu của những người bị gọi là “giàu có tham lam” và bị xem thường bởi những người làm việc trong chính hệ thống giáo dục đó.

Đó là lý do vì sao không có giáo dục tài chính đích thực trong trường học.

Thoát Khỏi Đồn Điện

Cha ruột tôi trở thành giáo viên bởi vì ông là một sản phẩm của hệ thống đồn điền Hawaii. Cha ông, tức ông nội tôi, từ Nhật vượt biển đến Hawaii làm việc trong một đồn điền trồng mía và dứa.

Ông nội kết hôn với bà nội. Gia đình bà nội vốn là một gia đình đa thế hệ từ đầu thập niên 1800. Khi ông bà nội tôi kết hôn với nhau, ông bà cố, cha mẹ của bà nội, cũng đang làm việc trong các đồn điền.

Ông nội tôi không muốn sống trong đồn điền. Không lâu sau khi đặt chân đến Hawaii, ông mở một tiệm chụp hình. Ông là một doanh nhân.

Ông nội rất thành công. Trong khi hầu hết những người nhập cư khác làm việc cật lực để được trả công 1\$ một ngày, sống trong đồn điền, thì ông sở hữu một ngôi nhà và một chiếc xe hơi. Sau đó ông đầu tư vào thị trường chứng khoán và mua một bất động sản bãi biển ở Maui, hòn đảo mà gia đình cha tôi từng sống.

Năm 1929, thị trường chứng khoán sụp đổ và cuộc Đại Suy thoái bắt đầu. Doanh nghiệp của ông nội sụp đổ và ông nhanh chóng đánh mất ngôi nhà, chiếc xe, cùng với bất động sản trên bãi biển.

Khi cuộc Đại Suy thoái bắt đầu, cha tôi chỉ mới 10 tuổi. Thời gian đó đã gây ảnh hưởng nặng nề đến quan điểm của ông về cuộc sống.

Ông nhìn thấy người Nhật và những người nhập cư khác làm việc với mức lương như nô lệ trong các đồn điền của người giàu. Ông nhìn thấy cha ông, một người đã thoát khỏi đồn điền, bị phá sản khi thị trường sụp đổ và nền kinh tế suy thoái.

Trong suy nghĩ của cha tôi, cách an toàn duy nhất để thoát khỏi đồn điền là thông qua giáo dục. Thay vì đi học trường y, ông chọn trở thành một giáo viên, với hy vọng rằng một nền giáo dục tốt sẽ mở ra một con đường thoát khỏi đồn điền cho con cái của những người nhập cư. Ông xem giáo dục như một lối thoát khỏi chế độ nô lệ cho những người giàu.

Cha tôi cố gắng hiến trọn đời cho ngành giáo dục. Ông tốt nghiệp Đại học Hawaii và nhanh chóng được thăng chức hiệu trưởng, hiệu trưởng trẻ tuổi nhất vào thời gian đó. Ông có một công việc toàn thời gian và vẫn tiếp tục học lên để lấy những bằng cấp cao hơn. Ông được chọn vào các chương trình nâng cao của Đại học Stanford, Đại học Northwestern, và Đại học Chicago. Ông làm việc tích cực và học hành chăm chỉ để leo lên từng nấc thang của ngành giáo dục công, và cuối cùng trở thành Thanh tra Giáo dục bang Hawaii.

Cha thường bảo chúng tôi: “Người giàu đưa những người nhập cư đến Hawaii để làm việc trong các đồn điền. Khi những người nhập cư đến nơi, họ bị nhồi nhét vào những căn phòng trong đồn điền và được cấp một tài khoản cho phép mua bán thiếu tại cửa hàng của công ty”.

“Khi đến ngày trả lương, tiền lương của những người nhập cư bị trừ tiền thuê nhà và những khoản tiền họ đã mua thiếu tại cửa hàng công ty. Vào cuối tháng, hầu hết các công nhân không còn đồng lương nào để lãnh cả. Một số người thậm chí vẫn bị mắc nợ do họ mua thiếu quá nhiều. Nhiều người nhập cư không bao giờ được lãnh lương. Họ làm việc không công”.

Rồi cha tôi kết luận: “Đó là lý do vì sao các con phải học hành chăm chỉ - để các con có thể kiếm được một việc làm khác ngoài đồn điền”.

Trong đại gia đình chúng tôi, việc học luôn là trên hết. Hầu hết họ hàng của tôi đều có bằng cấp hạng ưu. Nhiều người có bằng thạc sĩ và một số có bằng tiến sĩ. Tôi là một trong số ít chỉ có bằng cử nhân đại học.

Vấn đề là nhiều họ hàng của tôi vẫn đang làm việc cho một đồn điền lớn nhất, chính phủ. Một số con cái họ với học vấn cao, làm việc cho những đồn điền hiện đại như Coca-Cola, United Airlines, Ngân hàng Mỹ, và IBM.

Hầu hết gia đình tôi, dù có học vấn cao, vẫn chưa bao giờ thoát khỏi đồn điền.

Tạo Ra Những Người Vô Sản

Karl Marx định nghĩa giai cấp vô sản là một giai cấp không có quyền sở hữu những phương tiện sản xuất. Tất cả những gì họ có là bán sức lao động kiếm tiền.

Đó là những gì mà hệ thống trường học của chúng ta đang làm. Trường học tạo ra giai cấp vô sản trong xã hội tư bản. Trường học không dạy người ta trở thành những nhà tư bản.

Ngày nay, người lao động muốn có việc làm được trả lương cao, nhưng những nhà tư bản đích thực lại chuyển hướng sản xuất, tức việc làm, qua những nước lương thấp. Đó là một cuộc khủng hoảng thực sự. Làm thế nào nền kinh tế có thể khởi sắc nếu việc làm khan hiếm và lương thấp?

Do thiếu giáo dục tài chính, ngay cả với những nhân viên có học vấn cao, tài sản của họ bị bòn rút thông qua nợ ngân hàng, tiền hưu của họ bị bòn rút thông qua hệ thống ngân hàng đầu tư, sức lao động của họ bị bòn rút thông qua thuế, và những gì còn lại bị bòn rút thông qua lạm phát. Nếu sở hữu các cổ phần của một công ty, họ chỉ được sở hữu những cổ phần phổ thông dành cho những người bình thường.

Hệ thống đồn điền vẫn đang tồn tại và sống khỏe, ngay cả trong Thời đại Thông tin.

Hệ Thống Đồn Điền

Năm 2011, bọn trẻ vẫn đi học, và không được học về tiền.

Năm 2011, bọn trẻ vẫn tốt nghiệp ra trường, tìm việc, lập gia đình, mua nhà, và phát triển gia đình nhỏ của mình.

Năm 2011, nợ quốc gia vượt tầm kiểm soát, và các ngân hàng tịch thu những ngôi nhà thế nợ của hàng triệu người.

Năm 2011, tài sản của chúng ta bị cướp do thuế tăng để trả nợ, những món nợ vào túi người giàu.

Năm 2011, bọn trẻ tìm được việc làm quá sung sướng đến mức chấp nhận đóng thuế trước khi được nhận lương.

Năm 2011, bọn trẻ sung sướng chấp nhận bị trừ tiền lương hưu với ảo tưởng rằng chúng đang đầu tư cho tài khoản hưu trí của mình.

Năm 2011, pháp luật thông qua cho phép chính phủ lấy một số lớn phần trăm tài sản của bạn khi bạn chết.

Đó là vấn đề khi một hệ thống trường học được điều hành bởi những người nhóm L và T, huấn luyện những người trẻ trở thành nhóm L và T. Đó là vấn đề khi có những người lãnh đạo chính trị nhóm L và T, lãnh đạo một hệ thống tư bản được kiểm soát bởi nhóm C và Đ.

Đó là những gì xảy ra khi nhóm L và T không phân biệt được sự khác biệt giữa tài sản và tiêu sản. Họ dành cả đời làm việc để tích lũy tiêu sản nhưng vẫn tin chúng là tài sản. Họ đi học để tìm việc làm mà không biết rằng việc làm không phải là một tài sản. Họ làm việc vì tiền, không biết rằng tiền không còn là tiền nữa. Họ mua một ngôi nhà, không biết rằng nhà không phải là tài sản. Họ để dành tiền về hưu, không biết rằng chúng khoán và các quỹ tương hỗ không phải là tài sản thực sự. Khi việc làm của họ bị chuyển ra các nước lương thấp, họ quay lại trường học để được huấn luyện lại cho một việc làm mới.

Và họ khuyên bọn trẻ làm những điều như thế.

Một Đề Nghị

Trước khi cuộc khủng hoảng tài chính này có thể thực sự kết thúc, hệ thống trường học cần phải thay đổi.

Vì liên đoàn giáo viên luôn kiểm soát chặt chẽ ngành giáo dục nên sẽ dễ hơn nếu bắt đầu một hệ thống giáo dục mới song song với hệ thống giáo dục cũ, thay vì tìm cách thay đổi hệ thống giáo dục cũ.

Đề nghị của tôi là chúng ta hãy bắt đầu một hệ thống trường học mới dạy những người trẻ trở thành những nhà tư bản. Bậc phụ huynh nào muốn con em mình trở thành doanh nhân thay vì nhân viên có thể gửi con đi học ở hệ thống trường học dành cho nhà tư bản.

Để hệ thống trường học mới này có thể phát triển tốt nhất, chúng ta có thể thành lập một học viện, tương tự như học viện West Point của quân đội, Annapolis của hải quân, Air Force Academy của không quân, New London của đội bảo vệ bờ biển, và Kings Point của đội thương thuyền. Thay vì tập trung vào quân sự, học viện này sẽ tập trung vào việc kinh doanh và có thể được đặt tên là Học viện Doanh nhân.

Vì chỉ có các doanh nhân mới có thể tạo ra những việc làm thật sự, nên học viện này sẽ góp phần giải quyết vấn đề thất nghiệp ngày càng gia tăng.

Nếu muốn được dạy trong học viện mới này, người giáo viên phải là một doanh nhân thực sự, được huấn luyện để dạy và sẵn lòng dạy miễn phí. Nếu là những doanh nhân thực sự, họ sẽ có thời gian và không cần tiền.

Trong một môi trường kinh doanh thật sự miễn phí như thế, những ngành nghề mới có thể được sinh ra xung quanh công nghệ sáng tạo. Các nhà đầu tư sẽ sẵn lòng chấp nhận rủi ro về vốn đối với những dự án được phát triển một cách thông minh.

Trong một môi trường kinh doanh thật sự miễn phí như thế, nhiều vấn đề mà chúng ta đang đối mặt, chẳng hạn như hiện tượng trái đất ấm lên, ô nhiễm môi trường, sự phá rừng, nạn đói... có thể được giải quyết. Thay vì sử dụng ngân sách chính phủ để giải quyết vấn đề, các doanh nhân có thể biến vấn đề thành lợi nhuận, đó là điều mà những doanh nhân đích thực luôn làm.

Ngày nay, chúng ta có trường luật cho các luật sư, trường y cho các bác sĩ. Tại sao không có một hệ thống trường học dành riêng cho các doanh nhân và các nhà tư bản?

Thay vì sinh viên ra trường tìm kiếm việc làm lương cao, các sinh viên này ra trường sẽ tìm kiếm những cơ hội để tạo ra những việc làm lương cao. Thay vì sinh viên ra trường muốn được trả lương cao hơn và làm việc ít hơn, các sinh viên này ra trường sẽ tìm kiếm những cơ hội để tạo ra nhiều hơn nếu muốn kiếm được nhiều hơn. Thay vì sinh viên ra trường tìm kiếm những việc làm ổn định và bảo đảm, các sinh viên này ra trường có thể tạo ra những nguồn thu nhập ổn định và có thể duy trì. Thay vì sinh viên ra trường tin rằng người giàu là người tham lam, các sinh viên này ra trường sẽ muốn trở thành những người giàu hào phóng.

Một Tỷ Lệ Hoàn Vốn Bất Công

Hầu hết các nhà kế hoạch tài chính, đại lý bảo hiểm, môi giới chứng khoán, và một số nhà môi giới bất động sản sẽ bảo bạn rằng tỷ lệ hoàn vốn trung bình là từ 8-12% một năm.

Họ quảng cáo như thế bởi vì họ nhìn vào quá khứ, mà không nhìn vào tương lai.

Những năm từ 2000 đến 2010 được gọi là “Thập niên Thua lỗ”. Với hàng triệu nhà đầu tư chứng khoán nghiệp dư, tỷ lệ hoàn vốn của họ chưa đến 2%, nếu tính thêm nhân tố lạm phát thì tỷ lệ hoàn vốn của một số người thậm chí là 0%.

Trong lĩnh vực bất động sản, hàng triệu người thua lỗ toàn bộ - trong một số trường hợp, họ thua lỗ còn hơn cả toàn bộ, nếu họ chôn mình trong những món nợ với nỗ lực cứu một ngôi nhà mà họ chưa bao giờ thực sự sở hữu. Một số nhà đầu tư chuyên nghiệp cũng bị thua lỗ toàn bộ.

Tuy nhiên, với một số nhà đầu tư chuyên nghiệp trong cả chứng khoán và bất động sản, “Thập niên Thua lỗ” lại trở thành “Thập niên Thắng lợi”.

Một trong những lợi thế bất công của giáo dục tài chính là khả năng đạt được một tỷ lệ hoàn vốn cao hơn nhiều, với ít rủi ro hơn, và không phải tốn đồng thuế nào (trong nhiều trường hợp, bạn cần sự giúp đỡ của một kế toán giỏi).

Ví dụ, trong cuốn sách này bạn đã thấy làm thế nào những người giàu giáo dục tài chính tốt có thể thu được ít nhất 28% lợi nhuận tiền mặt trong năm đầu tiên, với sự bảo đảm của chính phủ Mỹ.

Điều đó có nghĩa là nếu bạn đầu tư 100.000\$, bạn sẽ nhận lại được 28.000\$ từ chính phủ, khoản tiền này bạn có thể sử dụng hay đầu tư vào bất cứ cái gì bạn muốn. Nhìn chung, tôi thường dùng chúng để tái đầu tư tiết kiệm thuế.

Ngoài ra, nếu thành công, khoản đầu tư đó sẽ mang lại lợi tức hàng tháng cho bạn, dạng thu nhập bị đánh thuế ở mức thấp.

Ngày nay, khi một người gọi điện cho tôi quảng cáo một khoản đầu tư, nếu khoản đầu tư đó không bảo đảm 28% hoàn vốn bằng tiền mặt trong năm đầu tiên, tôi sẽ từ chối. Tại sao phải chấp nhận rủi ro trên số tiền của mình trong khi tôi có thể thu được một khoản hoàn vốn do chính phủ bảo đảm?

Mức hoàn vốn thấp nhất mà tôi có thể xem xét là 28%. Trong nhiều khoản đầu tư của tôi, ngay cả tỷ lệ hoàn vốn

100% hoặc 250% cũng vẫn không đủ. Tôi muốn có một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn.

Một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn nghĩa là tôi muốn lấy lại toàn bộ số tiền đầu tư của mình.

Ví dụ, nếu tôi đầu tư 100.000\$, tôi muốn lấy lại toàn bộ số tiền 100.000\$ đó trong vòng nhiều nhất là ba năm. Ngoài ra, tôi vẫn muốn sở hữu tài sản đó, cùng với dòng lưu kim chảy vào hàng tháng, và tôi muốn số thu nhập cùng khoản tiền 100.000\$ rút lại đó phải được miễn thuế.

Con số bao nhiêu tiền không quan trọng. Khoản đầu tư đó có thể là 10 ngàn đô-la hoặc 10 triệu đô-la. Sự khác biệt nằm ở giáo dục tài chính của bạn.

Nói đơn giản, một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn là cách mà bạn in tiền cho chính mình. Hàng tháng bạn nhận được một ngân phiếu mà không phải tốn gì cả, tiền cho không, giống như Ngân hàng Dự trữ Liên bang.

Ban nhạc rock Dire Straits có một bài hát nổi tiếng vài năm trước “*Money for nothing, chicks for free*” (tiền cho không, gái cho không). Tôi không dám đảm bảo về khoản “gái cho không”, nhưng tôi có thể đảm bảo “tiền cho không” cho bản thân mình được. Nếu bạn có một kiến thức tài chính vững chắc và đầu tư với những người khôn ngoan, đạo đức, sống hợp pháp, những người cũng có kiến thức tài chính vững chắc, bạn cũng sẽ có thể có được “tiền cho không”.

Có tiền mà không tốn gì cả, đó chính là sự hoàn vốn đích thực cho khoản đầu tư mà bạn bỏ ra cho giáo dục tài chính.

Dù không bao giờ có gì là đảm bảo trong thế giới tiền bạc, nhưng một kiến thức tài chính hợp pháp sẽ cho phép bạn có được những mức lợi nhuận cao nhất trong thế giới đầu tư, những khoản đầu tư ít rủi ro nhất, và những mức thuế rất thấp, hoặc thậm chí được miễn thuế trong một số trường hợp. Khoản đầu tư đầu tiên của bạn là đầu tư cho giáo dục tài chính.

Tốt Đến Mức Không Tưởng

Bạn có thể chắc chắn rằng hầu hết các nhà kế hoạch tài chính, môi giới chứng khoán, môi giới bất động sản và đại lý bảo hiểm sẽ nói rằng: “Nếu điều đó tốt đến mức không tưởng thì nó sẽ không có thực”.

Những người rao bán đầu tư cảm thấy họ phải nói xấu hoặc cản trở những khoản đầu tư tốt hơn những khoản đầu tư mà họ bán, bằng cách gán cho chúng là “rủi ro”.

Và chúng thật sự tốt đến mức không tưởng đối với hầu hết mọi người – những người không có giáo dục tài chính.

Đầu Tư Cho Những Kẻ Ngốc

Tôi luôn cảm thấy thú vị khi người ta nghĩ rằng tiết kiệm tiền là một việc khôn ngoan, hoặc đưa tiền cho một nhà kế hoạch tài chính đi đầu tư vào các quỹ tương hỗ là một việc khôn ngoan.

Bạn không cần chút thông minh nào khi tiết kiệm tiền. Bạn không cần chút giáo dục tài chính hay khôn ngoan tài chính nào khi đưa tiền cho một nhà kế hoạch tài chính.

Một người huấn luyện thú có thể huấn luyện cho một con khỉ tiết kiệm tiền và đầu tư vào quỹ tương hỗ. Việc đó khá đơn giản: con khỉ gửi tiền vào ngân hàng, và người huấn luyện cho con khỉ một quả chuối. Đó là một con khỉ thông minh. Huấn luyện cho con khỉ đầu tư vào quỹ tương hỗ thậm chí còn dễ hơn. Tất cả những gì con khỉ phải làm là cho phép rút tiền đầu tư từ tài khoản lương cùng với thuế và tiền hưu trí, những khoản tiền mà con khỉ sẽ không bao giờ nhìn thấy.

Bạn có thể để ý rằng sự khác biệt duy nhất giữa hai từ “khỉ” (*monkey*) và “tiền” (*money*) là chữ “k”, viết tắt của “kiến thức” (*knowledge*), hay trong trường hợp của con khỉ, đó là sự *thiếu kiến thức*. Khi không có kiến thức, sẽ không có gì khác biệt giữa một con khỉ có tiền và một con khỉ không có tiền.

Ngày nay, có rất nhiều người không có tiền, nhưng họ vẫn gửi những gì mình kiếm được vào ngân hàng, và cho phép quỹ hưu trí rút tiền từ tài khoản lương trước khi họ được lãnh lương.

Tôi nhắc lại: Bạn không cần kiến thức tài chính để tiết kiệm tiền. Ngày nay, tiết kiệm tiền thật sự là một việc ngốc nghếch, nhất là trong một môi trường mà các ngân hàng trung ương đang in ra hàng nghìn tỷ đô-la. Tiết kiệm tiền cũng giống như đầu tư cho các “Picasso nguyên bản” trong khi chúng

được đem in vô tội vạ. Chúng ta đang nói về sự sao chép... không phải là đồ thật.

Cách tốt nhất để đánh bại các ngân hàng trung ương là hãy in *tiền thật* của chính bạn. Tôi đã in *tiền thật* của riêng mình nhiều năm nay – một cách hợp pháp và đạo đức, và với sự ưu đãi của chính phủ.

Bạn cũng có thể làm thế, nhưng trước tiên bạn phải đầu tư cho giáo dục tài chính của bạn – bởi vì giáo dục tài chính của bạn mới chính là một lợi thế bất công *của bạn* để có được một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn.

Người cha giàu thường nói: “Bộ óc chính là tài sản lớn nhất của con. Nhưng nó cũng có thể là tiêu sản lớn nhất của con”.

Tôi viết cuốn sách này để mang đến cho bạn một lợi thế bất công bằng cách biến bộ óc của bạn thành tài sản lớn nhất.

Nếu bạn thất bại trong việc biến nó thành một tài sản, đừng lo lắng. Bạn luôn có thể là một con khỉ. Như bạn đã biết, con khỉ không biết phân biệt giữa chuối và tiền thật. Với chúng, tất cả đều giống nhau.

Lời Bạt

***“Tôi Ghét Trường Học –
Nhưng Tôi Thích Học”***

Mục Đích Của Giáo Dục

Mục đích thực sự của giáo dục là mang đến cho một người sức mạnh để biến thông tin thành phương tiện. Một vấn đề trong Thời đại Thông tin là có hàng núi thông tin về tài chính nhưng lại thiếu giáo dục tài chính.

Không có giáo dục tài chính, hàng triệu người chẳng có gì khá hơn một con chó của Pavlov, làm những gì họ được huấn luyện để làm. Rung cái chuông trường học, và mọi người đi tìm việc làm rồi đưa tiền của mình cho chính phủ, ngân hàng, và Phố Wall.

Tôi Có Thể Làm Gì?

Vài ngày trước, tôi đi đến cửa hàng thực phẩm dinh dưỡng gần nhà. Người bán hàng trong cửa hàng này thực sự là một kho tàng kiến thức. Ông có bằng thạc sĩ nông nghiệp và từng làm chủ trang trại gia đình. Không may, ba năm hạn hán cùng các khoản thuế truy thu đã khiến ông mất cả trang trại. Ông tìm việc làm trong cửa hàng thực phẩm dinh dưỡng này, chuyên về các sản phẩm hữu cơ. Ông là một nhân viên tích cực và đã quản lý cửa hàng hơn hai mươi năm.

Khi chuẩn bị các món hàng cho tôi, ông bỗng nói: “Anh có biết Ngân hàng Dự trữ Liên bang không phải là của liên bang không?”

“Vâng, tôi biết,” tôi gật đầu đáp.

“Anh có biết Ngân hàng Dự trữ Liên bang và Ngân khố Mỹ đang in thêm hàng nghìn tỷ đô-la không?”

Một lần nữa tôi gật đầu.

“Anh có để ý thấy giá thực phẩm đang tăng không – dù chính phủ nói rằng không có lạm phát?”

“Vâng,” tôi đáp. “Tôi có thấy giá cả đang dần dần tăng lên.”

“Vậy tại sao chính phủ lại nói là không có lạm phát?”

“Tôi cũng đang tự hỏi như thế đấy.”

Đặt thức ăn vào giỏ, ông nói: “Tôi hỏi anh một câu nhé!”

“Vâng.”

“Có phải chúng ta đang gặp rắc rối không?”

“Có một số người đang gặp rắc rối,” tôi đáp.

“Tôi không có gì cả”, ông nói. “Tôi có vài đồng tiền tiết kiệm. Cả đời tôi phải đi ở thuê vì hồ sơ tín dụng của tôi rất tệ. Và kế hoạch hưu trí của tôi cũng chẳng còn gì sau mấy cuộc suy thoái, vì vậy tôi rút tiền sớm và bị phạt vì rút tiền sớm”.

Tôi chỉ im lặng lắc đầu.

“Tôi có thể làm gì? Đã quá trễ cho tôi làm lại từ đầu rồi sao? Có phải tôi đã quá già rồi không?”

“Ông bao nhiêu tuổi?”

“Tôi 52 tuổi.”

“Ông hãy còn nhiều thời gian,” tôi nói. “Colonel Sanders khai trương Kentucky Fried Chicken năm ông ấy 66 tuổi”.

“Ông ấy phải bắt đầu từ đầu vào năm 66 tuổi sao?”

“Đúng vậy. Ông ấy bị phá sản khi một con đường cao tốc được xây ngang cửa hàng gà rán tư nhân của ông ấy. Khi nhận thấy số tiền bảo hiểm xã hội của mình còn khá ít, ông ấy biết rằng mình đang gặp rắc rối. Vì vậy ông ấy quyết định khăn gói lên đường và bắt đầu bán nhượng quyền công thức đặc biệt của mình cho các nhà hàng trên khắp nước Mỹ. Ông ấy đã bị từ chối hơn 1000 lần trước khi có người gặt đầu. Và như thế chuỗi cửa hàng nhượng quyền của ông ấy ra đời. Ông đưa công ty lên thị trường chứng khoán và trở thành một người giàu nổi tiếng. Ngày nay, ông có thể tìm thấy các cửa hàng Kentucky Fried Chicken trên khắp thế giới. Ông ấy giúp rất nhiều người giàu lên.”

“Thực phẩm hữu cơ là một ngành kinh doanh đang lên. Anh có nghĩ là tôi cũng có thể làm được không?”

“Ông có thể đấy.”

“Tôi có nên quay lại trường học không?”

“Giáo dục rất quan trọng”, tôi đáp. “Nhưng có thể ông sẽ muốn tìm một loại trường học khác.”

Thời Thế Thay Đổi

Kể từ khi cuốn *Dạy Con Làm Giàu* được xuất bản lần đầu tiên vào năm 1997 đến nay, đã có rất nhiều thay đổi trong nền kinh tế của chúng ta cũng như trong lĩnh vực đầu tư. Mười bốn năm trước, Robert Kiyosaki đã thách thức sự hiểu biết thông thường bằng câu nói chắc chắn: “Ngôi nhà bạn ở không phải là một tài sản”. Quan điểm chống đối của ông về tiền bạc và đầu tư đã gặp phải rất nhiều phản ứng giận dữ và chỉ trích.

Năm 2002, cuốn *Lời Tiên Tri Của Người Cha Giàu* khuyên rằng chúng ta nên chuẩn bị cho một cuộc sụp đổ thị trường tài chính sắp tới. Năm 2006, Robert cùng Donald Trump viết cuốn *Tại Sao Chúng Tôi Muốn Bạn Giàu*, một cuốn sách được khơi nguồn cảm hứng bởi mối lo ngại của họ trước tầng lớp trung lưu ngày càng ít đi ở Mỹ.

Robert tiếp tục là một người ủng hộ nhiệt tình cho tầm quan trọng và sức mạnh của giáo dục tài chính. Ngày nay, với sự thức tỉnh trước thất bại của nợ dưới chuẩn, những vụ tịch thu tài sản thế chấp lên đến mức kỷ lục, và nền kinh tế toàn cầu tan chảy, những từ ngữ của ông dường như không chỉ mang tính tiên tri, mà còn như một sự khai sáng. Nhiều người hoài nghi nay đã trở thành tín đồ của ông.

Khi chuẩn bị in lại cuốn *Dạy con làm giàu* tập 2 vào năm 2011, Robert nhận ra hai điều: một là những thông điệp của ông đã tồn tại với sự kiểm nghiệm của thời gian, và hai là lĩnh vực đầu tư, thế giới mà các nhà đầu tư hoạt động, đã có nhiều thay đổi đầy kịch tính. Những thay đổi này đã, đang và sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến những người trong nhóm Đ, và đã khiến Robert quyết định cập nhật một phần quan trọng của cuốn sách đó đặc biệt dành riêng cho các nhà đầu tư.

Phần đặc biệt dưới đây trong cuốn *Lợi Thế Bất Công* là một món quà từ Robert, một cái nhìn thoáng qua về chương mới của cuốn *Dạy con làm giàu* tập 2: “Năm Cấp Độ Nhà Đầu Tư”.

Phần Đặc Biệt:

NĂM CẤP ĐỘ NHÀ ĐẦU TƯ

Cha ruột tôi thường nói: “Đầu tư là rủi ro”.

Người cha giàu thường nói: “Không có giáo dục tài chính mới là rủi ro”.

Ngày nay, hầu hết mọi người đều biết rằng họ nên đầu tư. Vấn đề là hầu hết mọi người, như cha ruột tôi, đều tin rằng đầu tư là rủi ro – và đầu tư thực sự là rủi ro nếu bạn thiếu giáo dục tài chính, kinh nghiệm và sự hướng dẫn.

Học đầu tư là một việc quan trọng bởi vì đầu tư chính là chiếc chìa khóa dẫn đến tự do tài chính. Có 5 vấn đề sẽ xảy ra với những người không đầu tư, hoặc đầu tư kém:

1. Họ phải làm việc vất vả suốt đời
2. Họ phải lo lắng chuyện tiền bạc suốt đời.
3. Họ bị phụ thuộc vào người khác, chẳng hạn như gia đình, lương hưu, hay chính phủ, để chăm sóc cho họ.
4. Ranh giới cuộc sống của họ được xác định bằng tiền.
5. Họ sẽ không biết tự do thực sự là gì.

Người cha giàu thường nói: “Con sẽ không bao giờ biết tự do thật sự là gì trừ phi con đạt được tự do tài chính”. Bằng câu nói đó, ý của ông là học cách đầu tư quan trọng hơn so với học nghề chuyên môn. Ông nói: “Khi con học một nghề chuyên môn, như bác sĩ chẳng hạn, nghĩa là con đang học cách làm việc vì tiền. Học đầu tư là học cách làm thế nào để tiền làm việc cho con. Khi con có thể khiến tiền làm việc cho con, con đã có tấm vé đi đến tự do”. Ông cũng nói rằng: “Càng nhiều tiền làm việc cho con thì con sẽ phải đóng thuế càng ít – nếu con là một nhà đầu tư thực thụ”.

Học Cách Đầu Tư

Người cha giàu chuẩn bị cho tôi bước vào nhóm Đ vào năm tôi 9 tuổi, sử dụng trò chơi *Cờ Tỷ Phú* làm công cụ dạy học. Ông luôn nhắc đi nhắc lại: “Một trong những công thức làm giàu tuyệt vời nhất nằm trong trò chơi *Cờ Tỷ Phú*. Hãy luôn nhớ lấy công thức này: bốn ngôi nhà xanh, một khách sạn đỏ”.

Trò chơi *Cờ Tỷ Phú* là một trò chơi về dòng lưu kim. Ví dụ, nếu bạn có một ngôi nhà màu xanh trên một con đường bạn sở hữu và thu được 10\$, số tiền 10\$ đó chính là dòng lưu kim. Hai ngôi nhà, 20\$. Ba ngôi nhà, 30\$. Và một khách sạn đỏ, 50\$. Càng nhiều ngôi nhà màu xanh và nhiều khách sạn màu đỏ nghĩa là càng có nhiều dòng lưu kim, ít công việc hơn, ít thuế hơn, và tự do nhiều hơn.

Một trò chơi đơn giản, nhưng là một bài học quan trọng.

Người cha giàu chơi *Cờ Tỷ Phú* trong cuộc sống thực. Ông thường đưa tôi và con trai ông đi thăm những ngôi nhà màu xanh – những ngôi nhà mà một ngày nào đó sẽ biến thành một khách sạn đồ, ngay trên bờ biển Waikiki.

Khi tôi lớn lên và nhìn *người cha giàu* chơi *Cờ Tỷ Phú* trong cuộc sống thực, tôi học được rất nhiều bài học giá trị về đầu tư. Một số bài học đó là:

- Đầu tư không hề rủi ro.
- Đầu tư rất vui.
- Đầu tư có thể giúp bạn trở nên rất, rất giàu.
- Quan trọng hơn, đầu tư có thể giúp bạn được tự do, không phải vất vả mưu sinh và lo lắng chuyện tiền bạc.

Nói cách khác, nếu bạn khôn ngoan, bạn có thể xây dựng một đường ống dòng lưu kim cho bản thân, một đường ống có thể tạo ra tiền cả trong những thời điểm tốt hoặc xấu, khi thị trường đi lên hay đi xuống. Dòng lưu kim của bạn sẽ tự động gia tăng khi có lạm phát, đồng thời cho phép bạn đóng thuế ít hơn.

Tôi không nói rằng bất động sản là cách đầu tư duy nhất. Tôi sử dụng trò chơi *Cờ Tỷ Phú* đơn giản như một ví dụ về việc làm thế nào người giàu có thể giàu hơn. Một người có thể có thu nhập từ cổ phần thông qua cổ tức, từ trái phiếu thông qua lãi suất, hoặc từ dầu, sách, bằng sáng chế thông qua tiền bản quyền.

Nói cách khác, có rất nhiều con đường dẫn đến sự tự do tài chính.

Những “chuyên gia” tài chính

Không may, do thiếu giáo dục tài chính ở trường, hầu hết mọi người đều nhắm mắt đưa tiền cho những người mà họ tin là những chuyên gia tài chính: các ngân hàng, các nhà kế hoạch tài chính, và các nhà môi giới chứng khoán. Không may, hầu hết những “chuyên gia” này không thật sự là những nhà đầu tư thuộc nhóm Đ. Hầu hết họ là các nhân viên nhóm L, làm việc ăn lương, hoặc là những nhà tư vấn tài chính nhóm T, làm việc tính phí và hoa hồng. Hầu hết những “chuyên gia” này sẽ không còn thu nhập nếu họ ngừng làm việc, đơn giản vì họ không có những khoản đầu tư làm việc cho họ.

Warren Buffett từng nói: “Phố Wall là nơi duy nhất mà người ta lái xe đến trên những chiếc Rolls Royce để xin lời khuyên của những người đi tàu điện ngầm”.

Nếu một người không có kiến thức tài chính vững chắc, anh ta không thể phân biệt được nhà kế hoạch tài chính mà mình đang hỏi xin lời khuyên thực chất là một người bán hàng hay một kẻ lừa gạt, một kẻ ngốc hay một thiên tài. Hãy nhớ, tất cả những kẻ lừa gạt đều rất ngọt ngào. Nếu họ không ngọt ngào với bạn và nói những gì bạn muốn nghe thì bạn sẽ không nghe lời họ.

Là một người bán hàng không có gì sai cả. Tất cả chúng ta đều có thứ gì đó để bán. Nhưng như Warren Buffett nói: “Đừng bao giờ hỏi ý kiến một người bán bảo hiểm nếu bạn cần bảo hiểm”. Trong vấn đề tài chính, có rất nhiều người muốn dụ dỗ để bán cho bạn bất cứ thứ gì, miễn là họ lấy được tiền của bạn.

Điều thú vị là, đa số các nhà đầu tư không bao giờ gặp được người lấy tiền của họ. Ở hầu hết các nước phương Tây, người nhân viên chỉ đơn giản chấp nhận bị trừ tiền trước khi lãnh lương, cũng giống như cục thuế thu thuế trước vậy. Nhiều người lao động ở Mỹ đơn giản cho phép chủ doanh nghiệp trừ tiền của họ để bỏ vào kế hoạch hưu trí 401(k), có lẽ là cách đầu tư tệ nhất để nghỉ hưu. (Các kế hoạch 401(k) ở mỗi nước khác nhau có mỗi tên khác nhau. Ở Úc, họ gọi nó là kế hoạch phụ cấp hưu trí, ở Nhật, họ cũng gọi là 401(k), còn ở Canada, chúng được gọi là kế hoạch RRSP).

Tôi nói rằng 401(k) có lẽ là cách đầu tư tệ nhất để nghỉ hưu vì một số lý do như sau:

1. Tạp chí Time cũng đồng ý với tôi. Nhiều năm qua, tạp chí *Time* từng đăng nhiều bài viết, đặt câu hỏi về sự khôn ngoan khi khiến cho kế hoạch nghỉ hưu của quá nhiều người gặp rủi ro như thế. Tạp chí này tiên đoán rằng hàng triệu người sẽ không có đủ tiền nghỉ hưu sau khi cả đời họ chỉ biết đưa tiền cho người lạ.

Một kế hoạch 401(k) tiêu biểu sẽ lấy 80% lợi nhuận. Người đầu tư có thể chỉ nhận được 20% lợi nhuận, nếu

họ may mắn. Người đầu tư bỏ ra 100% số tiền và chịu 100% rủi ro. Kế hoạch 401(k) bỏ ra 0% số tiền và chịu 0% rủi ro. Quỹ hưu trí đó luôn có lời, ngay cả khi bạn bị lỗ.

2. Thuế không ưu đãi bạn với kế hoạch 401(k). Lãi vốn dài hạn được đánh thuế ở mức thấp, khoảng 15%. Nhưng một kế hoạch 401(k) thì xem mọi khoản lời của bạn như thu nhập kiếm được thông thường. Thu nhập thông thường bị đánh thuế ở mức cao nhất, có khi lên đến 35%. Và nếu bạn muốn rút tiền sớm thì bạn sẽ bị phạt thuế khoản 10% nữa.

3. Bạn không được bảo hiểm khi thị trường chứng khoán sụp đổ. Khi lái xe, tôi phải mua bảo hiểm trong trường hợp bị tai nạn xe. Khi đầu tư bất động sản, tôi phải mua bảo hiểm trong trường hợp cháy nhà hay các sự cố khác. Nhưng một nhà đầu tư 401(k) thì không có bất kỳ loại bảo hiểm nào để ngăn ngừa những thua lỗ do thị trường sụp đổ.

4. Kế hoạch 401(k) dành cho những người muốn sống nghèo khi nghỉ hưu. Đó là lý do vì sao các nhà kế hoạch tài chính thường nói: “Khi nghỉ hưu, bạn sẽ chịu thuế suất thấp hơn”. Họ giả định rằng thu nhập của bạn sẽ giảm xuống khi bạn nghỉ hưu, do đó mức thu nhập của bạn sẽ rơi vào một khung thuế thấp hơn. Tuy nhiên, nếu khi nghỉ hưu mà bạn giàu có và có một kế hoạch 401(k) thì có thể bạn sẽ phải đóng thuế cao hơn. Những nhà đầu tư khôn ngoan hiểu rõ về thuế trước khi đầu tư.

5. Thu nhập từ một kế hoạch 401(k) được rút ra với thuế suất của thu nhập kiếm được thông thường, mức thuế suất cao nhất trong ba loại thu nhập – thu nhập kiếm được thông thường, thu nhập đầu tư, thu nhập thụ động.

Sự thật đáng buồn với hầu hết các nhà tư vấn tài chính và quản lý quỹ hưu trí là họ không phải là những nhà đầu tư. Hầu hết là các nhân viên nhóm L. Một lý do vì sao quỹ hưu trí của nhiều chính phủ và liên đoàn gặp rắc rối là do các nhân viên này không được đào tạo để trở thành những nhà đầu tư. Hầu hết họ không có chút giáo dục tài chính nào trong cuộc sống thực cả.

Tệ hơn, hầu hết các “chuyên gia” tài chính này đều khuyên những nhà đầu tư nghiệp dư hãy “đầu tư dài hạn vào một danh mục đa dạng cổ phiếu, trái phiếu và quỹ tương hỗ”.

Vì sao các “chuyên gia” tài chính này, những người làm công ăn lương nhóm L, hoặc những người bán hàng nhóm T giả dạng các nhà đầu tư nhóm Đ, lại khuyên bạn như thế? Đó là bởi vì họ được trả tiền, không phải tùy theo số tiền họ giúp bạn kiếm được, mà là tùy theo số tiền bạn đưa cho họ về dài hạn. Bạn “chôn tiền” ở chỗ họ càng lâu thì họ càng được trả nhiều tiền.

Thực tế là những nhà đầu tư đích thực không bao giờ chôn tiền lâu cả. Tiền của họ luôn di chuyển. Đó là một chiến lược gọi là “vận tốc đồng tiền”. Tiền của một nhà đầu tư đích thực luôn luôn di chuyển, tìm mua những tài sản mới, và rồi tiếp

tục di chuyển để mua thêm nhiều tài sản khác. Chỉ có những người nghiệp dư mới chôn tiền một chỗ.

Tôi không nói rằng những kế hoạch dạng như 401(k) là xấu, mặc dù tôi sẽ không bao giờ mua chúng. Đối với tôi, chúng quá đắt, quá rủi ro, hiệu quả thuế kém, và không công bằng đối với nhà đầu tư.

Tôi nói rằng có những cách đầu tư tốt hơn, nhưng chúng đòi hỏi bạn phải có giáo dục tài chính.

Đâu Là Khoản Đầu Tư Tốt Nhất?

Một nhà đầu tư trung bình không biết sự khác biệt giữa đầu tư cho dòng lưu kim và đầu tư vì lãi vốn. Hầu hết các nhà đầu tư đều đầu tư vì lãi vốn, hy vọng và cầu nguyện giá nhà hay giá chứng khoán sẽ tăng lên. Miễn sao bạn có nhiều tiền chảy vào hơn tiền chảy ra thì đó là một khoản đầu tư tốt.

Hãy nhớ rằng phân lớp tài sản không phải là yếu tố quyết định làm cho bạn giàu hay nghèo. Ví dụ, khi một người hỏi: “Đầu tư bất động sản có phải là đầu tư tốt không?”, tôi trả lời: “Tôi không biết. Anh có phải là một nhà đầu tư giỏi không?”. Hoặc khi họ hỏi: “Đầu tư chứng khoán có phải là đầu tư tốt không?”, một lần nữa tôi lại trả lời: “Tôi không biết. Anh có phải là một nhà đầu tư giỏi không?”.

Quan điểm của tôi: Khoản đầu tư hay phân lớp tài sản không phải là điều quan trọng. Thành công hay thất bại, giàu

hay nghèo, hoàn toàn chỉ phụ thuộc vào việc nhà đầu tư có khôn ngoan hay không. Một nhà đầu tư khôn ngoan sẽ thu được hàng triệu đô-la trong thị trường chứng khoán. Một nhà đầu tư nghiệp dư có thể thua lỗ hàng triệu đô-la.

Bi kịch ở chỗ hầu hết mọi người không nghĩ rằng học đầu tư là một việc quan trọng. Đó là lý do vì sao hầu hết mọi người tin rằng đầu tư là rủi ro và họ đưa tiền cho những “chuyên gia”, những người hầu hết không phải là những nhà đầu tư đích thực mà chỉ là những người bán hàng thu được lợi nhuận bất kể nhà đầu tư lời hay lỗ.

Có 5 loại hoặc 5 cấp độ đầu tư trong nhóm Đ.

Năm Cấp Độ Của Các Nhà Đầu Tư

Cấp độ 1: Thông Minh Tài Chính Số 0

Buồn thay, ở Mỹ, từng là quốc gia giàu nhất thế giới, hơn 50% dân số Mỹ nằm ở cấp độ thấp nhất này trong nhóm Đ. Nói đơn giản, họ không có gì để đầu tư.

Có nhiều người kiếm được rất nhiều tiền nhưng vẫn rơi vào loại này. Họ kiếm được rất nhiều – và tiêu xài nhiều hơn kiếm được.

Tôi có một người bạn trước kia có vẻ rất giàu. Anh ta có một việc làm tốt trong lĩnh vực môi giới bất động sản, một người vợ đẹp và ba đứa con học ở trường tư. Họ sống trong một ngôi nhà to rộng ở San Diego nhìn ra Thái Bình Dương.

Vợ chồng anh ta lái những chiếc xe hơi châu Âu đắt tiền. Khi các con của anh ta lớn lên đủ tuổi lái xe, anh ta cũng mua cho bọn trẻ những chiếc xe đắt tiền. Họ trông có vẻ giàu có, nhưng tất cả những gì họ có là nợ. Họ trông có vẻ giàu có, nhưng thật ra lại nghèo hơn cả những người nghèo nhất.

Hiện nay, họ là những người vô gia cư. Khi thị trường bất động sản sụp đổ, họ cũng sụp đổ. Họ không còn khả năng thanh toán lãi suất cho những món nợ mà họ đã vay.

Khi chúng tôi còn trẻ, anh bạn này kiếm được rất nhiều tiền. Không may, chính trình độ thông minh tài chính quá thấp của anh – số 0 – đã khiến anh chỉ còn là số 0 sau một thời gian dài. Trên thực tế, anh ta nợ quá nhiều đến mức anh ta thực sự là một nhà đầu tư ở cấp số âm.

Cũng như nhiều người khác, mọi thứ anh ta mua bị mất giá trị hoặc khiến anh tốn thêm chi phí. Anh ta chưa bao giờ mua được món gì có thể làm cho mình giàu hơn cả.

Cấp độ 2: Tiết Kiệm Là Thất Bại

Nhiều người tin rằng tiết kiệm tiền là một điều khôn ngoan. Vấn đề là ngày nay, tiền không còn là tiền nữa. Ngày nay, chúng ta đang tiết kiệm những đồng tiền ảo, những đồng tiền có thể được in thêm với tốc độ ánh sáng.

Năm 1971, Tổng thống Nixon tách đồng đô-la Mỹ khỏi bản vị vàng, và tiền trở thành nợ. Lý do chính vì sao giá cả tăng vọt từ sau năm 1971 chính là do Mỹ bắt đầu có quyền in tiền để thanh toán hóa đơn.

Ngày nay, những người tiết kiệm là những người thất bại. Từ năm 1971 đến nay, đồng đô-la Mỹ đã bị mất giá đến 95% khi so sánh với vàng. Và nó sẽ không cần phải mất đến 40 năm nữa để mất trọn 5% còn lại.

Hãy nhớ, vào năm 1971, vàng trị giá 35\$ một ounce. Bốn mươi năm sau, giá vàng trên 1.400\$ một ounce. Đó là một sự mất sức mua khủng khiếp đối với một đồng tiền. Vấn đề trở nên tệ hơn khi nợ quốc gia Mỹ lên đến hàng nghìn tỷ đô-la, và Mỹ tiếp tục in thêm tiền ảo.

Khi Ngân hàng Dự trữ Liên bang và các ngân hàng trung ương trên toàn thế giới tiếp tục in thêm tiền với tốc độ cao, mỗi đồng tiền in ra có nghĩa là thuế cao hơn và lạm phát nhiều hơn. Bất chấp thực tế này, hàng triệu người tiếp tục tin rằng tiết kiệm tiền là một việc khôn ngoan. Trước đây, đó thật sự là một việc khôn ngoan, khi tiền vẫn còn là tiền.

Thị trường lớn nhất thế giới là thị trường trái phiếu. Trái phiếu cũng hàm nghĩa “tiết kiệm”. Có nhiều loại trái phiếu khác nhau dành cho nhiều dạng người tiết kiệm khác nhau, chẳng hạn như trái phiếu Ngân khố Mỹ, trái phiếu tập đoàn, trái phiếu đô thị, và trái phiếu tạp (junk bond).

Nhiều năm qua, người ta vẫn cho rằng những trái phiếu của chính phủ Mỹ và trái phiếu đô thị chính phủ là rất an toàn. Rồi cuộc khủng hoảng tài chính năm 2007 bắt đầu. Như nhiều người đã biết, cuộc khủng hoảng này do trái phiếu thế chấp gây ra, chẳng hạn như các loại chứng khoán đảm bảo bằng thế chấp (*mortgage-backed securities – MBS*), một

dạng sản phẩm tài chính phái sinh. Hàng triệu trái phiếu thế chấp này được tạo ra từ các khoản nợ dưới chuẩn, tức các khoản nợ dành cho những người vay có tín dụng thấp và rủi ro cao. Một số họ không có thu nhập và không có việc làm, nhưng họ vẫn mua nhà với cái giá mà họ không bao giờ có thể thanh toán nổi.

Các ngân hàng Phố Wall đóng gói những khoản nợ này thành trái phiếu và dán nhãn loại A cho chúng một cách thần kỳ rồi đem bán cho các tổ chức, chính phủ và các nhà đầu tư cá nhân. Với tôi, đây là một sự lừa gạt. Nhưng đó là hệ thống ngân hàng.

Khi những người vay nợ dưới chuẩn không còn khả năng thanh toán lãi suất cho khoản thế chấp của họ, các trái phiếu MBS bắt đầu bùng nổ trên toàn thế giới.

Điều thú vị là chính công ty của Warren Buffett, Moody's, đã giám định những khoản nợ dưới chuẩn này là nợ hạng AAA, xếp hạng cao nhất dành cho trái phiếu.

Ngày nay, nhiều người đổ lỗi cho những ngân hàng lớn như Goldman Sachs và J. P. Morgan vì cuộc khủng hoảng này. Nhưng thật ra nếu phải đổ lỗi thì có lẽ nên đổ lỗi cho Warren Buffett. Ông là một người khôn ngoan, và ông biết mình đang làm gì. Công ty Moody's đã biến một miếng thịt chó thối rửa thành thịt bò hảo hạng. Đó là một tội ác.

Vấn đề là các trái phiếu dưới chuẩn này hiện đang gây sóng gió trên toàn thế giới. Ngày nay, những nước như Ireland và Hy Lạp đang gặp rắc rối nghiêm trọng, không có khả năng

thanh toán lãi suất trái phiếu. Chính phủ Mỹ và hàng loạt chính quyền thành phố ở Mỹ cũng đang trên đà phá sản, không trả nổi lãi suất trái phiếu.

Năm 2011, hàng triệu cá nhân, nhiều người nghỉ hưu, quỹ hưu trí, chính phủ và ngân hàng đều gặp khó khăn khi thị trường trái phiếu cho thấy trái phiếu thật sự rất không an toàn.

Trên hết, lạm phát tăng khiến trái phiếu trở thành một khoản đầu tư thậm chí còn rủi ro hơn, đó là lý do vì sao những người tiết kiệm là những người thất bại. Ví dụ, nếu một trái phiếu được trả lãi suất 3% trong khi lạm phát là 5% thì giá trị 3% của trái phiếu đó coi như sụp đổ và người đầu tư chẳng còn giá trị gì cả.

Trung Quốc có lẽ là nước thất bại lớn nhất. Trung Quốc đang giữ hàng nghìn tỷ đô-la trái phiếu Mỹ. Mỗi khi chính phủ Mỹ giảm giá trị đồng đô-la bằng cách in thêm tiền và phát hành thêm trái phiếu, giá trị khoản đầu tư nghìn tỷ đô-la của Trung Quốc vào Mỹ lại giảm xuống. Nếu Trung Quốc ngừng mua trái phiếu của chính phủ Mỹ, nền kinh tế thế giới sẽ ngừng lại và sụp đổ.

Hàng triệu người về hưu cũng giống như Trung Quốc. Những người về hưu cần một khoản thu nhập ổn định sau khi nghỉ hưu cho rằng trái phiếu chính phủ là rất an toàn. Ngày nay, khi chính phủ các nước, dù lớn hay nhỏ, bị phá sản và lạm phát gia tăng, những người về hưu mới nhận ra rằng người nào tiết kiệm tiền bằng trái phiếu là những người thất bại.

Trái phiếu đô thị là một chứng từ nợ được phát hành bởi các bang, thành phố, bệnh viện, trường học và nhiều tổ chức công cộng khác. Một lợi thế của trái phiếu đô thị là rất nhiều loại mang lại thu nhập miễn thuế. Nhưng vấn đề là trái phiếu đô thị không phải không có rủi ro.

Hiện nay, hàng triệu người đầu tư vào trái phiếu đô thị nhận ra rằng những trái phiếu đô thị mà họ đầu tư đang gặp rắc rối lớn. Ở Mỹ có hơn 3 nghìn tỷ đô-la được đầu tư cho trái phiếu đô thị. Ước tính hai phần ba số trái phiếu này đang gặp rủi ro vì các tổ chức công bị phá sản. Nếu không có tiền bơm vào, Mỹ có thể bị nổ tung từ bên trong khi các bang, thành phố, bệnh viện, và trường học bắt đầu bị vỡ nợ, cũng giống như những người vay nợ dưới chuẩn bị vỡ nợ và không thanh toán được tiền vay.

Thị trường trái phiếu là thị trường lớn nhất thế giới, lớn hơn cả thị trường chứng khoán hay thị trường bất động sản. Lý do chính là vì hầu hết mọi người đều tiết kiệm tiền, những nhà đầu tư cấp độ 2. Không may, từ sau năm 1971, khi quy luật đồng tiền thay đổi, những người tiết kiệm trở thành những người thất bại lớn nhất, ngay cả khi họ tiết kiệm tiền bằng cách đầu tư vào trái phiếu.

Hãy nhớ rằng những người tiết kiệm, người mua trái phiếu, và hầu hết những người gởi tiền trong một kế hoạch hưu trí, đều là những người “chôn tiền”, đầu tư dài hạn, trong khi những nhà đầu tư chuyên nghiệp luôn di chuyển đồng

tiền. Những nhà đầu tư chuyên nghiệp đầu tư tiền vào một tài sản, thu lại tiền mà không bán tài sản đó, rồi tiếp tục chuyển tiền đi mua những tài sản khác. Đó là lý do vì sao những người tiết kiệm, những người chôn tiền, là những người thất bại lớn nhất.

Cấp độ 3: Tôi Quá Bận Rộn

Đây là những nhà đầu tư quá bận rộn không thể đi học đầu tư. Nhiều nhà đầu tư ở cấp độ này là những người có học vấn cao, đơn giản là họ quá bận rộn với sự nghiệp, gia đình, các mối quan tâm khác, và các kỳ nghỉ. Do đó, họ thà tiếp tục không hiểu biết tài chính và đưa tiền cho một người khác quản lý giùm họ.

Đây là cấp độ của hầu hết những người tham gia các kế hoạch 401(k), IRA, và thậm chí một số họ rất giàu. Họ chỉ đơn giản đưa tiền cho một “chuyên gia”, rồi hy vọng và cầu mong người chuyên gia đó thật sự là một chuyên gia.

Không lâu sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2007, nhiều người phát hiện ra rằng vị chuyên gia mà họ tin tưởng thật sự không phải là chuyên gia gì cả, và tệ hơn nữa là không thể tin tưởng được.

Chỉ trong vài tháng, hàng nghìn tỷ đô-la tài sản bốc hơi khi thị trường chứng khoán và bất động sản bắt đầu sụp đổ. Những nhà đầu tư này hốt hoảng gọi điện cho người tư vấn mà họ tin tưởng để năn nỉ xin cứu rỗi.

Một số nhà đầu tư giàu có phát hiện ra những người tư vấn mà họ tin tưởng thực chất là những kẻ lừa gạt tinh vi, điều hành một kế hoạch Ponzi phức tạp. Một kế hoạch Ponzi là một kế hoạch đầu tư mà trong đó nhà đầu tư được thanh toán bằng tiền của những nhà đầu tư mới. Chừng nào những nhà đầu tư mới còn chịu bỏ thêm tiền để thanh toán cho những nhà đầu tư cũ thì kế hoạch này vẫn còn hoạt động hiệu quả. Ở Mỹ, Bernie Madoff rất nổi tiếng do đã cuốn gói trốn mất với hàng tỷ đô-la của những người giàu.

Có những kế hoạch Ponzi hợp pháp và những kế hoạch Ponzi phi pháp. Bảo hiểm xã hội là một kế hoạch Ponzi hợp pháp, và thị trường chứng khoán cũng vậy. Trong cả hai trường hợp này, toàn bộ hệ thống vẫn sẽ hoạt động tốt miễn là vẫn còn dòng tiền mới chảy vào. Nếu dòng tiền mới ngừng chảy vào, toàn bộ hệ thống – dù là kế hoạch của Madoff, bảo hiểm xã hội hay Phố Wall – sẽ sụp đổ.

Vấn đề với một nhà đầu tư cấp độ 3, nhà đầu tư quá bận rộn, là họ sẽ không học được gì một khi bị mất tiền. Họ sẽ không học được bài học nào ngoại trừ một trải nghiệm tồi tệ. Tất cả những gì họ có thể làm là đổ lỗi cho người tư vấn, cho thị trường hay cho chính phủ. Họ không thể rút kinh nghiệm được nếu họ không biết sai lầm nằm ở đâu.

Cấp độ 4: Tôi Là Người Chuyên Nghiệp

Đây là một nhà đầu tư tự làm tất cả. Nếu bạn nhìn vào Kim Tú Đồ, họ là một nhà đầu tư ở nhóm T.

Nhiều người về hưu trở thành nhà đầu tư cấp độ 4 khi họ không còn đi làm nữa.

Nhà đầu tư này có thể mua bán một số chứng khoán, thường là từ một nhà môi giới giảm giá. Nhưng nói cho cùng, tại sao họ phải trả tiền hoa hồng cho một nhà môi giới trong khi họ có thể tự nghiên cứu và tự quyết định?

Nếu đầu tư vào bất động sản, nhà đầu tư “tự thân vận động” này sẽ tự tìm, tự sửa chữa và tự quản lý những tài sản của mình.

Và nếu họ là một người ham vàng thì họ sẽ tự mua và cất trữ vàng bạc của riêng mình.

Trong hầu hết trường hợp, một người tự làm tất cả thường có rất ít giáo dục tài chính chính thức, nếu có. Nói cho cùng, nếu họ có thể tự làm mọi thứ thì tại sao họ phải đi học?

Nếu họ có tham dự một vài khóa học thì đó thường là những khóa học tập trung vào một lĩnh vực hẹp. Ví dụ, nếu thích giao dịch chứng khoán, họ sẽ chỉ tập trung vào giao dịch chứng khoán. Và nếu thích bất động sản thì nhà đầu tư này sẽ chỉ tập trung vào bất động sản mà thôi.

Năm tôi lên 9, khi *người cha giàu* bắt đầu giáo dục tài chính cho tôi bằng trò chơi *Cờ Tỷ Phú*, ông muốn tôi phải nhìn thấy một bức tranh tổng quát của thế giới đầu tư. Dưới đây là một số lớp tài sản cơ bản trong bức tranh lớn mà ông muốn tôi phải dành cả đời để học. Đó là:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tài sản	Tiêu sản
<i>Doanh nghiệp</i>	
<i>Bất động sản</i>	
<i>Tài sản giấy</i>	
<i>Hàng hóa</i>	

Khi nhận ra nhu cầu đầu tư, hàng triệu người sẽ trở thành những nhà đầu tư cấp độ 4 trong cả bốn lớp tài sản này.

Sau cuộc khủng hoảng thị trường năm 2007, hàng triệu người trở thành những doanh nhân, bắt đầu những doanh nghiệp nhỏ, và nhiều người đầu tư vào bất động sản khi giá bất động sản xuống thấp. Tuy nhiên, hầu hết đang thử nghiệm với giao dịch chứng khoán. Khi đồng tiền giảm giá trị, hàng triệu người bắt đầu chuyển sang tiết kiệm vàng và bạc thay cho đô-la.

Hiển nhiên, những người chịu đầu tư vào giáo dục tài chính của bản thân, chịu đi học và thuê huấn luyện viên để nâng cao hiệu quả, sẽ nhanh chóng vượt qua những người chỉ biết tự thân vận động.

Với một kiến thức tài chính vững chắc, một số nhà đầu tư cấp độ 4 sẽ lên đến cấp độ tiếp theo, trở thành nhà đầu tư cấp độ 5, nhà tư bản.

Cấp độ 5: Nhà Tư Bản

Đây là cấp độ của những-người-giàu-nhất-thế-giới.

Nhà đầu tư cấp độ 5, một nhà tư bản, có những kỹ năng của một chủ doanh nghiệp nhóm C đầu tư vào nhóm Đ.

Như đã nói ở trên, nhà đầu tư cấp độ 4 là một người tự thân vận động ở nhóm T đầu tư trong nhóm Đ.

Dưới đây là một số ví dụ về sự khác biệt giữa một nhà đầu tư cấp độ 4 và một nhà đầu tư cấp độ 5.

1. Nhà đầu tư nhóm T thường dùng tiền của mình để đầu tư.

Nhà đầu tư nhóm C thường dùng tiền của người khác để đầu tư.

Đây là một trong những khác biệt lớn giữa một nhà đầu tư cấp độ 4 và một nhà đầu tư cấp độ 5.

2. Nhà đầu tư nhóm T thường đầu tư một mình (T còn là viết tắt của “Trí tuệ”).

Nhà đầu tư nhóm C thường đầu tư theo nhóm. Các nhà đầu tư nhóm C không nhất thiết phải là người thông minh. Họ chỉ cần có một nhóm thông minh.

Hầu hết mọi người đều biết rằng hai cái đầu tốt hơn một cái đầu. Thế nhưng nhiều nhà đầu tư nhóm T lại tin rằng mình là người thông minh nhất thế giới.

3. Nhà đầu tư nhóm T kiếm được ít tiền hơn nhà đầu tư nhóm C.

4. Nhà đầu tư nhóm T thường phải đóng thuế cao hơn nhà đầu tư nhóm C.

5. Nhà đầu tư nhóm T thường ích kỷ. Càng ích kỷ, họ càng kiếm được nhiều tiền.

Nhà đầu tư nhóm C phải rộng rãi. Càng rộng rãi, họ càng kiếm được nhiều tiền.

6. Một nhà đầu tư nhóm T thường rất khó thu hút vốn.

Một nhà đầu tư nhóm C thường dễ thu hút vốn. Khi một người đã biết cách xây dựng một doanh nghiệp nhóm C, thành công sẽ thu hút tiền. Rất dễ thu hút vốn trong nhóm Đ nếu bạn đã thành công trong nhóm C. Đó là một chữ “nếu” rất lớn.

Khả năng thu hút vốn là một trong những khác biệt lớn nhất giữa thành công trong nhóm T và thành công trong nhóm C. Khi một người đã thành công trong nhóm C, cuộc sống rất dễ dàng. Thách thức trở thành thành công.

Vấn đề với thành công trong nhóm T là việc thu hút vốn luôn khó khăn.

Ví dụ, rất dễ cổ phần hóa một doanh nghiệp nhóm C bằng cách bán cổ phiếu của doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán. Câu chuyện về Facebook là một ví dụ hiện đại cho thấy việc thu hút vốn của một doanh nghiệp nhóm C dễ dàng đến mức nào. Nếu Facebook vẫn còn là một công ty tư vấn mạng nhỏ, họ sẽ rất khó thu hút vốn đầu tư.

Một ví dụ khác là McDonald's. Nếu McDonald's vẫn còn là một cửa hàng hamburger đơn lẻ, một hoạt động kinh doanh nhóm T, thì không ai muốn đầu tư vào đó. Một khi McDonald's bắt đầu mở rộng vào nhóm C thông qua hệ thống nhượng quyền và được đưa vào danh mục trên thị trường chứng khoán thì tiền bắt đầu đổ vào.

Lý do vì sao một cổ phần doanh nghiệp nhóm C được gọi là "share" (chia sẻ) là vì họ càng chia sẻ nhiều thì doanh nhân càng giàu. Một hoạt động kinh doanh của nhóm T thường gặp khó khăn khi bán cổ phần bởi vì nó thường nhỏ quá không chia sẻ được.

Trong lĩnh vực bất động sản cũng vậy. Khi tôi là một nhà đầu tư bất động sản nhỏ, đầu tư vào những ngôi nhà một gia đình hay những tòa nhà căn hộ nhỏ từ 4 đến 30 căn hộ, việc vay tiền rất khó. Khi tôi và Kim bắt đầu đầu tư vào những tòa nhà hơn 100 căn hộ, các ngân hàng tỏ ra sẵn lòng cho chúng tôi vay nhiều hơn. Lý do: Với những bất động sản trên 100 căn hộ có giá hàng triệu đô-la, ngân hàng không tài trợ cho nhà đầu tư. Họ tài trợ cho khoản đầu tư đó. Nói cách khác, với những bất động sản trên 100 căn hộ, ngân hàng xem xét khoản đầu tư kỹ hơn xem xét nhà đầu tư. Trên hết, ngân hàng thích cho vay 10 triệu đô-la hơn 10 ngàn đô-la bởi vì họ phải mất thời gian như nhau, dù là 10 triệu hay 10 ngàn. Hãy nhớ, ngân hàng thích người vay nợ bởi vì người vay nợ giúp họ làm giàu.

Một khi ngân hàng thỏa mãn với khả năng sở hữu và quản lý sinh lợi những tòa nhà bất động sản lớn của chúng ta, họ thường xếp hàng để mời chào chúng ta vay tiền, ngay cả trong thời gian khủng hoảng.

Như thế, câu hỏi là: Những nhà đầu tư cấp độ 5 lấy tiền của ai để đầu tư? Câu trả lời là: Họ lấy tiền của những nhà đầu tư cấp độ 2 và 3, những người gọi tiền trong ngân hàng và các kế hoạch hưu trí.

Bắt Đầu Từ Số 0

Tôi bắt đầu cuốn sách này với câu chuyện khi tôi và Kim sống lang thang vô gia cư là bởi vì tôi muốn các độc giả hiểu rằng không có tiền không phải là lý do biện hộ cho việc không thể trở nên khôn ngoan hơn, suy nghĩ lớn hơn và trở nên giàu hơn.

Suốt hầu hết cuộc đời mình, tôi không bao giờ có đủ tiền. Nếu tôi nói rằng lý do là vì tôi không có đủ tiền, tôi sẽ không bao giờ trở thành một nhà tư bản được. Điều đó rất quan trọng, bởi vì một nhà tư bản đích thực không bao giờ có đủ tiền. Đó là lý do tại sao họ phải biết cách thu hút vốn và sử dụng tiền của người khác để làm ra nhiều tiền hơn cho nhiều người hơn.

Làm Thế Nào Để Trở Thành Một Nhà Tư Bản

Cha mẹ tôi muốn tôi thành công trong nhóm L và T. Cha tôi muốn tôi đi học, lấy bằng thạc sĩ giống như ông, rồi làm việc cho chính phủ hay leo lên những nấc thang sự nghiệp của nhóm L. Mẹ tôi, một y tá có chứng nhận, muốn tôi trở thành một bác sĩ nhóm T.

Người cha giàu muốn tôi trở thành một nhà tư bản. Điều đó có nghĩa là tôi phải học những kỹ năng cần thiết để thành công trong nhóm C và Đ.

Cha mẹ tôi tin vào hệ thống trường học truyền thống như đại học, trường luật, trường y... Họ xem trọng điểm số cao, bằng cấp và các loại giấy chứng nhận, chẳng hạn như bằng cấp luật sư hay giấy chứng nhận hàng nghề bác sĩ.

Người cha giàu tin vào giáo dục, nhưng không phải loại giáo dục ở các trường học truyền thống. Thay vì đi học ở trường, *người cha giàu* đăng ký các hội thảo và những khóa học có thể giúp ông nâng cao các kỹ năng kinh doanh và đầu tư. Ông cũng học những khóa học phát triển bản thân. Ông không quan tâm đến điểm số hay chứng nhận. Ông muốn có những kỹ năng thực tế mang đến cho ông sức mạnh và khả năng hoạt động trong nhóm C và Đ.

Khi tôi còn học trung học, *người cha giàu* thường bay đến Honolulu để tham dự những cuộc hội thảo doanh nhân và đầu tư. Một ngày nọ, khi tôi kể với cha tôi rằng *người cha giàu* sắp tham dự một lớp học bán hàng, cha tôi cười to. Ông không

thể hiểu nổi vì sao có người lại muốn học bán hàng, nhất là khi lớp học đó không phải là một trong những tín chỉ cần thiết để lấy một bằng cấp đại học. Cha tôi luôn xem thường *người cha giàu* chỉ bởi vì ông chưa học xong trung học.

Có hai người cha với những quan niệm khác nhau về giáo dục, tôi nhận ra rằng không chỉ có một loại giáo dục duy nhất. Trường học truyền thống là nơi dành cho những người muốn thành công trong nhóm L và T, còn có một loại giáo dục khác dành cho những người muốn thành công trong nhóm C và Đ.

Năm 1973, tôi trở về sau cuộc chiến. Đó là lúc tôi phải quyết định mình muốn nghe theo người cha nào. Liệu tôi muốn theo bước chân cha tôi, đi học lại để trở thành một người nhóm L và T, hay đi theo con đường của *người cha giàu* để trở thành một người nhóm C và Đ, rồi cuối cùng trở thành một nhà tư bản?

Năm 1973, *người cha giàu* đề nghị tôi học các lớp học về đầu tư bất động sản. Ông nói: “Nếu con muốn trở thành một nhà tư bản thành công, con phải biết cách thu hút vốn và sử dụng nợ để có tiền”.

Năm đó, tôi tham gia một lớp học đầu tư bất động sản trong ba ngày. Đó chính là khởi đầu quá trình giáo dục của tôi bước vào thế giới các nhà tư bản.

Vài tháng sau, sau khi xem xét hơn 100 bất động sản, tôi mua bất động sản cho thuê đầu tiên của mình trên đảo Maui,

sử dụng 100% nợ để thanh toán và vẫn thu một dòng lưu kim 25\$ hàng tháng. Quá trình giáo dục trong cuộc sống thực của tôi bắt đầu. Tôi đang học cách dùng tiền của người khác để làm ra tiền, một kỹ năng mà một nhà tư bản đích thực phải biết.

Năm 1974, hợp đồng của tôi với Thủy quân chấm dứt. Tôi nhận một việc làm trong tập đoàn Xerox ở Hawaii, không phải vì tôi muốn leo lên nấc thang danh vọng, mà bởi vì Xerox có một chương trình huấn luyện bán hàng tốt nhất. Một lần nữa, đó là một phần trong chương trình giáo dục của *người cha giàu* để huấn luyện tôi trở thành một nhà tư bản.

Năm 1994, tôi và Kim được tự do tài chính, không cần đi làm cho công ty và không cần kế hoạch hưu trí của chính phủ. *Người cha giàu* đã đúng: giáo dục có thể mang đến tự do cho tôi – nhưng không phải loại giáo dục truyền thống ở trường học.

Khi thị trường bắt đầu sụp đổ vào năm 2007, thay vì sụp đổ chung với nền kinh tế, tài sản của chúng tôi lại tăng vọt. Khi thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản sụp đổ, những thương vụ tuyệt vời trôi nổi trên bề mặt, và các ngân hàng hơn bao giờ hết, sẵn lòng cho chúng tôi vay hàng triệu đô-la để mua tài sản mới hay mua lại những khoản đầu tư đang trở nên tồi tệ. Chỉ riêng năm 2010, tôi và Kim đã thu được hơn 87 triệu đô-la bất động sản, sử dụng nợ ngân hàng và các quỹ hưu trí. Đó là năm tốt nhất của chúng tôi cho đến nay.

Như *người cha giàu* thường nói: “Nếu bạn là một nhà đầu tư đích thực, thị trường lên hay xuống không quan trọng. Một nhà đầu tư đích thực có thể sống khỏe trong bất cứ điều kiện thị trường như thế nào”.

Bạn Đang Ở Đâu?

Hãy dành một chút thời gian để đánh giá xem hôm nay bạn đang ở đâu.

Bạn có phải là một nhà đầu tư cấp độ 1 không?

Nếu cột tài sản của bạn không có gì, bạn không có thu nhập nào từ đầu tư, và có quá nhiều tiêu sản, thì nghĩa là bạn đang bắt đầu từ cấp thấp nhất, cấp độ 1.

Nếu bạn đang nợ ngập đầu, khoản đầu tư tốn nhất của bạn có lẽ là phải thoát khỏi nợ nần trước đã.

Mắc nợ không có gì sai, trừ khi bạn không có hành động gì. Sau khi thua lỗ trong cuộc kinh doanh đầu tiên, tôi mắc nợ gần một triệu đô-la. Tôi mất gần 5 năm mới trở về được số 0. Bằng nhiều cách, rút kinh nghiệm từ sai lầm và chịu trách nhiệm cho sai lầm của mình chính là sự giáo dục tốt nhất mà tôi từng có. Nếu không học được từ sai lầm của mình, hẳn tôi sẽ không có được ngày hôm nay.

Tôi và Kim đã xây dựng một chương trình bài tập đơn giản giải thích quá trình chúng tôi thoát khỏi món nợ xấu hàng trăm nghìn đô-la này như thế nào. Đó là một quá trình đơn

giản và gần như không chút đau đớn. Tất cả những gì bạn cần là một chút kỷ luật và quyết tâm học hỏi.

Tựa đề của sản phẩm này là “*Chúng Tôi Thoát Khỏi Nợ Xấu Như Thế Nào*”. Bạn có thể mua trực tuyến sản phẩm này tại RichDad.Com.

Bạn có phải là một nhà đầu tư cấp độ 2 không?

Nếu bạn là một người tiết kiệm, hãy cẩn thận, nhất là khi bạn tiết kiệm tiền trong ngân hàng hay kế hoạch hưu trí. Nói chung, tiết kiệm là thất bại.

Tiết kiệm thường là một chiến lược cho những người không muốn học gì cả. Bạn thấy đấy, không cần phải thông minh thì mới tiết kiệm được. Bạn có thể huấn luyện cho một con khỉ tiết kiệm tiền.

Rủi ro với việc tiết kiệm là bạn học được rất ít. Và nếu khoản tiền tiết kiệm của bạn bị mất trắng, dù do thị trường suy thoái hay do tiền bị giảm giá, kết quả cuối cùng vẫn là bạn không có tiền và không học được gì.

Hãy nhớ rằng từ năm 1971 đến nay, đồng đô-la Mỹ đã mất đến 95% giá trị. Không bao lâu nữa nó sẽ mất luôn phần còn lại.

Như đã nói, một người có thể mất tiền thậm chí khi tiết kiệm vàng, nếu họ mua vàng với cái giá không hợp lý.

Tôi đề nghị bạn hãy học một vài khóa học đầu tư, dù là chứng khoán hay bất động sản, để xem bạn thích cái nào.

Nếu bạn không thích gì cả thì hãy tiếp tục tiết kiệm.

Hãy nhớ rằng thị trường trái phiếu là thị trường lớn nhất thế giới đơn giản vì hầu hết mọi người là những người tiết kiệm chứ không phải nhà đầu tư. Điều này nghe có vẻ lạ lùng với những người tiết kiệm, nhưng thị trường trái phiếu và các ngân hàng cần có người vay tiền.

Bạn có phải là một nhà đầu tư cấp độ 3 không?

Cấp độ 3 cũng tương tự như cấp độ 2, ngoại trừ những nhà đầu tư cấp này đầu tư vào những thứ rủi ro hơn như cổ phiếu, trái phiếu, quỹ tương hỗ, bảo hiểm và các quỹ đầu tư chỉ số.

Một lần nữa, rủi ro với cấp độ này là nếu bị thua lỗ, nhà đầu tư sẽ không biết tại sao mình thua, và sẽ không học được gì cả.

Nếu bạn sẵn sàng rời khỏi cấp độ 3, hãy đầu tư cho giáo dục tài chính và kiểm soát đồng tiền của bạn, khi đó cấp độ 4 sẽ là một cấp độ tốt dành cho bạn.

Bạn có phải là một nhà đầu tư cấp độ 4 không?

Nếu bạn ở đây như một nhà đầu tư chuyên nghiệp, xin chúc mừng bạn. Rất ít người chịu đầu tư thời gian để học và quản lý tiền của chính mình. Chìa khóa thành công ở cấp độ 4 chính là việc học suốt đời, những giáo viên giỏi, những nhà tư vấn tốt, và những người bạn có cùng chí hướng.

Những nhà đầu tư cấp độ 4 nắm quyền kiểm soát cuộc đời họ, biết rằng sai lầm chính là cơ hội để họ học hỏi và phát triển.

Nỗi sợ đầu tư không khiến họ chùn bước. Nó thách thức họ và giúp họ tiến lên.

Bạn có phải là một nhà đầu tư cấp độ 5 không?

Với tôi, là một nhà đầu tư tư bản cấp độ 5 cũng giống như đúng đầu thế giới. Bạn có thể làm bất cứ điều gì bạn muốn, theo đúng nghĩa đen. Thế giới không có biên giới. Trong thế giới công nghệ tốc độ cao này, việc trở thành một nhà tư bản dễ dàng hơn bao giờ hết.

Nếu bạn ở cấp độ này, hãy tiếp tục học hỏi và trao tặng. Hãy nhớ rằng những nhà tư bản đích thực rất rộng rãi, bởi vì một nhà tư bản nhóm C biết rằng bạn phải cho nhiều hơn để được nhận nhiều hơn.

Đó Là Lựa Chọn Của Bạn

Một điều tốt của sự tự do là: Tự do cho phép bạn lựa chọn cuộc sống mà bạn muốn sống.

Năm 1973, ở tuổi 26, tôi biết tôi không muốn sống cuộc sống mà cha mẹ tôi đã chọn. Tôi không muốn sống tiện tặn, giặt gấu vá vai, sống bằng hóa đơn chỉ để thanh toán hóa đơn. Với tôi, đó không phải là sống. Có thể cha mẹ tôi hài lòng với cuộc sống đó, nhưng từ tận đáy lòng mình, tôi biết cuộc sống như thế không phải là cuộc sống mà tôi mong muốn.

Tôi cũng biết rằng quay lại trường học để lấy những bằng cấp cao hơn không phải là cuộc sống dành cho tôi. Tôi biết

trường học không làm cho người ta giàu có, bởi vì tôi lớn lên trong một gia đình với những bằng cấp ưu hạng. Hầu hết các cô chú tôi đều có bằng thạc sĩ và một số người có bằng tiến sĩ.

Tôi không muốn leo lên chiếc thang danh vọng của nhóm L, và cũng không muốn trở thành một chuyên gia rất đặc biệt của nhóm T.

Vì vậy, tôi chọn con đường có ít người đi hơn, quyết định trở thành một doanh nhân và một nhà đầu tư chuyên nghiệp. Tôi muốn tự do đi vòng quanh thế giới, kinh doanh và đầu tư.

Đó là lựa chọn của tôi. Tôi không khuyến khích bạn nên lựa chọn giống tôi. Nhưng tôi khuyến khích bạn nên lựa chọn. Đó chính là sự tự do: sức mạnh của sự lựa chọn.

Tôi khuyến khích bạn hãy nhìn vào 5 cấp độ đầu tư và lựa chọn. Mỗi cấp độ đều có những điểm mạnh và điểm yếu, thuận lợi và bất lợi. Mỗi cấp độ đều có một cái giá phải trả lớn hơn tiền bạc.

Nếu bạn chọn cấp độ 1, 2, và 3, rất nhiều người và tổ chức sẽ hỗ trợ bạn.

Năm 1997, tôi và Kim thành lập công ty Rich Dad để cung cấp những trò chơi giáo dục, những chương trình huấn luyện và tư vấn cho những người muốn trở thành nhà đầu tư cấp độ 4 và 5.

Lời Cuối Về Đầu Tư

Trong thế giới đồng tiền, bạn sẽ thường gặp thuật ngữ “tỷ lệ hoàn vốn” (*ROI - Return On Investment*). Tùy theo bạn nói chuyện với ai, tỷ lệ này sẽ khác nhau. Ví dụ, nếu bạn nói chuyện với ngân hàng, anh ta sẽ nói: “Chúng tôi trả cho bạn lãi suất 3%”. Với nhiều người, con số này nghe có vẻ khá tốt. Nếu bạn nói chuyện với một nhà kế hoạch tài chính, họ có thể nói: “Tỷ lệ hoàn vốn trên khoản đầu tư này có thể là 10% một năm”. Với nhiều người, tỷ lệ 10% là quá tuyệt vời.

Với hầu hết mọi người, nhất là những người nhóm L và T, tỷ lệ hoàn vốn càng cao thì rủi ro càng cao. Vì vậy người nào chấp nhận tỷ lệ 10% thường giả định rằng khoản đầu tư đó sẽ có nhiều rủi ro hơn 3% từ ngân hàng. Và đúng là có đấy.

Điều mỉa mai là, cả hai khoản, cả 3% từ ngân hàng và 10% từ thị trường chứng khoán, đều có rủi ro rất cao. Tiền trong ngân hàng có rủi ro lạm phát và thuế cao do ngân hàng in tiền. 10% trên thị trường chứng khoán có rủi ro bốc hơi do giao dịch tốc độ cao (*HFT - high-frequency trading*) và do nhà đầu tư nghiệp dư đầu tư mà không có bảo hiểm.

Trong thế giới của tôi, chữ ROI là viết tắt của “tỷ lệ hoàn vốn theo thông tin” (*Return On Information*). Nghĩa là càng có nhiều thông tin thì tôi càng thu được nhiều tiền – và giảm thiểu rủi ro.

Tôi nói trước trước điều này: Những điều tôi sắp nói nghe có vẻ quá điên rồ hoặc quá tốt đến mức không thể có thật. Nhưng tôi bảo đảm đó là sự thật.

Trong thế giới của tôi, thế giới của những nhà đầu tư cấp độ 4 và 5, chúng tôi mong đợi một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn – và rủi ro thấp. Một tỷ lệ hoàn vốn vô hạn nghĩa là: Có tiền mà không tốn gì cả. Nói cách khác, nhà đầu tư có thu nhập mà không cần bỏ ra bất cứ đồng tiền túi nào cho khoản đầu tư đó cả.

Ở trên, tôi viết rằng tôi đã học một khóa học về bất động sản vào năm 1973. Sau khi xem xét hơn 100 bất động sản, tôi đã mua một căn hộ ở Maui bằng 100% tiền nợ, nghĩa là tôi không sử dụng đồng tiền nào của chính mình cả. Mỗi tháng tôi thu được 25\$. Số tiền 25\$ đó là một khoản hoàn vốn vô hạn trên khoản đầu tư của tôi, bởi vì tôi đầu tư 0 đô-la vào đó. Và như tôi đã nói: “Quá trình giáo dục trong cuộc sống thực của tôi bắt đầu. Tôi đang học cách dùng tiền của người khác để làm ra tiền, một kỹ năng mà một nhà tư bản đích thực phải biết.”

Tôi biết 25\$ một tháng không phải là nhiều. Song với tôi, tiền không phải là điều quan trọng. Điều quan trọng là học một cách suy nghĩ mới, một cách xử lý thông tin và tạo ra kết quả.

Một trong những lý do vì sao ngày nay tôi có rất nhiều tiền đơn giản vì tôi đã được giáo dục và huấn luyện để suy nghĩ theo một cách khác. Nếu đã đọc cuốn *Dạy Con Làm Giàu*, bạn hẳn còn nhớ tựa đề Chương 1 của cuốn sách này là “Người Giàu Không Làm Việc Vì Tiền”. Một trong những lý do vì sao những người nhóm L và T không hài lòng với

câu nói này là bởi vì hầu hết họ đều đến trường để học cách làm việc kiếm tiền. Họ không đến trường để học cách làm cho tiền của người khác làm việc cho họ.

Khi tôi và Kim thành lập công ty Rich Dad, chúng tôi vay 250.000\$ từ các nhà đầu tư. Chúng tôi hoàn trả số tiền này khi công ty được thành lập xong và đi vào hoạt động. Ngày nay, công ty mang lại cho chúng tôi nhiều triệu đô-la, không chỉ cho tôi và Kim, mà cho cả công ty và những cá nhân có liên quan đến Rich Dad. Như tôi đã nói, các nhà tư bản rất rộng rãi.

Tôi muốn nói rằng, giây phút khi một người biết làm thế nào để thu được tiền từ con số 0 hoặc từ tiền của người khác hay tiền của ngân hàng, họ đã bước vào một thế giới khác. Đó là một thế giới gần như chính xác trái ngược với thế giới của những người nhóm L và T, nơi họ phải làm việc vất vả, đóng thuế cao, và tỷ lệ hoàn vốn đầu tư thấp.

Lý do vì sao hầu hết mọi người tin rằng tiết kiệm là thông minh và 10% hoàn vốn trong thị trường chứng khoán là chấp nhận được, đơn giản vì họ thiếu giáo dục tài chính.

Tỷ lệ hoàn vốn tốt nhất của bạn không phải là hoàn vốn trên khoản đầu tư, mà là hoàn vốn trên thông tin. Đó là lý do vì sao giáo dục tài chính là một điều thiết yếu, nhất là trước sự không chắc chắn của thế giới phía trước.

Hãy nhớ điều này về hai chữ “giáo dục”: Giáo dục mang đến cho chúng ta sức mạnh để biến thông tin thành phương tiện. Trong Thời đại Thông tin, chúng ta bị ngập lụt với

những thông tin tài chính. Nhưng nếu không có giáo dục tài chính, chúng ta không thể biến thông tin thành những phương tiện hữu ích cho cuộc sống của chúng ta được.

Tóm lại, tôi muốn nói rằng nhóm Đ là nhóm quan trọng nhất cho tương lai của bạn. Bất kể hiện tại bạn đang làm gì kiếm sống, việc bạn đầu tư như thế nào sẽ quyết định tương lai của bạn. Nói cách khác, ngay cả nếu bạn đang kiếm được rất ít tiền ở nhóm L và T, giáo dục tài chính nhóm Đ vẫn là chiếc vé đưa bạn đến với tự do và an toàn tài chính.

Ví dụ, chị tôi là một ni cô Phật giáo. Chị ấy gần như không kiếm được đồng nào ở nhóm T. Nhưng chị ấy vẫn học các khóa học đầu tư của chúng tôi và dần dần, chậm mà chắc, nâng cao giáo dục tài chính của mình. Ngày nay, chị ấy có một tương lai sáng lạn vì chị ấy đã không còn gởi tiền tiết kiệm trong ngân hàng hay mua quỹ tương hỗ nữa mà bắt đầu đầu tư vào bất động sản và bạc. Trong vòng mười năm từ năm 2000 đến 2010, chị kiếm được nhiều tiền trong nhóm Đ hơn cả số tiền mà chị kiếm được từ trước đến nay ở nhóm T.

Tôi rất tự hào về chị tôi. Chị có thể là một ni cô, nhưng chắc chắn chị không phải là một ni cô nghèo.

Trước Khi Đọc Tiếp

Phần tiếp theo sẽ hoàn tất phần giải thích về Kim Tứ Đồ. Trước khi chúng ta tiếp tục, có một câu hỏi lớn bạn cần phải trả lời:

1. Bạn là nhà đầu tư ở cấp độ nào?

Nếu bạn thực sự muốn làm giàu nhanh chóng, hãy đọc lại và suy ngẫm lại về 5 cấp độ đầu tư. Mỗi khi đọc về 5 cấp độ đầu tư này, tôi lại nhìn thấy một ít của chính mình trong mỗi cấp độ. Tôi nhận ra rằng mình không chỉ thiếu sức mạnh mà ngay cả những khiếm khuyết tính cách cũng đang gây cản trở cho mình. Con đường làm giàu là củng cố sức mạnh của bạn và giải quyết những khuyết điểm của bạn. Và bạn có thể làm điều đó bằng cách trước tiên hãy thừa nhận chúng, thay vì giả vờ mình là người hoàn hảo.

Tất cả chúng ta đều muốn nghĩ về bản thân với những điều tốt đẹp nhất. Tôi đã mơ trở thành một nhà đầu tư cấp độ 5 trong suốt cuộc đời mình. Tôi biết đó là những gì mình muốn, ngay từ khi *người cha giàu* giải thích với tôi những điểm tương tự giữa một người đi chọn chứng khoán và một người cá cược ngựa đua. Nhưng sau khi nghiên cứu sự khác biệt của 5 cấp độ đầu tư, tôi có thể nhìn thấy những khiếm khuyết tính cách đang gây cản trở bản thân. Tôi thấy rằng những khuyết điểm của tôi từ cấp độ 4 thường bộc lộ rõ hơn những khi tôi gặp áp lực. Máu cờ bạc trong tôi khá tốt, nhưng nó không phải là quá tốt. Và như thế, với sự giúp đỡ của Kim, bạn bè và nhiều khóa học thêm khác, tôi bắt đầu giải quyết những điểm yếu của bản thân mình, biến chúng thành điểm mạnh. Khi đó hiệu quả đầu tư của tôi, trong vai trò một nhà đầu tư cấp độ 5, được nâng cao ngay lập tức.

Dù hiện nay tôi đang làm việc như một nhà đầu tư cấp độ 5 nhưng tôi vẫn tiếp tục đọc và đọc lại 5 cấp độ đầu tư này, tiếp tục nâng cao và hoàn thiện bản thân.

Đây là một câu hỏi khác dành cho bạn:

2. Bạn muốn hay cần phải trở thành nhà đầu tư ở cấp độ nào trong tương lai gần?

Nếu câu trả lời cho câu 2 cũng giống câu trả lời cho câu 1, nghĩa là bạn đang ở nơi bạn muốn. Nếu bạn hài lòng với điều đó, liên quan đến việc trở thành một nhà đầu tư, thì có lẽ điều đó cũng được. Một trong những hạnh phúc lớn nhất của cuộc sống là hài lòng với mình hiện tại. Xin chúc mừng bạn!

Cảnh báo

Bất cứ ai có mục tiêu trở thành một nhà đầu tư cấp độ 5 đều phải phát triển những kỹ năng ở cấp độ 4 TRƯỚC TIÊN. Bạn không thể bỏ qua cấp độ 4 nếu muốn lên đến cấp độ 5. Bất cứ ai muốn thử bỏ qua bước này thật sự đang là một nhà đầu tư cấp độ 3 – một tay cờ bạc!

Lời Cuối Về Giáo Dục

Khi còn nhỏ, tôi rất ghét trường học – nhưng tôi rất thích học.

Lúc đó, tôi không hiểu vì sao lại thế. Nhưng giờ thì tôi nhận ra rằng trường học huấn luyện tôi thành một người lao động. Còn tôi muốn làm một doanh nhân. Đó là hai thế giới khác nhau.

Qua nhiều năm, tôi đã biết tôn trọng sức mạnh của giáo dục. Và tôi cũng biết rằng có nhiều loại giáo dục.

Tôi từng thấy nhiều người lớn lên, già đi trong cay đắng vì họ từ chối học những điều mới hay thay đổi cách suy nghĩ. Có lẽ tất cả chúng ta đều quen biết một vài người như thế.

Giáo Dục Là Gì?

Cảm ơn bạn vì bạn đã đầu tư thời gian để đọc cuốn sách này. Tôi hy vọng bạn sẽ trở thành một người tin vào sức mạnh của giáo dục tài chính.

Nếu bạn đã từng đọc bất kỳ cuốn sách nào khác của tôi, có lẽ bạn biết rằng tôi không phải là một người hâm mộ giáo dục truyền thống. Tôi không thích trường học, và điểm số của tôi phản ánh quan điểm đó. Tất cả những gì tôi được nghe ở trường là: “Nếu không đạt điểm cao thì con không thể có việc làm tốt được”. À, nhưng tôi không muốn có việc làm – và đó là khi tôi không tập trung học ở trường.

Có thể tôi đang ngồi trong lớp học, nhưng đầu óc tôi lúc nào cũng để ở nơi khác. Và có lẽ đó là một lợi thế bất công của tôi.

Về Tác Giả

Robert Kiyosaki

Một nhà doanh nghiệp trong lĩnh vực giáo dục, người sáng tạo trò chơi CASHFLOW, nhà sáng lập Công ty Rich Dad chuyên về giáo dục tài chính, và là tác giả bộ “*Dạy Con Làm Giàu*” - theo bình chọn của *The New York Times*.

Robert Kiyosaki được biết đến nhiều nhất trong vai trò tác giả của *Dạy Con Làm Giàu* – bộ sách tài chính cá nhân số 1 của mọi thời đại đã thách thức và thay đổi cách suy nghĩ về đồng tiền của hàng triệu người trên thế giới. Chỉ từ năm 2001 đến 2008, các tựa sách *Dạy Con Làm Giàu* đã chiếm bốn trong số 10 vị trí đầu bảng xếp hạng doanh số Life-to-Date của Nielsen Bookscan. Robert cũng được mời đến những chương trình như *Larry King Live*, *Oprah*, *The Doctors*, Bloomberg International Television và CNN.

Có những quan điểm mâu thuẫn với cách nghĩ thông thường về tiền bạc và đầu tư, Robert nổi tiếng qua những

cuộc nói chuyện thẳng thắn, chính trực và can đảm. Quan điểm của ông (cho rằng lời khuyên tài chính thông thường – tìm một công việc tốt, tiết kiệm tiền, thoát khỏi nợ nần, đầu tư dài hạn và đa dạng hóa – là một lời khuyên lỗi thời) đã thách thức thực tế hiện nay. Khẳng định của ông rằng “ngôi nhà không phải là một tài sản” đã khuấy động nhiều cuộc tranh cãi, nhưng nó đã được minh chứng chính xác trong tình hình khủng hoảng tài chính hiện nay của nền kinh tế.

Năm 2006, Robert cộng tác cùng Donald Trump viết cuốn sách *Tại Sao Chúng Tôi Muốn Bạn Giàu – Hai Người Giàu – Một Thông Điệp*. Cuốn sách vừa ra mắt đã nhảy lên vị trí số một trong danh sách bán chạy nhất của *The New York Times*.

Robert từng xuất hiện trên mục báo được ưa thích “10 Câu hỏi” của tạp chí *TIME*, trong đó ông trả lời về nhiều vấn đề từ cách đầu tư với rất ít tài nguyên cho đến ảnh hưởng của giáo dục đối với thành công tài chính của một người.

Cuốn sách *Âm Mưu của Người Giàu: 8 Quy Luật Mới của Đồng Tiền*, đi tiên phong trong công nghệ sách trực tuyến cho phép tự do tương tác, với sự đóng góp của 1,1 triệu độc giả trên 167 quốc gia. Nhiều bài viết thường xuyên được cập nhật trên website conspiracyoftherich.com.

LỢI THẾ BẮT CÔNG

ROBERT T. KIYOSAKI

Thiên Kim dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập NGUYỄN MINH NHỰT

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám đốc - Phó Tổng biên tập NGUYỄN THẾ TRUẬT

Biên tập và sửa bản in: NGUYỄN THÀNH NAM

Bìa: NGUYỄN LÊ DUY

Trình bày: VŨ THỊ PHUỘNG

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Địa chỉ: 161B Lý Chính Thắng, Phường 7,

Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 39316289 - 39316211 - 39317849 - 38465596

Fax: (08) 38437450

E-mail: hophubandoc@nxbtre.com.vn

Website: www.nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 21, dãy A11, khu Đầm Trấu, Phường Bạch Đằng,

Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (04) 37734544

Fax: (04) 35123395

E-mail: chinhanh@nxbtre.com.vn

CÔNG TY TNHH SÁCH ĐIỆN TỬ TRẺ (YBOOK)

161B Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, Tp. HCM

ĐT: 08 35261001 – Fax: 08 38437450

Email: info@ybook.vn

Website: www.ybook.vn